RAPHAEL
HONIGSTEIN

MINH ĐỨC *(Dịch)*

KLOPP

JÜRGEN

THỔI BÙNG HUYỀN NÁO

NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Số 4 - Tống Duy Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (04) 38252916 - Fax: (04) 39289143

Email: nxbhanoi@yahoo.com.vn

JÜRGEN KLOPP: THỔI BÙNG HUYÊN NÁO

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng giám đốc - Lê Tiến Dũng

Biên tập: Hoàng Thị Tâm

Vẽ bìa: Gia Long

Trình bày: Song Ngư

Sửa bản in: Minh Vân - Thanh Thủy

Liên kết xuất bản:

Cty CP Đầu tư và Phát triển TTV Việt Nam

Nhà sách THBooks

Địa chỉ: Số 68/255, Đường Hoàng Mai, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội

Tel: (84-24) 32011882 - 097.354.0078

Website: http://thbooks.vn

Fanpage: http://m.facebook.com/THBooks

Mã ISBN: 978-604-55-5042-7

In 1.500 cuốn, khổ 14.5x20.5 cm tại Công ty TNHH In Thương mại Thuận Phát, Tổ dân phố Văn Trì, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 151-2020/CXBIPH/03-04/HN. Quyết định xuất bản số: 46/QĐ-HN ngày 04/02/2020. In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.

Không phải bạn đến từ đâu, mà là bạn đang ở đâu.

Eric B. và Rakim

Lời giới thiệu

Là một cổ động viên lâu năm của Liverpool, Jürgen Klopp với tôi như một vị cứu tinh. Mối lương duyên của ông với Liverpool thật đặc biệt, nhất là cách mà ông biến đội bóng này trở thành một trong những tập thể khó đánh bại bậc nhất tại châu Âu, với phong cách chơi bóng như muốn thiêu rụi đối phương bằng ngọn lửa của lòng quả cảm và đam mê chiến thắng.

Klopp sinh ra là để dành cho The Kop. Như một định mệnh không thể chối bỏ. Dưới bàn tay của Klopp, Anfield tìm lại được âm lượng vốn có, các cầu thủ Liverpool giờ bước vào mỗi trận đấu trong tâm thế của những kẻ đi chinh phục. Klopp khiến Liverpool vĩ đại trở lại. Klopp khơi lại nỗi khát khao vẫn đang cháy âm ỉ bên trong mỗi cổ động viên Liverpool.

"Jürgen Klopp – Thổi bùng huyên náo" là một lát cắt sống động về cuộc đời đầy thăng trầm của vị huấn luyện viên sinh ra ở vùng Rừng Đen, từ khi là một cậu bé được rèn giũa dưới sự thiết quân luật của người cha, đến một chàng thanh niên đôi mươi đầy hoài bão và cuồng nộ, tới hình ảnh một gã trung niên lăn lộn trong gian khó lúc khởi sự nghiệp huấn luyện. Gập cuốn sách lại, tôi hiểu được lý do tại sao Klopp lại đang trên đường trở thành chiến lược gia hay nhất đương đại.

Klopp chính là nét đặc biệt đắt giá của Premier League, giải đấu quy tụ nhiều huấn luyện viên hàng đầu thế giới. Truyền thông săn đón ở ông những phát biểu cá tính và nụ cười toe toét, các Liverpudlians chờ đợi những màn ăn mừng giơ nắm đấm vào không khí đầy cảm xúc, còn các cầu thủ Liverpool muốn nhìn thấy người đàn ông với bộ râu rậm và chiếc mũ lưỡi trai bên đường piste, để tự nhủ rằng họ không bao giờ được bỏ cuộc.

Klopp chính là câu trả lời cho những con tim Kopites tan vỡ, khi Steven Gerrard trượt dài theo giấc mơ của hàng triệu cổ động viên áo đỏ vào năm 2014. Có ông, người Liverpool sẽ chẳng bao giờ

phải bước đi một mình, nhưng họ vẫn sẽ hát vang “You’ll Never Walk Alone”, như một lời khẳng định cho đế chế vĩ đại mà Klopp đang gây dựng ở vùng Merseyside.

Klopp gọi mình là “Người bình thường”, người ta gọi ông với cái tên thân mật Kloppo, còn với tôi, ông đã là một Scouser chính hiệu rồi!

Nhà báo Lại Văn Sâm

1
ĐIỀU BẤT NGỜ

GLATTEN 1967

Rừng Đen chẳng có màu đen. Thậm chí cũng không phải một khu rừng. Không còn vậy nữa. Một nghìn tám trăm năm trước, những bộ lạc German cổ xưa thuộc tộc người Alemanni đã tiên phong khai hoang cả một vùng u tối rộng lớn từng làm khiếp sợ những người La Mã, để lấy chỗ cho gia súc và làng mạc. Đội quân truyền giáo Celtic đến từ Scotland và Ireland, mang theo búa rìu và lòng tin, không ngừng tấn công ác liệt cho tới khi nhóm người nguyên thủy bị đánh bại. Ngày nay, tàn dư của nơi tăm tối này chỉ còn là nguyên liệu cho những cơn ác mộng của bầy trẻ nhỏ và những chiếc đồng hồ cúc cu, đồng thời là một thương hiệu du lịch đẳng cấp.

Từ trong và ngoài nước, người ta đổ dồn về rặng núi thấp ở góc Tây Nam nước Đức, để giải thoát trái tim và buồng phổi khỏi những bụi bặm nơi đô thị. Sau chiến tranh, Rừng Đen trở thành địa điểm yêu thích của một đoàn làm phim khi đó đang cần một bối cảnh sạch đẹp, một không gian bình dị cho những cảnh quay thực tế lẫn hư cấu về y học, một trong những nơi mà sự mê ảo và thực tại hòa trộn với nhau tạo thành một hiệu ứng thú vị.

Những ai hoài nghi lưu ý, bởi những điều này, dĩ nhiên, đều là thật - ở thị trấn Glatten đẹp tới từng góc cạnh. Những ngôi nhà màu trắng giản dị với mái màu bánh gừng và ban công bằng gỗ, khiêm nhường dựa lưng vào những ngọn đồi, phóng tầm mắt theo những triền dốc xanh bất tận. “Thường thì người ta xây nhà trên đỉnh đồi, để phô trương sự bề thế. Nhưng người Swabia lại nương theo sườn đồi, để giấu đi việc thực ra chúng hoành tráng như thế nào,” cựu chính trị gia Đảng Xanh Rezzo Schlauch giải thích về lối nghĩ khiêm nhường của dân địa phương, những người bà con của

ông. “Họ sẽ cất chiếc Mercedes trong ga-ra và lái chiếc Volkswagen ra đường.”

Con sông Glatt chảy từ phía bắc hướng vào thị trấn nhỏ cùng tên, lướt qua nhà máy công nghệ chân không bọc thép J. Schmalz GmbH. Dòng sông là người đồng hành lặng lẽ với khu phố chính (với đại lý xe hơi, nhà băng, tiệm bánh, lò mổ, cửa hàng hoa tươi, sạp bánh mỳ doner-kebab), là nguồn cung hữu hạn cho một bể bơi tự nhiên, rồi tuôn chảy bên cạnh một sân thể thao ở Böffingen, một ngôi làng được sáp nhập vào trung tâm Glatten.

Khí hậu khắc nghiệt với những trận mưa triền miên khiến mảnh đất xinh đẹp luôn phải giành giật với thiên nhiên, chứ không phải món quà của tạo hóa. Người dân trồng cỏ, bắp và nuôi heo… Họ là những con người có quyết tâm và biết tính toán kinh ngạc - một kiểu người Đức đặc trưng, nỗ lực vượt cả sự chăm chỉ, không có thiện ý thỏa hiệp với bản thân. “Schaffe, schaffe, Häusle baue!” Lao động, lao động, để xây nhà - đấy là câu châm ngôn nổi tiếng của vùng này.

“Làm việc không quản ngày đêm là phẩm chất nổi bật của người Swabia,” Schlauch cho hay. “Điều này bắt nguồn từ lịch sử, bởi người dân nơi đây có tiếng về tư duy không ngừng đổi mới. Ở các vùng khác, những người con trưởng sẽ thừa hưởng toàn bộ ruộng đất của cha mẹ. Nhưng ở Swabia, đất đai được chia đều cho con cái. Đất nông nghiệp bị thu hẹp tới khi không còn canh tác được nữa, do đó thế hệ sau bị buộc phải làm những công việc khác. Nhiều người trong số họ trở thành nhà sáng chế và Tüftler, những người đi tìm giải pháp mới cho những vấn đề cũ.”

Quy ước địa phương đòi hỏi mọi thứ đều phải được thực hiện một cách chỉn chu, nghiêm túc, bao gồm cả các hoạt động giải trí. Một trong mười bốn câu lạc bộ xã hội đang hoạt động tại Glatten là dành cho lễ hội. Một câu lạc bộ khác mang những người bạn của giống chó Đức Shepherd lại gần nhau.

Dãy chuồng trại vẽ ra một con đường nhỏ lấm chấm đất để lại sau những chiếc máy cày, và nơi đây, ngay cạnh một thửa ruộng, là cửa hiệu “Haarstüble” của Isolde Reich, một salon tóc bé xinh, chốn tụ tập kín đáo, và còn là điểm bán bít tất đan tay gây quỹ từ thiện tổ chức bởi một người bạn của Reich. Lợi nhuận đóng góp vào việc mua giày cho những người vô gia cư.

Isolde sinh ra tại Glatten vào năm 1962, trên cô còn có một chị gái. Cha cô, Norbert, là một thủ môn tài năng, đồng thời là một gã

cuồng thể thao. Bị ngăn cản bởi cụ thân sinh có tư tưởng truyền thống - "Ông ấy cho rằng cha tôi nên làm một nghề chính thống, chứ đừng cố thử trở thành cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp," Reich kể - sự nghiệp của ông kết thúc trước khi nó thực sự bắt đầu. Tuy vậy, hoài bão của ông không hề suy giảm. Ông tham gia chơi bóng đá nghiệp dư, bóng ném và quần vợt, rồi cố truyền lại đam mê đó cho gia đình. Khi vợ Elisabeth và con gái lớn Stefanie cho thấy chẳng có chút thiên hướng chơi bất kỳ môn thể thao nào, hy vọng của Norbert dồn cả vào Isolde. "Trong cuốn album ảnh hồi bé của tôi, ông viết: 'Isolde, lẽ ra con nên là một cậu bé'." Cô mỉm cười. "Tôi là đứa con gái đầu tiên trong cả cái Glatten này đi tập đá bóng."

Norbert huấn luyện cô, với phương pháp đòi hỏi nhiều nỗ lực và khắt khe. Ông bắt một Isolde mới năm tuổi tập chơi đánh đầu ở sân bóng Riedwiesen cạnh bờ sông, nơi có một trái banh cũ nặng trịch được buộc vào dây thừng và treo lên một thanh sắt ngang màu xanh. Khi tư thế không chuẩn hoặc tay giơ quá cao, Norbert phạt cô chạy một vòng quanh sân. "Ông cứng rắn nhưng công bằng. Một con người nguyên tắc, đầy đam mê." Reich chia sẻ.

Mùa hè năm 1967, mẹ cô vắng nhà trong vòng một tháng. Elisabeth mang thai to, nguy cơ biến chứng buộc bà phải nhập viện ở Stuttgart, cách nhà 80 phút lái xe về phía tây bắc. Bệnh viện địa phương Freudenstadt cách nhà 8,5km không được trang bị đủ dụng cụ để thực hiện ca sinh mổ. Thật gay go cho Stefanie và Isolde vì phải xa mẹ lâu như thế. "Chúng tôi được hứa hẹn: 'Mẹ sẽ có bất ngờ cho hai đứa khi trở về'."

Tuy nhiên, khi Norbert và Elisabeth trở về, trong tay họ chỉ có một đứa trẻ sơ sinh bé bỏng, đang gào khóc váng trời. Sau chừng một giờ, hai cô chị tự hỏi liệu có thể trả lại cậu nhóc để đổi lấy thứ gì khác không. Một đứa em bé tí, la hét inh tai nhức óc - một bất ngờ thật tệ hại! Nhưng Isolde mau chóng nhận ra cô được ban tặng nhiều hơn một đứa em ồn ào đến phiền phức. "Mọi định hướng về thể thao của ba tôi ngay lập tức chuyển sang cho thằng bé. Tôi được giải cứu khỏi trò đánh đầu với cái quả lắc ấy, thay vào đó sẽ được tập ballet và các môn điền kinh. Jürgen chào đời thực sự là vận may của tôi. Cậu ấy trả tự do cho tôi."

2

ROSE MONDAY: SỰ KHỞI ĐẦU

MAINZ 2001

Christian Heidel vô cùng hào hứng với câu chuyện, ông bắt đầu hồi tưởng lại và tự hỏi liệu nó có thật hay không. "Là một cổ động viên của Mainz, tôi có thể nói: hay là cứ bịa ra đi. Nhưng câu chuyện này thực sự đã xảy ra," ông nhấn mạnh, sẵn sàng cho một chuyến du hành tâm trí ngược thời gian: từ sự nhàm chán đặc quánh trong căn phòng làm việc tại Schalke 04 đến nơi thành thị đang hát ca nhảy múa mê say trong cơn mưa hoa công-phét-ti, và một đội bóng hạng hai nhược tiểu, vô vọng, bị đẩy vào một chuyến làm khách cách đó bốn mươi phút chạy xe với sự chênh lệch rõ mồn một.

Hôm trước đó, ngày 25 tháng 2 năm 2001, FSV Mainz 05 gặp đối thủ kỵ giơ SpvGG Greuther Fürth và thua 3-1 trên sân Playmobil-Stadion. "Klopp bị đau nhẹ và chơi dở nhất đội, cậu ấy bị thay ra hai mươi phút trước khi hết giờ," Heidel kể. Thất bại vùi Mainz sâu hơn xuống khu vực rớt hạng. "Chúng tôi đội sổ," cựu giám đốc điều hành FSV cười. "Quả thật tận đáy bảng xếp hạng, không chút ánh sáng le lói nào ở, e hèm, phía cuối đường hầm. Trung bình có 3.000 người tới xem các trận đấu, nhưng khi ấy chẳng ai buồn đoái hoài đến chúng tôi nữa. Tất cả đều chắc chắn rằng chúng tôi sẽ xuống hạng."

Các cộng sự của ông trong ban lãnh đạo Mainz đều đang ở trung tâm thành phố, mải mê tiệc tùng ở lễ hội hóa trang Rose Monday, nhờ nó mà thủ phủ bang Rhineland-Palatinate nổi tiếng trên toàn nước Đức. Nửa triệu con người diện những bộ đồ ngộ nghĩnh, ngà ngà say và trở nên thân mật hơn thường lệ. Các đài truyền hình quốc gia ARD và ZDF dành cả một buổi tối để ghi hình buổi gặp mặt kéo dài bốn tiếng đồng hồ giữa các câu lạc bộ lễ hội của thành

phố ở Electoral Palace, cuộc tụ họp của những câu tán dóc và các màn châm biếm chính trị sặc men bia.

Eckhart Krautzun, huấn luyện viên ưa xê dịch của Mainz, cho rằng sức cám dỗ của lễ hội quá lớn đối với đội bóng trước trận đấu rất quan trọng tại Duisburg vào ngày Ash Wednesday . “Sau trận thua tại Fürth, tình hình ở Mainz trở nên khó lường. Chúng tôi biết hoặc họ sẽ trảm huấn luyện viên, hoặc sẽ gí lửa vào mông hội cầu thủ. Chúng tôi phải ở biệt lập trong một khách sạn ở Bad Kreuznach trong vòng ba ngày, vậy nên không ai ra ngoài đi lung tung được,” theo lời tiền vệ FSV Jürgen Kramny, bạn cùng phòng của Jürgen Klopp thời điểm đó.

Christian Heidel ở lì trong nhà tại Mainz. Ông chẳng có tâm trạng đâu để tiệc tùng; tình hình của đội bóng quá sầu não để diễn mấy trò mua vui. Hiển nhiên là huấn luyện viên trưởng phải ra đi. Krautzun là một người đàn ông rất dễ mến, không nghi ngờ gì, một người điều hành đầy kinh nghiệm từng dẫn dắt Diego Maradona ở một trận đấu cho Al-Ahli FC tại Saudi Arabia, ngoài ra còn có đội tuyển quốc gia Kenya và Canada, cũng như một số lượng lớn các câu lạc bộ trên toàn thế giới, nhưng sáu điểm sau chín trận đấu kể từ khi ông tiếp quản đội vào tháng 11 là một chuỗi trận hướng thẳng xuống bờ vực rớt hạng. Heidel linh cảm rằng ngay từ đầu Krautzun đã dùng mánh khóe qua mặt ông để được bổ nhiệm.

Người tiền nhiệm của Krautzun, cựu tuyển thủ quốc gia Bỉ René Vandereycken, là dạng huấn luyện viên cộc cằn, đơn điệu, luôn khước từ giao tiếp với các cầu thủ, thành viên ban lãnh đạo và quan chức, và tỏ ra miễn cưỡng trong việc đề xuất một hệ thống lối chơi chặt chẽ. Ông bị sa thải sau mười hai trận với vỏn vẹn mười hai điểm ở mùa giải 2000-01, khiến Mainz một lần nữa rơi vào khu vực xuống hạng. Heidel muốn người phụ trách sau này có thể tái tạo hệ thống phòng ngự danh tiếng với bốn hậu vệ mà cựu huấn luyện viên Wolfgang Frank trình làng sáu năm trước. Chiến thuật này được cho là hiện đại và cấp tiến so với mặt bằng chung của Bundesliga thời điểm đó, mà gần như không ai biết cách vận hành nó ra sao.

Heidel: “Tôi đã nói với tất cả mọi người rằng tôi cần một huấn luyện viên có tầm hiểu biết về sơ đồ bốn hậu vệ. Ai đó có thể thực hành nó, có thể giảng giải cho các cầu thủ? Đột nhiên, tôi nhận được một cuộc gọi từ Krautzun. Nói thật, tôi không hề nghĩ đến anh ta. Anh ta từng ở Kaiserslautern trước đó, không thành công cho lắm, và tôi có cảm giác chuyện này không đi đến đâu cả.

Nhưng anh ta nói không ngừng cho đến khi thuyết phục được tôi đi gặp mặt. Rồi chúng tôi gặp nhau ở Wiesbaden. Anh ta tiếp tục giải thích cặn kẽ mọi thứ về sơ đồ bốn hậu vệ và tôi tự nhủ, 'Ồ, hóa ra gã này siêu thật!' Tôi đã quan sát nhiều buổi tập của Frank đến mức biết chính xác những bài tập chuyên biệt trông ra sao. Vậy nên tôi bổ nhiệm anh ta làm huấn luyện viên trưởng. Khoảng hai tuần sau, Klopp đến gặp tôi và kể Krautzun đã gọi cho cậu ấy một tháng trước. 'Ông ta muốn biết sơ đồ bốn hậu vệ vận hành ra sao, chúng tôi đã nói chuyện trong ba giờ đồng hồ.' Đó là những gì hiển hiện trên sân đấu. Chúng tôi thắng trận đầu tiên và rồi mọi chuyện đổ vỡ."

Chia tay Krautzun là quyết định đúng đắn và dễ dàng. Nhưng tìm ra người kế nhiệm lý tưởng thì khó hơn nhiều. Heidel đọc lướt qua một núi ấn phẩm niên san của Kicker, mong tìm ra một ứng cử viên phù hợp. "Khi đó chưa có mạng thông tin toàn cầu, chẳng thể biết ai từng huấn luyện ở Brugge, giả dụ vậy. Bất luận như thế nào, những đội bóng đó thường lớn gấp năm lần chúng tôi. Thời thế cũng khác nữa. Lúc đó gần như không có huấn luyện viên ngoại ở Bundesliga. Toàn phải tận dụng nguồn lực trong nước." Một lúc sau, Heidel gập hết những cuốn sách lại và tỏ ra bất lực: "Tôi thấy cơ may duy nhất còn lại cho chúng tôi là bằng cách nào đó phải đạt được mục tiêu chơi bóng như dưới thời Wolfgang Frank. Nhưng tôi chưa tìm được ai cả. Chẳng biết ai có thể làm được việc này."

Có thể Heidel tìm được cảm hứng từ những chú hề diễu hành qua các con phố ở Mainz, trong ngày các luật lệ thông thường không có hiệu lực. Ông đang thiếu những lời giải hữu ích. Nước cờ hợp lý duy nhất còn lại là chơi tất tay cho giải pháp cực kỳ nực cười này. Nếu không tìm được một người dẫn dắt lý tưởng, có lẽ câu trả lời là… cứ thế đá mà chẳng cần huấn luyện viên?

"Tôi nghĩ, hay là làm cái gì đó khác đi. Tự dạy bảo nhau chẳng hạn. Có đủ người giỏi và những cầu thủ sáng dạ trong đội," ông nói. Và để thực thi ý tưởng này, họ có thể chỉ bảo cho những người gia nhập đội sau thời kỳ của Frank ở sân Bruchweg. Nhưng bóng đá là bóng đá, vẫn cần một người chịu trách nhiệm. Heidel ngần ngại tự ứng cử. "Tôi có thể chỉ cho họ cách vận hành sơ đồ sau rất nhiều lần dự khán các buổi tập của Wolfgang, nhưng tôi chưa từng đá trận nào ở Bundesliga, cũng như ở giải hạng Tư Oberliga. Như thế trông thật ngớ ngẩn. Sở dĩ vậy tôi mới gọi điện cho Klopp đang trong phòng khách sạn ở Bad Kreuznach. Cậu ấy không hề biết chuyện gì sắp xảy ra."

Heidel thông báo với hậu vệ phải kỳ cựu về việc họ không thể tiếp tục với Krautzun, rằng đội phải có một sự thay đổi. “Tôi bảo cậy ấy: ‘Tôi thấy cậu học hết chữ rồi. Cách chúng ta chơi bóng - hoặc muốn chơi - để có được thành công, chẳng ai ở nước Đức này hiểu cả. Cậu, đội bóng này, nắm được điều đó. Nhưng không một huấn luyện viên nào nhìn ra vấn đề.’ Klopp vẫn chưa hiểu tôi đang đề cập đến chuyện gì. Rồi tôi nói: ‘Cậu nghĩ sao về việc đội tự kèm cặp nhau? Ai đó phải đứng ra chỉ đạo, người đó nên là cậu.’ Một khoảng lặng chừng ba, bốn giây ở đầu dây bên kia. Rồi cậu ấy đáp: ‘Ý tưởng hay quá. Làm thôi!’”

Rồi Heidel gọi cho thủ môn Dimo Wache, đội trưởng của câu lạc bộ. “Kloppo là thủ lĩnh đích thực, nhưng Dimo mới là người giữ chiếc băng tay. Dietmar Constantini đã tước nó từ Klopp, bởi cậu ấy luôn phàn nàn về chiến thuật. Cách cậu ấy hứng thú với chiến thuật không giống bất kỳ cầu thủ nào, cậu ấy dành rất nhiều thời gian để nghĩ về nó. Constantini cũng đã gạt cậu ấy ra khỏi đội trong một thời gian ngắn. Kloppo phải ngồi dự bị, điều đó cũng chẳng thay đổi được gì. Bây giờ thật khôi hài là cậu ấy lại than phiền về những điều cầu thủ phàn nàn, bạn nên thấy cậu ấy khi đó…”

Harald Strutz, vị chủ tịch dễ mến của Mainz, đang bận rộn hoàn thành những phần việc liên quan đến hội hè, khi ông là thành viên cộm cán của Ranzengarde, đội cận vệ giả lính lên án chủ nghĩa quân phiệt Phổ được thành lập từ thế kỷ XIX. “Heidel gọi cho tôi và bảo: ‘Phải sa thải huấn luyện viên trưởng thôi, gấp lắm rồi’.” Strutz kể, khi đang ngồi trong căn phòng làm việc giản dị tại trụ sở hành chính của Mainz thuộc một khối nhà văn phòng ở ngoại ô thành phố. Dưới sảnh có một tủ kính trưng bày các vật phẩm của FSV, trong đó có phiên bản đặc biệt của trò cờ tỷ phú với hình ảnh Klopp và Heidel trên bao bì. “Krautzun rất lịch thiệp. Ông ấy muốn tiếp tục công việc nhưng chúng tôi nói với ông ấy mọi chuyện đã kết thúc. Tôi cởi phăng chiếc áo đồng phục của Ranzengarde và lái xe đến Bad Kreuznach. Ai nấy đều đang tiệc tùng trong lễ hội Rose Monday tại Mainz, nhưng không có nghĩa là tất cả đều say. Ồ, tôi không nhé, không thì sao tôi lái xe đến đây được. Chúng tôi hỏi Kloppo: ‘Cậu nghĩ mình sẵn sàng cho việc này chứ?’ Cậu ấy không chần chừ dù chỉ một giây: ‘Vâng, hoàn toàn sẵn sàng. Tất nhiên rồi’.”

Strutz ngưng lại trong giây lát, chưa hết sửng sốt vì tính phi lý của quyết định quan trọng nhất ông từng chỉ đạo ở Mainz. Ông là chính trị gia địa phương của Đảng Dân chủ và là một luật sư, luôn có một bản sao của Bürgerliches Gesetzbuch - Bộ Luật Dân sự Đức

- trên bàn hội nghị. Strutz, nói ngắn gọn, là người khá nghiêm túc, không phải kiểu ông chủ dễ bị cuốn theo Schnapsidee (ý tưởng viển vông) của vị giám đốc điều hành. “Câu chuyện đó rất đặc biệt,” ông tiếp tục. “Khởi đầu như vậy đấy. Tại sao chúng tôi lại phải có thay đổi đó? Nếu bạn hiểu mọi thứ lúc đó như thế nào thì… Để gắn kết cả đội với nhau là một thành tựu đáng kinh ngạc. Một khởi đầu không tưởng của một sự nghiệp huấn luyện khác thường. Đến giờ sự lạ thường ấy vẫn râm ran trong tâm trí tôi.”

Mười nhà báo địa phương đến dự buổi họp báo của FSV ngày hôm sau trông thật kém phấn khởi. Heidel kể lại: “Họ đã biết tin Krautzun bị sa thải. Chúng tôi xác nhận điều đó. Rồi một nhà báo tên Reinhard Rehberg, người hiện giờ vẫn đang công tác, cất tiếng, ‘Klopp làm gì ở đây vậy?’ Họ đều nghĩ chúng tôi sẽ đôn một trợ lý lên làm huấn luyện viên tạm quyền nhưng tôi không cho là lúc đó đội có cả trợ lý huấn luyện. Vì thế tôi trả lời, ‘Kloppo sẽ là huấn luyện viên.’ Cả bàn phá lên cười. Tất cả bọn họ cười nghiêng ngả. Họ giễu cợt chúng tôi trên mặt báo ngày hôm sau. Bây giờ ai cũng tung hô Klopp nhưng người đàn ông lúc đó không phải là Klopp của hiện tại, mà chỉ là một cầu thủ rất đỗi bình thường, không hề có bằng huấn luyện viên chuyên nghiệp, ngoại trừ tấm bằng về Khoa học thể thao.”

Klopp biết các phóng viên không tin mình đủ khả năng cứu Mainz khỏi nguy cơ rớt hạng. Anh bông đùa về sự thiếu kinh nghiệm của bản thân, bằng cách vờ như không biết kịch bản trả lời họp báo. “Chắc các anh phải chỉ cho tôi xem tôi cần nói gì,” anh yêu cầu đội quân báo chí kèm một nụ cười ngoác miệng.

“Chuyện sau đó, tôi sẽ không bao giờ quên,” Heidel kể. “Khi các nhà báo đã giải tán, Klopp rủ: ‘Chúng ta ra sân tập thôi.’ Chúng tôi nhảy vài tuyến buýt rồi chạy xe đến Friedrich-Moebus-Stadion. Khi đến đó, chợt có vài điều khiến tôi nảy ra suy nghĩ: ‘A, có sinh khí rồi.’ Những chiếc cột ở mọi nơi trên sân tập. Đội bóng lại tập cách di chuyển ngang sân theo đội hình. Đấy là khi tôi nhận ra: chúng tôi đã trở lại thời kỳ của Wolfgang Frank.”

Toàn đội cũng ngạc nhiên không kém các nhà báo về việc Klopp là thuyền trưởng mới. “Đột nhiên, Kloppo xuất hiện trong phòng họp và trao đổi với chúng tôi trên tư cách huấn luyện viên,” cựu tiền vệ FSV Sandro Schwarz hồi tưởng. “Anh ấy vẫn là con người của tập thể, thật vậy, đại loại như không cần xưng hô trang trọng hay giữ khoảng cách. Anh ấy có cái uy bẩm sinh nhưng chúng tôi vẫn thân thiết, thế nên anh ấy sâu sát được mọi việc. Cả đội chẳng có ý kiến gì bởi chúng tôi đang gặp khó trong cuộc chiến trụ hạng.

Chẳng ai tin vào chúng tôi nữa. Những cầu thủ đã ở đây lâu năm nóng lòng muốn đá lại với sơ đồ 4-4-2 từng khiến chúng tôi mạnh mẽ. Bằng thái độ tích cực, anh ấy giúp chúng tôi thích nghi với kiểu vận hành cũ đó một lần nữa."

Cuộc họp toàn đội đầu tiên để lại một ấn tượng sâu đậm với Heidel. "Tôi vẫn còn nhớ căn phòng trông như thế nào. Anh chàng này chưa diễn thuyết trước một đội bóng bao giờ. Chưa từng. Bỗng tôi thấy mình như thon gọn lại, sung sức hẳn lên. Nếu ai đó ném cho tôi một đôi giày ngay lúc ấy, tôi sẽ lao ra sân thi đấu với Duisburg ngay sau khi nghe cậu ấy nói. Tôi đã chứng kiến mười, mười một huấn luyện viên trước đó. Nhưng không ai làm được thế này. Chỉ muốn ra ngoài và chơi bóng ngay lập tức. Khi rời khỏi căn phòng, tôi bắt gặp nhiều vẻ mặt hồ nghi. Họ bảo: 'Gã đó chỉ là cầu thủ…' Tôi nói với Strutz và các cộng sự trong ban lãnh đạo rằng chúng tôi sẽ thắng, 100 phần trăm. Nếu đội bóng cũng đồng lòng với tôi, rằng chúng tôi phải thắng, thì chúng tôi sẽ thắng. Tôi không biết dùng từ nào cho đúng nhưng cuộc nói chuyện đó là sự pha trộn giữa sách lược và động lực, còn hơn cả một bài diễn thuyết. Chúng tôi có thể ra sân ngay lập tức. Cậu ấy nói và nói cho tới khi toàn đội tin rằng họ là những cầu thủ cừ khôi."

"Nhận công việc đó giống như thực thi một nhiệm vụ cảm tử," Klopp thú nhận trên spox.com một thập kỷ sau đó. "Lúc đó tôi chỉ tự hỏi mình một câu: chúng tôi có thể làm gì để ngừng thua? Tôi chưa nghĩ một chút nào đến việc thắng trận. Buổi tập đầu tiên chủ yếu là di chuyển ngang sân theo chiến thuật. Tôi dựng những chiếc cột lên rồi tự hỏi khoảng cách chuẩn giữa các hàng cột dưới thời Wolfgang Frank là bao nhiêu. Hầu hết các cầu thủ vẫn nhớ như in các bài tập tiêu chuẩn này từ những ngày rèn giũa đến kiệt sức dưới sự chỉ đạo của ông ấy. Chúng tôi muốn chơi một trận đấu chủ động trước đối thủ." Như ở phần gợi mở động lực trong bài nói của mình, Klopp cũng nhắc lại một trong các chủ đề của Frank: việc "dồn sức vào 5 phần trăm cuối" sẽ tạo nên sự khác biệt.

Klopp đưa ra "những quyết định đơn giản", Kramny cho hay. "Tôi được chuyển từ vị trí tiền vệ phải vào trung tâm. Thêm một hay hai sự thay đổi nữa. Heidel nhắc tất cả chúng tôi phải nỗ lực hết mình sau khi gây ra cảnh điêu đứng cho các huấn luyện viên trước đó. Chúng tôi đều cảm thấy có trách nhiệm. Không có nhiều thời gian để vẽ ra lắm thứ, vì thế kế hoạch là đưa vào ít trò vui, luyện cách di chuyển và các tình huống bóng chết. Và rồi chúng tôi hô hào nhau: 'Tốt rồi, tiến lên!' 'Nhanh lên, mau nào, chạy đi!' Hôm diễn ra trận đấu, trời mưa như trút."

Heidel: “Trên sân có 4.500 cổ động viên. Thi đấu vào ngày Ash Wednesday là một điều đặc biệt ở Mainz. Duisburg là đội bóng vượt trội so với chúng tôi, một ứng viên sáng giá cho suất lên hạng. Phải nói thật là chúng tôi đá cho họ lên bờ xuống ruộng. Chúng tôi chỉ thắng 1-0 nhưng họ tuyệt nhiên không thể áp sát gôn đội tôi lấy một lần. Họ hoàn toàn không thể đối phó được với chiến thuật của chúng tôi. Mọi người trên sân như phát rồ.”

Riêng các cổ động viên ở khán đài chính lại còn được mua vui ra trò. Họ thấy huấn luyện viên của Mainz “hành xử như một cầu thủ thứ mười hai, điều khiển trận đấu trên đường biên vô cùng ấn tượng,” Heidel nói thêm. “Khán đài chính lúc đó chỉ chứa được 1.000 người nhưng các cổ động viên đổ dồn về đó để cười cợt anh chàng phía dưới. Tôi thậm chí chẳng biết cậu ấy chạy đi đâu khi chúng tôi ghi bàn. Có thể cậu ấy bị trọng tài đuổi khỏi sân cũng nên?” (Trên thực tế là không phải.) “Mọi thứ thực sự rất, rất đặc biệt. Nhưng phải nói điều này: đó là sự khởi đầu của cậu ấy. Rồi sau đó cậu ấy lên đường.”

3

CUỘC CÁCH MẠNG 09

Dortmund 2008

Tháng 1 năm 2017, một buổi tối mùa đông rét ngọt ở Marbella, tại sảnh khách sạn Don Pepe Gran Melia được bài trí theo phong cách Dynasty với đá cẩm thạch trắng, hàng cột dát vàng và những chậu cây cọ, một người đàn ông đang chơi saxophone.

Các nhân viên của Borussia Dortmund (BVB) đang đẩy những thùng trang phục bẩn sau buổi tập tối của đội đi qua quầy bar khách sạn vắng lặng. Ngồi trên một chiếc ghế sofa màu kem, Hans-Joachim Watzke nhìn quanh kèm cái gật đầu hài lòng. Vị CEO năm mươi tám tuổi của BVB là một doanh nhân thành đạt. Công ty về quần áo bảo hộ của ông, Watex, đạt doanh thu 250 triệu euro hằng năm. Ông chính là người đã cứu đội bóng khỏi bờ vực phá sản vào năm 2005, đồng thời mang trở lại thứ bóng đá quyến rũ, sự háo hức và những danh hiệu cho sân Westfalenstadion bằng việc bổ nhiệm huấn luyện viên Jürgen Klopp vào năm 2008. Thế nhưng, cũng như bất kỳ một cổ động viên thứ thiệt nào, ông dường như chỉ tìm thấy nhiều niềm vui và sự tự tại nhất ngay lúc này, trong chuyến nghỉ đông kéo dài 10 ngày tới Andalusia cùng đội bóng. Ông vận một bộ đồ tập với tên viết tắt của mình trên ngực áo.

“Tại sao lại là Klopp ư? Dễ trả lời mà,” ông nói, đặt tách espresso xuống. “Vào năm 2007, một điều chắc chắn là câu lạc bộ sẽ sống sót, nhưng cũng rõ ràng là chúng tôi không có tiền để đầu tư cho đội bóng.”

Ballspielverein Borussia 09 e.V Dortmund, nhà vô địch Bundesliga vào các năm 1995 và 1996, quán quân Champions League năm

1997 và một lần nữa lên ngôi ở giải vô địch quốc gia vào năm 2002, đã đi vào vết xe đổ của "hiện tượng Leeds". Cú bơm tiền trị giá 130 triệu euro từ việc đưa câu lạc bộ lên sàn chứng khoán Frankfurt vào năm 2000 được chi ra cho những cầu thủ vô cùng đắt đỏ trong cuộc đua vũ trang kém bền vững với Bayern Munich. Khi đội bóng có lần thứ hai liên tiếp không đủ điều kiện dự Champions League vào năm 2005, câu lạc bộ gần như sụp đổ dưới sức nặng của khoản nợ trị giá 240 triệu euro. "Chúng tôi có mặt ở trụ sở chính câu lạc bộ và hoang mang không biết hôm sau có còn được đi làm nữa hay không," xướng ngôn viên sân vận động và là cựu tiền đạo của BVB Norbert "Nobby" Dickel kể lại. "Khoảng thời gian thật tồi tệ."

"Dortmund là một thành phố sống cùng câu lạc bộ, sống vì câu lạc bộ," Sebastian Kehl chia sẻ. Người cựu đội trưởng nhớ lại, cả thành phố ai cũng tỏ ra bồn chồn, vô cùng lo lắng về nguy cơ Borussia bị giải thể. "Tài xế taxi, thợ làm bánh, nhân viên khách sạn - mọi người đều lo cho kế sinh nhai của mình. Cầu thủ chúng tôi cũng rất khó xử, vì chuyện thắng hay thua giờ cũng chẳng tạo ra mấy khác biệt."

Chính Watzke, cựu thủ quỹ của câu lạc bộ (không phải của công ty đại chúng), là người cứu rỗi BVB, bằng cách tước quyền điều hành từ bộ đôi đầy tai tiếng là Giám đốc Thể thao Michael Meier và Chủ tịch Gerd Niebaum. Ông thương thuyết một khoản vay từ Morgan Stanley kèm một lần tăng vốn, cho phép Dortmund mua lại sân vận động, đồng thời chấm dứt thỏa thuận bán tái thuê gây thiệt hại nặng nề. Tuy nhiên, kế hoạch cắt giảm chi phí từ gốc này không chừa lại một khoản nào để đội bóng chiêu mộ những cầu thủ ngôi sao.

Watzke: "Giám đốc Thể thao Michael Zorc và tôi đồng tình rằng chúng tôi muốn xây dựng một đội bóng trẻ. Hậu vệ trái đã có Marcel Schmelzer, tiền vệ đã có Kevin Großkreutz. Chúng tôi muốn trình diễn một thứ bóng đá khác. Dưới thời Bert van Marwijk và Thomas Doll, trái bóng sẽ bay từ cánh bên này của hàng thủ bốn người sang cánh bên kia rồi ngược trở lại, mười lần liên tục. Chúng tôi kiểm soát bóng tới 57 phần trăm nhưng chẳng có tác dụng gì. Không thể đá đấm như vậy ở Dortmund. Chúng tôi cam đoan với tất cả đó sẽ là một tập thể chạy hăng đến mức tuột cả dây cương. Đó là những gì chúng tôi đã phải đối mặt tại Mainz khi đến đó làm khách cách đây hai năm. Luôn có cảm giác rằng họ không hay đến vậy nhưng bằng cách nào đó đã gây ra rất nhiều khó khăn và đôi khi còn vượt trội. Bởi họ có tinh thần của những kẻ sát nhân. Và một cách sắp xếp cực tốt, về mặt chiến thuật. Có

được điều đó phải nhờ vào huấn luyện viên. Việc chiêu mộ ai đó từ giải hạng Hai ở thời điểm hiện tại có vẻ không phù hợp với Dortmund. Nhưng vào lúc ấy, điều này khả thi.

Borussia không hoàn toàn tin rằng Klopp có thể hóa thân từ một vị thánh bảo hộ ở Mainz trở thành người vực dậy một gã khổng lồ của Bundesliga đang ngụp lặn trong những thời khắc gian khó, Christian Heidel tiết lộ. "Họ có vài quan ngại," ông nói. Watzke lần đầu tiếp xúc với giám đốc điều hành của Mainz vào tháng 10 năm 2007, trước kỳ đại hội thường niên của Liên đoàn Bóng đá Đức. Heidel: "Ông ấy gọi và hỏi liệu chúng tôi có thể ngồi cà phê được không. Khi đó tôi chưa biết ông ấy. Chúng tôi gặp nhau và câu chuyện nhanh chóng chuyển hướng sang Jürgen Klopp. Hợp đồng của cậu ấy đáo hạn vào cuối mùa giải. Watzke hỏi dò: 'Klopp được lắm hở?' Tôi trả lời: 'Nếu tôi bảo được, ông sẽ chôm cậu ấy khỏi tôi. Tôi cũng có thể gạt ông rằng cậu ta vô dụng. Nhưng rồi ông sẽ kể với Kloppo và cậu ấy sẽ hận tôi.' Rồi tôi khẳng định: 'Cậu ta là một huấn luyện viên ở tầm Bundesliga'." Watzke dò hỏi kỹ hơn, không đề cập rõ ràng tới Dortmund. Liệu Klopp có cầm nổi một câu lạc bộ lớn của Bundesliga không nhỉ? "Tôi nói với ông ấy rằng Klopp có thể dẫn dắt bất kỳ câu lạc bộ nào trên thế giới," Heidel kể. "Đấy là bởi cậu ấy có một lợi thế lớn so với các đồng nghiệp: sự thông minh. Cậu ấy sẽ thích nghi được ở một câu lạc bộ lớn. Nếu ông cần ai đó trong bộ com-lê và cà vạt, đừng tìm đến Jürgen Klopp. Nhưng nếu ông cần một chiến lược gia hàng đầu, hãy gọi cậu ấy. Đó chưa phải lúc ra quyết định ngay lập tức nhưng tôi biết Dortmund đã dõi theo cậu ấy sát sao hơn kể từ ngày hôm đó. Tuy nhiên, họ vẫn chưa thực sự bị thuyết phục. Watzke không ngừng gọi cho tôi, tôi chẳng nhớ bao nhiêu lần nữa. Còn tôi luôn miệng bảo: 'Làm tới đi, làm tới đi. Ông sẽ chẳng thấy tiếc vì chiêu mộ Jürgen Klopp đâu'."

Sự hối tiếc về việc tuyển mộ Thomas Doll tăng lên không ngừng ở Strobelallee. Cựu tiền vệ đội tuyển Đức, nhận việc từ tháng 3 năm 2007, thất bại trong việc truyền cảm hứng cho các cầu thủ lẫn công chúng với lối chơi cực kỳ tẻ nhạt mà đội bóng trình diễn. Dortmund ở gần khu vực rớt hạng hơn là nhóm đầu bảng và về đích ở vị trí thứ mười ba, vị trí thấp nhất tại giải vô địch quốc gia trong hai mươi năm qua. Chuỗi trận ấn tượng tại Cúp Quốc gia Đức, giải đấu mà ở trận chung kết vào tháng 4 họ chỉ bị hạ gục bởi Bayern Munich trong hiệp phụ (2-1), cũng không thể khỏa lấp những nhược điểm. "Có lẽ đó là thất bại ở chung kết đáng giá nhất trong lịch sử câu lạc bộ," Sascha Fligge và Frank Fligge viết trong Echte Liebe, cuốn biên niên sử về sự trở lại của Dortmund trong một thập kỷ qua. "Giả dụ hôm đó đội nâng cúp, ban lãnh đạo của

câu lạc bộ sẽ khó xử trong việc sa thải huấn luyện viên Thomas Doll, người mà họ đã không còn tin vào năng lực. Jürgen Klopp có thể đã không bao giờ đến Dortmund. Lịch sử sẽ rẽ sang một hướng rất khác." "Trận thua ở Berlin là một phần trong mưu lược dọn đường đón Jürgen Klopp," Watzke đùa vui. Klopp, một cách tình cờ, đã theo dõi trận đấu ở Berlin trên tư cách bình luận viên cho đài truyền hình quốc gia ZDF và thổ lộ với biên tập viên chương trình Jan Doehling rằng anh muốn "xuống dưới đường biên ấy một ngày nào đó." Trong khi đó ở khách sạn tại Berlin, các cổ động viên Dortmund tập trung tại sảnh và tỏ tình với anh bằng câu hát "Không ai hay bằng Jürgen Klopp". Họ muốn anh tiếp quản đội.

Watzke cho rằng ông luôn thấy cá tính của Klopp đủ lớn cho nhiệm vụ hết sức nặng nề này: "Chúng tôi có cảm nhận từ công việc trên truyền hình của cậu ấy rằng cậu ấy có năng lực thực hành một dự án lớn. Chúng tôi không bàn bạc về bất kỳ một huấn luyện viên nào nữa. Chúng tôi chỉ muốn Klopp." Một cuộc gặp bí mật tại khu văn phòng không xa Mainz của một người bạn Watzke đã bồi thêm sự chắc chắn sau lá đơn xin từ chức của Doll vào ngày 19 tháng 5. "Khi các nhân sự đã về hết, chúng tôi ngồi lại với nhau," Watzke kể. "Đó là một cuộc trao đổi tuyệt vời. Chúng tôi chia sẻ với cậu ấy tầm nhìn dành cho câu lạc bộ, và nó cũng hợp ý cậu ấy. Michael Zorc đã gặp riêng cậu ấy hôm trước đó. Chúng tôi muốn mỗi người có một nhận định riêng. Bình thường chúng tôi cũng khá hòa hợp, nhưng trong trường hợp này chúng tôi thực sự hợp cạ. Một sự ăn ý rõ ràng ngay tức thì."

Tuy nhiên, có một sự hòa hợp mang tính nhân tạo nhiều hơn cũng đã thu hút Klopp. Bayer 04 Leverkusen, sở hữu bởi công ty dược phẩm được lấy theo tên, cũng để mắt đến vị huấn luyện viên này. Họ không có sự ăn khách như đội bóng áo Vàng Đen, nhưng thông suốt về vấn đề tiền bạc cũng như sở hữu một đội hình ổn, đồng đều, đủ khả năng cạnh tranh cho suất dự Champions League. "Kloppo ban đầu không muốn đến Dortmund, cậu ấy muốn tới Leverkusen," Heidel cho hay. "Tôi khuyên cậu ấy phải đến Dortmund, bởi những cảm xúc ở đó và vài thứ nữa. Cậu ấy đã trao đổi với CEO của Leverkusen, Wolfgang Holzhäuser. Họ không thể đưa ra quyết định… Thế rồi sự quan tâm của Dortmund ngày một cụ thể hơn. Nhưng lúc đầu Klopp không hề chắc chắn."

Vấn đề thù lao của cậu ấy là một nút thắt khác, Heidel nói thêm, kèm một điệu cười khoái chí. "Một câu chuyện khôi hài. Lời đề nghị đầu tiên của Dortmund thấp hơn mức lương đang nhận của cậu ấy tại Mainz ở 2. Bundesliga . Họ chẳng giàu có gì thời điểm

đó. Kloppo sửng sốt: 'Nghe này, họ trả tôi ít hơn cả mức tôi đang hưởng ở đây'. Tôi trấn an: 'Đừng lo, tôi sẽ giúp cậu'. Dortmund không tin nổi sự thật là cậu ấy đã kiếm được nhiều như vậy. Watzke gọi lại: 'Cậu ta đang nhận bao nhiêu ở chỗ ông vậy?' 'Rất hậu đấy, cậu ta quan trọng nhất ở đây mà, tôi thà tiết kiệm tiền mua cầu thủ còn hơn,' tôi bảo ông ấy. 'Thật không tin nổi,' Watzke đáp. Và rồi họ đã duyệt nâng lương cho cậu ấy." Klopp đặt bút ký một bản hợp đồng có thời hạn hai năm tại khách sạn Lennhof ở Dortmund vào buổi sáng thứ Sáu, ngày 23 tháng 5 và ra mắt vào lúc 11 giờ sáng tại sân vận động.

Borussia, trên thực tế, có nhiều hơn những tưởng thưởng về tiền bạc để mang ra đàm phán. Với Josef Schneck, họ đã tuyển được một phát ngôn viên báo chí mà Klopp cực ưa thích. "Lần đầu chúng tôi gặp nhau là vào tháng 4 năm 2004, ở một sự kiện tại Cologne," Schneck, người đàn ông tuổi giữa lục tuần tốt bụng và vui tính kể lại. Tối hôm đó, Klopp nhận giải thưởng Fair Play từ Hiệp hội Các nhà báo thể thao Đức cho cách anh vực dậy đội bóng sau những màn cán đích đầy tiếc nuối ở hai mùa giải trước đó tại 2. Bundesliga. Matthias Sammer, khi đó đang là huấn luyện viên của Borussia Dortmund, được mời lên đọc diễn văn ca ngợi. "Chúng tôi tới đó với Matthias và Karin, vợ anh ấy, rồi chúng tôi ngồi chung bàn với Klopp," Schneck hồi tưởng. Đó là một mẩu giai thoại nhiều cảm xúc, vì rằng Sammer và Klopp trở nên bất hòa ghê gớm vài năm sau đó, trong đỉnh cao của sự kình địch giữa Bayern - Dortmund.

"Tôi cũng biết Jürgen từ những buổi họp báo khi Mainz chơi tại Bundesliga trong giai đoạn 2004 - 2007," Schneck nói tiếp. "Một lần, Mainz hòa chúng tôi 1-1, tại Dortmund, và tôi đến chúc mừng cậu ấy vì đã giành được một điểm. Cầm hòa tại Dortmund là một thành công đối với Mainz, phải vậy không? Nhưng cậu ấy chỉ nhìn tôi rồi đáp: 'Chúc mừng các anh nữa.' Đấy là một Klopp điển hình. Sau khi đến đây, trong vài tuần đầu tại câu lạc bộ, cậu ấy nói đùa Michael Zorc: 'Tôi chẳng quyết định được chuyện tôi có nên ký với Dortmund hay không. Nhưng tôi biết anh có một phát ngôn viên khá ổn, nên chắc đây không phải là một đội bóng tồi'."

Thêm nữa, không nhiều đội bóng có thể trông đợi vào sự cổ động cuồng nhiệt như tại Dortmund. Bức tường vàng nổi tiếng của sân Signal Iduna Park, khán đài đứng lớn nhất châu Âu với 25.000 chỗ, thổi bùng lên "ngọn lửa đam mê bóng đá trong tôi", Klopp nói với các phóng viên trong ngày ra mắt. "Bất cứ ai từng đứng dưới mặt sân này đều biết Bức tường vàng đó là một thứ hơn cả đặc biệt, một trong những điều ấn tượng nhất bạn có thể chứng kiến

trong bóng đá. Thật vinh dự cho tôi khi được làm huấn luyện viên của BVB và có thể đưa câu lạc bộ trở lại mạch chiến thắng. Một câu chuyện thật tuyệt. Tôi vô cùng háo hức được bắt tay vào công việc." "Đó có phải là bước tiến lớn của anh không, từ một Câu lạc bộ hội hè như Mainz đến một trong những ứng viên nặng ký giàu truyền thống của giải?" Ai đó dò hỏi. "Ở Mainz bọn tôi không xỉn từ buổi gala này đến buổi gala khác," anh mỉm cười. "Chúng tôi lao động bằng kỷ luật thép. Tôi thấy mình đủ hành trang rồi."

Cả thành phố rộ lên tin đồn rằng một vài nhà tài trợ và công ty tham gia vào quá trình tái cấu trúc khoản nợ của Dortmund mong muốn có một huấn luyện viên trông tinh tế hơn, một tên tuổi lớn hơn với sức hút ở tầm quốc tế.

Klopp, có lẽ nhận thức được những sự nghi ngại đó, đã diện một chiếc áo jacket trong phòng họp báo. Nhưng không có cà vạt. "Một cách kín đáo, lặng lẽ, anh ấy đã tiến hành chỉnh trang tủ đồ của mình trong vài tháng qua," tờ Frankfurter Allgemeine Sonntags-Zeitung chỉ ra. Phong cách tranh luận gay gắt của anh, tuy vậy, mô phỏng niềm đam mê bóng đá sâu sắc như một trò giải trí cuồng nhiệt ở khu cư dân nghèo, một đặc tính gốc gác và một trải nghiệm gần với tôn giáo.

"Phải không ngừng khiến các cổ động viên hạnh phúc, liên tục chơi những trận đấu với phong cách được định hình," anh tuyên bố. "Khi những trận đấu tẻ nhạt, họ sẽ mất đi lý trí. Các đội bóng của tôi không bao giờ chơi cờ trên sân. Với cơ hội này, tôi mong chứng kiến một màn bứt phá ngoạn mục. Mặt trời không phải ngày nào cũng tỏa sáng ở Dortmund, nhưng chúng ta có cơ hội để khiến nó rực rỡ thường xuyên hơn." Freddie Röckenhaus, phóng viên phụ trách BVB của tờ Süddeutsche Zeitung vô cùng ấn tượng với sự lạc quan tràn ngập năng lượng đó. "Nếu Klopp dẫn dắt đội hay như cách ông ấy nói những câu chốt hạ, Dortmund sẽ sớm sẵn sàng cho Champions League," anh viết. "Ông ấy chỉ cần bốn mươi lăm phút để khiến các cổ động viên BVB chết mê chết mệt với sự lanh lợi và tài hùng biện đầy tính lan tỏa của mình. Nếu có một huấn luyện viên sở hữu tinh thần hòa hợp với lối cuồng bóng đá ở vùng Ruhr, thì đó chính là Klopp."

Sự háo hức không chỉ giới hạn trong các cổ động viên của Borussia. Trên trang cá nhân của Klopp, một người ẩn danh bày tỏ sự ủng hộ. "Thật tốt khi cậu đến BVB," người này viết. "Chẳng phải đội tôi thích nhưng tôi có kha khá cổ phần ở đây. Tôi rất tin và biết cậu có khả năng, nên tôi đang chờ tiền về đó." Niềm tin của nhà đầu tư này hoàn toàn có cơ sở. Cổ phiếu của Dortmund tăng 132

phần trăm, từ 1,59 euro vào ngày 23 tháng 5 năm 2008 lên 3,70 euro vào ngày Klopp rời câu lạc bộ, tròn bảy năm sau.

4
ĐƯỜNG ĐẾN ANFIELD

2012-2015

Mười giờ tối ngày 11 tháng 4 năm 2014, Jürgen Klopp hẹn Hans-Joachim Watzke làm vài ly ở khách sạn Park Hilton tại Munich và thông báo rằng anh đã có quyết định của mình. Anh tỏ ra khá kiên định.

Buổi sáng ngày hôm đó, lúc đội bóng lên đường cho chuyến làm khách tại sân Allianz Arena của Bayern, huấn luyện viên của Borussia Dortmund vẫn còn phân vân về tương lai. Anh nhận được một lời đề nghị rất hấp dẫn từ vùng Tây Bắc nước Anh, một cơ hội để tiếp quản và cách mạng hóa một trong những câu lạc bộ lớn nhất thế giới. "Bọn tôi lần đầu bàn về chuyện này ở căn bếp nhà tôi," Watzke cho hay. "Không đi sâu chi tiết, chỉ đơn thuần là trò chuyện thoải mái. Tôi nghĩ nó tạo ra khác biệt bởi lúc đang trên máy bay cậu ấy bảo chúng tôi cần nói chuyện lại vào buổi tối. Vì có hẹn ăn tối với con gái đang ở Munich, nên tôi chỉ có thể gặp cậu ấy lúc 10 giờ. Cậu ấy nói thẳng: 'Tôi hết chịu nổi áp lực nữa. Tôi đã từ chối họ rồi'."

Không lâu trước đó, Phó Chủ tịch Điều hành Ed Woodward của Manchester United bay đến Đức để gặp Klopp. Nhiệm kỳ ngắn ngủi của David Moyes tại Old Trafford đang đi đến hồi kết, và Klopp chính là mục tiêu ưa thích để thay thế ông, nhằm đưa chất phiêu lưu trở lại các trận đấu của Quỷ Đỏ. Woodward thuyết trình với Klopp về chuyện sân đấu Nhà hát của những giấc mơ giống như "một phiên bản người lớn của Disneyland", một thánh địa, như biệt danh đó gợi lên, là nơi chất giải trí trong các buổi diễn đạt đẳng cấp thế giới và là nơi những giấc mơ trở thành hiện thực. Klopp không hoàn toàn bị thuyết phục bởi kiểu chào hàng đó - anh cho rằng nó hơi "thô thiển", khi kể lại cho một người bạn -

nhưng cũng không thẳng thừng gạt đi lời đề nghị. Sau gần sáu năm gắn bó với Dortmund, có lẽ đã đến lúc thích hợp để thay đổi không khí.

Biết được sự quan tâm của Manchester United, Watzke định nhấn mạnh việc Klopp nên tôn trọng hợp đồng vừa được gia hạn đến năm 2018 vào mùa thu năm ngoái. Nhưng nhận thấy chiến lược gia bốn mươi sáu tuổi đang đấu tranh tư tưởng, Watzke thay đổi chiến thuật và chọn phương án mạo hiểm. Nếu Klopp muốn tới Manchester United, ông sẽ không cản đường anh, ông bảo với anh vậy, dựa vào sự tin tưởng lẫn nhau và mối kết giao lâu năm có được từ công việc đến tình bạn. Sau khi cân nhắc kỹ càng - cả buổi nói chuyện bên bàn bếp nhà Watzke - huấn luyện viên của BVB đi đến kết luận rằng nhiệm vụ của anh tại Signal Iduna Park vẫn chưa hoàn thành.

Manchester United, tuy vậy, vẫn cảm thấy còn cơ hội để lôi kéo anh. Khi Moyes nhận trát sa thải vào ngày 22 tháng 4, Klopp nhanh chóng được xếp làm ứng viên hàng đầu của các nhà cái trong việc kế nhiệm huấn luyện viên người Scotland. Sự đồn đoán không ngớt trên các phương tiện truyền thông tại Anh buộc huấn luyện viên người Swabia phải đăng đàn phát biểu trên tờ Guardian vào ngày hôm sau để dập tắt tin đồn. “Manchester United là một câu lạc bộ vĩ đại và tôi cảm thấy rất thân thuộc với các cổ động viên tuyệt vời của họ,” bài báo dẫn lời, “nhưng sự gắn kết của tôi với Borussia Dortmund và những người ở đây là không thể phá vỡ.”

Klopp tiếp tục thu hút sự chú ý từ Premier League, bất chấp phát biểu trên. Sáu tháng sau khi anh từ chối Woodward, đến lượt kình địch cùng thành phố của United là Manchester City nhảy vào tiếp cận. Cả Tottenham Hotspur cũng muốn có sự phục vụ của anh. Cùng thời điểm đó, Klopp mượn buổi họp báo với BT Sport trước thềm trận đấu của Dortmund với Arsenal tại Champions League để bày tỏ những dự định lâu dài của mình. Khi được hỏi liệu có đến nước Anh khi kết thúc nhiệm kỳ tại Borussia không, anh trả lời dứt khoát. “Đây là quốc gia duy nhất, tôi nghĩ vậy, tôi nên đến làm việc, thật đấy, sau nước Đức,” anh gật gù, “bởi đó là đất nước duy nhất tôi biết chút tiếng. Tôi cần ngôn ngữ cho công việc. Thế nên chúng ta cứ chờ xem. Nếu ai đó hứng thú, chúng ta sẽ cùng bàn bạc.”

Thế rồi có một điềm báo rất xấu, Watzke kể. Dortmund khi đó có lần đầu tiên - và duy nhất - hứng chịu một mùa giải quốc nội tệ hại dưới thời Klopp, và lối thoát đến xứ sương mù bỗng nhiên có

nhiều sức hấp dẫn hơn hẳn. Watzke kể: "Mùa giải của chúng tôi coi như đã vứt đi, rồi cảm giác khác lạ ấy xuất hiện... Tôi chắc chắn một điều cậu ấy sẽ không đến nơi nào khác ở nước Đức này sau Borussia, cậu ấy không thể làm vậy. Cậu ấy luôn miệng bảo chưa học được tiếng Anh nhưng tôi khá chắc là cậu ấy đã kịp mài giũa một chút. Tôi quan sát thấy vậy. Hiển nhiên là cậu ấy sẽ đến Premier League. Đó mới là đấu trường dành cho cậu ấy."

Là tín đồ của chủ nghĩa bóng đá lãng mạn, Klopp từ lâu đã ủng hộ công khai trường phái đích thực, không ranh giới của môn thể thao được chơi ở phía bên kia kênh đào. Ở chuyến tập huấn mùa đông tại Tây Ban Nha khi còn là huấn luyện viên của Mainz vào năm 2007, anh đã đọc ngấu nghiến cuốn Fever Pitch của Nick Hornby (rồi cầm bàn chải đánh răng rượt một con thạch sùng chạy quanh phòng khách sạn trước mặt một nhóm phóng viên truyền hình). Phần lớn cảm hứng cho triết lý bóng đá đầy cơ bắp, máu lửa của anh, cũng như ý tưởng về việc các đội bóng có thể tận dụng nguồn năng lượng lan tỏa từ một đám đông cuồng nhiệt, đều được hình thành từ quê hương của môn thể thao này. Ở cả Mainz và Dortmund, các cổ động viên hát vang những phiên bản giản thể của bài "You'll Never Walk Alone", gợi lên bầu không khí sôi sục lấy cảm hứng từ phong cách cổ vũ truyền thống ở Anh. "Tôi thích kiểu bóng đá mà ở Đức chúng tôi gọi là 'Englischer Fußball' - ngày mưa gió, sân bãi lầy lội, mặt mũi ai cũng lấm lem, đá xong về thì khỏi ra sân trong bốn tuần," anh chia sẻ trên tờ Guardian vào năm 2013. Mùa giải năm đó, tập thể Dortmund trẻ trung của anh đã khuynh đảo giải đấu hàng đầu châu Âu, thi đấu bùng nổ để tiến thẳng đến trận chung kết Champions League. Khi ấy, hình ảnh thường thấy của Klopp là đội một chiếc mũ lưỡi trai có in từ "Pöhler" - phương ngữ vùng Ruhr nói về ai đó chơi bóng đá kiểu cũ, "sáng Chủ Nhật ở trảng cỏ, mọi thứ đều tối giản, nhưng luôn hết mình."

Gần tròn một năm sau khi Klopp từ chối Manchester United, sự gắn kết của anh với Dortmund rồi cũng trở nên mong manh. Anh tuyên bố sẽ từ chức sau khi mùa giải 2014-15 kết thúc, và để cho chắc chắn, anh còn nói thêm rằng mình không hề có ý định xin nghỉ phép.

Bên trong căn biệt thự mang phong cách tân nghệ thuật tọa lạc tại quận Schwachhausen rợp bóng cây ở Bremen, chuông điện thoại reo liên hồi khi chỉ còn vài tuần nữa là vào mùa giải mới tại Premier League. Khi nhiệm kỳ của Brendan Rodgers tại Anfield trôi về đoạn kết buồn tẻ, lê thê, có vài người đã liên hệ với đại diện của Klopp là Marc Kosicke, hứa hẹn kết nối với Liverpool. Trong số

đó, có một tay môi giới người Đức, bảo rằng anh ta khá thân với Kenny Dalglish. Nhưng Kosicke vẫn muốn đợi thêm. Cuối cùng, ai đó dường như là Giám đốc Điều hành Ian Ayre của Liverpool FC gọi đến. Họ hỏi có thể bàn về việc đưa Klopp đến Anfield được không? Được thôi, Kosicke đáp, và hẹn nói chuyện qua gọi video trên Skype. Sau khi Ayre dập máy, Kosicke tìm vội vài bức hình về vị quan chức Liverpool trước khi gọi lại qua ứng dụng. Chỉ để chắc chắn. Mấy dạng xỏ lá hay vô công rồi nghề giờ nhan nhản.

"Từng dẫn dắt Dortmund rồi thì có thể huấn luyện ở đâu được nhỉ?" Martin Quast, một người bạn từ đầu những năm chín mươi của Klopp, đặt câu hỏi. "Ở Đức, chỉ còn đội tuyển quốc gia là xứng đáng dành cho Kloppo, các nơi khác đều là bước lùi, kể cả Bayern. Kloppo phấn khích bởi những cảm xúc, sự thấu cảm, cách khuấy động bầu không khí, cảm giác được làm một phần của cái gì đó thực sự lớn lao. So với Dortmund, Bayern thực sự không thể mang lại những điều đó. Tôi chỉ có thể hình dung cậu ấy dẫn dắt một câu lạc bộ ở nước ngoài, một đội như Liverpool chẳng hạn."

Christian Heidel cho hay Klopp chỉ có một hạn chế duy nhất: khả năng nói tiếng Anh. "Chúng tôi đã chuyện trò về vấn đề này trong một khoảng thời gian dài. Cậu ấy hỏi tôi: 'Tôi có nên học không nhỉ?' Tôi đáp: 'Lời nói là vũ khí của cậu, cậu hiểu mà. Cậu phải chắc rằng mình có thể truyền đạt được những vấn đề quan trọng bằng tiếng Anh. Để người khác nói hộ không ăn thua. Lúc ấy cậu chỉ là 70 phần trăm của chính mình thôi. Cậu cần phải chắc chắn.' Rồi cậu ấy nói: 'Tôi xử lý được. Tôi sẽ học để giao tiếp được ở trình độ đó.' Nhờ sáng dạ, cậu ấy đã làm được, rất nhanh chóng. Tôi nghĩ vào thời điểm đó (lúc Liverpool tiếp cận), không câu lạc bộ nào có cơ may mời được cậu ấy. Cậu ấy luôn hướng về phía họ, háo hức bởi khía cạnh đầy xúc cảm của công việc này. Tôi không nghĩ cậu ấy sẽ đến Manchester City hay một câu lạc bộ nào tương tự - dù cho họ thực sự thèm muốn cậu ấy."

Tên của Klopp lần đầu nổi lên tại Anfield vào mùa xuân năm 2012, khi những người có khả năng kế nhiệm Kenny Dalglish được chỉ đích danh. Một tay môi giới liên lạc với huấn luyện viên của Dortmund nhưng được đáp lại rõ ràng dứt khoát rằng Klopp không có ý định ra đi. Anh đang trên đường giành cú đúp lịch sử cùng câu lạc bộ.

Vào tháng 9 năm 2015, mọi chuyện nhanh chóng trở nên hệ trọng hơn nhiều. Chuỗi trận đầu mùa tệ hại của Brendan Rodgers thúc giục tập đoàn Fenway Sports Group (FSG) có trụ sở tại Boston, chủ sở hữu của Liverpool, lùng sục thị trường chuyển nhượng để tìm

một huấn luyện viên mới. “Chúng tôi nhắm đến người đã có trải nghiệm và thành công ở đẳng cấp cao nhất,” Chủ tịch của FSG Mike Gordon, năm mươi hai tuổi, lý giải. “Jürgen làm được điều này ở phạm vi trong nước, hiển nhiên là ở Bundesliga. Cậu ấy thực sự vươn tới tầm đó, ngoài ra cũng có một hay hai lần gì đó gây bất ngờ, ở Champions League. Hồ sơ năng lực của cậu ấy thuộc nhóm những huấn luyện viên giỏi nhất, nếu không muốn nói là nổi trội hơn tất cả. Chúng tôi thích thứ bóng đá cậu ấy vận hành. Cả sự tích cực di chuyển lẫn điểm nhấn trong lối chơi tấn công: kiểu chơi bóng với cường độ lớn, công suất cao đi kèm sự lôi cuốn. Từ cảm nhận về bóng đá, quyết định được đưa ra khá dễ dàng và nhanh gọn.”

Dù có “những căn cứ rõ ràng để ủng hộ” Klopp, như Gordon nói, người đứng đầu FSG đại diện cho Liverpool vẫn tiến hành thẩm tra về huấn luyện viên người Đức để xem liệu những tung hô có đúng như thực tế hay không. “Tôi cố gạt sự nổi tiếng trong giới bóng đá và sự lôi cuốn của cậu ấy sang một bên, để có một phân tích khách quan,” theo lời nhà cựu quản lý quỹ phòng hộ từng khởi nghiệp từ thuở bé bằng cách bán bắp rang bơ ở các trận đấu bóng chày. “Tôi thực hiện vô số khảo sát với những người làm việc trong câu lạc bộ, để xác định xem cậu ấy được nhìn nhận như thế nào, hoàn toàn dựa theo cảm quan về phân tích và bóng đá. Cách tiến hành khá giống với quy trình bạn trải qua ở các ngành nghề đầu tư trước khi đảm nhận một vị trí quan trọng. Thật vui khi nói rằng - điều này là hiển nhiên ở hiện tại - dù danh tiếng của cậu ấy được biết đến rộng rãi và được trọng vọng trong giới, kết quả khảo sát thực ra còn thú vị và có sức thuyết phục hơn thế.”

Khảo sát của Gordon tập trung vào việc Klopp có “tầm ảnh hưởng tích cực không thể bàn cãi, theo cách có thể định lượng, so với kỳ vọng ban đầu” trong thời gian ở Mainz và Dortmund. Nói đơn giản hơn, huấn luyện viên người gốc Swabia đã thể hiện vượt chuẩn. Sức hút này đối với Liverpool, đội có chiến lược dựa trên việc tận dụng các nguồn lực khôn khéo hơn, so với một số đối thủ nhỉnh hơn về tiềm lực tài chính tại Premier League, đã quá rõ ràng. “Ở cảm nhận về bóng đá, mọi chuyện khá suôn sẻ,” Gordon cho hay. “Nhưng tất nhiên, tôi chưa rõ triết lý và cá tính của đội bóng với Jürgen liệu có hợp nhau không. Nhất định phải có một điểm chung. Chúng tôi cũng cần biết Jürgen có muốn chỉ đạo các hoạt động và dự án bóng đá của Liverpool hay không. Đó là những mảng rất quan trọng cần được xác định rõ.”

Một buổi gặp mặt được lên lịch vào ngày mùng 1 tháng 10 tại New York. Dù vậy, nỗ lực giữ bí mật của Klopp và Kosicke vấp phải khởi

đầu tệ hại. Trong sảnh chờ của hãng Lufthansa tại sân bay Munich, một nhân viên tiến tới hỏi thăm Klopp - chiếc mũ lưỡi trai không giúp anh ngụy trang được nhiều - về lý do anh bay đến JFK. “Bọn tôi đi xem bóng rổ thôi,” anh trả lời. Một màn đối đáp dẻo quẹo, chỉ có điều giải NBA trên thực tế phải bốn tuần nữa mới khởi tranh.

Một giờ sau khi đáp xuống Manhattan, bộ đôi người Đức lại bị phát hiện lần nữa. Như số mệnh sắp đặp, anh chàng lễ tân ở khách sạn The Plaza nằm trên Đại lộ thứ 5 cũng đến từ quê hương ưa chuộng bóng đá của vị huấn luyện viên. “Ôi trời ơi, Kloppo!” Anh ta la lên bằng giọng Mainz đặc sệt. Nhưng bằng cách nào đó, thông tin về chuyến đi lén lút này chưa bao giờ bị lộ ra ngoài.

Chủ sở hữu chính của FSG John W. Henry, Chủ tịch LFC Tom Werner, và Gordon gặp Klopp cùng người đại diện của anh tại văn phòng của công ty luật Shearman & Sterling trên Đại lộ Lexington, cách khách sạn vài khu nhà về hướng đông. “Ấn tượng đầu tiên của tôi là cậu ấy rất cao. Còn tôi thì không,” Gordon cười lớn. “Lúc đó đã rất muộn nhưng chúng tôi vẫn bắt đầu buổi nói chuyện vô cùng dài dòng và nghiêm túc này, và rồi chúng tôi phải hoãn sang ngày hôm sau để tiếp tục. Tôi muốn nhấn mạnh một điều: đây thực sự là những trao đổi hai chiều. Về việc Jürgen phù hợp với Liverpool FC, và Liverpool FC - là chúng tôi trên tư cách chủ sở hữu - thích hợp với Jürgen.” Sự lôi cuốn của Klopp, dù bị nghi ngờ, cũng tầm cỡ như danh tiếng mà anh sở hữu. “Cậu ấy biết cách sử dụng kỹ năng mềm, và rất giỏi trong việc kết nối với mọi người, để truyền tải thông điệp,” nhưng điều gây ấn tượng hơn cả với Gordon nằm ở “tầm vóc vĩ đại” ông cảm nhận được đằng sau nụ cười và cá tính ngoại cỡ đó. “Không đơn giản chỉ là: ‘Này, gã đó thực sự có duyên, hắn sẽ rất có ích trong các buổi họp báo và làm đại diện cho câu lạc bộ.’ Rất nhanh chóng, những gì vô tình lướt qua tôi là quãng năng lực cực rộng của cậu ấy: không chỉ ở khía cạnh tính cách, mà còn ở tầm hiểu biết, đầu óc phân tích, tư duy lô-gíc, sự rành mạch và chân thực, cùng khả năng giao tiếp hiệu quả dù tiếng Anh không phải ngôn ngữ mẹ đẻ của cậu ấy. Về mảng này tôi thấy không phải lúc nào cậu ấy cũng được nhìn nhận đầy đủ bởi người ta quá mê vẻ bề ngoài của cậu ấy rồi.”

Klopp chia sẻ với những người điều hành FSG về việc bóng đá thực ra “còn hơn cả một hệ thống”, bóng đá cũng là “cơn mưa, những cú bay người ngăn chặn, sự huyên náo trong sân vận động.” Quan trọng nhất, anh nhấn mạnh, các cổ động viên tại Anfield cần phải được “kích hoạt” bởi phong cách chơi bóng, từ đó thôi thúc đội bóng và ngược lại trong một vòng tuần hoàn tự khuếch đại của sự

phấn khích.

Gordon: “Thật khó để tìm ra bất kỳ thiếu sót gì bằng bất cứ cách nào bởi đó là sự thật hoàn toàn. Điều tôi đang nói là: Rõ ràng Jürgen, một huấn luyện viên bóng đá, thực sự ở cùng đẳng cấp với một lãnh đạo tập đoàn hoặc ai đó bạn sẽ chọn để điều hành công ty của mình. Tôi nói điều này với tư cách một nhà đầu tư đã có hai mươi năm kinh nghiệm, từng giao dịch với một số CEO và lãnh đạo hàng đầu trong giới kinh doanh tại Mỹ và châu Âu. Ở thời điểm đó với tôi hiển nhiên cậu ấy là người phù hợp. Rồi khi chúng tôi quyết định bàn đến các con số thì Jürgen xin phép ra ngoài.”

Trong khi Kosicke tiếp tục đàm phán về mức thù lao, Klopp dạo bộ quanh Công viên Trung tâm. Màn đi dạo của anh kéo dài hơn mong đợi. Ban đầu đôi bên khá xa cách, về vấn đề tiền bạc, nhưng cuối cùng đã đi đến một thỏa thuận sơ bộ.

Sau khi Klopp trở về Đức, Gordon nhắn tin cho anh. “Bọn tôi háo hức không tả được,” tin nhắn viết. Đáp lại, Klopp tạ lỗi anh cũng không tìm được ngôn từ nào phù hợp. Nhưng anh biết rõ có một từ gói gọn được cảm xúc của mình: “Ôiiiiiiiiiiiiii!!!!!”

5
TRẬN ĐẤU CỦA NGƯỜI CHA

Mùa hè năm 1940, niên học kết thúc với Norbert Klopp. Cha ông, Karl, người làm thuê mùa vụ ở những trang trại và đồn điền nho quanh thị trấn Kirn ở bang Rhineland-Palatinate, muốn cậu nhóc sáu tuổi - đứa con trai duy nhất trong gia đình có bốn người con - tham gia làm việc cùng.

Công việc chăm sóc những cánh đồng màu mỡ ở mạn Tây nam giúp gia đình Klopp sống sót qua những năm tháng đen tối nhất của nước Đức. Đội bóng đá nổi tiếng nhất vùng, 1. FC Kaiserslautern, cũng dựa vào sản vật địa phương làm nguồn sống, cho đến khi thời thế sáng sủa trở lại vào năm 1945. Quỷ Đỏ có trong hàng ngũ một siêu sao là tù nhân chiến tranh mới được phóng thích Fritz Walter, chơi cả tá trận giao hữu với các đội bóng cấp làng để đổi lấy khoai tây và hành.

Norbert Klopp muốn làm cầu thủ bóng đá. Ai mà lại không chứ? Ông cao vọt lên tới 1,91 mét từ thời thiếu niên, và trở thành một người gác đền mạnh mẽ, nhanh nhẹn. Ông đầu quân cho đội bóng địa phương VfR Kirn, một trong những câu lạc bộ hay nhất vùng, rồi tài năng chớm nở của ông ấn tượng đến mức được Kaiserslautern mời đến thử việc vào năm 1952. “Anh kinh ngạc luôn,” chàng trai mười tám tuổi sau đó kể với người em thân thiết của gia đình Ulrich Rath, “anh ở trên sân cùng toàn cầu thủ huyền thoại…” Lautern có dòng dõi hoàng gia. Họ giành cúp ở giải vô địch quốc gia Đức mùa trước và lên ngôi lần nữa vào năm 1953. Bốn cầu thủ của họ - Fritz Walter, Ottmar Walter, Werner Liebrich và Werner Kohlmeyer - tiếp tục giương cao Cúp Thế giới tại Berne vào năm 1954.

Tuy nhiên, Klopp, với tất cả tài năng mình có, hoàn toàn không ở cùng đẳng cấp với họ. Trở lại VfR Kirn, đội đã giành được suất lên

chơi ở giải hạng Nhất, khi đối mặt với những đối thủ như Lautern và Mainz 05, ông đã không thể qua mặt được Alfred Hettfleisch, vị trí số một trong khung gỗ. Là thủ môn dự bị của Kirn, Klopp được cấp ngắn hạn chức danh mới là Vertragsamateur (cầu thủ nghiệp dư theo hợp đồng) - danh từ dùng để chỉ các đặc tính chuyên nghiệp chưa được thừa nhận trên danh nghĩa ở Tây Đức. Nhưng mức lương hằng tháng chỉ khoảng 40 DM đến 75 DM khiến các cầu thủ trông chờ nhiều vào tiền thưởng từ điểm số mà đội giành được (từ 10 DM đến 40 DM). Klopp ít có cơ hội ăn chia những khoản này: các trận đấu lúc đó chưa cho phép thay người, nên ông chẳng bao giờ lọt được vào danh sách ra sân của đội một. Ông tiếp tục ở lại đội dự bị đá cùng các đội nghiệp dư khác, với mục đích giải trí.

Karl Klopp bắt cậu con trai làm một "công việc chính thống". Norbert bắt đầu học nghề ở Müller & Meirer, một xưởng chế tác những món đồ da nhỏ. Khoảng một nửa dân số Kirn, 5.000 người, làm trong ngành công nghiệp thuộc da và đồ da vào đầu những năm 1950, khi kỳ tích của nền kinh tế Đức kéo mức sống đi lên một cách chóng mặt. "Một nghệ nhân đồ da kiếm được từ 250 DM đến 300 DM một tháng, vào lúc ấy, đó là một công việc ổn," theo lời cụ Horst Dietz, nay đã tám mươi tuổi, làm cùng bộ phận với Norbert Klopp, ngồi sau ông một dãy. Một dãy gồm ba người: một người học nghề, một "máy dán" (thường là một cô gái trẻ) và một nghệ nhân, mỗi phòng có khoảng hai mươi dãy, ông chủ đứng giám sát đằng trước. Đây là dạng công việc khoán sản phẩm: một dãy làm tối đa 100 cái ví hoặc món gì đó tương tự trong một ngày, làm từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều, có một giờ nghỉ trưa.

Căn gác xép trong nhà của Dietz ở Kirn giống một quán rượu thể thao. Vài chiếc áo đấu và một số chiếc cúp từ thời ông còn chơi cho VfR Kirn được đóng khung treo thành hàng trên tường, một tấm ảnh ông chụp cùng Franz Beckenbauer, màn hình cỡ lớn để xem trực tiếp bóng đá và có cả một quầy bar. Thời trẻ ông từng sống ở vùng ngoại ô, còn gia đình Klopp ở trong khu trung tâm thị trấn. Norbert thường mời ông về nhà dùng bữa trưa vào những ngày làm việc trong tuần. "Với tôi, ông ấy giống như một người anh cả. Nhà Klopp rất nổi tiếng, nhưng họ sống một cuộc đời bình dị," Dietz chia sẻ. "Làm việc chăm chỉ là một trong những nguyên tắc của họ." Nếu cuối ca làm vẫn còn sản phẩm chưa hoàn thiện thì chắc chắn chúng sẽ được mang về nhà làm nốt. "Bọn tôi cố nhờ các bà nội ngoại làm hộ, bởi ở tầm mười bốn, mười lăm tuổi, bọn tôi khoái lũ con gái và thích ra ngoài chơi vào buổi tối," ông cười. Không như Klopp, người hơn mình ba tuổi, ông lọt vào đội hình đá chính của Kirn ở vị trí tiền đạo, chơi vài năm ở giải hạng Hai

trước khi nhận một công việc ở Coca-Cola. “Norbert cực kỳ tham vọng, ông ấy luôn muốn vươn đến đỉnh cao nhất,” Dietz hồi tưởng. “Ông ấy chẳng biết sợ là gì, không chỉ trong việc chơi thể thao. Một anh chàng đi bất cứ đâu cũng ngay lập tức chiếm diễn đàn. Ông ấy tràn đầy năng lượng và sự duyên dáng. Một gã sát gái, có thể nói vậy. Chúng tôi thường dành cả ngày để nói về bóng đá.”

Vào năm 1959, Norbert Klopp chuyển nhà xuống phía Nam, đến thị trấn Dornhan bên trong vùng Rừng Đen, để làm việc tại nhà máy sản xuất đồ da hiệu Sola gần đó. Ông gia nhập TSF Dornhan với tư cách cầu thủ kiêm huấn luyện viên, đá nhiều vị trí khác nhau. Những cú sút từ rìa vòng cấm của ông cực kỳ đáng sợ, theo lời Rath. Người đàn ông vừa bước sang tuổi thất tuần - với mái tóc chải mượt màu xám, đôi mắt sáng - từng là một cầu thủ bóng đá đầy hứa hẹn thời còn trẻ, đá cho đội bóng của vùng Württemberg trước khi bị ba chấn thương chân hủy hoại sự nghiệp. Ông hiện giờ là chủ tịch danh dự của SV Glatten.

Tại một đám cưới ở Dornhan - “thời đó cưới xin là việc chung, chẳng cần phải được mời,” Dietz cho hay - Norbert Klopp gặp Elisabeth “Lisbeth” Reich. Con gái ông chủ nhà máy bia được xem là “một mối tốt”, Dietz nói thêm. Sau khi lấy nhau vào mùa thu năm 1960, Norbert Klopp về giúp việc ở công ty gia đình Schwanen-Bräu, điều hành bởi mẹ vợ, bà Helene Reich. Cha của Elisabeth trở về sau chiến tranh với một mảnh đạn trong đầu và qua đời không lâu sau đó. Vai trò của Klopp ở Schwanen-Bräu bao gồm cả công việc của một Festzeltmeister - người đảm nhiệm dựng lều bia trong các lễ hội. Eugen, em trai của Elisabeth, tiếp quản việc kinh doanh cho tới khi công ty giải thể vào năm 1992.

Trong những năm đầu tuổi ba mươi, Klopp đi học lại để theo nghề thương gia, bằng việc tham gia những lớp buổi tối gần Freudenstadt. Công việc mới của ông, nhân viên kinh doanh cho hãng Fisher, nhà cung cấp các phương án liên kết trong xây dựng, buộc ông phải di chuyển khắp miền Nam nước Đức trong suốt cả tuần. Cao lớn, hoạt ngôn và bảnh trai, Klopp như được “sinh ra để làm người bán hàng”, Rath kể. “Cậu ấy dễ chịu, quảng giao. Một gã mua vui thứ thiệt có thể kể những câu chuyện hay nhất. Cậu ấy có thể nói thổ ngữ Swabia với người bên phải và dùng tiếng Đức phổ thông với người bên trái.” Chồng bà, theo lời Elisabeth - mẹ của Jürgen Klopp, là một nhà hùng biện bẩm sinh: “Ông ấy cứ thế nói thôi.” “Một nhà vô địch, về khoản ăn nói,” là cách Isolde Reich miêu tả về cha cô.

Cha của Martin Quast, người cũng sinh trưởng ở Kirn, chơi thân

với Norbert Klopp. Họ cùng chơi bóng ném trên sân cỏ. “Ông ấy kể với tôi, Norbert luôn là tâm điểm của mọi chuyện. ‘Ở đâu có Norbert, ở đó có tiếng cười.’ Bất kỳ ai có chút quan tâm đến thể thao ở Kirn đều biết và thích cậu ấy. Nghe quen quen, phải không?”

Norbert Klopp là người vô cùng khắt khe về ngoại hình. “Buổi sáng ông dùng phòng tắm còn lâu hơn ba phụ nữ chúng tôi cộng lại,” Isolde cười. “Ông lúc nào trông cũng bảnh. Quần chạy bộ chỉ hợp để chơi thể thao chứ mặc trong nhà là không thể chấp nhận được. Mặc bên ngoài thì càng không bao giờ!” Một ngày nọ, cô nhớ lại, Norbert chở một cậu con rể cùng một người bạn đến xem Jürgen đá cho Mainz 05. Ông diện một chiếc áo sơ mi trắng, kèm cà vạt và một chiếc áo len chui đầu cổ chữ V màu vàng, “trông hơi giống Hans-Dietrich Genscher (Bộ trưởng Ngoại giao Đức lúc bấy giờ)”. Lúc họ dừng ở một trạm sửa xe, Norbert vồ lấy cơ hội để lên lớp kiểu ăn mặc tuềnh toàng đáng phê phán của những người đi cùng về “cách chọn trang phục chuẩn đi xem bóng đá ở Mainz”. Kể cả trong lễ hội, quy tắc ăn mặc cũng bị ép buộc khắt khe: cả nhà sẽ phải trông như hề, riêng Jürgen ngồi xe kéo kiểu con nít. Klopp cha tự ủi áo sơ mi và tự tay cắt tóc cho lũ trẻ. Lông mày của cậu con trai ông biến thành ranh giới tự nhiên ngăn không cho bất kỳ sợi tóc nào được phép lấn qua. Chuyện râu ria cũng tuyệt đối cấm. “Norbert lúc nào cũng ăn mặc chỉnh tề, còn Jürgen đôi khi lẫn lộn giữa trang phục thường ngày và đồ thể thao,” Rath cho hay. Một trong những việc đầu tiên em trai cô làm trong lúc dọn đồ chuyển ra ngoài là “vứt hết máy cạo râu và lược”, Isolde kể thêm.

Với Norbert, điều quan trọng là các con ông được chứng kiến những sự kiện mang tính lịch sử, ví như việc loài người đặt chân lên Mặt trăng hoặc những lần thượng đài của Muhammad Ali. Cả nhà quây quần trước một cái ti vi nhỏ màn hình đen trắng trong phòng khách, cố thủ bằng trà và bánh mỳ kẹp. Nếu có đứa nào ngủ gật, Norbert sẽ đánh thức chúng bằng một cú thọc vào mạng sườn.

Chỉ trong vài năm sau khi chuyển đến Glatten, Norbert Klopp trở thành một trong những vận động viên thể thao quan trọng nhất của thị trấn. Ông chơi cho đội trung niên của SV Glatten cho tới năm bốn mươi tuổi (trong khi lũ con lượm ve chai bên đường biên để kiếm vài đồng Pfennige), dẫn dắt đội một trong một mùa giải rồi đảm nhiệm một chân trong ban lãnh đạo. Khi đôi chân đã mỏi, niềm say mê chơi quần vợt của ông lớn dần. Norbert đóng vai trò quan trọng trong việc thành lập mảng quần vợt của SV Glatten, cùng dự án xây dựng một sân đất nện. Ban đầu câu lạc bộ thuê

một sân bê tông trong một khu mỏ đá cũ ở Dornhan sau khi Klopp trả cho tay chủ khó tính 50 DM để người Glatten được vào sử dụng. Vào mùa đông, ông đi trượt tuyết cùng Ulrich Rath. Isolde được đặt theo tên của chị gái Rath.

Thứ Bảy hằng tuần, trong niềm hân hoan chào đón người cha trở về, nhà cửa được lau dọn sạch sẽ. Jürgen bé bỏng, dù vậy, nỗ lực đến cùng để thoái thác việc nhà, thuyết phục hai cô chị rằng mình phải học bài. "Trên thực tế, nó nằm ườn trên giường, cắm mặt vào quyển sách," Isolde cho hay. Trò ranh ma của thằng bé khiến cô liên tưởng đến Emil i Lönneberga, cậu nhóc nghịch như quỷ với mái tóc vàng hoe và đôi mắt xanh nước biển trong cuốn sách dành cho trẻ em của Astrid Lindgren.

Bức ảnh ngày đầu tiên đến trường chụp cậu bé với một cái đầu gối băng bó. Cậu cắm đầu cắm cổ chạy ra khỏi nhà, tay cầm phong kẹo hình ốc quế truyền thống, rồi vấp chân ngã nhào. "Con thấy chưa," cha cậu trách móc nhẹ nhàng, "nếu con không chạy nhanh như thế thì đã không có miếng băng keo trên ảnh." Một lần khác, cậu ngã khỏi cái ghế xoay, rách một bên mí mắt, rồi đâm sầm vào một chiếc xe máy, sứt một mảng ở mũi.

"Jürgen chào đời là khoảnh khắc trọng đại dành cho Norbert," Rath kể. "Cậu ấy cuối cùng đã có một người thực sự để chia sẻ niềm đam mê thể thao." Áp lực phải giỏi thể thao đặt lên hai cô chị biến mất gần như ngay lập tức sau khi Jürgen ra đời. Họ được cho phép dành thời gian cho những sở thích riêng, như múa ballet hay âm nhạc. Elisabeth, một bà mẹ điềm đạm, yêu thương con cái, quyết định hướng những đứa trẻ theo đạo Tin lành giống bà (trong khi Norbert theo đạo Thiên chúa), đã phải rất vất vả trong việc quen với tất cả hoạt động của các con.

Norbert là người chỉ dẫn cá nhân cho con trai mình ở các môn bóng đá, quần vợt và trượt tuyết, và ông truyền đạt bằng cách đưa anh vào một phương pháp cạnh tranh khốc liệt. "Sáng sớm, dù mưa hay nắng, ông bắt tôi có mặt ở đường biên trên sân tập, để tôi chạy trước một đoạn rồi mới bắt đầu chạy, sau đó vượt luôn tôi," Jürgen Klopp kể trên tờ Abendblatt vào năm 2009. "Còn lâu mới vui." Bài tập lặp đi lặp lại, tuần này qua tuần khác, cho tới khi Klopp vượt được cha mình. Norbert cũng đăng ký anh vào câu lạc bộ điền kinh, để cải thiện tốc độ. Thêm nữa, Jürgen cũng phải dành hàng giờ tập đánh đầu, giống hệt những gì Isolde hứng chịu trước đó.

Lên sáu tuổi, anh gia nhập đội trẻ "E" (đội U-11) của SV Glatten,

mới được thành lập bởi huấn luyện viên Ulrich Rath vào năm 1973. Ở trận đấu đầu tiên, Jürgen dính một cú tắc bóng và ngã lộn nhào, dẫn đến gãy xương quai xanh. “Ngay tuần sau đó cậu ấy đã trở lại, cánh tay nằm trong băng đeo, thèm thuồng dõi theo các đồng đội từ đường biên và chạy đi nhặt mấy quả bóng bay ra ngoài, chỉ để được đóng góp theo một cách nào đó,” Rath kể. “Chỉ vậy thôi để thấy cậu ấy đam mê điều gì.”

Rath dẫn vị khách bước xuống dưới một vài bậc thang, đi sâu hơn vào lịch sử địa phương. Tầng hầm là một chốn linh thiêng với tất cả những gì liên quan đến SV Glatten. Tất nhiên, đội bóng của những người trẻ bao gồm hai cậu con trai của ông và Jürgen Klopp - cậu ấm của vùng Glatten, là niềm tự hào của cả thị trấn. Rath vẫn thấy khó chịu khi truyền thông bảo Klopp là một Stuttgarter: “Cậu ấy chỉ ở đó trong một tuần, vài ngày đầu sau sinh thôi!” Ông lắc đầu và lấy ra một bức ảnh. Đó là tất cả bọn họ năm chín tuổi, ăn mừng chức vô địch một giải đấu khu vực diễn ra trong ngày lễ Pfingsten, Pentecost. Klopp, tiền đạo của đội, sau này nói đùa rằng đó chính là danh hiệu đầu tiên anh giành được với tư cách một cầu thủ bóng đá. Kể từ đó hàng trăm cầu thủ phong trào đã giành danh hiệu kia của Klopp, nhưng chỉ vài người trong số họ biết chuyện này. Đó là ý tưởng của Norbert Klopp, Rath nhớ lại, về việc tạo ra một giải thưởng cho đội vô địch giải mở rộng đầu tiên của Glatten vào năm 1977: ông lấy một chiếc giày đá bóng của cậu con trai, phun sơn màu vàng, rồi gắn lên một cái hộp gỗ.

Cùng năm đó, đội U-11 Stuttgarter Kickers đến Glatten đá giao hữu. Các cậu bé đến từ thủ phủ của vùng Baden-Württemberg mang theo lều và ngủ lại trong một khu rừng gần đó, ăn thịt heo được nướng trực tiếp trên lửa hồng. Chuyến đi này còn đáng nhớ ở màn chèo xuống vượt thác Gumpen, nơi gặp nhau của hai con sông Glatt và Lauter. Rất nhiều cầu thủ Kickers rơi xuống nước, trong số đó có một người sau này là nhà vô địch Cúp châu Âu. Robert Prosinečki, tiền vệ kiến thiết tương lai của Red Star Belgrade và đội tuyển Nam Tư cũ/Croatia, đang chơi cho đội của những người Swabia nhưng sau đó bị đánh giá không đủ giỏi. Cậu trở lại Zagreb hai năm sau đó, ở tuổi lên mười.

Jürgen, như hầu hết các cậu bé khác trong vùng, hâm mộ những đối thủ lớn mạnh và thành công hơn Kickers, với cậu là VfB Stuttgart. Thử việc ở đội trẻ không thành, cậu vẫn được cho một bộ quần áo tập màu đỏ, và thường hãnh diện khoác lên mình cho tới một ngày Stefanie vô tình làm hỏng bộ đồ với một cái bàn ủi nóng. Như để đền bù cho nỗi mất mát đó, bà nội Anna đã khéo léo đan cho cháu trai một cái áo len chui đầu màu trắng với dải ngang

màu đỏ và số "4" sau lưng - đó là số áo của cầu thủ mà Klopp yêu thích nhất: tuyển thủ Tây Đức Karl-Heinz Förster. Lần nào đến sân Neckarstadion với bạn bè và gia đình cậu bé cũng mặc nó.

Klopp ngưỡng mộ sự điềm tĩnh dưới áp lực và tinh thần cống hiến hết mình của trung vệ sở hữu lối chơi quyết liệt. "Sau mới biết bọn tôi có chung thần tượng," Martin Quast chia sẻ. "Förster, một cầu thủ có tầm nhìn chiến lược; và Boris Becker, một tay vợt thi đấu dựa vào động lực và cảm xúc. Có lần Klopp bảo tôi anh ấy sẽ làm một cổ động viên cuồng nhiệt trên khán đài nếu việc chơi bóng không đi đến đâu, và với anh ấy dải màu đỏ kia đã khắc sâu vào tim." Tình yêu của anh dành cho VfB có lẽ đã nguội lạnh đi đôi chút trong những năm sau này. Ulrich Rath rơm rớm nước mắt khi nhớ lại khoảnh khắc Klopp, khi đó là huấn luyện viên của Mainz 05, len lỏi qua đám nhân viên bảo vệ độc đoán rồi nhảy qua một tấm biển quảng cáo trên sân vận động của Stuttgart để tìm nhóm bạn cũ đến từ Glatten, đang ngồi ở khu Untertürckheimer Kurve. "Tôi nói với cậu ấy, 'Jürgen, tôi đang khó xử đây, vì trong ngực tôi đang có hai trái tim cùng đập. Một cho VfB, một cho cậu.' Cậu ấy đáp: 'Ulrich, không thể nào. Mỗi người chỉ có một trái tim thôi - còn trái tim bác đang dành cho cháu.' Chúng tôi cùng phá lên cười nhưng tôi nghĩ cậu ấy rất nghiêm túc."

Norbert Klopp nằm trong số những ông bố dạy bóng đá hiếm khi kìm nén được cảm xúc khi ở bên ngoài đường biên. "Jürgen có khí chất của cha và sự điềm tĩnh của mẹ," Isolde Reich cho hay. Anh cảm nhận sâu sắc nhất uy lực trong mức tiêu chuẩn kiên định, đòi hỏi nhiều nỗ lực của cha mình khi nói đến những môn đối kháng cá nhân. Những màn đấu trí giữa hai cha con Klopp đều là những trận đấu một chiều khổ sở, khi Norbert quyết không chịu mất dù chỉ một điểm. Jürgen chán nản, thậm chí tức giận, cảm thấy bị hạ nhục bởi ông bố không thể hoặc không muốn buông ra bất kỳ lời động viên nào. Những buổi tập sớm này tuy không vui vẻ gì, nhưng Klopp cha xem đây là nhiệm vụ cần thiết trong việc rèn luyện thể thao cho Jürgen. Sau đó họ từng kết hợp thành một cặp đánh đôi đại diện cho câu lạc bộ quần vợt Glatten. Cha anh quá ám ảnh việc thắng thua đến mức ông từ chối rời sân dù đang bị say nắng trầm trọng. Klopp con đã chủ động dừng trận đấu để đưa ông đi nghỉ.

Trên đường trượt tuyết, Norbert cứ thế cắm đầu lao xuống, bắt cậu con trai đuổi theo mình. Người Swabia có một câu danh ngôn "Nix gschwätzt isch Lob gnuag" - Im lặng là tán dương. Norbert Klopp là hiện thân sống động cho câu này. "Đó là cách ông bắt tôi phải thể hiện mình," Klopp chia sẻ trong một cuộc phỏng vấn với

tờ Der Tagesspiegel. “Khi tôi chạy và làm động tác bước cao, ông bảo chưa đủ cao, vẫn còn thiếu một đoạn bằng cả tờ giấy nữa! Ông không nói hẳn ra thông điệp. Phương pháp của ông khá dễ hiểu, tôi luận ra được ngay.” Klopp phải học cách “hiểu những ẩn ý” để tìm ra dấu vết của sự hài lòng nơi người cha, anh nói thêm; cách phê phán không chút gợn đã bưng bít hết sự công nhận. “Khi tôi ghi bốn bàn, ông chê tôi bỏ lỡ bảy cơ hội, hoặc chỉ ra một đồng đội của tôi đá hay như thế nào. Dẫu sao, tôi biết trong thâm tâm ông rất tự hào về tôi.”

Được làm gì tùy thích sau giờ học, Klopp chọn đá thêm vài trận bóng với hai cậu con trai của Rath là Hartmut và Ingo. Bãi cỏ nào cũng biến thành sân bóng, tối đến Klopp tiếp tục chơi bóng trong phòng khách, ném mình trên chiếc đi-văng để cản phá những cú sút, hoặc bắn phá một khung thành nhỏ mà Norbert dựng lên hộ. “Nhà lúc nào cũng đầy trẻ con. Mẹ chúng tôi làm hư Jürgen. Thằng bé muốn làm gì cũng được miễn nó vui,” cô chị Isolde cho hay. Vài tấm kính cửa tủ đã phải ra đi trước khi trái bóng da được thay bằng một trái bóng làm từ xốp. “Cậu ấy đá và đá cho đến lúc kiệt sức lăn ra ngủ dưới gầm bàn ăn.” Ulrich Rath cười lớn.

Trong nhà thi đấu của thị trấn, những tấm bạt màu xanh da trời được trưng dụng làm hai bên cầu môn thay cho khung thành thật. Rath đưa vào một hoạt động có tên gọi “giờ vận động” diễn ra hằng tuần dành cho những cậu bé trong độ tuổi 7x. “Chúng tôi chỉ định tập thể dục nhưng lũ nhóc luôn đòi đá bóng,” ông kể. Jürgen Klopp, biệt danh Klopple (Klopp bé), thường được cử đi xin xỏ thầy Herr Rath thay cho lũ bạn. “Jürgen là một tay chơi quần vợt cừ, nhưng trong tâm trí cậu ấy luôn là một cầu thủ bóng đá. Cậu ấy nhanh nhẹn, nhiệt huyết và bùng nổ. Cậu ấy phải là người kết thúc mọi cơ hội, kể cả nếu có một hay hai lần đưa bóng đi ra ngoài hoặc bay vọt xà. Chơi đầu là sở trường của cậu ấy. Có vài trận, tôi xếp cậu ấy đá trung vệ quét nhưng đó không phải là vị trí dành cho cậu ấy. Xu hướng của cậu ấy là tấn công.”

“Ký ức đó thật vô cùng đẹp đẽ,” Klopp nói trên đài SWR vào năm 2005. “Chỉ có năm hay sáu cậu bé cùng tuổi với tôi ở ngôi làng nhỏ đó, và chúng tôi vừa là một đội bóng, vừa là một nhóm quần vợt và một tổ trượt tuyết. Thật tuyệt vời, tôi đã trải qua một tuổi thơ thú vị.”

Jürgen thấy việc đi học thật dễ dàng. Ít nhất là theo nghĩa đen. Từ nhà, cậu chỉ phải băng qua một con phố để đến trường tiểu học Glatten. Vào năm lớp ba và bốn, cậu và hai anh em nhà Rath bắt xe buýt đi về phía nam đến làng Neuneck. Người ta đồn rằng thời

gian này ở đó có một nhà thổ bất hợp pháp hoạt động kín đáo phía sau một quán rượu. Tuy nhiên mọi nỗ lực của đám nam sinh hiếu kỳ nhằm tìm ra nơi chứa chấp thứ tệ nạn này đều không mang lại kết quả.

“Jürgen không phải mẫu người 100 phần trăm đúng hẹn, nhưng bạn có thể đặt vào cậu ấy 1000 phần trăm tin cậy với tư cách một người bạn,” Hartmut Rath, cha đỡ đầu của Marc - con trai Klopp, khẳng định. Khi không đá bóng, các cậu bé dựng mô hình và chơi giải đố. Klopp sở hữu “chất nghệ sỹ”, anh tiết lộ. “Cậu ấy có sự ham thích lớn về văn hóa, nghe nhiều băng đĩa ghi âm của những nghệ sỹ dòng Kabarett.” Nghệ sỹ yêu thích của cậu ấy là Fips Asmussen, diễn viên hài một-trăm-câu-đùa-một-phút với phong cách thời kỳ đầu thiên về chính trị và châm biếm (và chắc chắn cũng tếu hơn). “Jürgen là một thiên tài pha trò, cậu ấy khiến cả lớp phải cười. Cậu ấy cực kỳ nổi tiếng, luôn là trung tâm của lớp học,” Hartmut Rath tán thưởng.

Jürgen Klopp ghi nhận công lao của “Hardy” trong việc giúp anh vượt qua kỳ thi tú tài (trình độ đại học). Có thể hơi quá một chút, nhưng Hartmut cho rằng cậu bạn mình - xuất sắc về các môn ngôn ngữ và thể thao nhưng lại kém thành thạo ở các môn tự nhiên - quá hời khi ngồi cạnh mình trong suốt mấy ngày thi. “Thời ấy quay cóp dễ hơn bây giờ,” người bé hơn trong hai anh em nhà Rath cười vang. Họ cùng theo học ở hệ Pro Gymnasium (trường chuyên) ở Dorfstetten và chung lớp từ năm lớp tám trở đi. Klopp từng học cùng lớp với Ingo Rath trong hai năm đầu nhưng lại thêm một “lượt tri ân” - học lại một năm, theo cách nói của học trò Đức - theo lời khuyên của các thầy cô. “Trường học không phải là thứ được xem trọng nhất đối với cậu ấy,” Hartmut Rath mỉm cười. “Cậu ấy say mê bóng đá và các cô gái hơn.” Nhưng anh là một cậu bé ngoan, lễ phép với các thầy cô giáo và hiếm khi vướng vào rắc rối. “Hardy” nhẩm tính hai người họ chỉ bị phạt ở lại sau giờ học vài lần mỗi năm.

Những lần phạm quy đó đều đi kèm với hình phạt riêng, rất nhanh chóng, dành cho họ. Năm mười bốn tuổi, Klopp và nhóm bạn tham dự một giải bóng đá mở rộng. Đối tượng tham dự ít nhất phải đủ mười sáu tuổi, nhưng là một thành viên ban tổ chức, Norbert Klopp cố tình làm ngơ. Bọn trẻ thi đấu tệ hại nhưng vẫn giành giải nhất - phần thưởng là một chai rượu whisky - bởi đội chiến thắng không xuất hiện tại lễ trao giải cho nhà vô địch. Jürgen và anh em nhà Rath bị hút vào thứ chiến lợi phẩm vô nghĩa đó ở bên ngoài khu dựng rạp để rồi về đến nhà trong tình trạng say bí tỉ.

Biệt danh Klopple mau chóng được gỡ bỏ để nhường chỗ cho Der Lange - Klopp cao kều, khi anh bắt đầu cao vượt trội hẳn so với hội bạn cùng lớp và các đồng đội. Sau năm lớp mười, Hardy và Klopp đến nhập học ở trường Eduard-Spranger Wirtschaftsgymnasium ở Freudenstadt để chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp phổ thông. Jürgen biết đi xe máy từ năm mười lăm tuổi, khi đó đã cầm lái vài chiếc 2CV - Ente, con vịt, theo cách gọi của người Đức - trong đó có một chiếc màu đỏ Bordeaux. Robert Mongiatti, một trong những người bạn thân thiết của Norbert Klopp, giúp bảo quản chiếc xe này bên ngoài chỗ ở của gia đình. Sau đó Jürgen được để lại một chiếc VW Golf màu vàng tươi từ chị gái Stefanie.

Một người bạn trong trường thường rủ các thành viên của lớp đến học ở một khu nhà vườn hẻo lánh. Nhưng chương trình học không khi nào được tuân thủ một cách nghiêm chỉnh. Trong nhà kho nhà Rath và ga-ra nhà Norbert Klopp, lũ trẻ thường tổ chức tiệc tùng, chơi trò quay chai sai khiến. Nếu bố mẹ ai đó đi vắng, phòng ngủ được dành cho các cặp đôi. Dù tiểu tiết còn sơ sài, nhưng hôn kiểu Pháp khả năng cao có trong kế hoạch học tập. Lớp của Klopp từng ghé thăm thị trấn Port-sur-Saône trong một chương trình trao đổi học sinh, giao tiếp toàn bộ bằng tiếng Pháp trong vòng hai tuần. Quãng thời gian ở Burgundy vui đến mức các chàng trai đã quay lại đây cắm trại vào kỳ nghỉ hè sau đó.

“Cứ dính đến hoạt động xã hội thì Jürgen là thủ lĩnh,” Hartmut Rath cho hay. “Cậu ấy quảng giao, là thành viên trong đoàn nhạc kịch của trường. Cậu ấy quan tâm đến nhiều lĩnh vực khác nhau, người ta từng nhận xét cậu ấy biết nhìn xa trông rộng.” Giữa Jürgen và ông bố có phần bảo thủ thường có những cuộc tranh luận gay gắt về chính trị.

Năm 1998, ba tuần trước ngày nghỉ hưu dự kiến, Norbert Klopp đổ bệnh. Ung thư gan. Các bác sĩ dự đoán ông chỉ sống thêm được khoảng ba tuần đến ba tháng. Kết quả chẩn đoán khiến cả nhà sốc nặng. Norbert đã tự chủ một cuộc sống lành mạnh, thường xuyên vận động. Ông không hút thuốc. “Ung thư sao mà thắng được tôi,” ông tuyên bố. Ông quyết tâm sống lạc quan và tìm kiếm sự can đảm trong cuốn sách của Lance Amstrong về cuộc chiến đánh bại căn bệnh ung thư tinh hoàn. Con cái đưa ông đến rất nhiều bệnh viện chuyên khoa khác nhau. Lá gan của ông được phẫu thuật cắt rời, làm đông rồi cấy ghép trở lại. Ông sống thêm được hơn hai năm, xác định phải tận hưởng từng ngày một. “Quan điểm truyền thống của cha tôi về nam nữ thay đổi, ông thấu hiểu hơn về tính cách nổi loạn và khao khát tự do của tôi,” Isolde Reich cho hay. Không lâu trước khi qua đời vào năm 2000, Norbert dù đã yếu

nhưng vẫn nỗ lực vượt bậc để chơi thêm một trận đấu quần vợt nữa với câu lạc bộ. Đó là màn tri ân dành cho ông. Là chiến thắng của ông. Gia đình Klopp cảm thấy được an ủi khi Norbert hoàn thành được tâm nguyện cuối cùng.

Trong hai tuần cuối đời, gia đình đưa ông về quê nhà ở Glatten. Hai người con gái thay phiên nhau túc trực ở bên, luôn luôn nắm tay ông. Jürgen vô cùng buồn khổ, theo lời Isolde, do không thể ở bên cha mình nhiều như mong muốn vì những ràng buộc trong hợp đồng thi đấu với Mainz. Một buổi tối sau trận đấu anh về nhà và dành cả đêm trong phòng của Norbert, rồi lại lái xe đến chỗ tập với 05, gần như không ngủ.

“Đó là vận may lớn đầu tiên trong đời tôi để làm chính điều mà cha tôi mong muốn,” Jürgen Klopp sau này chia sẻ. “Tôi sống cuộc đời mà ông mơ ước. Bất cứ công việc nào khác đều sẽ gây ra mâu thuẫn, tôi nghĩ vậy. Cha tôi sẽ không thể hiểu nổi nếu tôi muốn trở thành - thí dụ - người bán hoa chẳng hạn. Ông sẽ không nói kiểu: ‘Không sao đâu, ba sẽ mở hàng bó đầu tiên.’ Không, ông sẽ cho rằng tôi bị điên.”

Sau sự ra đi của Norbert, Jürgen muốn tìm kiếm những câu trả lời, nhưng sau cùng nhủ lòng rằng “ai đó ở trên ấy chắc chắn đã có tất cả.” Nỗi buồn mà Klopp cảm nhận khi cha không còn sống để chứng kiến thành công của anh khi là huấn luyện viên được xoa dịu nhờ vào những tư tưởng giáo lý. “Tôi khá chắc chắn - hoặc chí ít cũng tin tưởng rất mạnh mẽ - rằng ông có thể thấy tôi, nhìn xuống trong tâm thế thanh thản,” anh nói.

Việc liên tục bị bắt phải thể hiện tốt hơn trên sân bóng, trên sân quần và trên đường trượt có lẽ không phải là ý niệm của một cậu nhóc về sự tận tụy của người cha. Tuy nhiên, bốn mươi năm sau, Jürgen Klopp mới thực sự nhận ra rằng việc dành trọn vẹn những buổi cuối tuần thúc ép con trai mình tiến xa hơn trong phạm vi đòi hỏi vô tận là “cách thể hiện tình thương” của Norbert. Tình yêu của người cha vì thế không được đong đếm bằng ngôn từ, hay những nụ hôn, mà là bằng thời gian.

6

WOLFGANG FRANK: NGƯỜI THẦY

"Cha tôi kỷ luật một cách tàn nhẫn, ai đó có thể nói ông hơi bị ám ảnh," theo lời Benjamin Frank, ba mươi sáu tuổi, ngồi cạnh anh trai mình Sebastian, ba mươi chín tuổi, đang nhấm nháp bữa trưa pasta và những kỷ niệm vui buồn trong một khách sạn ở Mainz.

Anh em nhà Frank làm người đại diện và tuyển trạch viên cho Liverpool FC của Jürgen Klopp. Trước đó, họ làm công tác tư vấn cho Leicester City, nhà vô địch từng gây sửng sốt tại Premier League mùa giải 2015-16. Cả hai lớn lên ở Glarus, thị trấn êm đềm nằm trong một vùng thung lũng ở Thụy Sỹ, nơi có 12.000 người tôn sùng cha họ, Wolfgang Frank như một người anh hùng. Cựu tiền đạo Bundesliga (215 trận, 89 bàn thắng cho VfB Stuttgart, Eintracht Braunschweig, Borussia Dortmund và 1. FC Nürnberg) đã đưa gã tí hon địa phương FC Glarus lên Nationalliga B, giải hạng hai của Thụy Sỹ, lần đầu tiên trong lịch sử đội bóng với tư cách cầu thủ kiêm huấn luyện viên vào năm 1988.

Người cha Frank, hai anh em hồi tưởng, không cho thấy sự khác biệt giữa việc làm huấn luyện viên và làm cha. Cả hai vai trò cùng đọng lại một điều: trách nhiệm dạy dỗ. "Ông là người dị thường, theo cách tích cực," Sebastian cho hay - một người đàn ông vô cùng tham vọng coi bóng đá không chỉ là những trận đấu và chiến thuật, mà là tất cả. Ngôi trường của cuộc đời.

Trong mùa giải cuối cùng chơi chuyên nghiệp, Wolfgang Frank đã có đủ tiêu chuẩn để hành nghề giáo viên, chuyên sâu về thể thao và tôn giáo. Cả hai bộ môn giúp ông thấm nhuần tư tưởng "không có điều gì là ngẫu nhiên, mọi thứ - kể cả những tổn thương, thất

bại - xảy ra đều có nguyên do," Benjamin Frank kể. Ông đau đáu trong việc truyền đi thông điệp đó, tín điều quan trọng nhất đến bất kỳ ai cần lắng nghe.

Hai cậu bé thường xuyên phải chịu đựng những buổi tập chạy trên băng và tuyết quanh thị trấn. Vài năm sau đó tại Hy Lạp, trong một kỳ nghỉ gia đình hiếm hoi mà lịch làm việc bận bịu của Wolfgang cho phép, hai anh em thiếu niên phải dậy từ 5 giờ sáng hằng ngày để chạy dọc bãi biển, rồi dùng bữa sáng kèm một nhúm thuốc vitamin bổ trợ. Sau đó là một phiên tập thể hình trước bữa trưa.

Tối muộn hoặc sáng sớm, chiếc máy fax tại nhà họ ở Glarus bắt đầu phát ra những tiếng bíp bíp. Là Frank đang gửi qua những trang giấy trong đó có vài cụm từ truyền động lực và lời khuyên, hoặc mấy kế hoạch tập luyện phức tạp, kèm đôi câu chúc may mắn và lời chào, từ cách đó hàng trăm ki-lô-mét, tại một trong mười lăm câu lạc bộ ông từng dẫn dắt trong sự nghiệp. "Cứ lúc nào bọn tôi gặp vấn đề ở trường hoặc trong việc chơi thể thao, một bản fax dài sẽ được gửi đến, khiến bọn tôi phấn khởi và nhận thấy ông đã thực sự để tâm đến vấn đề, từ một nơi xa xôi nào đó, theo cách riêng của mình," Benjamin chia sẻ.

Khi còn là cầu thủ, Wolfgang bị mê hoặc bởi lối chơi của AC Milan dưới thời Arrigo Sacchi, đội bóng thống trị bóng đá châu Âu trong giai đoạn cuối những năm 1980 và đầu 1990 nhờ những chiến thuật tập thể mang tính cách mạng, một kiểu di chuyển mang tính đồng bộ bóp nghẹt các đối thủ bằng cách chiếm đoạt không gian và thời gian của họ. Ông đã nghiên cứu cách dịch chuyển thống nhất của các cầu thủ này trong những đoạn băng ghi hình vào lúc đêm muộn, đồng thời coi trọng tầm quan trọng của sự phục hồi, dinh dưỡng và đào tạo tâm lý ở thời điểm những chủ đề như vậy vẫn còn mơ hồ ở Đức. Ở Thụy Sỹ, ngược lại, sự thiếu hụt ngân sách cùng thế hệ cầu thủ nhỏ con hơn rất nhiều đã tạo điều kiện thuận lợi cho một cách tiếp cận cởi mở hơn. Phòng ngự khu vực - một hệ thống thay thế việc tập trung vào các tiền đạo đối phương bằng mối quan tâm căn bản là bảo vệ khoảng trống trước mặt khung thành và cướp bóng - đã được thừa nhận từ năm 1986, dưới sự bảo hộ của huấn luyện viên đội tuyển Thụy Sỹ Daniel Jeandupeux. Các huấn luyện viên ngoại quốc áp dụng những hiểu biết về hệ thống này vào câu lạc bộ của họ, vài đội tiếp tục chỉnh sửa theo ý riêng, cựu hậu vệ Andy Egli nhớ lại. Jeandupeux, Egli tin là vậy, lần đầu đụng độ với lối chơi này khi là cầu thủ chuyên nghiệp và huấn luyện viên tại Pháp.

Frank hiểu rằng sự cách tân về chiến thuật có thể là vũ khí của những đội bóng nhỏ trong cuộc chiến với những đội bóng lớn và chất lượng hơn; rằng những tư tưởng đúng đắn có thể nâng chất lượng lối chơi của đội nhà lên một cách rõ rệt.

Chiến tích phi thường với FC Glarus giúp ông được bổ nhiệm ở FC Aarau, đội bóng tỉnh lẻ chơi ở giải hạng nhất bằng chính thực lực của mình từng đạt được những thành tựu không thể ngờ dưới sự dẫn dắt của huấn luyện viên người Đức Ottmar Hitzfeld. Hitzfeld, sau đó vô địch Champions League với Borussia Dortmund và Bayern Munich, huấn luyện câu lạc bộ kém tên tuổi này tài tình đến mức tập thể của ông được biết đến với biệt danh "Đội bóng kỳ quan" trên các phương tiện truyền thông vào năm 1985. Họ về nhì ở giải vô địch quốc gia và giành Cúp Quốc gia Thụy Sỹ.

Frank, cũng xuất sắc không kém, đưa Aarau thẳng tiến đến trận chung kết Cúp Quốc gia Thụy Sỹ ngay ở nửa mùa giải đầu tiên (1989-90). Tuy nhiên, điều kỳ diệu vụt tắt khi những người Argovia bị đánh bại 2-1 bởi Grasshoppers Zürich của Hitzfeld ở Berne; và Frank rời khỏi đội một năm sau đó. Sau này ông còn thất bại trong việc ghi dấu ấn với những vai trò tương tự tại ứng cử viên xuống hạng FC Wettingen (1991-92) và đội hạng hai FC Winterhur (1992-93). Cầu thủ trụ cột và đội trưởng của Winterhur, một cách tình cờ, là tiền đạo kỳ cựu người Đức tên Joachim Löw. Huấn luyện viên đội tuyển Đức, khi đó mới ngoài ba mươi tuổi, có lần dám đứng ra bảo vệ đội bóng trước chỉ trích của Frank trong phòng thay đồ. Löw cũng từng thử lấn sân sang lĩnh vực thời trang: anh bán những mẫu cà vạt thửa trong cốp xe ô tô cho các đồng đội ở Winterhur.

Cuối cùng Frank cũng có một cơ hội, theo kiểu trớ trêu, để chứng tỏ bản thân ngay trên quê hương mình, vào tháng 1 năm 1994. Rot-Weiss Essen, đội bóng rất được mến mộ ở giải hạng Hai đến từ khu công nghiệp của nước Đức và thủ phủ bóng đá, vùng Ruhr, cần một huấn luyện viên mới sau khi Jürgen Röber bị VfB Stuttgart nhắc đi trong kỳ nghỉ đông. Tuy nhiên, trước khi kịp nhận trách nhiệm tại sân Georg-Melches-Stadion, Frank và đội bóng của ông đã bị rớt hạng. Liên đoàn Bóng đá Đức rút lại giấy phép hoạt động chuyên nghiệp của câu lạc bộ do những bất thường liên quan đến tài chính. Ngoài ra, Frank còn phải đối mặt với một cuộc nổi loạn trong phòng thay đồ trong ngày đầu nhận việc: đội trưởng Ingo Pickenäcker và đội phó Frank Kurth đồng loạt xin từ chức để phản đối việc họ không được tham vấn chọn người kế nhiệm Röber dù đã có cam kết trước từ ban lãnh đạo.

RWE hy vọng Liên đoàn Bóng đá Đức có thể tỏ ra đôi chút khoan dung trong đơn kháng án. Vị luật sư sắc sảo của câu lạc bộ, Reinhard Rauball (hiện đang là Chủ tịch của Borussia Dortmund), đã phát hiện ra rất nhiều sai sót về quy trình ở phía đại diện cho nhà chức trách bóng đá. Sửng sốt thay, các cầu thủ của Frank giành chiến thắng ở trận bán kết Cúp Quốc gia Đức trước Tennis Borussia (2-0) vào tháng 3 để đi đến trận chung kết ở Berlin, nhưng án phạt giáng xuống giải hạng Ba có hiệu lực đã được hội đồng phán xử xác nhận vài ngày sau đó. Tất cả những bàn thắng và điểm số của họ đều bị xóa bỏ.

Vào tháng 5, 35.000 cổ động viên Essen đổ bộ đến thủ đô nước Đức với tâm thế chống đối. Nhiều biểu ngữ công kích sự thiếu công bằng trong quyết định của Liên đoàn Bóng đá Đức. “Nếu ông trời có mắt, chúng tôi sẽ thắng trận này,” Frank nói. Bên dưới sân vận động Olympic, dù vậy, đội cửa trên Werder Bremen, được dẫn dắt bởi Otto Rehhagel, tỏ ra thờ ơ trước viễn cảnh bị quả báo từ đấng tối cao. Đội bóng đến từ phương Bắc, từng nâng cao danh hiệu Winners’ Cup nhờ đánh bại AS Monaco của Arsène Wenger với tỉ số 2-0 hai năm trước, giành chiến thắng dễ dàng tại Berlin. Kết quả chung cuộc: 3-1.

Nhiều thập kỷ sau mới lộ ra rằng đã có một âm mưu chính trị xấu xí tác động lên thất bại này. Cầu thủ Frank Kontny của RWE vẫn do dự khi tiết lộ câu chuyện mà ông gọi là “thời khắc tăm tối nhất trong sự nghiệp chơi bóng của tôi”. Cựu cầu thủ năm mươi hai tuổi là thủ quân của đội vào thời điểm đó và chắc chắn được xếp đá chính trận chung kết ở hàng thủ. “Nhưng vào buổi sáng hôm diễn ra trận đấu, Frank bảo rằng tôi bị loại khỏi đội, và tôi phải tìm đội mới nếu muốn tiếp tục chơi bóng,” ông cho hay. “Thế giới của tôi như đổ sụp ngày hôm đó. Tôi đã bị tước đoạt mất trận đấu lớn chưa từng có đó.”

Như nhiều cầu thủ RWE, Kontny phải làm việc bán thời gian ngoài đá bóng để nuôi sống gia đình trong giai đoạn phá sản của câu lạc bộ. Thành viên ban lãnh đạo Wolfgang Thulius sắp xếp cho ông một công việc làm nhân viên nhà đất. Sau khi câu lạc bộ lọt vào trận chung kết Cúp Quốc gia Đức hồi tháng Ba, những ông chủ mới nhảy vào và giành quyền kiểm soát ban lãnh đạo. Họ có vẻ đã gây áp lực bắt Frank phải cắt bỏ tất cả các mối liên hệ với chế độ cũ. Kontny: “Tôi nằm trong nhóm chống đối trong màn chia bè cánh này và thật không may, Frank đã ra một quyết định chưa từng có tiền lệ trong bóng đá.” Thay vào vị trí của Kontny, huấn luyện viên chọn Pickenäcker, người đã dính một chấn thương háng nghiêm trọng chỉ vài tuần trước đó và chưa thực sự sẵn sàng

ra sân. Pickenäcker mắc lỗi trong hai bàn đầu tiên của Werder và bị thay ra bảy phút trước khi hiệp một kết thúc. Essen trấn tĩnh lại sau giờ nghỉ, gỡ lại được một bàn do công của Daoud Bangoura nhưng Wynton Rufer ấn định chiến thắng 3-1 cho Werder với một quả phạt đền ở cuối trận. "Tôi tin chắc trận đấu sẽ khác nếu tôi ở trên sân," Kontny nói với vẻ buồn bã. "Tôi đã rất thất vọng với Frank, tôi nguyền rủa ông ấy. Ông ấy là một huấn luyện viên giỏi - luôn bảo chúng tôi phải liên tục học hỏi và nâng tầm bản thân, với những buổi tập kéo dài tới hai tiếng đồng hồ - nhưng giờ tôi nghĩ ông ấy sẽ nhận ra mình đã mắc một sai lầm lớn."

Ba tuần sau trận chung kết đó, Rot-Weiss hành quân đến Mainz cho trận đấu áp chót của mùa giải. Một trận cầu hỗn loạn trên sân Bruchweg trước 3.000 khán giả với ba thẻ đỏ, hai dành cho đội khách, kết thúc với bàn gỡ hòa ở phút chín mươi do công của tiền vệ Zeljko Buvac bên phía 05 ấn định tỉ số 1-1 và về lý thuyết xác nhận quyền trụ hạng của đội chủ nhà.

Vào tháng 9 năm 1995, đội bóng có thâm niên vật lộn với cuộc chiến trụ hạng Mainz một lần nữa xếp cuối bảng 2. Bundesliga và đang tìm kiếm một cái tên mới trên ghế huấn luyện. Giám đốc Điều hành Christian Heidel liên hệ với Frank. "Giọt nước tràn ly", báo địa phương Rhein-Zeitung đã ví von như vậy.

"Ông ấy đến và phán nhiều thứ nghe có vẻ rất hấp dẫn và thú vị," Heidel nói với sự châm chọc hài hước. "Ông ấy có cử chỉ của một giáo viên. Tôi luôn cẩn trọng với những ai có phong cách nhà giáo, họ đôi khi không dễ làm việc cùng. Nhưng sau một lúc, tôi bảo: 'Được rồi, sao ông không bắt tay vào việc đi nhỉ.' Ngẫm lại, đó là một ngày trọng đại dành cho Mainz 05. Tôi muốn nói rằng tôi biết ngay ông ấy là một huấn luyện viên giỏi. Nhưng sự thật là, không một ai muốn dẫn dắt chúng tôi cả."

Cả đội ấn tượng với phương pháp tập luyện mà họ thấy "khá phức tạp" (Heidel), nhưng bất chấp điều đó, họ vẫn tiếp tục thua trận. Mainz bước vào kỳ nghỉ đông với tư cách đội tệ nhất giải, với mười hai điểm trên bảng xếp hạng, năm điểm kém hơn so với nhóm an toàn. Heidel: "Tạp chí Kicker viết: 'Cơ hội rớt hạng của Mainz: 100 phần trăm.' Không phải 99 phần trăm, mà là 100 phần trăm. Tôi sẽ không bao giờ quên được điều đó."

Frank gõ cửa phòng Heidel. "Ông ấy bảo: 'Chúng ta cần thay đổi.' Tôi nghĩ bụng, 'Hở, ông nói lại câu nữa xem.' Ông ấy chia sẻ với tôi những gì ông ấy nghĩ rồi quyết định đội sẽ đi tập huấn mùa đông và từ giờ sẽ không sử dụng trung vệ quét. Tôi tự nhủ: 'Gì cơ? Ông

có đang nghiêm túc không vậy?'"

Một đội bóng chuyên nghiệp không có một libero - trung vệ quét, "chốt chặn" phía sau hàng thủ, là điều vô cùng khó tưởng tượng trong giai đoạn giữa thập niên chín mươi tại Đức. Các câu lạc bộ và đội tuyển quốc gia đã giành tất cả các danh hiệu lớn với một libero trong đội hình kể từ giai đoạn hoàng kim của Franz Beckenbauer vào những năm 1970. "Chúng tôi đều tin đội bóng cần một ai đó trong vai trò lá chắn trong trường hợp đối thủ vượt được qua hàng thủ," Heidel lý giải. "Sao có thể không dùng trung vệ quét được? Không thể. Chính tôi cũng từng chơi ở vị trí trung vệ quét, nên tôi cảm thấy như thể ông ta đang cố gắng gạt tôi ra vậy, theo một cách nào đó."

Cựu tuyển thủ Đức Hans Bongartz đã sử dụng một phiên bản hàng thủ bốn người dàn hàng ngang không có trung vệ quét ngay từ năm 1986 ở 1. FC Kaiserslautern - ông được truyền cảm hứng sau thất bại trước một IFK Göteborg đi trước thời đại về chiến thuật do Sven-Göran Eriksson dẫn dắt ở trận bán kết UEFA Cup năm 1982 - nhưng không tạo được ấn tượng lâu dài ở giải đấu cấp cao nhất nước Đức với sáng kiến của mình. Chủ tịch của FC Bayern khi đó, Beckenbauer tuyệt đối cấm Erich Ribbeck tiếp tục những thử nghiệm (phải thừa nhận là khá nghiệp dư) với bộ tứ vệ ở mùa giải 1993-94. Vài tuần sau khi Frank được bổ nhiệm tại Mainz, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia Berti Vogts phát biểu trên tờ tin nhanh Blick của Thụy Sĩ rằng một hệ thống không có trung vệ quét là "phá hoại về mặt nguyên tắc" và do đó đương nhiên không nhận được sự chấp thuận tại Bundesliga.

Heidel: "Tôi đã nghĩ chúng tôi sẽ trở thành trò cười, tôi rất bi quan. Trong suốt những ngày tập huấn, tôi quyết phải xem xét kỹ lưỡng hơn. Trên sân tập có đầy những chiếc cột. Các cầu thủ nghĩ 'lão này mất trí rồi'. Trong hàng giờ, họ chỉ chạy quanh mà không có bóng, họ tập cách di chuyển ngang sân theo đội hình. Ngày nay, hiển nhiên là một bên cánh sẽ bị bỏ trống khi bộ tứ vệ di chuyển về phía phần sân đang có bóng. Nhưng khi đội chơi trận đầu tiên trên sân nhà theo kiểu đó, cả sân la ó chúng tôi. Một tiền đạo đối phương hoàn toàn đơn độc bên cánh trái còn cả đội đang ở bên cánh phải. Thời đó không ai nhận thức được rằng trái bóng không thể được luân chuyển sang cánh trái nhanh đến vậy, rằng hàng thủ có đủ thời gian để di chuyển ngược lại. Phòng ngự khu vực định hướng bóng, cách gọi của lối chơi này, là thứ hoàn toàn mới lạ ở Đức. Một thứ phép thuật, về cơ bản là vậy. Chúng tôi lao vào luyện tập, luyện tập và luyện tập. Cơ mà tôi chắc chắn chúng tôi sẽ rớt hạng."

Vào khoảng giữa những năm chín mươi, những buổi tập về cơ bản gồm hai kiểu: lao động (chạy rất nhiều) và giải trí (chơi bóng). Những bài tập về di chuyển tập thể hoặc nghiên cứu lý thuyết chưa từng được biết đến. Frank, ngược lại, bị "ám ảnh bởi chiến thuật". Heidel nói: "Tôi chưa từng thấy bất cứ điều gì như vậy trước đây." Vị huấn luyện viên dành nhiều giờ xem bóng đá, đặc biệt là bóng đá Italia. Sacchi là thần tượng của ông. "Ông ấy cho chúng tôi xem tất cả các trận đấu của ông trong những cuốn băng ghi hình, tôi luôn có mặt. 'Giám đốc Điều hành phải ở đây,' Frank nói. Vậy là tôi cũng phải xem mấy thứ vô bổ đó. Các đoạn phim đều chưa qua xử lý. Ông ấy dừng hình, tua lại, chạy băng rồi lại tua lại, hàng giờ liền. Ông ấy như mất trí vì những chiến thuật của Sacchi."

Frank cũng ghé qua Italia để tận mắt chứng kiến những buổi tập của vị huấn luyện viên bậc thầy. "Sacchi không để tâm tới ông ấy, nhưng vẫn cho phép ông ấy quan sát từ đường biên," Heidel kể. "Đó là lúc ông ấy bật ra ý tưởng. Ở Đức, chúng tôi còn chưa tiệm cận mức cấp tiến như vậy."

Với giáo sư khoa học thể thao Dr Dieter Augustin đến từ Đại học Mainz, nơi nằm cách sân vận động một đoạn ngắn đi bộ, Frank đã gặp được một nhà lý luận bóng đá cùng chí hướng. Augustin thích lối chơi có tính liên kết vị trí sâu sắc hơn là cách đá theo trục dọc của FSV. Dù có những sự khác biệt về nhận thức, cả hai người họ đồng tình rằng các cầu thủ cần những sự hỗ trợ trực quan để nâng cao trình độ chơi bóng. Những học viên trong khóa của Augustin được yêu cầu ghép những đoạn băng hình ngắn của Mainz và các đối thủ để hỗ trợ việc chuẩn bị trước trận. Một ý tưởng đơn giản nhưng căn bản: các đội bóng Đức khi đó chưa có cả con người lẫn phương pháp để xử lý việc phân tích băng hình. Một trong những nhà khoa học thể thao trẻ tuổi đã tình nguyện tham gia thử nghiệm là Peter Krawietz. Anh sau này đã trở thành trưởng bộ phận tuyển trạch của Mainz và là trợ lý thân tín của Klopp.

"Những buổi xem băng hình của Frank vào lúc 7 giờ 30 phút sáng vô cùng đáng sợ," cựu cầu thủ Torsten Lieberknecht của 05 cho hay. "Chúng tôi ngồi trên những cái ghế sân vườn làm bằng sắt trong một căn phòng bé tí và dùng bữa sáng, trong khi Wolfgang Frank ấn những cái nút trên đầu phát băng hình. Thời gian như kéo dài vô tận."

Frank cũng tìm cảm hứng từ những ngày ông còn chơi bóng. Một năm trong màu áo AZ ở Alkmaar tại giải vô địch quốc gia Hà Lan vào mùa giải 1973-74 khiến ông sững sờ trước triết lý bóng đá

tổng lực của Ajax. Khi trở lại Đức, tiền đạo mảnh khảnh có biệt danh Floh (Bọ chét) đã tái hợp với thầy cũ tại Stuttgart là Branco Zebec tại đội bóng mới lên hạng Eintracht Braunschweig. Zebec, huấn luyện viên người Nam Tư từng đưa Bayern Munich đến chức vô địch Bundesliga đầu tiên trong lịch sử vào năm 1969 với phương pháp rèn thể lực khắc nghiệt và kỷ luật chiến thuật đanh thép, là chiến lược gia đầu tiên thử nghiệm lối chơi phòng ngự khu vực ở giải đấu cao nhất nước Đức vào giai đoạn giữa những năm bảy mươi. Khi đó các đội vẫn chơi một kèm một nghiêm chỉnh. "Chúng tôi không còn chạy theo cầu thủ đối phương một cách ngớ ngẩn dưới thời Zebec, ông ấy là người đi trước thời đại," Frank nhớ lại.

Hai mươi mốt năm sau, Mainz đang khao khát những sự thúc đẩy mang đậm dấu ấn tương lai giống như vậy. "Đội bóng chúng tôi thực tế đã đóng băng trong suốt kỳ nghỉ đông," hậu vệ Klopp của Mainz trả lời tờ Süddeutsche Zeitung vào năm 1999. "Chúng tôi đón nhận những ý tưởng mới. Chúng tôi thậm chí sẽ leo một cái cây mười lăm lần cho giao kèo đổi lấy vài điểm số." Frank ước tính sẽ cần 150 giờ đào tạo lý thuyết trước khi hệ thống mới được tiếp thu. Thay vì kiểu tập luyện thường lệ đậm tính giải trí mà các cầu thủ chuyên nghiệp Đức đã quen thuộc, họ dành nhiều ngày trọn vẹn không đụng đến bóng. "Nhưng rồi chúng tôi nghĩ: nếu Gullit và Van Basten phải học thứ này ở Milan, thì chúng tôi cũng có thể chịu đựng được nó," Klopp sau này phát biểu trong một cuộc phỏng vấn cùng ông thầy trên tờ Frankfurter Rundschau vào năm 2007. "Phải thấy rằng đó là một quyết định dũng cảm tới mức nào. Trong bóng đá, để đưa những thứ mới lạ vào khuôn khổ cần rất nhiều thời gian. Wolfgang áp dụng sơ đồ bốn hậu vệ khi cuộc chiến trụ hạng khốc liệt đang diễn ra. Chúng tôi về cơ bản đang vướng trong một mớ hỗn độn trước khi ông ấy đến. Chúng tôi bám đuổi tất cả các đối thủ." Frank, ông nhớ mình đã từng nghĩ rằng, đáng ra nên bảo cả đội "đi thi vật lý lượng tử chỉ với kiến thức về hàng thủ bốn người."

"Thứ bóng đá tại Mainz khá bảo thủ, nhưng có một điều phải xảy đến. Thời gian đã chín muồi," Frank giải thích. Đội bóng, theo lời Heidel, lúc đầu không hoàn toàn bị thuyết phục. "Họ không hiểu điều gì đang xảy ra với mình. Mấy kiểu chạy quanh không bóng. Sang trái, sang phải. Frank giải thích với tôi hàng tiếng đồng hồ trong một nhà hàng Italia về việc bớt đi một người ở hàng thủ có nghĩa là chúng tôi có thêm một người ở hàng tiền vệ. Rồi tôi nói: 'Phải rồi, nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu có một gã đột nhập vào được vòng cấm?' Ông ấy đáp: 'Sẽ không có ai đột nhập được cả, không ai được phép.' Ở phía trên, chúng tôi gây áp lực, buộc đối

thủ phải chơi bóng dài. Hàng thủ chúng tôi có những gã khổng lồ như Klopp, 1,93 mét, thắng thế trong mọi pha chơi đầu. Đó là lối đá mới của chúng tôi. Đó là cách chúng tôi kết thúc đợt tập huấn."

Trận giao hữu đầu tiên dùng sơ đồ mới chứng kiến họ đối đầu với đội hạng Ba 1. FC Saarbrücken, "một 'gã nhà giàu' đã bỏ rất xa những đội còn lại ở vị trí dẫn đầu tại giải đấu của họ và chắc chắn sẽ lên hạng," Heidel nhớ lại. "Trận đấu diễn ra ở Frauenlautern, gần biên giới với nước Pháp, và tôi khá chắc là chúng tôi sẽ thủng lưới năm trái. Nhưng vào giờ nghỉ, chúng tôi dẫn 6-0. Tôi cứ nghĩ mình đang mơ. Họ tung ra sân đội hình xuất sắc nhất nhưng bế tắc trong việc chống lại chúng tôi. Họ hoàn toàn bị áp đảo. Đó là sự ra đời… sự tái sinh của Mainz 05 và sự ra đời của bộ tứ vệ. Chúng tôi là đội đầu tiên dùng sơ đồ đó, kết hợp với cách phòng ngự khu vực, định hướng bóng. Ralf Rangnick (huấn luyện viên của Ulm 1846) và Uwe Rapolder (huấn luyện viên của Waldhof Mannheim) đã áp dụng ngay sau đó."

Cựu hậu vệ của Mainz là Jürgen Kramny chơi cho Saarbrücken ở trận đấu đó. "Tôi đã chứng kiến hàng thủ bốn người của Mainz ra đời," anh cho hay. "Chúng tôi là một đội khá tốt tại giải hạng Ba còn Mainz đang đối mặt nguy cơ xuống hạng ở 2. Bundesliga. Nhưng chúng tôi không có cơ hội. Họ hủy diệt chúng tôi. Họ đá cho chúng tôi tối tăm mặt mũi."

Jürgen Klopp, Peter Neustädter, Michael Müller và Uwe Stöver là bốn hậu vệ trong ngày hôm đó. "Sự kết hợp này hiệu quả đến mức chúng tôi không thay đổi bất kỳ điều gì trong mười tám tháng tiếp theo," Klopp cho hay.

Frank mô tả chiến thuật của ông như một phiên bản nâng cao của trò bóng đá trẻ con: "Bóng đi đâu người theo đến đó. Mục tiêu là tạo ra sức mạnh về quân số để đoạt bóng, sau đó giãn ra, như duỗi một bàn tay đang nắm." Cách chơi lạ thường đó biến Mainz trở thành đội bóng hay nhất Rückrunde (giai đoạn lượt về của mùa giải) của 2. Bundesliga. Họ giành ba mươi hai điểm, nhiều hơn bất kỳ đội nào khác trong hai hạng đấu cao nhất. "Đó là điều điên rồ, chưa từng có trong bóng đá chuyên nghiệp Đức," Heidel mỉm cười.

Đối với Klopp, đó là "một sự khai sáng: tôi nhận ra rằng hệ thống này giúp chúng tôi đánh bại những đội bóng sở hữu dàn cầu thủ giỏi hơn. Ông ấy khiến thành quả của cả đội không bị lệ thuộc vào năng lực của các cầu thủ, trong một chừng mực nào đó. Từ trước đến giờ, chúng tôi vẫn nghĩ với tư cách đội yếu hơn, chúng tôi sẽ

thua. Thế mạnh lớn của Frank là đưa ra được một chỉ dẫn súc tích." Lao động chăm chỉ hoặc khát khao hơn so với đối thủ có thể bù đắp cho năng lực của kẻ yếu là điều đã được thừa nhận rộng rãi. Thế còn khái niệm về tập thể, dựa trên cách tận dụng không gian thì sao? Chưa ai ở nước Đức nghĩ đến khả năng nó có thể tạo ra sự khác biệt. "Lần đầu tiên tôi thấy thích thú với chiến thuật," Heidel thừa nhận. "Thật chẳng ngờ chúng tôi có thể đánh bại những đội bóng giỏi hơn chúng tôi ở từng cá nhân, đơn giản bởi chúng tôi đã có một ý tưởng hiệu nghiệm." Cả đội luyện tập "tới mức ngất xỉu", ông nói thêm. "Cuối cùng, tất cả các cầu thủ đã thấm nhuần. Ngày nay, việc sở hữu những cầu thủ sáng dạ, thích nghi tốt là điều bình thường, nhưng vào thời kỳ đó, cần vài người có thể dẫn dắt những người khác. Kloppo, tất nhiên, là đầu não về chiến thuật của cả đội, kể cả khi lối chơi của cậu ấy không giống như thế. Cậu ấy là dạng cầu thủ thiên về sức mạnh, cảm xúc, thể chất, cậu ấy không phải kiểu thêu hoa dệt gấm. Nhưng cậu ấy là bộ não của đội bóng."

"Tại Mainz, tôi lần đầu tiếp xúc với chiến thuật," theo lời cựu tiền vệ FSV Christian Hock, người từng chơi cho đội trẻ Eintracht Frankfurt và đội một Borussia Mönchengladbach. "Chiến thuật không bao giờ được dạy tại Borussia. Mất rất lâu để học về một hệ thống, theo kiểu vô cùng xa lạ: phải cùng lúc vừa nhìn trái bóng vừa nhìn cầu thủ, liên tục như vậy. Nhiều năm sau, khi tôi học lấy bằng huấn luyện viên, có rất nhiều cựu cầu thủ gặp vấn đề thực sự trong việc tiếp thu về mặt lý thuyết khái niệm bộ tứ vệ. Nhờ Wolfgang Frank, tôi đã rất quen thuộc với nó."

"Mục tiêu của Wolfgang là luôn luôn giúp cầu thủ chúng tôi học những điều mới mẻ," Klopp cho hay. "Chúng tôi không được yêu cầu để gặp nhau và chơi bóng đá cho vui vào cuối tuần. Tất nhiên, đôi khi chúng tôi cũng phàn nàn sau mỗi buổi tập chiến thuật bốn tiếng liền, nhưng chúng tôi hiểu tại sao mình cần làm vậy." Klopp nhớ Frank từng bảo các nhà báo địa phương đừng viết quá nhiều về bộ tứ vệ bởi ông biết mình sẽ rất mất công giải thích trong trường hợp thất bại. Sự phá cách này bị nhìn nhận với rất nhiều ngờ vực.

Bất chấp sự cải thiện rõ rệt trong những thành quả, nửa đầu tệ hại của mùa giải 1995-96 khiến khả năng trụ hạng vẫn bị bỏ ngỏ trước trận đấu cuối cùng của mùa giải, trên sân nhà trước VfL Bochum. Mainz phải thắng.

Phóng viên truyền hình Martin Quast nhớ về buổi tường thuật trận đấu: "Có 12.000 người trên sân Bruchweg, gần kín chỗ. Marco

Weißhaupt ghi bàn sớm. Sau tám mươi ba phút cực kỳ căng thẳng, Mainz đã trụ hạng thành công. Trong khi tất cả đều ăn mừng điên dại với những cánh tay giơ cao, thì Wolfgang Frank đăm chiêu đi tới đi lui như một con hổ bị nhốt. Ông không biết phải làm gì. Tình huống này hoàn toàn xa lạ với ông. Hàng ngàn người mở hội như thể không có ngày mai. Còn Wolfgang Frank loạng quạng bước quanh sân, hoàn toàn thu mình, như thể có ai đó đang điều khiển ông từ xa."

"Mọi người đều ăn mừng còn cha tôi như bị rút hết sức lực, không hé răng một lời và phải hứng chịu cơn đau đầu khủng khiếp," Sebastian Frank cho hay. Wolfgang Frank là kiểu huấn luyện viên chạy 100 dặm một giờ nhưng có thể kẹt ở số mo trên đường biên, rực lửa bên trong nhưng lại không thể tìm được đầu ra cho khối năng lượng đó. "Ông không muốn làm trung tâm của sự chú ý," Sebastian nói, "dầm mình trong sự tâng bốc không phải kiểu của ông."

"Mùa giải sau đó, tất cả chúng tôi đều ở bên nhau. Và chưa ai biết cách đối phó với chúng tôi," Heidel hồi tưởng. "Lần đầu tiên trong lịch sử của Mainz, chúng tôi bất ngờ cạnh tranh cho suất lên hạng Bundesliga." "Chưa ai từng để tâm đến đội bóng này, họ đã bị bỏ lại trên hoang đảo trong hàng năm trời," tờ Süddeutsche Zeitung viết vào tháng 10 năm 1996. "Nhưng bây giờ họ là đội bóng duy nhất ở giải hạng Hai sử dụng và thấu hiểu hàng thủ bốn người." Đội bóng với biệt danh tự phong là Câu lạc bộ hội hè bỗng nhiên có quyền được tôn trọng và ngưỡng mộ bởi những ý tưởng cấp tiến. "Chúng tôi đột nhiên bị sự hưng phấn bóp nghẹt," trích lời Chủ tịch Harald Strutz của 05. Cả thành phố khuấy đảo trong sự háo hức chưa từng có.

Và rồi 05 tiếp tục trên đà thắng lợi. Đội bóng của Frank bước vào kỳ nghỉ đông của mùa giải 1996-97 với vị trí thứ hai trên bảng xếp hạng, chỉ xếp sau 1. FC Kaiserslautern của Otto Rehhagel, đội giành danh hiệu Meisterschaf một năm sau đó.

Nhưng với Frank, sự tiến triển diễn ra chưa đủ nhanh. Cùng vào thời điểm áp dụng những thay đổi căn bản lên chiến thuật của đội, vào tháng 1 năm 1996, ông khiến ban lãnh đạo sửng sốt với đề xuất muốn có một sân vận động đời mới, hoành tráng hơn cùng cơ sở vật chất dành cho tập luyện tân tiến hơn. Sân Bruchweg mới chỉ được lắp hệ thống chiếu sáng và một bảng tỉ số điện tử vài tháng trước đó.

"Ông ấy giảng giải rằng chúng tôi cần phải có 'một tầm nhìn' nếu

muốn gặt hái thành quả, kiên quyết là vậy," Strutz kể. "Ông ấy hỏi thẳng chúng tôi: 'Một ngày nào đó các ông có muốn chơi ở Bundesliga không?' Tôi không chắc đã có ai ở đây thực sự từng nghĩ về điều đó. Lúc đó chúng tôi vẫn đang đứng bét bảng 2. Bundesliga." Tầm nhìn của Frank là cải tạo sân Bruchweg - cái tên (hiểu theo nghĩa đen là con đường đau khổ) "thật là hợp hoàn cảnh lúc đó," Strutz thừa nhận - và ông còn đề xuất xây một bể tắm cùng một nhà xông hơi, cũng như làm lại mặt sân tốt hơn. "Wolfgang Frank là một con người khác thường, rất đặc biệt. Một con người đáng thán phục. Nhưng hơi thông thái, lý trí quá. Ông ấy xoay ban lãnh đạo Mainz như chong chóng với những đề xuất để tạo nền móng cho thành công bền vững. Tôi nhớ lúc ông ấy khăng khăng đòi làm bể tắm. Tất cả những gì Mainz có lúc bấy giờ là một cái bồn tắm cáu bẩn, chỗ người phụ trách trang phục thi thoảng vào giặt mấy đôi giày. Sau trận đấu, nơi đó chỉ dành cho đội trưởng, nên chẳng ai tắm rửa được. Frank trở nên cứng rắn. Mặt sân mới, các phòng thay đồ mới, "phòng họp báo không thể ở đây, chỗ trung tâm tòa nhà ấy, nơi đó dành cho các cầu thủ", ông chỉ đạo. Sự tiến triển chậm chạp là bước lùi với ông ấy. Mọi thứ phải thay đổi với nhịp độ mạnh mẽ.

Khu VIP bé xíu nằm trong căn phòng cũng là chỗ ngồi của ban quản trị đã được cải tạo thành một phòng giải trí với vô số những chiếc ghế tựa dài cho các cầu thủ sử dụng trong tuần; đã có những bàn bạc về việc mời về một chuyên gia dinh dưỡng. "Ông ấy muốn cho những cầu thủ tiềm năng thấy rằng chúng tôi có đủ cơ sở vật chất để đào tạo họ đến nơi đến chốn. Điều đó rất quan trọng với ông ấy," Strutz cho hay. "Và ông ấy ngạc nhiên về việc đám xe ủi không đến ngay ngày hôm sau để tiến hành việc sửa chữa." "Ban lãnh đạo chắc nghĩ tôi là một thằng khờ," Frank thừa nhận nhiều năm sau đó.

Trong tuyển tập về câu lạc bộ Karneval am Bruchweg, các phóng viên địa phương - Reinhard Rehberg và Christian Karn - viết rằng những cuộc đàm phán với chủ sở hữu sân vận động, hội đồng thành phố Mainz, tỏ ra hết sức ảm đạm. Các chính khách không nhìn thấy sức thuyết phục để chi ra số tiền lớn cho một câu lạc bộ chỉ có 3.000 - 5.000 người thường xuyên đi qua cửa soát vé.

Chẳng hề nao núng vì những vấn đề tế nhị đó, Frank tiếp tục vận động nội bộ cho tới khi Mainz có khoản kinh phí sẵn sàng cho phương án mở rộng sân ở mức khiêm tốn nhất. "Ông ấy không phải là một huấn luyện viên dễ dãi, càng không phải là một con người dễ dãi," Strutz cho hay. "Ông ấy là kiểu người không mấy dễ chịu khi làm việc cùng, ít nhất là với tôi trên tư cách chủ tịch câu

lạc bộ. Ông ấy có vô cùng nhiều động lực. Ông ấy muốn câu lạc bộ phát triển thật mau lẹ."

Vào tháng 1 năm 1997, đội bóng không thuộc nhóm ứng viên lên hạng di chuyển đến Cyprus để chuẩn bị cho giai đoạn hai của mùa giải. Anh em nhà Frank cũng ở đó, với tư cách những cầu thủ trẻ. "Vài gã cầu thủ chuyên nghiệp cười chảy nước mắt khi thấy chúng tôi phải tham gia vào các bài tập nâng cao sức bền và khả năng chịu lực ở sân bên cạnh," Benjamin nhớ lại. "Cha tôi bảo: "Đừng bận tâm người khác nghĩ gì, cứ làm việc của các con đi." Bảy năm sau, vài tờ tin nhanh ở Đức và mấy tay bình luận viên ưa công kích cũng lên tiếng chế nhạo khi Jürgen Klinsmann áp dụng bài tập tương tự cho đội tuyển quốc gia dưới sự giám sát của những huấn luyện viên thể lực người Mỹ. Những bài tập này đã trở thành tiêu chuẩn rèn luyện ở cấp câu lạc bộ sau World Cup 2006.

Cuối khóa tập huấn mười ngày tại Cyprus, được tin về đợt tuyết mới ở Mainz, Frank ra lệnh rằng cả đội bóng nên ở lại thêm hai tuần nữa, để tận dụng điều kiện tập luyện hoàn hảo trên hòn đảo. Các cầu thủ tỏ ra kém hài lòng. Họ muốn về nhà với gia đình. Nhưng câu lạc bộ tỏ ra phục tùng vị huấn luyện viên đầu tiên mang về cho họ thứ tỏ ra là thành công đó tới mức chấp hành mọi mong muốn của ông. "Chúng tôi xếp nhì bảng. Mainz 05: THỨ HAI trên bảng xếp hạng," Heidel nói lớn để gây chú ý. "Nếu Frank đề nghị: ngày mai, tháp nhà thờ nên được phá bỏ, thì chúng tôi sẽ trèo lên đó và đập cái tháp. Chúng tôi còn chưa bao giờ lên trên đó cả. Mọi thứ ông ấy nói đều ngay lập tức được thi hành."

Sau kỳ tập huấn chắc chắn là dài nhất trong lịch sử bóng đá chuyên nghiệp Đức, Mainz trở về và thua trận đầu tiên trên sân nhà trước Hertha BSC với tỉ số 1-0. Họ thua luôn cả trận thứ hai, 3-0 trên sân khách trước VfB Leipzig. Và rồi họ mất luôn cả huấn luyện viên trưởng.

Heidel: "Tôi nán lại Leipzig vì phải tham dự một sự kiện. Ngày hôm sau, Frank gọi khi tôi đang ngồi trong taxi. 'Christian này,' ông ấy vào thẳng vấn đề, 'tôi muốn bảo là cậu sắp phải tìm một huấn luyện viên mới rồi.' Vậy nên tôi nghĩ, à, vào mùa hè. Bởi hợp đồng của ông ấy hết hạn sau mùa giải này. Nhưng rồi tôi chợt nhận ra ý ông ấy là bây giờ, ngay lập tức. Tôi đáp chuyến bay trở lại Mainz, và bốn nhà báo đang đợi ở sân vận động. Như vậy là nhiều, ở tầm của đội tôi. Ông ấy đã nói với tất cả bọn họ rằng ông ấy sẽ ra đi. Chỉ vậy thôi."

Frank đã dành cả chặng đường về từ Leipzig để nghiền ngẫm lý do

cho hai thất bại. Không hiểu sao, ông kết luận rằng chính bản thân mình là nguyên nhân. Heidel mô tả việc Frank từ chức như một Kurzschlussreaktion, phản ứng cảm tính. Thậm chí ngay cả Jürgen Klopp, người bạn tâm giao của huấn luyện viên này trong phòng thay đồ, cũng không thể thay đổi được ý định của ông.

Kế nhiệm Frank là một người đàn ông tên Reinhard Saftig. Một nhà điều hành dày dạn, sở hữu bộ ria mép rậm với kinh nghiệm ở Bundesliga (Dortmund, Leverkusen) và Thổ Nhĩ Kỳ (Kocaelispor, Galatasaray), một phương án an toàn. Hoặc Heidel nghĩ vậy. "Ký hợp đồng với ông ta thực sự là một trong những 'thành tựu' của tôi," ông nhăn mặt. "Saftig chẳng biết gì cả. Tôi phải nói thật. Ông ta không hiểu gì về bóng đá. Tất nhiên chúng tôi không được lên hạng. Mọi thứ rối tung ở ngày cuối cùng của mùa giải, tại Wolfsburg. Chúng tôi thua 4-5, thế là Wolfsburg chiếm suất lên hạng của chúng tôi. Một trận đấu huyền thoại, với một Jürgen Klopp vĩ đại." Chơi ở vị trí hậu vệ phải, Klopp góp một bàn thắng trong bối cảnh đội khách vùng lên trong thế mười người và bị dẫn 3-1 để gỡ hòa, nhưng anh cũng là người đã mắc lỗi tai hại dẫn đến thất bại của Mainz. Cuộc đối đầu này có tính chất như một trận play-off lên hạng.

Frank, khi đó, đã chuyển tới dẫn dắt FK Austria Wien. Benjamin nhớ lại lúc ở trong xe cùng ông bố trên đường ra sân bay. "Ông gần như không nói gì. Tất cả những gì ông làm là học thuộc lòng tên của các cầu thủ người Áo. Ông muốn nhận biết tất cả bọn họ trước buổi tập đầu tiên."

Đội bóng của thành Vienna, một tập thể lính đánh thuê trình độ trung bình bao gồm tuyển thủ người Bulgaria có bộ râu tóc rậm rạp khó tin - Trifon Ivanov, cũng hoang mang về hệ thống của Frank không kém gì Saftig tại Mainz, nơi cả đội vẫn tin vào phương pháp từ người tiền nhiệm của ông. Họ có nhiều nỗ lực để quay về với hàng thủ ba người khi việc dùng tân binh Kramny cho vị trí trung vệ quét tỏ ra tai hại.

Saftig thích nhậu với các cầu thủ vào đêm trước ngày diễn ra trận đấu. "Những trụ cột như Jürgen Klopp rất sợ mấy lời rủ rê kiểu vậy. Saftig nát rượu và sung sức."

Sau năm tháng ở Bruchweg, Saftig bị thay thế bởi huấn luyện viên người Áo Dietmar Constantini. Ông này từng làm trợ lý cho huấn luyện viên huyền thoại Ernst Happel và có lần đã giải thích với cánh nhà báo địa phương đang rối trí rằng lối chơi pressing của Mainz được mô phỏng theo "hình dáng của chiếc kèn túi". Trên

thực tế, điều này có nghĩa là áp dụng lý thuyết hàng thủ bốn người của Frank, kèm một thay đổi quan trọng: có một trung vệ quét phía sau họ, như vai trò của Kramny. Heidel: "Vậy là chúng tôi có bốn cầu thủ dàn ngang ở hàng thủ kèm thêm một trung vệ quét phía sau. Kloppo tỏ ra quẫn trí vì kiểu sơ đồ này. Chúng tôi có mối quan hệ được xây dựng trên sự tín nhiệm. Cậu ấy đến chỗ tôi và nói: 'Huấn luyện viên không hiểu tí gì về chiến thuật cả. Chúng ta không thể chơi kiểu vậy được. Hàng thủ bốn người kèm một trung vệ quét…' Đó là lúc tôi nhận thấy một ngày nào đó cậu ấy có thể trở thành một huấn luyện viên bằng chính năng lực của mình."

Constantini không thua nhiều trận. Nhưng ông cũng không thắng nhiều, chỉ bốn trên tổng số mười tám trận. "Vua của những trận hòa," tờ Allgemeine Zeitung đặt biệt danh cho ông. Trận đấu cuối cùng của Constantini, thất bại 1-3 trên sân nhà trước SG Wattenscheid 09 (đội có Souleyman Sané, cha của tuyển thủ Đức Leroy Sané, trên hàng công) vào đầu tháng 4 năm 1998, khiến Mainz lại rơi vào khu vực xuống hạng. "Những người đến sau Frank đều không đặt niềm tin vào bộ tứ vệ," Kramny cho hay. "Họ bảo các cầu thủ trong đội quá chậm chạp để chơi trong hệ thống ấy và thay vào đó nghĩ ra đủ kiểu sơ đồ điên rồ. Nhưng đội bóng không chấp thuận quan điểm của họ, các cầu thủ vẫn tin vào hệ thống của Frank. Điều đó lý giải tại sao không kiểu chiến thuật nào khác hợp với chúng tôi."

Constantini thú nhận với Heidel rằng ông không thể gắn kết phòng thay đồ. Vị giám đốc điều hành của Mainz nén sĩ diện và gọi cho huấn luyện viên duy nhất mà ông tin là có thể đưa đội bóng trở lại mạch thắng: Frank. Giao kèo của ông với Vienna đang đi đến hồi kết, cả hai phía đều đã đạt thỏa thuận chấm dứt vào cuối mùa giải. Sau khi Heidel gọi đến, nài nỉ tới tận 3 giờ sáng, Frank ngay lập tức rời vị trí để quay về quá khứ và lần thứ hai cứu Mainz khỏi nguy cơ rớt hạng. Ông giành chiến thắng ngay trận đầu tiên với tỉ số 2-1 trên sân của Stuttgarter Kickers, nhờ thổi vào một luồng hy vọng đúng lúc. "Ông ấy bùng nổ trong sự phấn khích," Klopp nói trước máy quay sau tiếng còi chung cuộc. "Nếu ai đó có thể thu về những chuyển biến chỉ sau ba ngày, đó chính là ông ấy." Mainz cán đích ở vị trí thứ mười.

Cả đội hài lòng khi lại được chơi trong hệ thống mà họ thấy thoải mái nhất. Khôi phục xong bộ tứ vệ dàn hàng ngang và lối chơi phòng ngự khu vực, Frank dời sự tập trung của mình sang việc chinh phục một nơi hoàn toàn khác biệt: bộ não của các cầu thủ.

“Ông ấy coi việc luyện trí lực cho đội bóng là một nhiệm vụ,” Strutz cho hay. “Ông ấy đi rất sâu vào mảng này, với việc áp dụng phương pháp đào tạo tâm lý và kỹ thuật giảm stress. Ông ấy còn mời về một chuyên gia trong lĩnh vực giảm căng thẳng tâm lý, sau chúng tôi mới biết người này trước từng làm lái tàu. Ông ta đã nhảy qua vài công việc.”

Strutz, một cựu vận động viên nhảy ba bước từng giành huy chương Bạc ở giải vô địch toàn nước Đức vào các năm 1969 và 1970, cảm thấy mình có một phần trách nhiệm trong chuyến du hành của Frank vào nơi tâm trí nội tại đầy lạ lẫm. “Tôi tặng ông ấy một cuốn sách, Die Macht der Motivation (Sức mạnh của động lực), viết bởi Nikolaus B. Enkelmann, mà chính tôi được tặng nhân dịp Giáng sinh, bởi tôi nghĩ ông ấy có thể sẽ thích nó. Nhưng ông ấy đã toàn tâm toàn ý theo đuổi cách tiếp cận tâm lý đó đến mức nó đã hoàn toàn thay đổi cuộc đời ông ấy. Đào sâu đến giai đoạn những bài tập thở và việc lặp lại những câu thần chú. Chuyện này trở nên rất bí hiểm.”

Nhà Frank chất đầy những đầu sách và băng hình của Enkelmann, các con ông cho biết. Mỗi sáng, ông thức dậy và thực hành bài tập phát ngôn. Những mẩu giấy nhớ nhỏ ghi các mệnh đề ám thị được dính vào gương nhà tắm, kiểu như: “Tôi sẽ khỏe khoắn và mạnh mẽ hơn mỗi ngày”, v.v.. “Ai không thân với cha tôi sẽ cho rằng ông đôi khi hơi kỳ cục và lập dị,” Benjamin thừa nhận. Ở đợt tập huấn mùa đông năm 1998, lại được tổ chức ở Cyprus, các cầu thủ Mainz đã được hướng dẫn cách trị liệu lời nói, luyện dây thanh đới bằng cách hô to lặp đi lặp lại những nguyên âm. Đội Greuther Fürth bị chọc cười khi tình cờ ở cùng khách sạn và nghe thấy những tiếng hô “aaaaaa”, “oooooo” từ phòng ăn. Thủ môn người Áo Herbert Ilsanker có lần để ý thấy Frank thực hiện một cuộc phỏng vấn trong phòng xông hơi của đội. Một nơi lạ lùng cho việc này, anh nghĩ. Nhưng thậm chí còn lạ hơn nữa, Frank ngồi một mình trong phòng xông hơi, tự phỏng vấn mình - để luyện tập cách nói chuyện với đội bóng. “Tông giọng của ông ấy không bao giờ bị một màu. Khi ông ấy nói với bạn, bạn sẽ nhận ra,” Ilsanker kể trên tờ Allgemeine Zeitung. Và Frank nói rất nhiều. Những buổi họp đội trung bình kéo dài cả tiếng đồng hồ, và được lên lịch từng ngày một. “Mọi thứ rất ít khi vượt ngoài tầm kiểm soát, vài người cho là vậy,” Klopp nói. “Những cầu thủ bỏ học từ khá sớm nay bỗng đọc sách trên xe buýt về những chủ đề mà tôi thậm chí không lĩnh hội được.”

Strutz: “Ưu tiên của chúng tôi thay đổi một chút. Frank muốn trau dồi các cầu thủ bằng cách trao cho họ ‘sự vững vàng trong cá tính’,

ông ấy muốn cho họ thấy rằng điều này còn quan trọng hơn cả những mảng miếng chiến thuật hay cách di chuyển, rằng họ có thể đánh bại đối thủ bằng sức mạnh của trí óc." Sau đó, khi dẫn dắt Kickers Offenbach, Frank đặt một quả bóng bàn lên miệng một cái chai và yêu cầu các cầu thủ của mình tập trung búng nó bay đi xa nhất có thể. "Làm sao có thể tối đa hóa tiềm năng tinh thần của mình? Đó là một trong những vấn đề quyết định," ông chia sẻ với tờ Frankfurter Rundschau. Khi đó chỉ có một số ít người tin ông, nhưng ngày nay nhiều huấn luyện viên hàng đầu chắc chắn rằng đào tạo nhận thức và tìm cách rút ngắn thời gian phản xạ là vấn đề sống còn để tư duy của các cầu thủ bắt kịp được với kiểu trận đấu càng ngày càng nhanh. "Để thể hiện tốt hơn nhờ khả năng hiểu vấn đề nhanh hơn, phân tích nhanh hơn, quyết định nhanh hơn và hành động nhanh hơn," theo lời Ralf Rangnick.

Ông là người chấp hành kỷ luật nhưng cũng là một nhà ngoại giao, Sebastian nhớ lại, rất khác so với những kiểu huấn luyện viên thiết quân luật đang chiếm ưu thế ở môn thể thao này thời kỳ đó. "Cách ông ấy đối xử với các cầu thủ của đội khiến chúng tôi nhận ra: A, coi này, một thái độ khác," Klopp nói trên tờ Frankfurter Rundschau vào năm 2007. "Ông ấy đặt tính nhân văn vào trung tâm. Chúng tôi thực sự yêu quý ông ấy. Khi thua trận, chúng tôi có hai vấn đề. Thứ nhất, là việc chúng tôi để thua. Thứ hai, là việc chúng tôi khiến Wolfgang thất vọng. Điều này khá quan trọng với chúng tôi. Cách ông ấy khiến cả đội ủng hộ mình thật khác thường."

Klopp và Frank có đôi lần tranh cãi, nhưng chỉ có một lần họ giận dỗi nhau. Trong một lần đi tập huấn, Klopp từng thú nhận với vị huấn luyện viên rằng anh thấy như thể ông đang "đổ thêm một xô nước vào cái cốc đã đầy tràn", và rằng nhiều cầu thủ khác cũng cảm nhận như vậy. Frank cảm thấy bị sỉ nhục và Klopp lo lắng trước viễn cảnh phải ra đường ("cả đêm tôi không ngủ nổi"). Nhưng ngày hôm sau, mọi việc diễn ra như bình thường. "Tôi nói chuyện với các cầu thủ theo cái cách tôi muốn các huấn luyện viên nói chuyện với tôi," Frank chia sẻ về phương pháp quản lý của ông.

Nhưng có lẽ ông không phải lúc nào cũng đi đúng hướng. "Frank là người có tính tình rất đặc biệt," Strutz cho hay. "Ông ấy có thể là một huấn luyện viên tuyệt vời nếu thoải mái hơn một chút. Không như Jürgen Klopp sau này, ông ấy quá nghiêm túc. Và ông ấy không thực sự hiểu rằng các cầu thủ trẻ đôi khi muốn giải trí và uống chút bia, họ không muốn bị bó buộc."

Hai cậu con trai của ông lại vẽ lên một bức tranh nhiều sắc thái hơn. Ở nhà, theo họ kể, Frank có khi rất vui tính, rất ấm áp. Nhưng ông không thích sự nổi bật, không phải là kiểu người dám trèo hàng rào đằng trước nhà. "Cha tôi", Sebastian nói, "lạc lối trong cuộc đời của một huấn luyện viên bóng đá. Tôi không chắc ông biết giá một ổ bánh mì. Đôi khi ông còn thấy khó để sống một cuộc đời bình thường. Những ngày làm việc của ông bắt đầu từ bảy giờ với bữa sáng ở câu lạc bộ và kết thúc sau nửa đêm. Cha đẩy mình đến giới hạn; ông muốn cho các cầu thủ của mình nhận thấy mức độ tận tụy đó."

Frank sưu tầm bất cứ thứ gì ông xem là hữu ích cho công việc. Ông cắt những mẩu báo chí, lưu trữ chế độ tập luyện và sắp xếp vào những tập hồ sơ lớn. "Ông nhúng tay vào mọi việc," Benjamin Frank cho hay. Như nhiều người tham công tiếc việc, ông có cảm giác không thể ủy thác cho ai đó. Ông muốn điều hành tổng thể hoặc ít nhất cần hiểu về mọi việc đang diễn ra, tới từng chi tiết. Thường thường, ở nhà hay có tranh cãi, do ông lại đem cho khoản tiền thưởng thắng trận - khoản thu nhập phụ thêm vào đồng lương khiêm tốn của ông, đến những người quản sân hoặc ai đó ở câu lạc bộ, vì cho rằng họ cũng quan trọng như những tiền đạo hay hậu vệ của đội bóng. Frank coi một câu lạc bộ bóng đá là một tổ chức lớn, không phải một công ty được tạo nên từ nhiều phòng ban ít liên quan đến nhau.

Cảm xúc của ông dưới tư cách huấn luyện viên là hoàn toàn hướng nội. Một lần, ông tỏ ra thất vọng và bực bội đến mức tự tay dọn tất cả đồ đạc trong văn phòng của mình ra bên ngoài. Mainz đã phải giả vờ với mọi người rằng họ đang sửa chữa và sơn lại căn phòng. Lý do cho cơn giận dữ của Frank không phải do tranh cãi với các quan chức của câu lạc bộ hay các cầu thủ. Không, do đội bóng của ông thua một trận đấu cúp trên sân khách trước Bayern Munich. "Đó là kiểu hành xử của cha tôi," Sebastian Frank gật đầu. "Ông chắc chắn rằng một Mainz nhỏ bé lão luyện có thể thắng ở Munich nếu họ chơi bóng ở giới hạn cao nhất và có thể cầm hòa được Bayern trong một ngày xấu trời. (Klopp, một cách tình cờ, dự khán thất bại 3-0 này trên khán đài của sân Olympic, do bị truất quyền thi đấu ở vòng trước sau một pha triệt hạ tiền đạo người Iran Ali Daei của Hertha BSC. Sau khi hậu vệ này bị đuổi, một cầu thủ khác của Mainz, Marcio Rodriguez, cũng nhận thẻ đỏ bởi một pha ăn mừng bàn thắng quá khích. Khi trận đấu kết thúc, cầu thủ người Brazil không để ý Klopp đang trong nhà vệ sinh ở phòng thay đồ và vô tình nhốt đồng đội của mình.)

Dưới sự dẫn dắt của Frank, 05 một lần nữa đạt được những thành

tựu to lớn hơn nhiều so với hầu bao bé nhỏ của đội. Họ về đích thứ bảy ở mùa 1998-99 và thứ chín một năm sau đó. Nhưng người đàn ông đã "đánh thức Mainz đang say ngủ", như tờ Süddeutsche Zeitung nhìn nhận nhiều năm sau này, một lần nữa tỏ ra thiếu kiên nhẫn. Ông muốn hành nghề tại Bundesliga, và tin rằng MSV Duisburg, đội bóng với biệt danh Những chú ngựa vằn, sẽ mang tới một cơ hội tốt hơn để được công nhận ở đẳng cấp cao nhất. Nhưng vụ chuyển nhượng của ông từ vùng Ruhr đến câu lạc bộ truyền thống tầm trung này lại phản tác dụng. Frank bị sa thải khi mùa giải mới của 2. Bundesliga khởi tranh được bốn tháng, với việc đội bóng ngấp nghé khu vực xuống hạng. "Ngay từ đầu phương pháp của ông ấy gặp phải sự cự tuyệt từ số đông cầu thủ của đội," tờ Rhein-Post ghi lại. Bên cạnh nhiều hoạt động khác, ông từng yêu cầu các cầu thủ của mình ôm những cái cây trong một buổi chạy bền xuyên rừng.

Nhiệm kỳ tiếp theo của ông, tại SpVgg Unterhaching, tỏ ra thành công hơn - ông đưa một đội bóng từng chơi ở hạng đấu cao nhất, có trụ sở ở ngoại ô Munich, từ hạng Ba lên 2. Bundesliga - nhưng bị sa thải một năm sau đó. Một chiến dịch với SSC Farul Constanța ở Romania đâm vào một con đường cụt khác. Danh sách chủ quản sau đó của ông đọc lên giống một bảng danh vọng của những đội bóng kiệt quệ ở giải hạng dưới và các câu lạc bộ chuyên hứng chịu những giấc mơ dang dở và những nỗi thất vọng thay vì điểm số: FC Sachsen Leipzig (giờ đã giải thể), Kickers Offenbach, Wuppertaler SV, SV Wehen Wiesbaden, FC Carl Zeiss Jena, KAS Eupen (Bỉ). Không đội nào trong số này thực sự hợp với ông.

Frank sau đó từng thú nhận rằng ông có lẽ đã tiếp quản quá nhiều câu lạc bộ trong sự nghiệp của mình. "Lẽ ra đã ổn hơn rất nhiều nếu ông chịu chờ đợi một đề nghị hợp lý. Nhưng viễn cảnh thất nghiệp, không thể mang tất cả những gì mình biết vào công việc, khiến ông sợ hãi," Sebastian Frank chia sẻ. "Ông cũng mang theo nỗi sợ bị lãng quên và bị đánh giá thấp nếu ẩn mình quá lâu. Cha chúng tôi thường nghĩ về những gì có thể xảy ra, liệu hành trình này có thể đưa ông đến đâu." Một lần, Werder Bremen ngỏ lời, nhưng Frank lại tự tin rằng ông sẽ tìm thấy niềm vui tại Áo vào thời điểm ấy. Điều tương tự lại xảy đến với Hansa Rostock vài năm sau đó.

"Cha chúng tôi sở hữu kho kiến thức khổng lồ và những ý tưởng có tầm nhìn," Benjamin Frank nói thêm. "Ông tạo ấn tượng là người tự tin, nhưng cũng luôn âm thầm ngờ vực bản thân, khi nói về thành quả và ảnh hưởng của ông lên đội bóng. Với tư cách một huấn luyện viên, ông vẫn chưa được toại nguyện."

“Ông ấy gần như chưa bao giờ nâng được sự nghiệp của mình bật hẳn lên do sở hữu một cá tính gai góc,” Heidel cho hay. “Tôi là người duy nhất hợp tính ông ấy. Chúng tôi khá thân, cho tới một lần cãi nhau to. Sau khi ông ấy chia tay chúng tôi lần thứ hai, đến Duisburg, chúng tôi không chuyện trò gì với nhau trong vòng hai năm. Ông ấy luôn nghĩ mình có thể tìm được điều gì đó tốt hơn.”

Nhưng không bên nào làm được điều đó. Vào thời khắc chuyển giao của thiên niên kỷ, hệ thống gây chấn động của Frank vẫn tỏ ra cấp tiến so với trình độ của bóng đá Đức đến mức những huấn luyện viên sau này của Mainz gần như không biết cách vận hành nó thế nào. “Về mặt chiến thuật, đội bóng giỏi hơn các huấn luyện viên,” Klopp cho hay. Đội tuyển quốc gia và đa số các đội bóng ở cấp câu lạc bộ vẫn tuyệt đối trung thành với hệ thống có trung vệ quét. Heidel: “Ở Mainz, một nửa số cầu thủ biết cách chơi với hàng thủ bốn người, và nửa còn lại mù tịt. Và các huấn luyện viên không hiểu tại sao. Chúng tôi từng bổ nhiệm bất cứ ai tình cờ có bộ quần áo thể thao trong tủ đồ lên ghế huấn luyện. Nhưng không ai có thể giảng giải cho các cầu thủ những gì họ được Wolfgang dạy. Chúng tôi về cơ bản đã xong đời vào mùa đông năm 2001. Kết thúc hẳn. Tôi nói với Kloppo: ‘Cậu sáng dạ, cậu có khả năng ăn nói, cậu hiểu lối chơi của đội. Cậu có muốn cân nhắc vị trí này nếu có thể vực dậy đội?’ Trong vòng hai tuần, cậu ấy giải quyết xong.”

Klopp và Frank từng có những cuộc thảo luận kéo dài về bóng đá và nghệ thuật huấn luyện, theo lời Benjamin Frank. “Klopp luôn đặt ra những câu hỏi, anh ấy muốn biết mục đích của các bài tập riêng biệt. Cha khuyên anh ấy nên ghi chép mọi thứ: những bài nói chuyện với đội, các dạng chiến thuật, những buổi tập, các ý tưởng cho lối chơi. Ông có cảm nhận rằng một ngày nào đó Klopp sẽ tận dụng được những điều này. Cha chúng tôi chắc chắn là nguồn cảm hứng đằng sau việc anh ấy trở thành một huấn luyện viên.”

Trong ngày hậu vệ có dáng vẻ mảnh khảnh được thăng chức lên làm cầu thủ kiêm huấn luyện viên, Mainz trở thành câu lạc bộ có tiếng đầu tiên ở Đức làm điều trái khoáy này. Bắt nguồn từ Klopp, các huấn luyện viên giờ được lựa chọn để ăn khớp với đội ngũ và một lối chơi cụ thể, chứ không phải điều ngược lại. “Chúng tôi không cần một huấn luyện viên giảng giải cho chúng tôi ý tưởng của anh ta, chúng tôi muốn đưa ra một khái niệm rồi sau đó tìm người phù hợp cho nó,” Heidel lý giải. “Điều đó trở thành kim chỉ nam cho cách chúng tôi vận hành đội bóng, cho tới khi tôi rời đi vào năm 2016. Tất cả khởi nguồn từ năm đầu tiên với Wolfgang Frank, năm đầu tiên trong bất kỳ thành công nào chúng tôi có

được. Khi đó chúng tôi hiểu rằng chiến thuật có thể đưa chúng tôi đến một tầm nào đó, thậm chí với từng cá nhân các cầu thủ có trình độ thấp hơn. Mainz của hiện tại cũng như vậy."

Cách làm thận trọng dành cho FSV, ông nói thêm, cũng hợp lý để áp dụng với những đội bóng có tiềm lực tài chính mạnh hơn. "Không thể thay toàn bộ cách tổ chức và đội ngũ mỗi khi đổi huấn luyện viên, sẽ chẳng bao giờ tìm được sự ổn định theo cách đó." Ông đề cập đến Hamburger SV, một trong những gã khổng lồ của Bundesliga trong những năm bảy mươi và tám mươi, giờ vẫn giậm chân tại chỗ vì thiếu một tư duy toàn diện.

Giống hệt một nhà tiên tri luôn luôn xáo động, dễ tổn thương trước đó, Frank chỉ được phép nhìn lướt qua miền đất hứa của mình: sự thiếu kiên nhẫn đã cản lối vào của ông. Nhưng ít nhất ông đã có thể chứng kiến những cận thần của mình - trong đó có đệ tử ruột Jürgen Klopp, và một số đông các cựu cầu thủ khác như Joachim Löw, Torsten Lieberknecht, Jürgen Kramny, Peter Neustädter, Christian Hock, Stephan Kuhnert, Lars Schmidt, Sandro Schwarz, Sven Demandt và Uwe Stöver - trợ giúp việc đưa những nét chiến thuật bóng đá của người Đức ra ánh sáng dưới tư cách những huấn luyện viên.

"Ông sẽ bảo bọn tôi: Khi tất cả các cậu trở thành huấn luyện viên, nhớ quay về và kể cho tôi nghe về những chiến công lẫy lừng mà các cậu giành được," Klopp nói. Ngày diễn ra trận chung kết Champions League vào tháng 5 năm 2013, huấn luyện viên của BVB gửi cho người bạn già đáng kính của mình một tin nhắn: "Không có thầy, tôi sẽ chẳng thể ở đây hôm nay, tại London, trên sân Wembley." Klopp cũng giữ liên lạc với những cậu con trai của ông thầy, mời họ đến thăm trại tập huấn mùa hè của Dortmund ở Bad Ragaz, Áo.

Học trò xuất sắc nhất của Frank, một huấn luyện viên cuồng chiến thuật người Swabia khác, Ralf Rangnick, tiếp tục củng cố mô hình phá cách về phòng ngự khu vực của ông thầy, đưa hàng thủ bốn người và lối pressing khó chịu thành một định nghĩa mới ở Bundesliga trong giai đoạn giữa và cuối thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI. Nhưng phải mất thêm vài năm nữa trước khi tầm ảnh hưởng của Frank được thừa nhận rộng rãi. "Khi những chiến công vĩ đại diễn ra, sự báo đáp thường đến quá muộn," Klopp nói vài ngày sau khi Frank qua đời vào ngày 7 tháng 9 năm 2013. Ông bị chẩn đoán có một khối u ác tính trong não chỉ bốn tháng trước đó.

Frank đảm nhận công việc trinh sát đối thủ cho Mainz trong năm

cuối đời. Ông tự chăm sóc bản thân, cẩn trọng trong việc ăn uống. Cả kết quả chẩn đoán lẫn tốc độ tiến triển của căn bệnh ung thư đã mang ông đi là một cú sốc lớn với tất cả mọi người. "Một tuần trước khi lên bàn mổ, lúc đã khá rõ ràng về việc mình sẽ không còn sống được lâu nữa, ông ấy một lần nữa nói với tôi rằng việc rời bỏ Mainz là một trong những sai lầm lớn trong đời ông ấy," Heidel kể. "Thật quá khó để đối mặt với sự ra đi của ông ấy..."

"Nhưng biết đâu việc ông đổ bệnh là lẽ tự nhiên," Sebastian trầm tư. Hai người con trai ở bên ông cho tới những giờ phút cuối cùng. Các cổ động viên của Mainz 05 vinh danh Frank bằng một màn tri ân trước trận đấu tại Bundesliga với Schalke 04 vài ngày sau khi ông mất. "Mainz ist deins", Mainz là của Ngài, tấm banner viết. Có nhiều huấn luyện viên giành được những danh hiệu, nhưng chỉ một số ít có thể khiến một câu lạc bộ và một thành phố thuộc về mình. Một số ít hơn nữa thậm chí còn để lại một di sản tồn tại lâu dài hơn nhiều so với khoảng thời gian trên ghế huấn luyện của họ.

"Không một người yêu bóng đá nào ở Mainz không tin chắc 100 phần trăm rằng mọi thứ đều bắt đầu với Wolfgang Frank," Klopp nói về Lehrmeister, người thầy và hình mẫu của anh.

Klopp cũng phải đảm bảo có đông đảo các cựu cầu thủ đến tỏ lòng thành ở đám tang diễn ra tại nghĩa trang thành phố Mainz vào ngày 19 tháng 9. "Mọi người đều có mặt," Martin Quast nói. "Các cầu thủ từ những câu lạc bộ mà ông ấy dẫn dắt, các đại diện từ Liên đoàn Bóng đá Đức, từ giải Bundesliga, từ học viện đào tạo. Tôi nổi da gà khi nghĩ về điều đó. Hầu hết mọi người đều không biết. Nhưng những ai làm bóng đá, những người trong cuộc, đều tỏ tường. Họ biết rằng Wolfgang Frank không chỉ góp công lớn trong việc phát triển bóng đá ở Mainz mà còn cho bóng đá hiện đại. Theo hướng căn bản. Ông ấy suy nghĩ về những thứ chưa từng ai tưởng tượng ra."

"Thầy là một huấn luyện viên Bundesliga, dẫu cho thầy chưa từng làm việc ở đó," Klopp nói, cố ngăn những giọt nước mắt. "Tôi đã nói với hơn cả nghìn cầu thủ rằng Wolfgang tác động tới cả một thế hệ những người chơi bóng đá và cho tới giờ vẫn vậy. Ông là huấn luyện viên có ảnh hưởng lớn nhất với tôi. Một nhân cách đặc biệt."

Quast đã quen biết Klopp được hai mươi lăm năm nay nhưng đám tang của Frank là lần đầu tiên anh thấy bạn mình đánh vật với những câu chữ. "Anh ấy phát biểu, tất nhiên, nhưng với anh ấy, dường như đó là công việc khó khăn nhất từ trước đến nay. Đọc

điếu văn cho người thầy vĩ đại. Tôi có cảm giác đó không hẳn là một màn từ biệt: nhiều câu chữ được suy diễn ra để đón nhận một thông điệp tinh thần, hoặc truyền tải một thông điệp khác. Đó còn hơn cả một lễ tang. Đó là sự vinh danh, sự công nhận."

Thông qua sự nghiệp của Klopp, môn đồ siêng năng nhất mà Frank có được, tầm quan trọng mang tính nòng cốt của người đàn ông hướng nội, phức tạp này đối với sự phục hưng của bóng đá Đức đã được công nhận rộng rãi hơn kể từ đó. Chẳng có niềm vinh dự nào lớn hơn mà một cậu học trò có thể dành tặng cho người thầy của mình.

7

"SCHÖNEN GUTEN TAG. HIER IST JÜRGEN KLOPP."

Dortmund 2008-2010

Lạ lùng thay, không có câu tương đương trong tiếng Đức cho cách nói "hãy bán những âm thanh xì xèo, không phải miếng xúc xích". Nhưng đó là mánh marketing kinh điển mà Borussia sử dụng vào tháng 6 năm 2008, một tháng sau khi Jürgen Klopp ký hợp đồng. Sáu tuần trước khi bóng lăn, những tấm áp phích khổ lớn in hình Jürgen Klopp được trưng ra cạnh đường quốc lộ B1 chạy qua sân Signal Iduna Park và xuyên qua khu thượng lưu phía nam thành phố. Khuôn mặt của anh chính là thông điệp, một lời hứa hẹn: một tài xế mới trên ghế lái sẽ biến "thứ bóng đá của toa giường nằm" (tờ Tagesspiegel) trong những mùa giải vừa qua trở thành một đoàn tàu tốc hành náo nhiệt, rền vang.

"Dortmund đâu có ngờ nghệch," theo lời cựu phát ngôn viên Josef Schneck bên ly nước khoáng trong một khách sạn bình dân cách sân vận động của BVB một đoạn ngắn đi bộ. "Họ sử dụng cậu ấy để đẩy doanh số vé mùa. Và họ thắng lợi banh nóc. Người ta cắm trại bên ngoài các văn phòng của câu lạc bộ từ đêm hôm trước." Freddie Röckenhaus của tờ Süddeutsche Zeitung, một trong hai phóng viên đã tiết lộ mức độ gây sốc từ khoản nợ và việc quản lý tài chính yếu kém của câu lạc bộ trong những năm đầu thập kỷ, ví những tấm áp phích với hoạt động quảng bá tranh cử. "Đáng ra là: 'Bầu cho Merkel,' nhưng lại thành: 'Bầu cho Klopp!' Thực tế là vậy." Dortmund phải chốt doanh số ở mức 49.300 để đảm bảo có vài ngàn vé được chừa lại cho các nhân viên và các nhóm cổ động viên.

Ngay từ đầu, theo lời Schneck, Klopp tỏ ra vui vẻ khi bắt chuyện

với bất kỳ ai: “Cậu ấy muốn gặp gỡ những nhóm ultra và các đại diện của hội cổ động viên để chiếm cảm tình nơi họ.” Jan-Henrik Gruszecki, một trong những thành viên sáng lập nhóm ultra The Unity của BVB, nhớ lại cảm giác vô cùng chán nản trước sự lựa chọn huấn luyện viên của câu lạc bộ. “Chúng tôi đã từng nghĩ Mainz, câu lạc bộ ‘mộng mơ’ đó, lúc nào cũng trong tâm trạng tốt - thật không ổn. Klopp là một trong những bộ mặt của World Cup 2006 - cũng không ổn. Và ông ta đã làm được gì với tư cách huấn luyện viên? Không nhiều. Chúng tôi lo ông ta chẳng thể ngăn được sự tuột dốc của câu lạc bộ. Thứ bóng đá ở đây thật đần độn. Câu lạc bộ không có tiền. Aki Watzke chấp thuận tất cả các vụ chuyển nhượng có giá trị hơn 500.000 euro. Chúng tôi đang trên đường trở thành một câu lạc bộ tầm thường ở giữa bảng xếp hạng. Nhưng rồi Klopp… Tôi không nghĩ mình từng ấn tượng với ai đó đến vậy trong đời. Chúng tôi dạy ông ấy cách chơi ‘Schotten’, một trò đánh bài, và ông ấy trò chuyện với chúng tôi. Hoàn toàn rõ ràng là Klopp và bà xã Ulla, người luôn sát cánh bên ông ấy, tỏ ra 100 phần trăm cam kết với Borussia. Họ muốn biết mọi thứ về câu lạc bộ và những người thuộc về nó. Ông ấy kể về việc mình đã háo hức như thế nào để bắt đầu, và nhắc chúng tôi có một vai trò lớn lao cần thể hiện với tư cách là cầu thủ thứ mười hai hoặc mười ba, rằng chúng tôi phải đề cao tinh thần của ‘chúng ta’. Thế là ông ấy đã chiếm được chúng tôi, kể từ khoảnh khắc đó. Chưa huấn luyện viên nào từng làm được tất cả những điều ấy.”

Schneck: “Lúc một người nào đó ở bộ phận marketing nói với Klopp rằng có một vài khách hàng công ty đã từ bỏ dịch vụ ghế VIP, cậu ấy bảo sẽ gọi cho họ để xem liệu họ có đổi ý không. Cậu ấy đi vào văn phòng, nhấc điện thoại lên và nói: ‘Schönen guten Tag, hier ist Jürgen Klopp. Tôi là huấn luyện viên mới của Borussia Dortmund. Tôi được biết quý vị muốn hủy vé. Quý vị không nghĩ là mình nên xem xét lại sao?’ Một vài trong số họ sốc vì ngạc nhiên, rồi đáp: ‘Được rồi, chúng tôi sẽ xem lại.’ Cậu ấy câu kéo họ trở lại. Bạn có hình dung ra bất kỳ huấn luyện viên nào khác đích thân làm điều đó không? Jürgen là vậy. Cậu ấy chiếm được cảm tình của mọi người.”

“Những huấn luyện viên thành công mà chúng tôi từng có trước đây tại Dortmund cũng tỏ ra rất ấn tượng trong việc đối nhân xử thế,” theo lời Fritz Lünschermann, một người đàn ông ngoại lục tuần, đeo kính, xởi lởi, dáng bệ vệ như một chú gấu, người chăm lo những nhu cầu của đội một với tư cách quản lý từ năm 1988. “Đó là Ottmar Hitzfeld, Matthias Sammer. Nhưng không ai bằng Jürgen Klopp. Cậu ấy khiến toàn bộ nhân viên phục tùng mình, qua cách đối đãi nghiêm túc và đề cao sự nỗ lực. Jürgen hỏi mọi

người cảm thấy ra sao, có gặp vấn đề gì không và đại loại vậy. Tôi nhớ có một dạo tôi hay mặc những cái áo sơ mi rất sặc sỡ. Jürgen đến gặp tôi và bảo: 'Ê, nghe này, anh luôn khoác lên người cái tờ giấy dán tường đấy à?' Tôi đáp: 'Để tôi xem còn thứ gì khác trong tủ không nhé.' Và rồi tôi quẳng mấy cái áo sơ mi dán tường ấy vào sọt rác. Tôi nghe theo lời khuyên của cậu ấy. Bạn chẳng thể nào khó chịu với cậu ấy được."

Đặt công việc bán thời gian là một nhà tạo mẫu cá nhân sang một bên, Klopp sử dụng quãng thời gian nghỉ hè để vùi mình vào những truyền thống và di sản của câu lạc bộ. Lünschermann, "cuốn từ điển di động" (theo lời Schneck), giảng giải cho anh về tầm quan trọng của "Drei Alfredos", bộ ba tấn công gồm Alfred "Ady" Preißler, Alfred Kelbassa và Alfred Niepieklo từng giành hai chức vô địch liên tiếp vào giữa những năm 1950. Lünschermann và Klopp ngay lập tức trở nên quen thân, "Cậu ấy là một gã luôn vui vẻ, còn tính tôi cũng thuộc dạng tích cực. Tôi phải phối hợp làm lịch thi đấu với cậu ấy trong cả mùa nhưng có một vấn đề khác nảy sinh trong những tuần đầu. Hằng năm, hội đồng bô lão của câu lạc bộ, được tạo nên bởi các cựu cầu thủ và các thành viên lâu năm, thường tổ chức một bữa tiệc mùa hè. Tôi bảo Jürgen: 'Thật tốt nếu cậu sắp xếp đến được.' Tất cả bọn họ tụ tập tại một nhà hàng ở Wickede và lập tức tỏ ra mến Jürgen. Cậu ấy ngồi cùng mọi người và trò chuyện với tất cả những quý ông luống tuổi đó lẫn vợ của họ, những người chả biết tí gì về bóng đá. Nhưng cậu ấy khiến họ cảm thấy được trân trọng cũng như coi trọng những mối quan tâm của họ. Cậu ấy ở lại lâu hơn dự tính, chừng một vài giờ, và đã để lại một ấn tượng lâu bền với những bậc cha chú kia. Tới giờ họ vẫn bảo: 'Jürgen là người có một không hai'." Những cầu thủ huyền thoại như Aki Schmidt hay Hoppy Kurrat yêu quý Klopp, Schneck bổ sung: "Những huấn luyện viên khác coi mấy kiểu hội họp đó như một nghĩa vụ khó chịu. Jürgen, ngược lại, nhận thức rằng câu lạc bộ sẽ không có ngày hôm nay nếu không có những con người đó. Mối quan tâm của cậu ấy thật chân thành. Cậu ấy quý trọng lịch sử."

Klopp vẫn chinh phục được câu lạc bộ kể cả khi anh thất bại, và thất bại thảm hại. Trong một buổi tiệc nhân viên nhiều năm sau đó, các nhân sự được chia vào các nhóm trộn lẫn để tranh tài trong những trò chơi thể chất và đố vui. Schneck: "Tôi cùng nhóm với Jürgen, một người quản sân và một phụ nữ thuộc bộ phận kế toán. Có một cuộc thi giữ quả trứng thăng bằng trên chiếc thìa, rồi phải sút bóng vào gôn, kiểu vậy. Và có những câu hỏi về lịch sử của Dortmund. Chúng tôi chắc chắn mình sẽ về đầu nhưng hóa ra lại về bét. Tất cả những người khác đều ăn mừng! Là đội thua

cuộc, chúng tôi phải rửa xe buýt của đội. Bạn hoàn toàn có thể làm những việc đó với Jürgen. Cậu ấy thực sự là một người dễ gần. Bạn nhận thấy: đây đúng là một sự ăn khớp hoàn hảo."

Tầm ảnh hưởng của cá tính nơi Klopp, Schneck hồi tưởng lại, đã phá bỏ ngăn cách giữa công việc và cuộc sống cá nhân. "Một ngày nọ, tôi nói chơi với cậu ấy rằng mẹ tôi sắp bước sang tuổi chín mươi, và bà vẫn còn rất nhanh nhẹn. Klopp đáp: 'Tôi có nên đến và chúc mừng bà không nhỉ?' Nếu được vậy thì rõ ràng là một giấc mơ, tất nhiên, nhưng lúc đầu tôi không cho là cậu ấy nghiêm túc. Tôi không bao giờ nhắc lại chuyện đó nữa. Nhưng vài tuần sau đó cậu ấy hỏi tôi: 'Này, có phải sắp đến sinh nhật mẹ cậu đúng không? Viết cho tôi địa chỉ đi, tôi sẽ đến thăm bà.' Và rồi cậu ấy bấm chuông cửa. Họ mang theo cà phê và bánh, và tất cả những khách mời đến dự buổi tiệc đều không thể tin rằng Klopp đang ngồi đó, chuyện trò với mẹ tôi. Với cậu ấy, đó là thứ bản năng nhất."

Công cuộc chuẩn bị trước mùa giải bắt đầu với chuyến tập huấn ở Donaueschingen, trong vùng Rừng Đen, kèm trò chèo thuyền dọc theo một con sông. "Đó là lần đầu tiên chúng tôi chơi trò đó, mọi người gắn kết và vui vẻ," hậu vệ Dortmund Neven Subotić cho hay. "Kloppo chuyên ngả người và lật thuyền của người khác. Đó là lúc trò vui bắt đầu. Bạn biết đấy, à há, ông ấy không hề tỏ ra ai là chỉ huy và chúng tôi phải đua một cuộc tử tế. Tôi không cho là Klopp phải nghĩ: 'Làm sao để trở nên thú vị nhỉ?' Bởi nó đến với ông ấy một cách tự nhiên."

"Jürgen là một gã mua vui bẩm sinh. Ngay lập tức cậu ấy chứng tỏ được sự hiện diện của mình, cái khí chất đó, ở Donaueschingen," Watzke kể. "Cả đội lập tức bám theo cậu ấy." Họ không có nhiều lựa chọn, tất nhiên. "Ông ấy biết mình muốn gì, với ông ấy chỉ có một hướng đi mà thôi," Subotić cho hay. "Chiến lược của ông ấy về cơ bản là hủy diệt đối thủ. Điều này không dành cho tất cả các cầu thủ. Một vài người nghĩ: 'Tôi chỉ muốn chơi bóng. Hãy đưa quả bóng đây.' Đặc biệt là vài cầu thủ lớn tuổi, dày dạn kinh nghiệm, họ có cách nhìn nhận riêng. Thuyết phục họ tham gia vào cách chơi bóng cường độ lớn như vậy là một thử thách mà ông ấy đã giải quyết rất tốt, tôi nghĩ vậy. Đó là một tình thế mới mẻ dành cho ông ấy, bởi ở Mainz ông ấy đã có một tập thể được đặt cạnh nhau để chơi theo cách này. Tại Dortmund, ông ấy phải tìm ra ai về phe mình và ai không."

Sebastian Kehl, khi ấy hai mươi tám tuổi, được Klopp bổ nhiệm làm đội trưởng trong đợt tập huấn đó. Kehl đưa ra quan điểm rằng

bắt các cầu thủ tập chạy ở giai đoạn chuẩn bị cho mùa giải mới chỉ là một nửa nhiệm vụ. Hệ thống mới, một thay đổi căn bản từ lối đá dựa trên nền tảng kiểm soát bóng có bài bản của Borussia dưới thời Doll và Van Marwijk, không chỉ cần chạy nhiều hơn mà còn cần một cách tư duy khác về bóng đá.

"Klopp làm việc không biết mệt mỏi để gieo triết lý của ông ấy vào đầu các cầu thủ," Kehl nói. "Tôi nhớ có lần ông ấy gọi khi tôi đang trong kỳ nghỉ để bàn bạc chi tiết về những ý tưởng và quan niệm của ông ấy. Đó là một lối đi hoàn toàn mới mà chúng tôi đang mạo hiểm." Một vài đội bóng nhỏ tại Bundesliga, đáng chú ý có Mainz của Klopp trước đây, từng trình diễn một lối chơi cực đoan như vậy. Nhưng có một sự đồng thuận ngầm rằng những đội bóng giỏi hơn, chất lượng hơn, không cần phải cày ải và tư duy khắc nghiệt như vậy. "Chiến thuật chỉ dành cho những cầu thủ tồi," cựu huấn luyện viên VfB Stuttgart và FC Bayern Munich Felix Magath từng tuyên bố vài năm trước đó như thế.

Thương hiệu pressing và Gegenpressing của Klopp đòi hỏi những nền tảng lý thuyết vững chắc lẫn một thái độ quên mình. Việc đào tạo cơ bản cho nhiệm vụ đầu tiên được trình bày thông qua "nhiều, rất nhiều những buổi xem băng hình" (Kehl). Một vài đoạn phim có nội dung từ các giải đấu và câu lạc bộ khác, trong đó có Barcelona, nhưng việc phân tích tập trung vào các trận đấu của Dortmund. Klopp vẽ những mũi tên trên màn hình, phác thảo nơi mà cầu thủ đội nhà cần hiện diện, hoặc di chuyển tới, để dồn quân vào khu vực gần quả bóng. Kehl: "Tất cả những điều đó được đi kèm với cường độ vận động kinh hoàng trên sân tập, với những lần tạm dừng, chỉnh sửa, di chuyển khắp sân. Xem băng hình thì hay đấy, nhưng bạn phải cảm nhận được nó trên sân tập. Bạn phải phán đoán được thời điểm hợp lý, bắt đầu hiểu trận đấu theo một cách mới. Bạn phải chuyển đổi giữa trạng thái tấn công và phòng ngự nhanh hơn, bạn phải thích nghi với những khát khao khác nhau diễn ra trong đầu mình. Những điều đó không thể đạt được trong một sớm một chiều."

Là một tiền vệ mỏ neo, Kehl quen với việc bảo vệ hàng thủ và âm thầm phân phối bóng cho những cầu thủ ở phía trên anh. Trên thực tế, anh hoạt động như một gờ giảm tốc bằng xương bằng thịt. Nhưng phong cách của Klopp là đường cao tốc, kiểu bóng đá Autobahn. Lối chơi của Kehl phải thay đổi nhiều hơn những người khác để phù hợp với sự gấp gáp xung quanh anh. Thay vì lập tức lùi về phần sân nhà ngay khi Borussia mất bóng ở tuyến trên, anh và các đồng đội được yêu cầu lao lên phía trước, với nỗ lực đoạt lại bóng ngay tức thì. "Những huấn luyện viên khác sẽ bảo: Cứ để họ

cầm bóng ở sân bên đó. Chúng ta sẽ chỉ cướp bóng khi họ tiến đến gần hơn," Kehl cho hay. "Chỉ thị của Jürgen là áp sát và đồng loạt dâng cao nếu chúng tôi mất bóng bên phần sân của họ, hoặc nếu họ quay lưng về phía chúng tôi. Chúng tôi cũng cài những cái bẫy trên sân, bằng cách không cố tranh chấp ở tình huống bóng đầu tiên rồi dàn xếp để đối thủ đưa bóng vào khu vực chúng tôi muốn, ra hai bên cánh, chẳng hạn vậy, nơi chúng tôi có thể kèm đôi. Đó là chỉ đạo, kết hợp với quyết tâm sắt đá để chạy và chịu đựng nỗi đau thể chất. 'Kể cả trông như ngớ ngẩn' - đấy là một trong những khẩu hiệu của ông ấy. Nếu người đầu tiên áp sát và để sổng, người sau đó phải sẵn sàng để tiếp nối. Đó là những bước chạy vô cùng, vô cùng hoang dại. 'Hoang dại' là một trong những từ mà Klopp dùng. Ông ấy muốn biến trận đấu thành một đấu trường hoang dại, để gây ra những vấn đề cho đối thủ và đẩy họ vào những tình thế khó khăn. Nhiều cầu thủ ở Bundesliga vẫn quen với việc bình tĩnh xử lý bóng rồi mới tư duy những phương án tốt. Nếu có đủ thời gian và không gian, mọi cầu thủ đều hay nhưng nếu bạn can thiệp ngay khi họ có bóng, kể cả những người hay nhất cũng gặp khó. Nếu bạn kèm đôi hoặc kèm ba với họ, mọi chuyện thậm chí còn khó khăn hơn."

Subotić đã quen với kiểu luyện tập này từ hai mùa giải trước đó dưới thời Klopp tại Mainz nhưng ở Dortmund, vị huấn luyện viên phải quay lại những khái niệm cơ bản. "Đội bóng mạnh hơn nhiều nhưng hệ thống này lại hoàn toàn mới với họ. Có nhiều bài tập thực sự không mấy vui vẻ. Klopp giảng giải mọi thứ trong khi hai mươi gã trai đứng xung quanh. Hoặc chạy đồng bộ, theo chiến thuật. Chẳng hề vui. Nhưng quan trọng. Sau cùng, Zeljko Buvac đã tham gia ngày một nhiều hơn. Ông ấy rất kín tiếng bên ngoài sân tập - chẳng ai đặt câu hỏi với trợ lý cả, đúng không? - nhưng ông ấy tạo dựng được mối quan hệ cực tốt với các cầu thủ. Ông ấy cũng chơi bóng với bọn tôi. Điều đó giúp ông ấy được nể phục. Các cầu thủ thấy rằng: 'À, ông ấy biết đá bóng'."

Điều tương tự có thể sớm được nói về sự kết hợp mới ở hàng phòng ngự của BVB với Subotić và bản hợp đồng cho mượn từ Bayern Munich - Mats Hummels, đều mười chín tuổi. Bị tờ Bild gán cho biệt danh Kinderriegel - sát nghĩa nhất là "Khóa trẻ em" - hai cầu thủ tuổi thiếu niên còn non kinh nghiệm ở Bundesliga được lựa chọn thay cho tuyển thủ Croatia lão luyện Robert Kovač trước sự sửng sốt của nhiều chuyên gia. Thành phần của hàng thủ BVB tiếp tục trở nên trẻ trung hơn sau khi hậu vệ trái được yêu thích Dédé đứt dây chằng chéo trước ở trận đấu đầu tiên của mùa giải, trong chiến thắng 3-2 trên sân Bayer 04 Leverkusen. Klopp miêu tả hậu vệ người Brazil là "cầu thủ hay nhất tôi từng làm việc

cùng" với một người bạn chỉ hai tuần trước đó, và anh tỏ ra suy sụp. May mắn thay, một Marcel Schmelzer hai mươi tuổi, sản phẩm của lò đào tạo trẻ BVB, hóa ra lại là một sự thay thế hơn cả mong đợi. "Cậu ấy là một cỗ máy," Klopp nói với Fligge và Fligge trong Echte Liebe.

"Ngay từ đầu, không cầu thủ nào thuộc bốn trung vệ có tên trong danh sách đội chắc suất đá chính, đó là lợi thế lớn dành cho tôi và Neven," Hummels chia sẻ. Anh từng bị coi là người thừa dưới thời "một Jürgen khác" - Klinsmann, tân huấn luyện viên của FC Bayern. "Chúng tôi mau chóng tìm ra cách tự ứng cử mình, và Jürgen có thể thấy rằng chúng tôi sở hữu tư chất tốt. Chúng tôi mới chỉ mười chín tuổi, phải, nhưng Klopp hoàn toàn tin tưởng chúng tôi, có lẽ bởi ông ấy nhìn ra rằng chúng tôi trội hơn về nhận thức so với những cầu thủ cùng trang lứa, nhờ vào kinh nghiệm chúng tôi có được." Hummels từng là một tài năng trẻ sáng giá vô cùng tự tin ở cấp học viện tại Bayern, trong khi Subotić được đánh giá cao bởi phong cách kiên định và chín chắn. Là con của một cặp đôi tị nạn người Serb gốc Bosnia rời vùng Rừng Đen tới Mỹ để tránh trục xuất, mùa hè năm 2006, anh gia nhập Mainz khi mười bảy tuổi dưới tư cách cầu thủ đến từ trường Đại học Nam California. (Anh và tiền đạo Conor Casey của FSV có chung người đại diện, là Steve Kelly. Chính Kelly đã sắp xếp để cầu thủ thiếu niên này thử việc thành công.)

Là một cựu hậu vệ, ai đó có lẽ đã kỳ vọng vị tân huấn luyện viên sẽ chăm chút cho bộ đôi trẻ tuổi này. Nhưng Hummels có chút bất ngờ, khi Klopp tỏ ra cởi mở về những hạn chế của mình với cậu học trò. "Ông ấy bảo: 'Tôi chưa bao giờ đạt được trình độ như cậu, nên tôi sẽ không vờ với cậu rằng tôi biết mọi thứ. Nhưng tôi sẽ luôn nỗ lực để giúp đỡ cậu'." Sự thiếu kinh nghiệm rõ rệt ở bộ tứ vệ, Hummels nói thêm, đã được giảm nhẹ với chiến lược đẩy phần lớn trách nhiệm phòng ngự lên đằng trước 40 mét, về phía các tiền đạo và tiền vệ. "Các đối thủ khó có thể triển khai bóng mà không có áp lực, điều này dẫn đến nhiều đường bóng dài thiếu chính xác và định hướng. Những đường chuyền kiểu này, được thực hiện dưới sự ép buộc, thường đi quá xa hoặc ngoài tầm kiểm soát. Chúng tôi ở phía dưới dễ đá hơn. Điều này mới mẻ nhưng vô cùng thú vị. Chúng tôi còn quá trẻ để đá theo cách riêng, nên chúng tôi có thể cống hiến hết mình cho cách chơi này." Quan trọng nhất vẫn là khối lượng sức ép được áp "lên trái bóng", như Klopp vẫn nhấn mạnh nhiều lần với các cầu thủ của mình. Một nhà truyền giáo mặc đồ thể thao, đang thuyết giảng chân lý về một dạng chiến thuật chưa được đặt tên.

Không phải tất cả những con chiên đều đồng tình với giáo lý của anh. Tiền đạo người Croatia Mladen Petrić, tay săn bàn hàng đầu ở mùa giải trước (mười ba bàn thắng) và có thể coi là cầu thủ tài năng nhất đội, cảm thấy khó chấp nhận cách quản lý mới. Một ngày sau trận đấu với Leverkusen, anh này bị bán cho Hamburger SV trong một thương vụ trao đổi các thêm 5 triệu euro, đồng thời đưa một trong những học trò cũ yêu thích của Klopp ở Mainz, cầu thủ người Ai Cập Mohamed Zidan, đến sân Signal Iduna Park.

Hành động tống khứ một cầu thủ tiếng tăm như Petrić của Klopp được cho là một bước đi đầy rủi ro, một chiến thuật áp đảo từ một huấn luyện viên cứng đầu đang háo hức thiết lập luật lệ. Nhưng Watzke ngụ ý rằng đã có những lý lẽ vững chắc về tài chính và bóng đá để vụ chuyển nhượng này cũng được coi là hợp lý dưới quan điểm của câu lạc bộ. “Chúng tôi đều muốn điều đó,” ông nói, hơi nhăn mặt khi tay chơi saxophone tại sảnh khách sạn lê bước gần hơn tới chiếc ghế sofa mình đang ngồi. “Jürgen tha thiết muốn đưa Zidan vào đội, đó mới là lý do. Và lời đề nghị từ Hamburg tỏ ra hợp lý. Petrić và Alexander Frei không thực sự ăn ý ở tuyến trên.” Frei, tiền đạo người Thụy Sĩ và là tay săn bàn truyền thống, cũng không phải kiểu cầu thủ ưa thích của Klopp, nhưng Borussia thấy rằng anh này có thể phối hợp đủ tốt với một Zidan linh hoạt hơn ở phía sau. Màn kết hợp giữa Frei và Petrić, một hộ công cừ khôi, không tạo ra được cường độ hoạt động đạt yêu cầu.

“Chiến lược của đội là chơi thứ bóng đá kịch tính kèm Gegenpressing,” Watzke nói. “Họ là những cầu thủ giỏi, nhưng lại không phải là những người hợp với chiến thuật đó.” Lối chơi pressing tầm cao của Dortmund thậm chí còn cho thấy kết quả tích cực hơn. “Bạn có thể mau chóng nhận ra rằng đội bóng ổn định hơn ở tuyến dưới,” Watzke nhận định về màn khởi đầu đáng khích lệ với chiến thắng ở trận tranh Siêu cúp với Bayern (2-1), một thắng lợi ở Cúp Quốc gia Đức (3-1 trước RW Essen) và bảy điểm sau ba trận đầu tiên ở giải vô địch quốc gia. “Jürgen mang tới sự cân bằng ở hàng phòng ngự cho đội, và Gegenpressing là thương hiệu của cậu ấy. Hiện tại, mọi đội bóng đều sử dụng nó, ít hay nhiều thôi. Thời điểm đó, bạn có thể thấy ngay từ ngày đầu rằng có một điều gì đó đang diễn ra. Nhưng chúng tôi thực lòng không nghĩ là nó lại trở nên phổ biến như vậy.”

Như một định mệnh, cuộc đụng độ thứ tư của Klopp tại Bundesliga là trận đấu quan trọng bậc nhất mùa giải: trận Revierderby trên sân nhà với gã hàng xóm đáng ghét Schalke 04. The Royal Blues (cổ động viên Dortmund không bao giờ dùng tên chính thức của đối thủ) dẫn 3-0 sau sáu mươi sáu phút. Đội hình

trẻ của Borussia lâm vào tình thế vô cùng khó khăn, trong khi các cầu thủ Schalke ngạo nghễ dạo chơi trên sân. Pháo đài Signal Iduna Park dường như đã thất thủ khi Kevin Kuranyi suýt nâng tỉ số lên 4-0, với một cú đánh đầu dội xà ngang ở cự ly gần. Klopp tỏ ra khiếp đảm. "Vợ tôi, Ulla, ngồi trên khán đài và đã nghĩ tới việc thu xếp hành lý," sau này anh tiết lộ. Nhưng, bằng một cách nào đó, điều không thể lại xảy ra. Bị chọc tức bởi sự kiêu ngạo của Schalke 04, Subotić ghi bàn thắng hâm nóng cầu trường. Năng lực phán xử của cả các cầu thủ đội khách lẫn vị trọng tài bỗng chốc tan chảy trong chảo lửa. Cầu thủ vào thay người Alex Frei ghi bàn trong tư thế việt vị. Phút thứ tám mươi chín của trận đấu, Dortmund được hưởng một quả penalty đáng ngờ. Klopp không dám nhìn. Anh quay lưng lại với Frei, người bình tĩnh bước lên và gỡ hòa: 3-3. "Có lẽ là một trong những trận derby hay nhất mọi thời đại," tờ Frankfurter Rundschau tán dương. "Một thiên sử, xứng đáng với 1.000 trang tiểu thuyết. Một màn phục hưng vĩ đại." "Nếu có mùi mồ hôi ở đây, là do tôi đấy," một Klopp được giải tỏa, kiệt sức, đầy cảm xúc phát biểu trong buổi họp báo. "Trận đấu quả là ly kỳ. Tôi đã chứng kiến nhiều chiến thắng, nhưng chưa từng thấy thỏa mãn như thế này." Khởi đầu mùa giải tốt nhất của Dortmund trong 5 năm qua khiến cả thành phố rạo rực. "Nơi nào chúng tôi đến, mọi người đều ra dấu ủng hộ, tôi chưa bao giờ thấy điều gì tương tự trong mười năm công tác của mình," Schneck cho hay. "Nếu bạn hỏi tôi, cậu ấy xoay xở kiểu gì để đánh thức được gã khổng lồ ngủ quên, xin trả lời: bằng một nụ hôn. Và một thái độ hòa hợp với vùng Ruhr. Là vậy đó. Cậu ấy chẳng theo khóa học nào cả, cậu ấy chẳng hỏi han bất kỳ ai về con người nơi đây. Cậu ấy cảm nhận nó, theo bản năng, và cư xử theo cách kết nối được với họ. Cậu ấy khiến họ hào hứng. Người ta không ngừng hỏi: 'Cậu chắc mình không có gốc gác gì ở đây chứ? Ông của cậu có từng hành nghề khai thác mỏ hoặc làm việc trong những nhà máy thép ở đây chăng?' Họ chắc chắn cậu ấy là một trong số họ. Chẳng ai tin cậu ấy đến từ ở vùng Rừng Đen, rằng cậu ấy là người Swabia. Chính cậu ấy cũng không coi mình như thế. Cậu ấy luôn bảo: 'Tôi nhận thấy ngay từ đầu rằng mình phải rời nơi đó. Tôi không thể tưởng tượng được cảnh hằng ngày quét dọn lối đi chỉ để gã hàng xóm trông thấy và nói: À, được đấy, hắn dọn lối đi nhà hắn rồi.' Cậu ấy không bao giờ có kiểu thái độ nhỏ nhen của người Swabia. Đấy là sự cởi mở của cậu ấy. Cậu ấy bắt chuyện với mọi người. Chúa ơi, ngay từ đầu, cậu ấy đã làm mãn nguyện các cổ động viên. Nếu có ai muốn cậu ấy đến đâu đó và nói lời chào, cậu ấy sẵn sàng. Tôi chưa bao giờ cảm thấy cậu ấy làm những điều đó một cách tính toán. Cậu ấy đơn giản là một gã ưa chuộng con người. Tôi chắc chắn có lần nghe được cậu ấy nói: 'Một huấn luyện viên

không yêu quý cầu thủ của mình không thể là một huấn luyện viên tốt.'"

Bình luận viên của tờ Bild - Mario Basler - từng gọi Klopp là "Barack Obama da trắng". Họ đều "sở hữu một lượng thượng thừa về tri thức lẫn khả năng thực hành", cựu tiền vệ Bayern Munich viết, "cả hai là những người mang theo hy vọng, đều là những thần tượng. Tại Dortmund, các cổ động viên phấn khích đến mức việc anh ấy lau chùi cặp kính trên ghế huấn luyện theo kiểu vụng về cũng mang tới những màn cổ vũ ở khán đài phía nam."

Klopp cảnh báo rằng anh "không phải một vị cứu tinh, chỉ là một huấn luyện viên", và là quá sớm để đoán định Dortmund sẽ lọt vào nhóm ba đội đầu bảng: "Nếu chúng tôi có thể cho thấy sự cam kết và sẵn sàng để chiến đấu trong chín mươi phút, thì một điều gì đó mới có thể nảy nở ở đây."

Sự hoài nghi của anh đã được minh chứng, hơn nhiều so với những gì anh mong đợi, khi Dortmund sụp đổ trong thất bại 2-0 trên sân nhà trước Udinese tại vòng một UEFA Cup. (Họ được quyền tham dự giải đấu nhờ việc lọt vào trận chung kết Cúp Quốc gia Đức dưới thời người tiền nhiệm Thomas Doll.) Trận đấu đầu tiên trong 5 năm của BVB tại đấu trường châu Âu cho thấy sự chênh lệch giữa một đội ngũ trẻ trung với kiểu chiến thuật xù xì lão luyện, và rằng họ cần phải nỗ lực rất nhiều để cạnh tranh với những đối thủ hàng đầu. Đội bóng đến từ Italia, không hề bối rối vì sự náo nhiệt trên sân, lạnh lùng né tránh lối đá pressing của Dortmund và tung đòn phản công đầy khó chịu. "Tôi chưa bao giờ thấy đội bóng do mình dẫn dắt chơi tệ đến mức này, thật đáng xấu hổ," Klopp nói, lắc đầu trong sự chán chường. Hai sự thay đổi người sớm, bất đắc dĩ - Zidan và Hummels đều gặp chấn thương - chỉ khiến sự hỗn loạn tăng cao. Đội chủ nhà "vô vọng như một con cá voi mắc cạn", Gazzetta dello Sport tường thuật với giọng hân hoan. Tệ hơn cả, cách thua trận dấy lên những câu hỏi về chính sách chuyển nhượng của câu lạc bộ. "Liệu đội hình này, được Giám đốc Thể thao Michael Zorc lắp ghép qua nhiều năm, có đủ tốt để chơi bóng đỉnh cao về lâu dài?" Tờ Süddeutsche tự hỏi.

Những câu hỏi đó chỉ trở nên hệ trọng hơn sau thất bại 4-1 trước đội bóng mới lên hạng Hoffenheim, ứng viên vô địch bất ngờ của mùa giải. "Một trận đòn nhừ tử," Watzke cho hay. Các chàng trai của Ralf Rangnick thể hiện một phong cách rất tương đồng với lối đá của Dortmund, chỉ là hay hơn nhiều. "Đó là thứ bóng đá có hệ thống, theo cách mà nó nên như thế," Klopp thừa nhận. "Chúng tôi cần đạt tới tầm của họ. Thật không may, ứng xử về mặt chiến

thuật không giống việc đạp xe. Bạn phải luyện tập, làm đi làm lại."

Tái lập trình hệ thống vận hành của đội bóng đơn giản là cần thời gian, Subotić nhấn mạnh. "Ba đấu ba hoặc năm đấu năm, điều đó khá dễ dàng. Nhưng trong trận, có lúc bạn mệt mỏi và tự hỏi: 'Có thực sự cần áp sát nữa không nhỉ?' Rồi khi bạn gây áp lực nhưng đối phương vẫn chuyền bóng đi một cách dễ dàng bởi đồng đội của bạn không áp sát cùng bạn, và tất cả là một sự phí phạm. Làm quen với điều đó thật không dễ dàng gì. Đòi hỏi về tinh thần lẫn thể lực đều rất khắt khe. Bạn đang quen với việc cả đội chạy 105 km mỗi trận. Đột nhiên, cả đội bị nâng lên 115 km, và mục tiêu là đạt mức 120 km hoặc hơn. Klopp hiểu rằng điều đó không thể đạt được một sớm một chiều. Ông ấy biết các cầu thủ đã có hai mươi năm chơi bóng và chưa bao giờ bị yêu cầu phải tuân theo một kế hoạch như vậy trước đây. Lao động nhiều hơn, và dành nhiều thời gian hơn, chính là giải pháp cho vấn đề."

Nếu những tuần đầu được tạo nên bởi Aufbruchsstimmung - một xuất phát điểm đầy khí thế hướng tới tương lai rực rỡ cho đội bóng áo Vàng Đen - thì đến mùa thu, Dortmund lại đột ngột cập một bến đỗ không hề mong đợi. Một cuộc khủng hoảng nội bộ, sự pha trộn đáng quan ngại giữa một hàng thủ hớ hênh - ("một tấm bia tập bắn", tờ Süddeutsche chế nhạo), với một ý đồ chơi bóng non nớt và một huấn luyện viên vật vã trong việc tìm ra đội hình xuất phát tối ưu. Có sáu thay đổi trong đội hình ra sân ở trận gặp Hoffenheim, và sáu thay đổi khác cho trận đấu cúp không-được-phép-thua sau đó trước Hertha BSC. "Những ngày đen tối, một tuần đen tối," anh than thở.

"Bạn có thể là một gã tuyệt vời nhất trên tư cách một huấn luyện viên nhưng mọi thứ đều phụ thuộc vào thành tích," Schneck nói, nhướn một bên lông mày. Subotić bóng gió rằng sự tin tưởng trong phòng thay đồ dành cho vị huấn luyện viên mới là khá mong manh trong giai đoạn đó. "Tôi hiểu ông ấy, tôi tin ông ấy," anh nói, "nhưng với đội bóng nào cũng vậy, kết quả thực tế mới là điều quan trọng. Tất cả đều rất mến ông ấy. Nhưng hiệu quả từ phương pháp của ông ấy mới là tiêu chuẩn hàng đầu."

"Ông ấy phải đi lôi kéo mọi người, không phải mọi thứ đều suôn sẻ ngay từ đầu," Kehl cho hay. "Ban đầu, khi gặp phải một số thời khắc khó khăn, chúng tôi băn khoăn: 'Sao mà thứ này vận hành được nhỉ?' Đã có những cuộc tranh luận. Tuy nhiên, ông ấy luôn kiên định với lối chơi mình theo đuổi bởi ông ấy từng hoàn toàn bị thuyết phục rằng đó là phương pháp đúng đắn."

Trước Berlin, vận may từ trong trứng nước đã giải cứu Klopp. Dortmund có chiến thắng nhọc nhằn 2-1 ở hiệp phụ bằng một hàng tiền vệ kim cương mang hơi hướng phòng ngự để tạo ra thêm một lớp lá chắn nữa. Tiếp đó, đến lượt VfB Stuttgart bị vùi dập 3-0 tại Mercedes Benz-Arena, và Borussia cho thấy phương án tác chiến tinh tế của họ tỏ ra hiệu quả thế nào.

"Đến lúc này, ngay cả người bi quan nhất ở Dortmund cũng nhận ra rằng chúng tôi đang đi đúng hướng," Watzke cho biết sau trận lượt về với Udinese. Đội bóng của ông thua trận trên những loạt luân lưu, sau khi thắng 2-0 tại Stadio Friuli ở khoảng thời gian chính thức. Nhưng phẩm chất và dũng khí mà các cầu thủ thể hiện đã biến trận đấu này thành một cú knock-out theo chiều ngược lại: vực dậy đội bóng một cách bền vững. Sự tiến bộ của Dortmund dưới quyền huấn luyện viên mới đã trở nên quá rõ ràng. Bác bỏ nhận định cho rằng Klopp chỉ là một vị thuyền trưởng chèo lái bằng động lực, hay đấm gió, nhảy nhót trên đường biên như một đứa trẻ hiếu động, Klopp cho thấy anh không chỉ đọc được trận đấu, mà còn có thể soạn ra nó.

Klopp cũng lấy lòng nhóm báo chí địa phương bằng việc trợ giúp họ giữa một cuộc đấu khẩu vào đêm hôm đó. Những tay bảo vệ sân ngăn không cho cánh nhà báo tiếp cận các cầu thủ BVB sau tiếng còi mãn cuộc, cho tới khi huấn luyện viên Dortmund đích thân chen vào và mở lối đi. Một gã người Italia buông lời chửi Klopp, hét lên "cazzo" - hiểu theo cách lịch sự là đồ mặt dùi cui - nhưng anh chỉ cười, và, e hèm, ngẩng cao đầu. "Đừng lo - tôi không nói tiếng Italia," anh đáp.

Tiếp đó, Dortmund chỉ bại trận thêm một lần nữa trước Giáng sinh - bởi Hamburger SV, đội sau đó trở thành đối thủ không đội trời chung của Klopp tại Bundesliga theo một cách khó hiểu - và nghỉ ngơi trong suốt kỳ nghỉ đông ở vị trí thứ sáu, xếp trên Schalke. Sự tiến triển là có thật.

"Tất cả chúng ta đều hiểu rằng tiền bạc mang về bàn thắng trong bóng đá," Norbert Dickel nói, khi đang ngồi ghé lên chiếc bàn cập kênh bên ngoài một quán cà phê tạm bợ ở Marbella vào tháng 1 năm 2017. Bên kia đường, phía trong sân vận động Municipal de Marbella xây bằng gạch đỏ, đội một Dortmund đang luyện tập. "Nhưng lúc đó chúng tôi không có tiền. Đưa được Jürgen về đã là một phước lành tuyệt diệu rồi. Đội bóng bắt đầu chơi thực sự hay trong năm đầu tiên, như tất cả chúng ta đã thấy. Toàn bộ phong cách chơi bóng đã thay đổi. Không chỉ có bước tiến triển khó tin trên khía cạnh bóng đá, Jürgen cũng đã khiến tiếng tăm của câu

lạc bộ tăng lên ngoài sức tưởng tượng. Đơn giản bởi cậu ấy đã ở đây, hai mươi tư tiếng một ngày, mang mọi người lại gần nhau. Cậu ấy không bao giờ than phiền chuyện cầu thủ dính chấn thương hoặc ốm đau. Cậu ấy sẽ nói: 'Chúng ta có đủ cầu thủ chất lượng.' Cậu ấy không phải người hay kêu ca; cậu ấy cho rằng thật vô ích khi lo lắng về những điều mà bạn không thể chi phối. Chúng tôi đều cảm nhận rằng mọi thứ đang tiến lên phía trước, đến một mốc mà bạn có thể tin vào thành công." Lünschermann: "Đó là một màn hóa thân. Chúng tôi đã chứng kiến nhiều trận đấu khá tệ hại. Bỗng nhiên, những chàng trai trẻ này hăng hái như lũ thỏ vậy, đuổi theo mọi pha bóng. Một lúc sau họ còn bắt đầu phối hợp nữa. Thật tuyệt vời. Tất cả chúng tôi đều cho rằng: 'Ôi trời, đó có thể trở thành một kỷ nguyên.' Và thực tế đúng là vậy - một kỷ nguyên không thể nào quên. Đó là công sức của cậu ấy."

Nửa đầu mùa giải ra mắt của Klopp tại Bundesliga ở North Rhine-Westphalia chứng kiến phong độ ổn định của BVB với bảy chiến thắng, tám trận hòa và hai thất bại. Tiếp đó là thành tích gần như giống hệt (tám chiến thắng, bảy trận hòa, ba thất bại) sau kỳ nghỉ đông, bất chấp chấn thương mắt cá nghiêm trọng của Hummels và khởi đầu nghèo nàn ở năm dương lịch, đưa đội bóng hướng đến vòng sơ loại UEFA Cup. Hợp đồng của Klopp được gia hạn sớm đến năm 2012. "Không ai trong câu lạc bộ phản đối Jürgen Klopp, mọi người đều ủng hộ quyết định này," Watzke tuyên bố công khai vào tháng 3 năm đó.

Tuy nhiên, đội bóng lại lỡ hẹn với đấu trường châu Âu, theo cách kinh điển, kịch tính mà đau đớn, mang đậm phong cách Klopp: vào phút cuối cùng trong ngày hạ màn của mùa giải. Đội xếp thứ năm Hamburger SV, bị dẫn 2-0 trước Eintracht Frankfurt sau một giờ đồng hồ, đã vùng lên để thắng 3-2, trong đó có một bàn thắng được ghi ở tư thế việt vị của Piotr Trochowski. Dortmund, với trận hòa 1-1 trên sân của một Borussia khác (đến từ Mönchengladbach), bỗng chốc trắng tay. Việc hụt mất khoản tiền 5 đến 7 triệu euro do không được tham dự Europa League đã để lại một lỗ hổng trong ngân sách của đội.

"Sẽ có ít tiền hơn trước," Klopp cho biết sau khi nỗi thất vọng đã nguôi ngoai. "Nhưng chúng tôi đã tận hưởng một vài trải nghiệm có sức tác động khó tin và trở nên gắn kết hơn rất nhiều với các cổ động viên. Tôi hy vọng một vài nhà tài trợ sẽ nói: 'Có điều gì đó đang hình thành ở đây, tuyệt đấy, chúng tôi muốn trở thành một phần trong đó.' Ai cũng có thể chạy theo trào lưu. Nhưng góp phần trong việc khởi sự một thứ gì đó tỏ ra thỏa mãn hơn nhiều."

“Nhìn chung, đó là một mùa giải xuất sắc,” Watzke cho hay. “Tiếc là lại thiếu một phần thưởng. Cách mùa giải kết thúc là một sự thất vọng lớn với chúng tôi. Trước giờ đúng ra chúng tôi chưa từng thỏa mãn, nhưng việc tiến thêm bảy bậc là khá ổn. Có vài điều thất vọng khác trong những năm qua, nhưng những thứ đó luôn khiến chúng tôi gắn kết hơn. Cuối cùng, có một thực tế là ba chúng tôi - Jürgen, Michael Zorc và tôi - tỏ ra ăn ý một cách lạ thường. Đó là điểm mấu chốt.”

Đâu đó, ẩn giấu bên dưới sự tích cực luôn hiện hữu, đầy tính lan truyền mà Klopp đang phô bày, cũng đã xuất hiện sự lo âu và xáo động về một huấn luyện viên mới chỉ trải nghiệm ở giải hạng Hai của bóng đá Đức. Quá nhiều nhà quản lý đã đến rồi thất bại kể từ sau cuộc chia ly với Matthias Sammer vào năm 2004. “Đã có một chút lo sợ trong nội bộ câu lạc bộ, sau những trường hợp gần đây. ‘Mong là đừng hỏng lần nữa,’ các cầu thủ nói,” Subotić kể. “Chúng tôi đã tìm được cách xoa dịu những nỗi sợ ấy trong năm đầu tiên. Về đích ở vị trí thứ sáu sau khi xếp thứ mười ba ở mùa trước đó là một thành công. Chúng tôi thắng, hòa, tất nhiên cả thua nữa nhưng nhìn chung, bạn có thể nhận thấy cách làm tỏ ra hiệu quả. Chúng tôi hiểu rằng có thể tin tưởng ông ấy và tin lẫn nhau. Cả câu lạc bộ giờ có thể hít một hơi thật sâu.” Kehl đồng tình. “Rõ ràng là tâm trạng của các cầu thủ đã hoàn toàn thay đổi,” anh nói.

Nhưng không phải tất cả các cầu thủ đều được coi là phù hợp để tiếp tục cuộc hành trình. Tiền đạo người Thụy Sĩ Alex Frei bị đẩy sang FC Basel để đổi lấy 4,25 triệu euro trong giai đoạn hậu mùa giải. Dortmund đã tiêu tất cả số tiền đó để mang về một sự thay thế, tiền đạo người Argentina có biệt danh “Báo đen” Lucas Barrios, người sẵn lòng cày ải quên mình trên hàng công, đúng như hệ thống của Klopp đòi hỏi. Hợp đồng cho mượn của Hummels được mua đứt với thỏa thuận 4,2 triệu euro khiến Bayern Munich tiếc đứt ruột sau này. Thêm hai chữ ký chủ chốt nữa chẳng tốn là bao. Hai cầu thủ đa năng Sven Bender (hai mươi tuổi, từ TSV 1860, giá 1,5 triệu euro) và Kevin Großkreutz (hai mươi mốt tuổi, từ Ahlen, miễn phí) bổ sung thêm sự năng động của tuổi trẻ vào hàng tiền vệ.

Cầu thủ gốc Munich Bender nhớ lại chuyện Klopp gọi điện để thuyết phục mình về Dortmund vào mùa hè năm đó. “Lúc đó tôi đang ở trong xe. Kết nối rớt bốn lần nhưng ông ấy vẫn cố gọi lại. Tôi biết Dortmund quan tâm đến mình, nhưng khoảnh khắc đích thân một huấn luyện viên gọi cho bạn rồi bày tỏ với bạn lý do và niềm mong mỏi họ muốn có bạn thì thực sự mang tính quyết định. Trước hết, thật vinh dự cho tôi khi được nói chuyện với ông

ấy. Tôi mới chỉ biết ông ấy trên ti vi, thế nên nói chuyện qua điện thoại với ông ấy thật thú vị. Ông ấy cư xử y hệt như trên truyền hình. Cuộc trò chuyện rất thoải mái. Ông ấy kể với tôi về tất cả những thứ ông ấy phải đối mặt trong năm đầu ở đây, rằng Dortmund là một câu lạc bộ tuyệt vời mà ông ấy có thể toàn tâm toàn ý tiến cử cho tôi và cho rằng tôi nên đến đây. Và ông ấy còn bảo sẽ vui 'quên đời' nếu tôi chọn ông ấy làm huấn luyện viên và Borussia làm bến đỗ. Tất nhiên tôi muốn gia nhập họ. Dortmund là một câu lạc bộ lớn, có khí chất vĩ đại, và Klopp là cái tên hoàn hảo ở vị trí chỉ huy ngay từ đầu." Bender thậm chí còn ấn tượng hơn nữa khi anh gặp huấn luyện viên mới của mình ngoài đời. "Một người khổng lồ! Kinh dị! Ông ấy trông không cao đến vậy trên ti vi, tôi đã phải nhìn kỹ lại cho chắc. Ông ấy là mẫu người thúc đẩy xuất sắc. Ông ấy thực sự là những gì tôi cần, cho một cầu thủ trẻ."

Klopp có tài trong việc đáp ứng những gì người khác cần, Lünschermann cho hay. "Cậu ấy chẳng có thủ tục gì trong phòng thay đồ trước trận đấu, hay một sự mê tín cụ thể nào đó nhưng khi đá trên sân khách, cậu ấy luôn tìm một chỗ vắng vẻ, kín đáo để hút thuốc. Điều đó khiến cậu ấy cực kỳ dễ mến trong mắt tôi. Cậu ấy không giả vờ khổ hạnh, đôi lúc cũng làm chai bia, cậu ấy là người không biết ngượng ngùng - chẳng như nhiều tay huấn luyện viên cứ giấu tiệt đi bất kỳ thứ gì mà người khác cho là điểm yếu. Chính phần con người của cậu ấy, hơn tất thảy, đã giúp cả đội bóng tiến lên."

Ở Dortmund, Giám đốc Thể thao Michael Zorc và trưởng bộ phận tuyển trạch Sven Mislintat chịu trách nhiệm tìm kiếm những giải pháp nhân sự dựa trên hầu bao khá eo hẹp của đội bóng, không tính một vài cầu thủ Mainz (Zidan, Subotić, Markus Feulner) được chính tay Klopp đưa vào danh sách mua sắm. Có ít sự lựa chọn nên không còn cách nào khác phải đánh cược vào những cầu thủ ngoại ít tầm ảnh hưởng như Barrios và tiền đạo vô danh người Ba Lan Robert Lewandowski, người được mua về từ Lech Poznan vào năm 2010. Mức giá 4,25 triệu euro gây chú ý tới mức Lewandowski được do thám khoảng ba mươi lần. Klopp đã cải trang bằng áo hoodie và mũ lưỡi trai, thân chinh đến Ba Lan để tận mắt đánh giá tiền đạo này.

Cái két rỗng khiến việc dùng người trẻ là điều bắt buộc. May cho Dortmund, Klopp ngày càng bộc lộ một khát khao vượt xa hơn việc huấn luyện, như Subotić nhận thấy. Anh thích xây dựng một đội bóng mới. "Ở Dortmund, ông ấy có cơ hội được thay đổi đội ngũ, gần như từ vạch xuất phát, đưa tầm nhìn của ông ấy vào

đúng chỗ. Tôi nghĩ điều đó thực sự lôi cuốn ông ấy. Tôi đoán điều đó cũng tương tự như ở Liverpool."

Klopp thường xuyên tuyên bố rằng đội bóng trẻ của mình "nóng như mỡ rán", nhưng mùa giải thứ hai của anh lại bắt đầu khá ảm đạm. Hai trận thua nặng nề, trên sân khách trước Hamburg (1-4) và Bayern (1-5), ba trận hòa và một thất bại đầy phiền muộn với tỉ số 1-0 trên sân nhà trong trận derby với Schalke. Bảy trận đầu tiên tạo ra khởi đầu tệ hại nhất của câu lạc bộ trong vòng hai mươi tư năm qua. Một tháng trước lễ kỷ niệm một trăm tuổi của câu lạc bộ, đội bóng rơi xuống vị trí thứ mười lăm. "Các cổ động viên có một chút bực dọc," Watzke cho hay. Một trăm ultra giận dữ xuất hiện ở sân tập sau thất bại trước Schalke, đề nghị lời giải thích từ các cầu thủ và quan chức. Klopp xoa dịu tình hình bằng cách thương lượng trực tiếp với nhóm người đang bất đồng. Schneck: "Cậu ấy bước ra khỏi xe buýt của đội và nói: 'Được rồi, nói tôi nghe nào.' Họ phàn nàn rằng đội bóng chiến đấu chưa đủ nhiệt, rằng đó không phải là Borussia chân chính, kiểu vậy. Jürgen đã giải thích với họ trong tầm mười lăm đến hai mươi phút rằng mọi chuyện hoàn toàn không phải như thế, và quả quyết rằng cậu ấy rất xem trọng những băn khoăn và quan điểm của họ. Các cổ động viên lặng lẽ giải tán, còn cảm ơn cậu ấy vì đã bỏ thời gian giải quyết. Đó là một công trạng lớn. Thường thì những huấn luyện viên khác chẳng muốn đối mặt với những tình huống kiểu đó."

Klopp có một mẹo thú vị để hòa hợp với các cổ động viên, đó là sử dụng ngôn ngữ của chính họ, Dickel tiết lộ. "Chúng tôi thấy có nhiều huấn luyện viên hay nói: 'Trận này, lối chơi của chúng ta ở các tuyến, giữa hàng phòng ngự và hàng tiền vệ, và giữa hàng tiền vệ với hàng công, không thực sự hiệu quả.' Hoặc: 'Việc chuyển đổi trạng thái gần như không có.' Ở Ruhr, không ai muốn nghe những điều đó. Jürgen quát: 'Đá đấm như tào lao vậy, thua là phải.' Ai cũng đồng tình với cách ấy."

Truyền thông có vẻ không dễ nguôi ngoai bằng các cổ động viên. Khi Dortmund bị đội hạng Ba VfL Osnabrück đá bay khỏi Cúp Quốc gia Đức vào tháng 11, tờ tin nhanh Berliner Zeitung đã đặt dấu hỏi về năng lực của Klopp trong việc đưa Borussia tiến lên. "Đó là sự thụt lùi," tờ báo khổ nhỏ viết. "Klopp thể hiện một cách ấn tượng ở FSV Mainz rằng anh ta có thể biến một đội bóng nhỏ trở thành lớn hơn. Chưa rõ việc anh ta có thể biến một đội không-quá-lớn thành lớn trở lại hay không. Nhưng mùa giải này đã có thể coi là thất bại theo cách đó."

Huấn luyện viên của Dortmund thừa nhận chính ông cũng thất

vọng về sự thay đổi đột ngột này trong nhận thức. “Ngày nay mọi thứ đều có thể là khủng hoảng, năng lực của con người ta bị nghi ngờ quá đỗi mau lẹ,” và hứa hẹn sẽ cải tổ. “Chúng tôi sẽ tự kéo mình ra khỏi khủng hoảng, tôi khá chắc điều đó.” Watzke giữ vững quan điểm rằng câu lạc bộ “chẳng nghi ngờ gì về việc cậu ấy sẽ thành công. Không một chút nào.”

Khả năng của Klopp trong việc giữ cho tâm trạng lạc quan là điều mang tính sống còn vào thời điểm đó, theo lời Bender. Một vài huấn luyện viên thường trút giận lên các cầu thủ của họ hoặc mất niềm tin vào những nguyên tắc chơi bóng do chính họ đặt ra. Klopp không như vậy. “Bình thường, ông ấy sẽ góp ý thẳng thắn nếu ai đó di chuyển không đúng hướng hoặc dừng lại sai thời điểm,” Bender cho hay. “Nhưng ông ấy không bao giờ khiến một cầu thủ cảm thấy họ là đồ bỏ đi, rằng họ đã tự ném đi cơ hội. Ngược lại, ông ấy luôn đảm bảo rằng cầu thủ đó sẽ nhận được cơ hội khác nếu họ muốn. Bạn cần cho ông ấy thấy rằng mình vẫn đang ở đó, sẵn sàng nhấn lên chân ga.”

Thuyền trưởng của BVB, như các cầu thủ, coi mỗi trận đấu là một cơ hội mới để chuẩn chỉnh mọi việc. Chuỗi trận nghèo nàn của Dortmund vào mùa thu năm 2009, theo anh cảm nhận, tỏ ra tệ hại nhưng lại là tác dụng phụ khó tránh của một đội bóng rất trẻ đang thích nghi với một hệ thống cần thái độ cam kết hết mình và khả năng thực thi tỉ mỉ để phát huy hiệu quả. Những khó khăn buổi ban đầu.

Lời giải đáp thật đơn giản: lao động nhiều hơn. “Chúng tôi tổ chức một chuyến tập huấn ngắn và bảo với các cầu thủ rằng họ sẽ có thêm ba ngày nghỉ trong dịp cuối năm nếu họ - cả đội - có thể di chuyển được hơn 118 km mỗi trận trong số mười trận đến lúc đó,” anh chia sẻ với tạp chí FourFourTwo nhiều năm sau này. Họ gần như không làm nổi, nhưng bất chấp điều đó, Klopp vẫn trao cho các cầu thủ thêm số ngày nghỉ. “Tôi làm điều đó bởi nỗ lực hơn thường lệ mà đội bóng thể hiện ngay tức khắc mang đến nhiều hơn sự năng nổ trên sân. Chúng tôi lập tức tỏ ra quyết đoán hơn, tạo ra sự vượt trội về quân số - mọi mặt mà bạn kết hợp cùng sự nỗ lực cao hơn.”

“Ông ấy sẽ đứng trên đường biên và la hét om sòm về việc chúng tôi cần phải đẩy cao đội hình,” Subotić nói. “Là một cầu thủ, đặc biệt với tư cách một hậu vệ, bạn thường nghĩ: ‘An toàn là trên hết, cứ ở nhà đã.’ Klopp đã phải tạo ra rất nhiều điều chỉnh trong các trận đấu ở những ngày đầu. Hệ thống này vẫn hoàn toàn mới mẻ với hầu hết các cầu thủ. Hoffenheim đã chơi theo cách đó, nhưng

chỉ trong nửa đầu mùa 2008-09. Họ không thể duy trì nó. Với chúng tôi, đó là một tiến trình liên tục, và chúng tôi không thể coi bất kỳ đội bóng nào tại giải là hình mẫu cho những gì chúng tôi muốn thể hiện."

Dortmund phải tự mình tạo ra tiền lệ. Với mỗi tuần trôi qua, một "đội bóng trẻ trâu" (theo Süddeutsche Zeitung), thường xuyên ra sân với độ tuổi trung bình ít hơn hai mươi ba, đã dần dần quen với "sự hoang dại" ở nhịp độ cao đi kèm với tính ổn định. Đến giữa tháng 12, họ đứng ở vị trí thứ năm. Những pha lập công của Lucas Barrios, tổng cộng mười chín bàn, giúp họ đeo bám các vị trí dự Champions League vào dịp năm mới, suốt cho đến trận đấu áp chót. Nhà vô địch năm 2009 VfL Wolfsburg, đội vừa mất ngôi vương vào tay Bayern của Louis van Gaal, là đối thủ của họ vào một ngày thi đấu kết thúc bằng những màn ăn mừng khiến cả cựu huấn luyện viên Mainz cũng phải lúng túng. "Tôi chưa bao giờ chứng kiến một màn cổ vũ tuyệt vời như thế trong đời," anh thổ lộ, sau khi Bức tường vàng và phần còn lại của sân vận động chào đón đội bóng bằng những bài hát cổ động và những màn tung hô không ngừng. Nhìn sự hưng phấn đó, không thể tin rằng Dortmund chỉ có một trận hòa 1-1. Tỉ số này, kết hợp với chiến thắng 2-0 của Werder Bremen trên sân khách trước Schalke, dẫn đến việc họ không thể về đích trong nhóm ba đội đầu bảng và đủ điều kiện tham dự giải đấu cao nhất của các câu lạc bộ châu Âu. Nhưng các cổ động viên không quan tâm. Niềm hân hoan của họ bắt nguồn từ thất bại của gã hàng xóm Schalke - điều đảm bảo rằng The Royal Blues sẽ không thể, lạy trời, vô địch giải đấu - và một Dortmund đứng hạng năm lần đầu tiên có vé trực tiếp dự Europa League trong bảy năm qua. Đám đông cuồng nhiệt và thông thái nhất nước Đức đều nhận thức được rằng câu lạc bộ đã tiến xa như thế nào trong hai mùa giải đầu tiên dưới thời Klopp và than tiếc chuyện họ thiếu một vài điểm để tham dự Champions League. "Một bữa tiệc phô trương, đội bóng được tung hô như thể họ đã giành được chiến tích phi thường nhất," tờ Frankfurter Allgemeine Zeitung thuật lại đầy hoài nghi.

Trước ngày làm việc đầu tiên của Klopp, Watzke và Zorc tặng anh một bức tượng tê giác có cánh như một vật cầu may. Là linh vật được thiết kế cho nhà hát giao hưởng mới được khai trương vào năm 2002, loài vật thần thoại này trở thành biểu tượng của thành phố, hiện thân của niềm kiêu hãnh bất khuất và những khát vọng. Vào tháng 5, các cổ động viên trên sân Signal Iduna Park tự cho phép mình tin rằng con quái vật tưởng tượng kia thực ra có thể… bay được? Chú tê giác BVB gõ móng xuống nền sân, chuẩn bị cho màn cất cánh.

8
VẶN TO ÂM LƯỢNG

Liverpool 2015-16

Đó là một ngày đầu hè rực rỡ ở Liverpool. Cảm giác thật tuyệt khi đứng trên khu nhà cầu thủ trải trọn chiều dài khu tổ hợp tập luyện Melwood, từ trung tâm điều hành có khung cửa sổ nhiều ô của Jürgen Klopp ở góc sân, đi qua sảnh nhà ăn sang đến đầu bên kia, đến những văn phòng lắp kính dành cho chuyên gia dinh dưỡng Mona Nemmer và trưởng bộ phận thể lực Andreas Kornmayer.

Nếu chỉ dựa vào thanh âm biếng nhác của buổi chiều, nhìn sân tập vắng vẻ và nghe điệu cười sảng khoái của Jordan Henderson, bạn sẽ chẳng thể tin nổi ba ngày tới Liverpool sẽ gặp Southampton trong một trận đấu buộc phải thắng, rằng ÁP LỰC LÀ CÓ THẬT, để cán đích ở vị trí thứ tư. Adam Lallana, mỉm cười và nheo mắt trong ánh nắng hệt như một vị khách du lịch đang tận hưởng kỳ nghỉ, trông sẽ chẳng thể nào tự tại hơn nếu anh đang nhấp một ly cocktail màu hồng đi kèm cái ô giấy thay vì nước khoáng đóng chai.

Cuộc nói chuyện xoay quanh việc vận hành thứ bóng đá mang thương hiệu của Klopp khắc nghiệt ra sao, nhưng tiền vệ người Anh không truyền đạt được nỗi khổ sở của anh tới đội bóng. Lý do đơn giản: anh cảm thấy đó là một sự khó nhọc đầy thích thú.

“Tôi đang làm nghĩa vụ cho đội tuyển quốc gia (khi Klopp được bổ nhiệm vào ngày 9 tháng 10 năm 2015) và tôi nhớ mình đã háo hức như thế nào để trở lại đội,” anh nói. “Tôi tìm hiểu thành tích của ông ấy và cách các đội bóng của ông ấy chơi. Tôi thấy từ Gegenpressing xuất hiện ở mọi nơi. Phong cách Gegenpressing. Một kiểu ‘Rock nặng’. Thực sự từ đầu đến giờ, từ trận đấu đầu tiên của chúng tôi trước Tottenham, đó là một lối chơi đòi hỏi nhiều

thể lực. Nhưng nếu bạn chấp nhận nó, đấy là một thử thách để trở nên sung sức hơn. Khi sung sức, bạn mới có thể chơi theo cách này được. Thi thoảng tôi quan sát Coutinho và thấy cậu ấy luyện tập rất chăm chỉ. Cậu ấy muốn giành lại bóng mà vẫn còn đủ khả năng và sức lực để vượt qua một người khác trước khi dứt điểm vào góc cao."

Hai từ "chuyển động" và "động lực" có cùng gốc Latin. Thứ này không thể tồn tại mà không có thứ kia. Thông điệp đầu tiên của Klopp gửi đến các cổ động viên của Liverpool, rằng họ phải thay đổi "từ những kẻ hoài nghi thành những tín đồ", được nhắc lại cho các cầu thủ tại Melwood trước buổi tập đầu tiên. "Ông ấy nói rất nhiều về việc phải tin vào chính mình, và không sợ hãi bất kỳ đội bóng nào khác," Lallana cho hay. "Ông ấy đã tạo nên sự tự tin đó, khí chất và niềm tin đã chứng minh rằng ông ấy là một nhà quản lý hàng đầu. Bạn có thể cảm nhận được ngay khi ông ấy bước vào phòng. Tôi nghĩ ý niệm này ăn sâu vào những cầu thủ của ông ấy một cách tất yếu."

Trước khi vị huấn luyện viên người Đức có thể điều khiển được đôi chân của các cầu thủ, anh cần phải thấu hiểu họ. Chẳng ích gì khi hùa vào chuyện than vãn công khai về mấy tay hậu vệ kém cỏi của đội và sự thiếu chất lượng về tổng thể so với những ứng cử viên vô địch khác; thay vào đó Klopp muốn cải tổ đội ngũ theo cách của riêng mình, đồng thời đề cao những điểm mạnh của tập thể này. Phương châm của anh là nhấn vào mối liên kết giữa thành tích và nỗ lực, hơn là với năng lực. Lallana: "Ông ấy bảo, 'Hãy lao động chăm chỉ.' Đó là tất cả những gì ông ấy muốn. Ông ấy có thể chịu trách nhiệm cho những sai lầm, có thể nhận về mình những trận đấu tệ hại. 'Lao động và cống hiến hết khả năng.' Ông ấy chắc chắn rằng năng lực và phẩm chất chuyên môn sẽ đến như một thành quả tất yếu. Đó là những gì thầy đã chỉ dẫn tôi kể từ sau trận đấu với Tottenham."

Mùa giải 2015-16 đi qua được hai tháng, không có thời gian để rèn lối đá pressing mới trên sân, và lịch thi đấu cũng không còn chỗ cho những buổi tập thể lực phụ trợ. Cường độ hai buổi tập một ngày khét tiếng của Klopp - từng bị một vài nhà bình luận và chuyên gia chỉ trích là vô độ và phản tác dụng - vừa được đưa vào triển khai thì đúng lúc một loạt chấn thương cơ kỳ lạ chưa từng thấy bủa vây đội bóng sau dịp Giáng sinh. Việc áp dụng mang tính tình thế lối chơi pressing và Gegenpressing đòi hỏi một sự cam kết tập thể vững chắc. "Đó là thỏa thuận mà một đội bóng tạo ra với chính họ," trợ lý huấn luyện kiêm trưởng nhóm tuyển trạch Peter Krawietz cho hay. "Một khế ước tập thể. 'Đúng vậy, chúng tôi

muốn chung tay làm điều đó.' Một cầu thủ tự mình làm sẽ chẳng có tác dụng gì cả. Anh ta gắng một lần, lần nữa, nhưng rồi anh ta quay lại tự hỏi: 'Mấy người khác đâu hết rồi? Thôi nào. Tôi đang chạy tuột vớ ra, còn các cậu thì đứng không và ngắm cảnh ư?' Đó là lý do tại sao bạn cần một thỏa thuận để ràng buộc mọi cầu thủ. 'Chúng ta sẽ làm cùng nhau, ngay khi mất bóng ở 1/3 cuối sân, chúng ta sẽ cố giành nó lại.' Cách chơi này có rất nhiều ưu điểm. Bạn bẻ gãy phương án tấn công của đối thủ. Bạn có thể gây khó dễ một đội bóng ngay lúc họ đang chuẩn bị cho một đợt lên bóng và biến đổi vị trí của họ sao cho phù hợp. Hậu vệ trái có thể bắt đầu chạy lên trên. Bạn cũng tiết kiệm được năng lượng theo cách đó. Nếu bạn lùi về để chống phản công với tám cầu thủ, thì tám cầu thủ đó phải chạy một quãng đường 80 mét, tổng cộng là 640 mét. Hoặc chơi theo kiểu Gegenpressing chuẩn mực, với cách kích hoạt hợp lý và cường độ cần thiết, bạn sẽ di chuyển được 5 hoặc 10 mét nhanh gọn với ba hay bốn cầu thủ. Điều đó giải thích vì sao đây không hẳn là vấn đề của đôi chân mà là của bộ não. Thời khắc đó là lúc mà bạn phải vượt qua sự ì trệ của bản thân. Đừng rời mắt. Đừng thất vọng. Pha tấn công chưa kết thúc. Phải tốn chút công sức để nhắc đi nhắc lại điều này với các cầu thủ. Có những hoạt động và cách đào tạo chuyên biệt để hiện thực hóa việc này, đó là phân tích băng hình. Chúng tôi cho cả đội xem: 'Nhìn đây, mấy tay này rất chặt chẽ, rất khó để di chuyển ra phía sau họ, nhưng khi ta đoạt được bóng thì đó là lúc họ dễ bị đánh bại.' Chúng tôi cố gắng bám sát tư tưởng này. Một khi bạn tuân theo điều đó, và thực hiện nó một cách có kỷ luật, bạn cũng sẽ tiết kiệm cho chính mình rất nhiều quãng đường di chuyển trong việc lùi về."

Lallana, người được cho là đã trải qua một phương pháp tương tự dưới thời Mauricio Pochettino tại Southampton, tiết lộ rằng hoạt động tập thể đi kèm yếu tố hưng phấn giúp gạt bỏ bất kỳ sự than phiền nào: "Đòi hỏi về trí lực rất lớn, nhưng khi bạn thấy mười anh chàng khác cũng đang thao tác hệt như thế, mọi thứ lại trở nên dễ dàng. Bạn thích thú cảm nhận sự nặng nhọc đó, bởi mọi người khác cũng giống bạn. Bạn muốn tiếp tục tiến lên vì đồng đội của mình. Anh ta đau đớn, và bạn đau đớn, nhưng không sao cả. Đó là những gì huấn luyện viên muốn, đó là con người của ông ấy. Đôi khi ông ấy tán dương các pha tắc bóng như thể những bàn thắng vậy. Bởi ông ấy biết việc đó gây đau đớn." Anh nói thêm rằng những chiến thuật của Klopp thực sự không thể phù hợp với những kẻ chống đối và ích kỷ vốn chẳng bao giờ phục tùng mệnh lệnh tập thể. "Giả dụ bạn muốn hỗ trợ cho một cầu thủ, nhưng đấy lại không phải cách anh ta muốn chơi. Không thể vận hành kiểu đó được."

Klopp và các cộng sự đã gặp khó ra sao để giúp các cầu thủ của anh tư duy và chơi bóng theo cách đó? Krawietz dành một lúc để ngẫm nghĩ về câu hỏi. "Tôi tin rằng đội bóng chúng tôi gặp tỏ ra vô cùng sẵn lòng để đón nhận nhiều thứ," anh nói. "Họ hào hứng và có thiện chí thử thách điều mới mẻ; họ biết lý do tại sao mọi thứ trước đó không đi đúng hướng và tại sao chúng tôi lại đứng đây lúc này, với những bộ đồ thể thao màu đỏ đen. Chúng tôi cảm nhận được điều đó ngay từ đầu. Họ muốn thẩm thấu tất cả những gì chúng tôi đang cố gắng truyền đạt tới họ." Rắc rối không nảy sinh từ sự thiếu thiện chí, nhưng đôi khi đến từ rào cản ngôn ngữ trong thời gian đầu. Bộ não chiến thuật Zeljko Buvac tỏ ra miễn cưỡng trong việc giao tiếp hầu hết bằng tiếng Anh, Klopp phải phiên dịch cho ông. "Rất nhiều lần - khi tức giận - Klopp nói: 'Tôi thèm thấy bà được nói tiếng Đức với ông'," Lallana phá lên cười. "Tiếng Anh của ông ấy thực ra đáng gờm đấy. Tôi hiểu bất cứ thứ gì ông ấy cần và muốn nói. Nhưng đôi lúc nó khiến ông ấy thất vọng."

"Tôi xoay xở được với trình tiếng Anh sơ cấp của mình, và cả đội nghe theo," Klopp chia sẻ với thái độ tự ti trong một cuộc phỏng vấn với tạp chí tiếng Đức Focus khi nhiệm kỳ của anh đi qua được một tháng. "Mọi người trong câu lạc bộ đều hay ho và ham vươn lên, chúng tôi dành thời gian để làm điều đó một cách chuẩn chỉ." Anh tận hưởng nhiều niềm vui và làm việc quá hăng say tới mức gần như chưa có thời gian để bày tỏ sự trân trọng và may mắn của mình, như anh từng tiết lộ. "Chuyện đã qua rồi nhưng, tất nhiên, vẫn có một vài khoảnh khắc nào đó tôi chợt thấy: 'Thật tuyệt khi được làm huấn luyện viên của Liverpool.' Trước kia, tôi chưa từng nghĩ mình sẽ được ở đây một ngày nào đó."

Tuy nhiên, phải mất ít lâu trước khi những sự khác biệt về văn hóa bóng đá được hòa hợp một cách trọn vẹn trên sân tập. "Chuyện hiểu lầm kỳ quặc là khó tránh khỏi," Krawietz cho hay. "Ai cũng mang tới kinh nghiệm hai mươi năm trong nghề; bạn nghĩ tất cả mọi người đều đang nói về những thứ giống nhau nhưng cuối cùng bạn nhận ra đó là hai điều hoàn toàn khác nhau."

Pressing và tắc bóng, theo cách mà đội ngũ huấn luyện hiểu, tuyệt đối cấm việc phạm lỗi với đối phương. Một pha phạm lỗi ngay lập tức khiến nỗ lực giành bóng của bạn thành công cốc. Nhưng ngay trong buổi tập chiến thuật đầu tiên, dự tính là một phiên tập nhẹ nhàng, các cầu thủ Liverpool đã lao vào những màn tranh chấp vô tội vạ, vì họ nghĩ rằng phải ngăn chặn việc lên bóng của đối thủ bằng mọi giá. Klopp phải can ngăn và bảo họ chậm lại. Krawietz

nhớ lại tình tiết đó với một nụ cười mãn nguyện. “Thật tốt khi thấy rằng các chàng trai sẵn sàng một cách vô điều kiện để thực thi những ý tưởng mới và đặt hoàn toàn tâm trí vào nó. Điều đó khiến chúng tôi dễ thở hơn nhiều.”

Lallana cho hay các cầu thủ đều đáp lại sự chân thành của vị huấn luyện viên: “Ông ấy có thể khiển trách bạn, có thể tán thưởng bạn. Những cái ôm đó thực sự chân thành. Ông ấy sẽ nói cho bạn biết khi thấy hài lòng về bạn. Hoàn toàn thành thật, thẳng thắn. Ông ấy không thể nào che giấu cảm xúc của mình được, phải vậy không? Nếu muốn nói điều gì đó thì nhất định ông ấy sẽ nói ra. Ông ấy bảo có thể làm bạn, nhưng không thể là tri kỉ, bởi đôi khi ông ấy buộc phải nói những lời khó nghe.”

Tiền đạo người Bỉ Christian Benteke, lấy ví dụ, cảm thấy hướng đi mới của đội bóng hơi rắc rối để thích nghi. Klopp mau chóng nhận ra rằng tiền đạo cao 1m90 này không thực sự phù hợp với kiểu đá pressing và phản pressing mạnh mẽ. Thay vào đó, Divock Origi và cựu tiền đạo Hoffenheim Roberto Firmino (chơi vị trí số 9 ảo) được ưu tiên. Mối quan hệ Klopp - Benteke đổ vỡ. Huấn luyện viên người Đức lâu nay đã tự quyết rằng chẳng ích lợi gì khi giải thích cho các cầu thủ lý do họ không được chọn, rằng tất cả những gì anh có thể làm là chỉ cho họ những mặt mà họ có thể cải thiện trong lối chơi của mình. Nhưng Benteke không thể hòa hợp nổi với thái độ im lặng của vị huấn luyện viên, so với sự sốt sắng của ông này trong việc chiêu mộ anh cho Borussia Dortmund vài năm trước đó. Klopp từng gặp cựu tiền đạo Aston Villa tại một khách sạn ở Đức, trò chuyện một cách hăng hái về viễn cảnh được làm việc cùng nhau, và sau đó còn gửi thêm một vài tin nhắn. Nhưng thương vụ này không thành. (Giống những người đồng nghiệp Antonio Conte và José Mourinho, Klopp là người lạm dụng việc nhắn tin. Trong ngày Dortmund đá trận chung kết Champions League, bất ngờ thay, anh đã gửi một tin nhắn cho Kevin De Bruyne, khi đó đang chơi cho Chelsea, bày tỏ sự háo hức với viễn cảnh được dẫn dắt cầu thủ người Bỉ tại Dortmund ở mùa 2013-14. Thương vụ tiếp theo này cuối cùng đã bị The Blues hủy vào phút cuối.)

Chính Benteke, vào sân từ băng ghế dự bị, là người ghi bàn ấn định tỉ số 3-1 cho Liverpool trước Chelsea trên sân Stamford Bridge, thắng lợi đầu tiên của Klopp ở giải vô địch quốc gia. Sau khởi đầu không mấy ấn tượng: hòa 0-0 trên sân Tottenham Hotspurs, hòa 1-1 ở trận ra mắt trên sân nhà trước đội bóng Nga Rubin Kazan trong khuôn khổ Europa League, bị Southampton cầm chân (1-1) ngay tại Anfield, và một chiến thắng tối thiểu

(1-0) ở Cúp Liên đoàn trước Bournemouth, việc đánh bại các nhà đương kim vô địch của Mourinho với thứ bóng đá phản công được thực thi một cách khôn ngoan được coi là dấu hiệu quan trọng của sự tiến bộ ban đầu. Sau cùng, có lẽ sự tâng bốc không ngớt trên những kênh thể thao và các trang báo từ khi Klopp cập bến Merseyside đã có đủ lý do chính đáng.

"Vô địch được không nhỉ?" Một phóng viên hỏi Klopp sau tiếng còi mãn cuộc. "Ông bị khùng hả?" Anh vặc lại đầy hoài nghi. "Lúc đầu, tôi nghĩ mình không hiểu câu hỏi. Tôi mới chỉ đến đây được ba tuần. Lần gần nhất Liverpool thắng một trận đấu sân khách, tôi vẫn còn đang trong kỳ nghỉ." Sau đó, ở buổi họp báo riêng trong đường hầm, anh phải nhận dồn dập các câu hỏi về mục tiêu của Liverpool ở kỳ chuyển nhượng tháng 1 và cơ hội dự Champions League của họ. Đội bóng đứng thứ tám vào thời điểm đó. "Thật không thể tin nổi sự nôn nóng này," anh nói. "Họ muốn biết tôi có về thứ tư được không," anh gào lên với trọng tài Mark Clattenburg. "Chào mừng tới nước Anh," ông này gật đầu đáp lại.

Chuyến bay của chuyên cơ chở Klopp từ Đức đến Liverpool đã được 35.500 cổ động viên Lữ đoàn đỏ theo dõi trên Internet, trước khi câu lạc bộ đưa anh đến một khách sạn sang trọng trên phố Hope để chờ ngày ra mắt. Điều tượng trưng đầy thuyết phục này không hề ngẫu nhiên: trong suy nghĩ của nhiều cổ động viên, người đàn ông gốc Swabia không hẳn là một tân huấn luyện viên mà là một người báo mộng, hứa hẹn sẽ đưa câu lạc bộ ra khỏi trạng thái vô thức ở giữa bảng xếp hạng và giành lại những ngày vinh quang trong quá khứ. "Việc bổ nhiệm anh thật đúng đắn về mặt bản năng bởi cá tính cực lớn của huấn luyện viên bốn mươi tám tuổi này sẽ ngay lập tức giải quyết được sự trầm lặng mụ mị ập xuống Anfield kể từ khi câu lạc bộ bị tuột mất chức vô địch vào năm 2014, và đảm bảo âm lượng tại đây từ giờ trở đi sẽ liên tục được kích hoạt," tờ Guardian viết. Cựu cầu thủ Liverpool Mark Lawrenson, không phải kiểu người dễ bộc phát về mặt cảm xúc, dự đoán rằng Klopp sẽ "mang sự hứng khởi trở lại Anfield". Với "cá tính ngoại cỡ và nụ cười có năng lượng tương đương 1.000 megawatt, cậu ấy thật ăn khách," Lawrenson nói thêm vào lúc giải lao khi đang quay một chương trình cho kênh lfc.tv trong một cao ốc ở trung tâm thành phố. "Người ta hy vọng rằng cậu ấy sẽ mang trở lại những quãng thời gian tốt đẹp. Chỉ riêng điều đó thôi đã đáng giá rồi."

Không một nền bóng đá nào tin vào năng lực xoay chuyển tình thế của một huấn luyện viên nhiều như tại Anh, và Liverpool là nơi tin điều đó nhất - nhờ vào Bill Shankly. Lịch sử vĩ đại của câu

lạc bộ và một hiện tại rối rắm hơn nhiều, khi họ bị ép phải chơi đuổi bắt với những kình địch và những đội bóng mới nổi giàu có hơn, tạo ra một thứ cảm xúc kém ổn định, thay đổi một cách điên cuồng từ kỳ vọng ngút trời đến thất vọng cùng cực. Nhiều vị cứu tinh tiềm năng đến rồi đi, do không thể qua nổi vùng xoáy của sự thiếu kiên định.

Klopp - trong chiếc quần jeans sẫm màu, áo vest đen, giày cao cổ kiểu Chelsea - tỏ ra cực kỳ dễ chịu trong buổi ra mắt. Anh giới thiệu bản thân là một tay thợ điện bóng đá, tự tin cho rằng chỉ cần đi lại dây một chút là có thể giúp dòng điện lưu thông trở lại. Tuy nhiên, anh cũng thừa nhận sự phức tạp của thử thách: "Chúng ta đừng cố cõng 20 kg quá khứ trên lưng," anh cảnh báo, và câu lạc bộ cũng không được than phiền về tình trạng thiếu ngân quỹ tương ứng. "Chúng ta không nên nghĩ về tiền, hãy chỉ nghĩ đến bóng đá thôi." Lạy Chúa. Tình hình của Liverpool, anh nói thêm, tỏ ra "không tệ đến vậy. Đây là lúc thích hợp để tạo ra những thay đổi, một màn tái khởi động." Anh hứa hẹn "thứ bóng đá hết tốc lực" để tạo ra một cơn bão cảm xúc trên sân nhưng lại hạ thấp tầm quan trọng của bản thân. Anh chẳng phải "thằng ngốc", không phải "thiên tài", cũng chẳng phải "kẻ biết tuốt" hay "người mơ mộng", anh mạo muội phát biểu, trước khi chốt hạ một câu đáng tiền: "Tôi chỉ là một gã bình thường đến từ Rừng Đen. Tôi là Người bình thường." Hóm hỉnh mà sâu sắc. Cần một sự vững tin khổng lồ để tự tuyên bố mình là kẻ tầm thường với truyền thông thế giới trong ngày đầu tiên tiếp quản một nhiệm vụ to lớn. Tờ Süddeutsche Zeitung gợi lại một cảnh nổi tiếng trong bộ phim Monty Python"s Life of Brian, lúc vị anh hùng cùng tên cố gắng - và thất bại - thuyết phục đám tông đồ rằng anh hoàn toàn không xứng đáng với những lời ca tụng của họ. "Chỉ đấng cứu thế thực sự mới phủ nhận sự thần thánh của chính mình," một phụ nữ trong số đó la lớn. Liverpool, mau chóng nhìn ra một phương án marketing tiềm năng từ người chỉ đạo mới, kịp thời đăng ký nhãn hiệu cho cụm từ "Người bình thường" và xuất xưởng một loạt sản phẩm chính hãng kèm theo khẩu hiệu này.

Chủ tịch FSG Mike Gordon cho rằng ông không hề bất ngờ bởi sự rùm beng của màn chào đón này. "Jürgen Klopp và Liverpool thực sự là một cặp trời sinh. Niềm đam mê của các cổ động viên, tính xác thực của những cổ động viên và những người ủng hộ câu lạc bộ, cách họ cảm nhận về thứ bóng đá của chúng tôi và sự thông thái của họ trên tư cách người hâm mộ bóng đá, nói lên rằng họ nhận thức ngay được nhân vật khác thường này sẽ mang đến điều gì đó cực kỳ quan trọng. Trong khi tôi nhắc đi nhắc lại rằng bản chất của Jürgen thực ra còn trội hơn phong cách của cậu ấy, thì

phong cách đó vẫn tỏ ra vô cùng hấp dẫn. Tất cả chúng tôi đều đồng tình về chuyện này. Chẳng ngạc nhiên khi người ta mến cậu ấy ngay tức thì và theo cách vô cùng mãnh liệt. Điều đó được khơi ra ngay ở buổi họp báo đầu tiên. Đó là một trong số ít những bất ngờ từng xảy ra từ trước đến nay."

Gordon dự báo với phòng truyền thông của FLC rằng họ sẽ "leo lên một chiếc Ferrari" với vị huấn luyện viên mới. Kenny Dalglish cũng tiên đoán trước một chuyến đi đầy phấn khích: "Tôi vừa nghe buổi họp báo của Klopp và cách cậu ấy nói rất, rất ấn tượng," vị cựu huấn luyện viên cho hay. "Tôi nghĩ các cổ động viên sẽ cần phải thắt chặt dây an toàn - chắc chắn rằng họ sẽ thích cậu ấy."

Người quen từ Đức đến thăm Klopp tại Liverpool trong mùa giải đầu tiên của anh ở nước Anh nhận thấy rằng, tất cả mọi người ở Anfield và Melwood đều vui vẻ chào đón họ ngay khi họ bảo rằng mình đến gặp vị huấn luyện viên. Một hôm, khi ngồi trong văn phòng của Klopp chờ thực hiện một cuộc phỏng vấn, phóng viên truyền hình Martin Quast đã nghe thấy tiếng cười nói rôm rả vang vọng qua khu hành lang. "Tôi lén nhìn ra ngoài và thấy những nhân viên của Liverpool đang chạy ngược xuôi, nhưng khuôn mặt ai cũng tươi cười rạng rỡ. Và tất nhiên Kloppo có mặt ở đó, đang trêu đùa và khiến họ cảm thấy thoải mái. Đó là phong cách của anh ấy, một kiểu rất phóng khoáng. Tôi nhớ ở văn phòng của anh ấy tại Mainz, mọi cánh cửa đến các phòng ban khác luôn luôn mở, thậm chí anh chàng thuê căn hộ phía trên anh ấy hay tạt qua dùng bữa vào buổi sáng. Anh ấy thích sự diện hiện của mọi người xung quanh mình." Klopp tỏ ra dễ gần tới mức anh được coi là "anh Chánh Văn" không chính thức của cư dân Melwood. Đã có ít nhất một nhân viên LFC với những rắc rối trong chuyện tình cảm đã tìm tới anh để xin lời khuyên.

Trước khi huấn luyện viên người Swabia đến, thủ môn Simon Mignolet tự nhận trách nhiệm tổ chức những buổi tụ họp và sự kiện tập thể. Klopp tìm gặp và bảo anh này rằng sẽ có nhiều hơn đáng kể các hoạt động kiểu vậy trong những tháng sắp tới. "Chúng ta là một tập thể và một gia đình," vị huấn luyện viên tuyên bố. Nét văn hóa đó mở rộng tuyệt đối đến cả những nhân sự không nằm trong thành phần đội bóng, Klopp nói rõ. Anh học thuộc tên của tất cả tám mươi nhân viên tại Melwood, yêu cầu họ xếp hàng trong sảnh ăn và giới thiệu họ tới từng cầu thủ, lý giải rằng các cầu thủ và các nhân viên phải có "trách nhiệm" giúp đỡ nhau đạt thành tích tốt nhất.

Trong suy nghĩ của Klopp, bộ phận khán giả đến sân, cũng đóng

một vai trò quan trọng dù anh chưa sẵn sàng đưa ra bất kỳ đòi hỏi công khai nào. Tại Mainz và Dortmund, anh đã chứng kiến các cầu thủ thường xuyên tận dụng nguồn sinh lực từ các khán đài, nhưng Anfield, cái nôi của bóng đá, lại hoàn toàn không xứng đáng với danh tiếng của một "chảo lửa". Từng nhóm lớn cổ động viên bỏ về tám phút trước khi hết giờ ở trận thua 2-1 trước Crystal Palace vào tháng 11 năm 2015, thất bại đầu tiên của Klopp trên tư cách huấn luyện viên Liverpool. "Lúc đó tôi thấy khá cô đơn," anh chia sẻ sau đó, lộ rõ vẻ thất vọng trước sự đầu hàng vội vã của đám đông. Nhưng là một thành viên mới nhập cư của cộng đồng LFC, anh phải cố tránh đổ lỗi cho khán giả. Phản ứng của các cổ động viên là có thể hiểu được và chẳng khác gì một mệnh lệnh lặng thinh nhưng đầy quyền lực: anh và đội bóng có trách nhiệm phải tạo ra thứ bóng đá khiến họ rung cảm và níu giữ hy vọng chiến thắng tới tận những giây cuối cùng, anh thừa nhận. "Chúng tôi phải chịu trách nhiệm về việc làm thế nào để khiến cho không ai có thể rời sân vận động sớm một phút, bởi mọi thứ đều có thể xảy ra," Klopp nói. "Chúng tôi phải cho thấy điều đó và hiện giờ chúng tôi chưa làm được."

Sân Etihad mang đến một bầu không khí dễ chịu hơn nhiều ở trận đấu tiếp theo tại giải vô địch quốc gia. Lữ đoàn đỏ của Klopp xé nát hàng thủ mong manh của Manchester City để giành chiến thắng 4-1 và cho thấy thêm bằng chứng về một vận mệnh đang lên. Một năm rưỡi sau, Lallana tin rằng chuyến đi dọc theo cao tốc M62 đó được coi là "trận đấu hay nhất" trong kỷ nguyên Klopp từ trước đến giờ. "Tôi thực sự thích trận đấu đó, một màn trình diễn tập thể thực thụ," anh nói. Cuộc gặp gỡ sau đó với vẫn đối thủ này ở trận chung kết Cúp Liên đoàn nhìn chung kém dễ chịu hơn đối với Lallana và các đồng đội. Liverpool nỗ lực vùng lên gỡ hòa 1-1 tại Wembley, trước một Manchester City chất lượng hơn ở từng cá nhân, nhưng thua trên loạt sút luân lưu sau khi trải qua hiệp phụ không bàn thắng. "Chúng tôi thấy suy sụp, một chút thôi, nhưng giờ thì phải đứng dậy. Chỉ những kẻ khờ ngu ngốc mới ngồi ì đó và chờ thất bại tiếp theo," Klopp nói. Sự thất vọng của anh do để tuột danh hiệu đầu tiên ở nước Anh được xoa dịu khi anh nhận thấy rằng các cầu thủ Liverpool đã chiến đấu đầy can đảm với một bầu năng lượng gần cạn.

Tuy vậy, mùa giải vô địch quốc gia của họ không phất lên nổi. Những chiến thắng hoành tráng tiếp nối bằng những trận hòa và thua bạc nhược trước các đội bóng yếu hơn, một cách bối rối mà sau đó dường như trở thành thói quen. Sáu tháng kể từ khi anh bắt đầu nghiệp huấn luyện ở Merseyside, đội bóng vẫn giậm chân tại chỗ trên bảng xếp hạng, bên ngoài nhóm dự cúp châu Âu.

“Jürgen đã làm được nhiều điều đúng đắn,” Steve McManaman chia sẻ với tờ Süddeutsche Zeitung vào tháng 4 năm 2016. “Anh ấy rất được yêu thích, thậm chí cổ động viên của các đội bóng khác cũng mến anh ấy. Trong vài tháng qua, nhiều cổ động viên của Manchester United, Arsenal hay Chelsea đến gặp tôi và bảo: ‘Tôi thích anh ta làm huấn luyện viên của đội tôi.’ Anh ấy rất lôi cuốn, nói những điều hợp tình hợp lý, và người ta yêu cảm xúc mạnh mẽ của anh ấy trên đường biên. Jürgen chiếm được tình cảm của các cổ động viên, họ tin anh ấy. Nhưng rõ ràng đã có một sự thiếu kiên định nào đó, khi nói đến những thành tích. Đội hình của Jürgen không có đủ chiều sâu và chất lượng để chơi thực sự hay năm, sáu trận liên tiếp.”

Sự tiến triển không biểu lộ qua những đơn vị điểm số nhiều như đơn vị âm thanh. The Kop bắt đầu gạt đi những nghi ngờ, được cóp nhặt qua gần một thập kỷ không có một danh hiệu lớn nào, và lên tiếng trở lại. Vào giữa tháng 12, tiền đạo người Bỉ Divock Origi ghi một bàn thắng đầy kịch tính ở phút cuối trận để kịp giành lại một điểm cho Liverpool trên sân nhà trước West Brom (2-2). Klopp đưa các cầu thủ ra phía trước khán đài sau tiếng còi chung cuộc để thể hiện sự trân trọng của cả đội đối với sự cổ vũ kiên định tới tận cùng. “Đó là bầu không khí tuyệt nhất kể từ khi tôi tới đây,” anh nói. “Tất nhiên mọi người đều thất vọng nhưng họ đã không để chúng tôi cảm thấy điều đó. Họ thấy rằng các chàng trai đã cố gắng làm mọi thứ và chơi bóng.” Động thái này - điều có thể đoán trước - bị xem thường bởi một vài thành phần coi đó như một màn ca tụng quá đà cho một kết quả tầm thường trước một đối thủ tầm thường, nhưng Klopp không quan tâm đến những ý kiến bên ngoài. Màn tri ân của các cầu thủ là một ví dụ cho cách quản lý đám đông khéo léo của Klopp, với mục đích nhắc nhở Anfield về sức mạnh chi phối thành quả khác thường của thánh địa này.

Gieo gió để gặt bão. Mùa thu hoạch đến thật mau. Lượt bốc thăm vòng 16 đội ở Europa League đưa Liverpool đụng độ đối thủ truyền kiếp của họ - Manchester United. Giải đấu hạng hai của châu Âu từng là phần thưởng khuyến khích vô vị dành cho các đội bóng thất bại trong việc lọt vào top 4, nay mở ra cửa sau để tham dự Champions League cho nhà vô địch, và điều khá quan trọng nữa, đây là một thời cơ để hủy hoại mùa giải của Quỷ Đỏ. Anfield, ngập tràn sự huyên náo phù hợp với một trận cầu lớn tại cúp châu Âu, đã hoàn thành tốt vai trò được giao trong việc thúc đẩy đội chủ nhà đi đến chiến thắng thuyết phục 2-0 ở trận lượt đi. Một trận hòa 1-1 lạnh lùng, trong tầm kiểm soát ở trận lượt về tại Old Trafford định đoạt chiếc vé cho vòng tứ kết. Klopp biết đối thủ

tiếp theo khá rõ: Borussia Dortmund.

“Hai trận đấu đó đương nhiên đầy thử thách cho cả hai bọn tôi, và cũng như cho tình hữu nghị của chúng tôi,” theo lời CEO của BVB Hans-Joachim Watzke, cảm thấy thư thái khi tay chơi saxophone ở sảnh khách sạn Marbella cuối cùng cũng khép lại liên khúc các tác phẩm để đời của Kenny G. “Chúng tôi phải làm vài điều không thường làm.” Watzke cầu khẩn các cầu thủ đưa mình vào “trạng thái tranh đấu, không phải ôm ấp” trước màn tái ngộ đầy cảm xúc với vị huấn luyện viên cũ. “Cậu ấy muốn tấn công đội bóng và các cổ động viên của chúng tôi bằng sự ngọt ngào,” ông chủ của BVB cảnh báo. “Nhưng chúng tôi không chống lại bạn mình, Kloppo. Chúng tôi không được đánh mất sự táo bạo của mình.”

Watzke nhấn mạnh rằng ông không nói bất kỳ điều gì thất lễ. “Tất cả những gì tôi nói là: những trận đấu này không thể biến thành ngày hội của Jürgen Klopp. Tôi nghe đồn rằng cậu ấy tỏ ra có chút bực dọc về cách nói đó và từ cách gia đình cậu ấy chào hỏi tôi trước trận lượt về tại Liverpool, tôi có thể nhận định rằng cậu ấy quả thực đã hơi thất vọng. Hoặc có thể việc câu nói này hiệu nghiệm khiến cậu ấy khó chịu.” Tuy nhiên, điều đó chỉ hiệu nghiệm một phần, như Watzke nhanh chóng thú nhận. Đám đông ở Signal Iduna Park sẵn sàng cho cuộc đấu nhưng các cầu thủ cảm thấy khó chấp nhận việc Klopp đang ngồi trên chiếc ghế ở phía đối diện. “Ở một trận đấu thông thường, chúng tôi sẽ đánh bại họ.” Watzke cho hay. “Nhưng đây không phải là một trận đấu bình thường. Ngay từ đầu, toàn đội bị ức chế, bạn có thể cảm nhận được rằng chúng tôi thiếu sự kích động trong hiệp một. Điều này có thể đã tệ hơn nếu tôi không trao đổi trước với các cầu thủ và mọi người trong đội nhiều đến vậy.”

Klopp không thể che giấu rằng chuyến trở về Westphalia cũng đã chi phối anh. “Là dối trá nếu tôi nói với bạn rằng tất cả những điều đã xảy ra đó chẳng khiến tôi bối rối dù cách này hay cách khác,” anh cho biết sau trận hòa 1-1. Vẻ ngoài lạnh như băng mà anh trưng ra hôm trước đó, giờ anh mới thú nhận, chỉ là cố tỏ ra vậy. “Tôi thích ở đây hơn là ở Bắc Hàn,” anh nói đùa trong buổi tối diễn ra trận đấu. “Nhưng tôi không cho là mình sẽ phải chịu một tác động lớn về mặt cảm xúc. Chúng tôi sẽ thay đồ, ra ngoài đó và chiến đấu. Vậy thôi.”

Với Dortmund, mọi chuyện rõ ràng không được như thế. Không thể phô diễn đẳng cấp cực cao thể hiện từ đầu mùa, đội bóng được dẫn dắt bởi Thomas Tuchel chỉ thực sự vào guồng trong hiệp hai. Nhờ luật bàn thắng sân khách, lợi thế ngả về phía Liverpool.

“Anfield sẽ nổi lửa,” Klopp đe dọa. Tính ăn thua của anh vùi dập toàn bộ những mối quan hệ lâu bền với những người đồng chí cũ, ít nhất là tạm thời. “Tôi chạm mặt cậu ấy bên ngoài khu thay đồ - tại Anfield, phòng thay đồ của hai đội nằm sát nhau - và chúc cậu ấy ‘một trận đấu hay’,” người quản lý đội của BVB Fritz Lünschermann cho biết. “Cậu ấy đáp: ‘Nghe này, tôi không muốn xem một trận đấu hay. Tôi muốn thắng.’”

Ban đầu, chính Dortmund mới là đội khai hỏa trên sân nhà của Liverpool. Những bước di chuyển khó lường, sắc bén ở khu vực 1/3 cuối sân của đội bóng Đức chôn vùi hoàn toàn hàng thủ vụng về của đại diện vùng Merseyside, đưa tập thể áo Vàng Đen dẫn 2-0 chỉ sau chín phút. Đội bóng Premier League cần ba bàn thắng để đi tiếp trước đối thủ hoàn toàn trên tầm. Cuộc chơi tưởng như đã kết thúc.

Klopp lại nghĩ khác. Trong phòng thay đồ vào giờ nghỉ, anh cho cả đội xem những đoạn băng về ba pha tấn công suýt thành bàn của Liverpool, quả quyết với họ rằng những cơ hội kiểu đó chắc chắn sẽ đến nhiều hơn. Anh cũng nhắc nhở các cầu thủ về năng lực khải hoàn trong những tình thế éo le nhất của câu lạc bộ, điển hình là chiến thắng của Liverpool trong khuôn khổ Champions League trước AC Milan tại Istanbul 2005, khi bị dẫn 3-0 sau bốn mươi lăm phút đầu tiên. “Ông ấy bảo bọn tôi rằng ta phải tạo nên điều gì đó để có thể kể lại với con cháu ta sau này,” Origi nói.

Bàn thắng của tiền đạo người Bỉ không lâu sau giờ nghỉ thực sự mang đến chút hy vọng. Dortmund nhanh chóng đáp lễ để duy trì cách biệt khi Marco Reus kết thúc một pha phối hợp đẹp mắt ở phút năm mươi lăm. Những cái đầu bên phía Liverpool cúi gằm. Anfield đã sửa soạn để chấp nhận điều khó cưỡng.

Duy chỉ có một người, trong bộ đồ trắng, không sẵn sàng cho điều đó. Klopp cho rằng anh có thể “ngửi, nghe và cảm thấy điều đó. Anh khuyến khích đám đông la hét cho tới khi sự vô vọng chết ngạt bởi sức kháng cự. “Cảm giác như thể anh ấy tự đưa mình vào cuộc, như một nhân tố thứ mười hai, một người giục giã và thúc đẩy các cầu thủ và các cổ động viên,” tờ Die Welt viết.

“Cậu ấy tạo nên một cơn bão trên đường biên, cậu ấy giỏi vậy đấy,” Watzke cho hay. “Việc dùng sức mạnh đám đông chống lại chúng tôi là điều chính đáng, ngẫm lại thì đó là nhiệm vụ của cậu ấy, cũng như đó là công việc của tôi ở trận lượt đi. Ấy thế mà điều đó lại tỏ ra lạ lẫm với chúng tôi. Tôi hiếm khi chứng kiến điều gì tương tự, ở mức dữ dội như thế.” Norbert Dickel, không hiểu sao

cảm thấy bị tổn thương khi Klopp khiến cả sân quay lưng lại với họ. “Tôi chẳng ưa nổi việc cậu ấy khuấy động các cổ động viên theo kiểu đó,” cựu tiền đạo BVB nói. “Đó là chuyên nghiệp, theo quan điểm của cậu ấy, đó là điều đúng đắn theo góc nhìn của cậu ấy, nhưng không phải của bọn tôi. Cậu ấy vẫn có thể thắng trận đấu đó mà không phải làm vậy. Tôi biết cậu ấy sẽ chẳng bao giờ thừa nhận điều đó. Nhưng giờ tôi không còn thấy khó chịu với cậu ấy nữa.”

Philippe Coutinho lập công để rút ngắn tỉ số xuống 2-3 ở phút sáu mươi. Liverpool nỗ lực ngược dòng sau khi bị dẫn hai bàn. Đội bóng Đức tiếp tục chơi thực sự ấn tượng, vượt trội hơn hẳn đội chủ nhà về chuyên môn. Nhưng đây là một trong những buổi tối mà sự huyên náo tại Anfield trở thành một loại vũ khí sắc bén, còn dũng khí của đối thủ trở nên héo mòn dưới ánh đèn cao áp. Một năng lực siêu nhiên nào đó vồ lấy màn tỷ thí giữa hai đội và kéo nó vào địa hạt của sự ảo vọng, hoặc những cơn ác mộng, tùy quan điểm của bạn. “Bọn tôi bĩnh ra quần cả lũ,” Mats Hummels cho biết sau đó. Dortmund quá run sợ đến mức “mỗi vị trí đá một kiểu”.

Ngay khi Mamadou Sakho đánh đầu ghi bàn thứ ba cho Lữ đoàn đỏ mười hai phút trước khi hết giờ, Watzke biết rằng mọi chuyện thế là chấm hết. “Tôi tự nhận thua vào thời điểm đó,” ông nói. “Chúng tôi biết Jürgen có thể tạo ra nhiều năng lượng thế nào trên đường biên. Không phải ngẫu nhiên mà chúng tôi lại ghi được nhiều bàn thắng ở phút tám mươi chín. Trong trận đấu với Málaga, cậu ấy là người duy nhất trong sân tin rằng chúng tôi có thể ngược dòng và sự thật là chúng tôi đã làm được. Ở Anfield, khi tỉ số là 3-3, việc chúng tôi để thủng lưới thêm chỉ là vấn đề về thời gian. Và rồi cả sân vận động…” Ông bỏ lửng câu nói, đắm chìm trong sự kinh hãi và thán phục. “Karl-Heinz Riedle và Nuri Şahin đều từng chơi bóng tại Anfield. Nhưng họ bảo tôi, họ chưa từng chứng kiến bất kỳ điều gì tương tự. Là Jürgen làm những thứ đó.”

Dejan Lovren biến điều điên rồ trở thành sự thật đúng vào phút bù giờ thứ hai. Ban đầu Klopp còn không tin nổi bóng thực sự đã bay qua vạch vôi. Sân Anfield gào thét tên anh khi tiếng còi chung cuộc cất lên, hết lần này tới lần khác. “Huấn luyện viên người Đức rời sân như một võ sĩ giác đấu bước ra khỏi đấu trường La Mã sau màn kết liễu một con quái vật gớm ghiếc,” tờ Independent viết. Đối thủ chiến bại của anh, Tuchel, cảm thấy khó nuốt trôi kết quả này. “Tôi không thể giải thích điều này bởi không có lời lý giải nào hợp lý cả. Hôm nay là ngày cảm xúc lên ngôi,” anh nói, buông một ánh nhìn vô cảm với vẻ sầu não xâm chiếm. Không như người

đồng nghiệp đầy kinh nghiệm trong việc tạo ra phép lạ ở bên kia chiến tuyến, anh đã không thể lường trước được sự điên rồ sắp đến. Thật là một bước ngoặt phi lý vượt xa cảnh giới tưởng tượng của người đàn ông này. Anh đã không có bất kỳ cách can thiệp hiệu quả nào.

"Đó là một trong những thất bại tồi tệ nhất trong mười hai năm của tôi tại Dortmund," Watzke cho hay. "Không phải bởi Jürgen - cuối cùng tôi thậm chí còn cảm thấy vui cho cậu ấy. Không. Chúng tôi đã ở thật gần cơ hội giành một danh hiệu cấp châu lục. Tôi nghĩ chúng tôi đáng ra phải giành được nó. Chúng tôi đã bị đá bay khỏi giải bởi Liverpool của Klopp. Nhưng thực ra, chúng tôi đã thua ngay từ trên sân nhà Dortmund, tôi cảm thấy vậy." Mất một tháng trước khi mối quan hệ giữa ông với cựu huấn luyện viên Borussia được hàn gắn, ông nói thêm. "Tôi không nghĩ mình sẽ trải qua một điều tương tự nào nữa. Nhưng tình bằng hữu của chúng tôi đủ bền vững để tồn tại."

"Tôi biết điều này nghe có vẻ tức cười nhưng nếu được hoàn toàn thành thật, tôi nghĩ ông ấy xứng đáng với chiến thắng đó," theo lời cựu tiền vệ BVB İlkay Gündoğan, người hiện đang chơi cho Manchester City. "Dẫu rằng chúng tôi thua và thực sự đau đớn, tôi vẫn thấy vui cho ông ấy." Lünschermann cũng nhận thấy những biểu hiện tương tự bởi một sự kết nối vô hình. "Những cầu thủ cũ của cậu ấy vẫn cảm nhận được một mối ràng buộc vững chắc về mặt tình cảm với vị cựu huấn luyện viên. Bạn có thể thấy điều đó khi Sven Bender làm động tác đập tay với cậu ấy trong lúc khởi động. Tôi không nghĩ mọi người đều thích chuyện đó. Nhưng đó là điều có thể hiểu được."

Các ông chủ FSG của Liverpool đã cân nhắc xong. Tháng 4 năm đó, họ tiếp xúc với anh cùng các cộng sự để đặt vấn đề gia hạn hợp đồng đến năm 2022. "Khi bạn có một cá nhân ở đẳng cấp của Jürgen trong tổ chức thì việc giữ chân người đó dài hạn là hoàn toàn hợp lý," chủ sở hữu chính John Henry, Chủ tịch Tom Werner và Chủ tịch FSG Mike Gordon tuyên bố sau khi hợp đồng mới được ký kết vào tháng 7. "Không làm vậy tức là vô trách nhiệm." Để đổi lấy sự cam kết của ban lãnh đạo dành cho mình, Klopp nguyện trung thành vĩnh viễn: "Tôi sẽ không bao giờ tới một đội Premier League nào khác," anh quả quyết với những người Mỹ.

Cả FSG và ban huấn luyện đã thống nhất rằng nguồn lực có hạn của đội bóng được tập trung cho những gì tốt nhất để giành Europa League trong quãng thời gian hai tháng cuối của mùa giải. Liverpool vẫn nỗ lực để vươn cao tại giải vô địch quốc gia, tất

nhiên, nhưng điểm nhấn đã kiên quyết được chuyển qua việc giành chiến thắng ở trận chung kết tại Basel.

Đúng như dự đoán, Liverpool vượt qua Villarreal không mấy khó nhọc ở vòng đấu áp chót. Nhưng trong trận chung kết, đội đương kim vô địch Sevilla lại tỏ ra thực sự khó nhằn. Đội bóng của Unai Emery chẳng hề nao núng trước bàn mở tỉ số tuyệt đẹp của Daniel Sturridge ở phút thứ ba mươi ba, và trình diễn một màn lội ngược dòng đầy uy lực sau giờ nghỉ, với ba lần ghi bàn để có lần thứ ba liên tiếp lên ngôi.

Nhìn nhận về thất bại này, Krawietz lý giải màn sụp đổ của Liverpool trong hiệp hai là "tổng hòa của sự kiệt quệ về mặt thể lực và việc bị hành hạ về mặt tâm lý" - khi để Kevin Gameiro gỡ hòa ngay phút đầu tiên của hiệp hai. "Sự ổn định biến mất. Hiệp một mọi thứ đều ổn, dù không được tốt như mong đợi. Quãng thời gian sau giờ nghỉ là cơ hội cuối cùng của Sevilla, và họ đã phản ứng thật khôn ngoan. Họ đẩy cao tốc độ và tìm ra cách xoay chuyển tình thế. Chúng tôi được chuẩn bị tâm lý rằng họ sẽ vùng lên, còn chúng tôi sẽ có cơ hội để phản công, trên cơ sở đang dẫn trước 1-0, kế hoạch là chờ đợi họ mất bình tĩnh. Nhưng không, họ giao bóng và quả bóng đã ở trong lưới rồi. Họ hò reo phấn khích. Chúng tôi ôm đầu sửng sốt. Chúng tôi không thể phản kháng và cũng cạn sức rồi."

"Từ kinh nghiệm của bản thân tôi hiểu rõ giành một danh hiệu châu Âu khó đến mức nào," cựu hậu vệ LFC Jamie Carragher cho hay. "Điều đó giải thích tại sao thất bại ở trận chung kết luôn là nỗi thất vọng lớn. Nhưng hãy nghĩ về cả chặng đường và những đêm huyền diệu trên hành trình: Manchester, Villarreal. Và Borussia Dortmund - một tên tuổi lớn…"

Những kỷ niệm ngọt ngào chẳng thể lấp đầy khoảng trống trong phòng truyền thống. Nhưng nếu bạn may mắn, chúng sẽ ở bên bạn mãi mãi, hệt như những chiếc cúp Bạc vậy.

9

NHỮNG KHỞI ĐẦU VÀ KẾT THÚC

Ergenzingen, Frankfurt, Mainz 1983-2001

Tin tức về một thần đồng cấp làng mười lăm tuổi lan nhanh ra cả vùng như một cơn gió núi mát lành từ Rừng Đen. Điềm tĩnh dưới áp lực, luôn đọc trước diễn biến trận đấu, sở hữu đôi chân trời phú vô cùng uyển chuyển, cậu bé rõ ràng là một điều đặc biệt. Jürgen là tên của cậu: Jürgen Haug.

Thần đồng tuổi thiếu niên này chơi cho SV Glatten của Ulrich Rath cùng Hartmut "Hardy" Rath và Jürgen Klopp, và giỏi đến mức TuS Ergenzingen, câu lạc bộ danh tiếng nhất vùng trong việc ươm mầm tài năng trẻ, đã chủ động liên hệ để chiêu mộ cậu. Nhưng cha mẹ Haug lại không sẵn lòng di chuyển 60km cả đi và về để đưa con trai mình đến các buổi tập và thi đấu ở ngoại ô Rottenburg. Walter Baur, vị huấn luyện viên rất được trọng vọng của Ergenzingen, đã ứng biến kịp thời. Ông trao thêm lời đề nghị đến Klopp, với ý đồ rằng mẹ anh - Lisbeth - sẽ cho Haug đi nhờ ba tuần một lần.

Đó là cách mà Klopp, người luôn tỏ ra khiêm tốn về khả năng chơi bóng của mình, thuật lại câu chuyện. Huấn luyện viên quá cố Baur (ông mất vào năm 2012) từng thừa nhận với tờ Die Zeit rằng Haug "rõ ràng là một tài năng lớn", nhưng Klopp và Rath, hai cầu thủ trẻ cùng chuyển tới đội bóng miền Đông, cũng thể hiện được không ít. "Với bọn tôi Ergenzingen cũng xa vời như FC Barcelona vậy," Klopp nói trong cuộc phỏng vấn với tờ Der Tagesspiegel vào năm 2012. "Nếu bạn được coi là đủ giỏi trong mắt Walter Baur, thì bạn đã thành công rồi đấy." Ulrich Rath cho hay một vài người ở Glatten vẫn thất vọng với ông, sau hơn ba mươi năm, vì đã để ba

cậu bé này ra đi. “Họ không nhận thức được rằng Ergenzingen là một cơ hội lớn dành cho chúng, một cơ hội thực sự để phát triển,” ông nói. Đáng tiếc là, trên thực tế, con trai ông, Hartmut, về sau tỏ ra quá chậm chạp để chơi bóng chuyên nghiệp; và sự tiến triển của Haug, cũng sớm ngừng lại. “Chúng tôi có ít nhất năm cầu thủ sở hữu kỹ thuật cơ bản tương đồng,” Baur cho hay. “Nhưng đó không phải là tất cả. Nếu Klopp để tâm vào điều gì đó, cậu ấy sẽ biến nó thành hiện thực.”

Được ủng hộ bởi cha mẹ, những người luôn sẵn sàng dậy sớm trước sáu giờ sáng cả tiếng đồng hồ để đưa đến các trận đấu, Klopp đã khẳng định bản thân đúng lúc với tư cách đội trưởng và tay săn bàn chủ lực của Ergenzingen. Cách tiếp cận của Baur - cấp tiến hơn nhiều so với phương pháp lúc bấy giờ - là yếu tố quyết định cho sự phát triển của cầu thủ trẻ này. Huấn luyện viên Ergenzingen muốn các cầu thủ của ông dành càng nhiều thời gian với bóng càng tốt thay vì sử dụng hàng giờ vào việc chạy bền quanh sân. Ông từng đến Brazil gặp Pelé, và được truyền cảm hứng bởi môn Futsal, một phiên bản bóng đá năm người buộc các cầu thủ phải mài sắc các kỹ năng và sự sáng tạo. “Chúng tôi phải tung hứng trái bóng trong vòng ba mươi phút trước mỗi buổi tập,” Klopp nhớ lại. “Sau sáu tháng, chúng tôi đã có thể biểu diễn như lũ hải cẩu làm xiếc ở bữa tiệc Giáng sinh.”

Baur bị chẩn đoán mắc ung thư dạ dày vào năm 1977 nhưng không chấp nhận bỏ cuộc. Tình yêu vô hạn dành cho bóng đá của những người như ông trao cơ hội thi đấu cho sáu triệu cầu thủ chính thống ở nước Đức.

Hermann Baur (không có quan hệ gì với Baur ở trên), Giám đốc Điều hành của đội bóng, sở hữu một bộ sưu tập quý giá những tấm hình và mẩu báo chí về những kỳ tích của đội U-19 Ergenzingen ở mùa giải 1984-85. Tuy chỉ cán đích ở vị trí thứ ba tại giải vô địch nhưng họ còn giành được một số thành tựu khác. Tháng 3 năm 1985, Ergenzingen xếp thứ ba ở một giải đấu trong nhà với các đội bóng đến từ khối Liên Xô diễn ra ở Katowice, Ba Lan. Đội bóng Đức, được tung hô là “đại sứ vĩ đại cho đất nước” trong bài tường thuật của một tờ báo địa phương, đã tới thăm trại tập trung Auschwitz (“Rất xúc động,” trích lời Klopp), tặng đội chủ nhà một bộ quần áo thi đấu và năm quả bóng. Đổi lại, họ nhận được một chiếc bình chế tác từ than đá. “Một màn sum họp Đông Tây đích thực,” bài báo viết. Chiến tranh lạnh vẫn đang tiếp diễn.

Trong năm đó, Klopp, Haug và một đồng đội khác là Ralf

Scheurenbrand được đến Hamburg để nhận danh hiệu á quân ở một giải đấu được tài trợ bởi thương hiệu kem dưỡng da sau cạo râu Hattric. Hàng công của Ergenzingen cán mốc ghi mười cú hat-trick ở cấp độ U-19 mùa giải năm đó; duy chỉ có Chemie Wirges làm tốt hơn với mười ba lần. Tại Hamburg, đội hình tuyển chọn các nhà vô địch, trong đó có thủ thành Bodo Illgner vô địch World Cup 1990, ra sân đấu với đội huyền thoại HSV có sự góp mặt của cựu tiền đạo Uwe Seeler. Chính tượng đài này đã tận tay trao cho Klopp giải á quân tại bữa tiệc liên hoan ở khách sạn Plaza.

Đội bóng của Walter Baur tiếp tục lên ngôi ở giải đấu hằng năm International Pentecost Day mà ông tổ chức ở quê hương mình từ đầu những năm bảy mươi. Vítkovice Ostrava của Tiệp Khắc là đội chơi hay hơn trong trận chung kết và Baur đã có ý định để họ thắng trên loạt luân lưu sau 120 phút kết thúc không bàn thắng. Klopp bảo huấn luyện viên của anh bị điên. “Chúng ta sẽ biến từng cú sút thành bàn,” anh tuyên bố. Đội chủ nhà thắng 3-2.

Klopp ngưỡng mộ Baur nhiều tới mức anh từng dọa câu lạc bộ mình sẽ ra đi nếu vị huấn luyện viên không được cầm đội một, nơi anh sẽ chơi ở mùa giải 1986-87. Ergenzingen nhượng bộ. Ở một trong những trận đấu đầu tiên với đội chính, cầu thủ mười chín tuổi Klopp đã đối đầu với câu lạc bộ Bundesliga Eintracht Frankfurt, đội đã rời căn cứ đến vùng Rừng Đen để luyện tập trước mùa giải mới. Die launische Diva (ả diva đỏng bóng) - như cách gọi suồng sã dành cho họ - đã không hề khoan nhượng. Đội bóng của Dietrich Weise vùi dập đội chủ nhà, dù vắng bảy cầu thủ trụ cột và chưa bung hết sức.

Việc hiện diện ở vị trí không mong muốn trên bảng tỉ số nhục nhã 9-1 có thể cổ động một hoặc hai cầu thủ nghiệp dư của Ergenzingen thử sức mình ở một môn thể thao khác, nhưng với tiền đạo Jürgen Klopp của TuS, trận đấu vào ngày 21 tháng 7 năm 1986 là một bước đột phá. “Ngày hè năm đó, khi Dietrich Weise ghé thăm Rừng Đen, nhiều điều mang tính quyết định cho cuộc đời tôi đã được khởi sự,” anh thừa nhận trong một cuộc phỏng vấn với tờ Tagesspiegel vào năm 2012. “Ông ấy đưa tôi đến Frankfurt - một sân khấu bóng đá lớn hơn nhiều so với Rừng Đen.”

Klopp ghi bàn thắng an ủi cho Ergenzingen, và suýt có thêm bàn thứ hai sau khi tăng tốc vượt qua hậu vệ hào hoa Thomas Berthold của Frankfurt - tuyển thủ Đức vừa trở về với tư cách á quân World Cup tại Mexico. Weise thực sự ấn tượng. Là cựu huấn luyện viên đội trẻ quốc gia, ông sở hữu con mắt tinh đời để có thể

nhìn ra những tài năng triển vọng sẽ đóng vai trò chủ chốt trong công cuộc cải tổ hệ thống đào tạo trẻ của nước Đức vào thời điểm chuyển giao thiên niên kỷ.

Berthold có thể vẫn nhớ rõ chuyến tập huấn ở Rừng Đen ("nơi này tuyệt đẹp") và chuyện anh trở lại tập nặng mà gần như không được nghỉ sau trận chung kết đối đầu Diego Maradona của Argentina trên sân vận động Azteca. Nhưng cựu hậu vệ AS Roma và Bayern Munich thú nhận, anh chẳng có chút ký ức nào về chính trận đấu với Ergenzingen, chưa kể đến chuyện Klopp là đối thủ. Anh coi lời gợi mở rằng mình từng bị vượt qua bởi một gã nghiệp dư cao lêu nghêu là điều phi lý, gần như sỉ nhục. "Anh ta làm gì cơ? Vượt qua tôi á? Làm gì có chuyện đó!" Anh cười lớn. "Tôi chạy 100m chưa tới 11 giây khi đó đấy. Có khi tôi nhường anh ta để tặng họ một bàn thắng chăng?"

Đương nhiên Weise đã đặt vấn đề với Klopp về việc chuyển tới Frankfurt sau trận đấu. "Tôi háo hức đến nỗi làm vỡ cả ly Spezi của mình," Klopp kể. Tuy nhiên, anh phải lịch sự từ chối lời đề nghị. "Jürgen bảo tôi rằng cậu ấy phải hoàn thành kỳ thi tú tài trước," Weise, hiện đã tám mươi hai tuổi, cho hay. "Chúng tôi thỏa thuận là sẽ nói chuyện lại sau một năm nữa." Bạn của Weise là Walter Baur hứa sẽ gửi những cập nhật chi tiết về sự tiến triển của tiền đạo trẻ này.

Frankfurt, cách Glatten gần ba giờ lái xe, không phải là một điểm đến khả thi chừng nào Klopp vẫn đang đi học. Nhưng câu lạc bộ 1. FC Pforzheim thuộc Oberliga (giải hạng Tư) là một đề xuất khác. Nằm ở một thị trấn có 120.000 dân cách Rừng Đen bảy mươi phút lái xe về phía bắc, đội bóng được dẫn dắt bởi Bernd Hoffmann, cựu tiền đạo giải 2. Bundesliga từng chơi cho Heilbronn và Karlsruhe (không liên quan gì đến CEO của Hamburger SV), mang đến một bước tiến có lợi cho Klopp. "Cậu ấy nổi tiếng trong vùng là một cầu thủ tấn công trẻ trung và nguy hiểm," Hoffmann cho hay. "Tôi đã xem cậu ấy chơi nhiều trận cho Ergenzingen và chứng kiến vô số bàn thắng mà cậu ấy ghi được. Sự hiện diện của cậu ấy trong vòng cấm nhờ vào chiều cao vượt trội, và cả tốc độ nữa, thật ấn tượng."

Các quan chức của Pforzheim và Ergenzingen gặp nhau tại một trạm nghỉ nằm giữa hai địa điểm, nơi 12.000 DM (6.000 euro) tiền mặt đã được trao tay để đổi lấy chữ ký của Klopp. Anh trải qua sáu tháng lái xe đi và về cho những trận đấu và các buổi tập, trên chiếc Golf màu vàng của chị gái Stefanie.

Có khoảng 3.000 đến 5.000 người đến xem các trận đấu ở sân Stadion im Brötzinger Tal. Klopp đa phần cũng là một khán giả. Anh chỉ góp mặt bốn lần và chẳng làm được gì trước khung thành. "Cậu ấy không thể tạo ra bước chuyển mình lên Oberliga," Hoffmann nói. "Cậu ấy chán nản, như bạn có thể tưởng tượng. Nhưng cậu ấy thừa nhận rằng có những người khó thay thế ở trong đội. Thái độ của cậu ấy trong tập luyện, trừ việc đôi khi dễ nổi nóng, luôn tỏ ra mẫu mực."

Pforzheim là ngõ cụt. Nhưng Eintracht Frankfurt chưa quên anh.

"Khi đó là sau kỳ thi tú tài, mùa hè năm 1987, Jürgen, tôi và một vài bạn cùng trường đang ngao du khắp Nam Âu bằng tàu hỏa," Hartmut Rath cho hay. "Sau khoảng mười ngày, chúng tôi đặt chân đến một nơi rất hẻo lánh trên đảo Crete. Đã vài hôm Jürgen không liên lạc với bố mẹ anh ấy, vì thời đó chưa có điện thoại di động. Một người đánh cá có chiếc thuyền bé xíu đưa anh ấy đến một trạm điện thoại. 'May quá con đây rồi,' mẹ anh nói. 'Con đến Frankfurt thử việc đi nhé.' Jürgen ngẫm nghĩ vài ngày, rồi tự mình bắt tàu hỏa từ Athens - một chuyến đi 48 tiếng - đến Stuttgart."

Norbert Klopp và Isolde Reich bổ sung điều khoản rằng, họ chỉ đồng ý cho Klopp chuyển đến Frankfurt nếu thu xếp được một suất ở Đại học Goethe tại Frankfurt để anh theo học ngành Khoa học thể thao.

Klopp thể hiện đủ thuyết phục ở buổi trình diễn kỹ năng chơi bóng trước Những chú đại bàng để có được một bản hợp đồng, nhưng là với Eintracht Frankfurt Amateure, đội B của Frankfurt, bao gồm những cầu thủ dự bị cùng các tài năng trẻ tranh tài ở giải hạng Ba cấp khu vực (Oberliga Hessen) và không có quyền được lên chơi ở các giải chuyên nghiệp chính là Bundesliga và 2. Bundesliga. Người cố vấn của Klopp là Weise đã bị sa thải sáu tháng trước đó. Karl-Heinz Feldkamp, một huấn luyện viên nhìn chung cổ hủ hơn, đã ruồng bỏ tài năng trẻ này ở đội một.

"Một chàng trai có mái tóc vàng, cao ráo, làn da nâu đậm kèm bộ ria mép và cặp kính gọng sắt, nói chất giọng Swabia đặc sệt," tiền đạo Sven Müller của Eintracht Amateure cho hay. "Cậu ấy khả năng là người đá cặp với tôi trên hàng công, nên tôi nghĩ mình nên thăm hỏi kỹ hơn. Jürgen kể cậu ấy vừa có một kỳ nghỉ ở Hy Lạp và trời nóng đến mức cậu ấy vã mồ hôi lúc lái xe máy." Anh này bắt chước cách nói của người Swabia, một tông giọng the thé tạo nên từ những âm "sh" gây chút khó chịu khi nghe đối với những người phi bản địa: "Ngồi trên con Veshh-pa mà ướt shh-

ũng mồ hôi." ("Da schitscht auf der Veschpa und schwitscht.")

Müller, lớn hơn Klopp hai tuổi, tỏ ra hoàn thiện hơn về mặt chuyên môn và là một chân sút hiệu quả hơn nhiều. Klopp hiếm khi được đá chính dưới thời huấn luyện viên Hubert Neu, người (có lẽ là do) không thích việc cầu thủ hai mươi tuổi này làm ca muộn tại một quán bar ở khu phố đêm của Frankfurt, Sachsenhausen, để phụ thêm vào thu nhập còm cõi của mình.

Những lần vào sân thay người của anh cho Amateure cũng không để lại ấn tượng mạnh mẽ. Khoảnh khắc đáng chú ý nhất của Klopp trong một mùa giải vô vị, theo lời Müller, đến ở trận đấu với SG Hoechst. "Tỉ số trận đấu đang là 1-1 hay 0-0 gì đó khi chỉ còn vài phút nữa là hết giờ. Klopp được tung vào sân. Chúng tôi được hưởng một quả đá phạt. Một cầu thủ của chúng tôi bước lên… và sút tung nóc lưới! Chúng tôi bắt đầu ăn mừng như điên nhưng sau đó trọng tài cắt còi và không công nhận bàn thắng. Klopp đã đẩy hai cầu thủ đối phương trong hàng rào. Cả đội tức điên."

Ngoài bóng đá, chàng trai xuất thân từ Rừng Đen đã có khoảng thời gian rất thú vị ở thành phố. Müller nhận chỉ đạo từ Norbert Neu, vị giám đốc điều hành của đội bóng hạng Oberliga Hessen, trong việc giúp đỡ Klopp và đồng đội Armin Bohn, những người mới đến và đang ở trong khu ký túc sinh viên. Anh này thực hiện nhiệm vụ rất chu toàn. "Bọn tôi ghé qua Sachsenhausen vào buổi tối để uống rượu táo. Đương nhiên không bao giờ vào đêm trước trận đấu - bọn tôi quá chuyên nghiệp cho chuyện đó - nhưng sau trận đấu thì có, và thi thoảng trong tuần. Là những đối thủ cạnh tranh nhưng bọn tôi gắn kết nhờ sự yêu đời và khiếu hài hước tương đồng. Bọn tôi quậy tung thành phố, đến những nơi có mấy kiểu đèn xập xình hay ho. Thật may, thời đó không có điện thoại chụp hình. Chẳng ai bắt bớ được bọn tôi cả."

Müller đoán chắc rằng những ngày đó - đúng hơn là những buổi tối đó - đã giúp Klopp trong việc đối xử với các cầu thủ trẻ trên tư cách một huấn luyện viên sau này. "Cậu ấy biết chính xác lũ trẻ ở tuổi đó ra sao. Chúng vẫn là những đứa trẻ, thực sự vậy. Thi thoảng lạc lối. Không tránh được. Cậu ấy có thể thông cảm với điều đó, bởi cậu ấy cũng đã từng như vậy."

Tại Frankfurt, Klopp có lần đầu nếm trải nghề huấn luyện. Cùng với đồng đội Michael Gabriel ở Amateure, anh đảm trách đội U-11 - "để đổi lấy 400 DM, một cái áo khoác đại hàn và một tấm vé cả mùa của Eintracht", theo lời anh kể với nhà báo Jonathan Northcroft của tờ Sunday Times vào tháng 1 năm 2017. "Chúng

tôi, hai huấn luyện viên và các cầu thủ, đã rất vui vẻ bên nhau," Gabriel cho hay. Klopp thích trải nghiệm này đến mức anh tiếp tục dẫn dắt nhóm cầu thủ nói trên ở mùa giải sau đó, trước khi rời đi để chơi cho Viktoria Sindlingen ở vùng ven thành phố. "Việc giữ lại toàn bộ những cậu bé đó là quyết định thực tế đầu tiên của tôi trên tư cách một huấn luyện viên," anh nói, "câu lạc bộ muốn thay chúng bằng những cậu bé nhỏ tuổi hơn." Klopp chiến thắng trong cuộc tranh luận cam go đó nhưng cuối cùng nhận ra anh quá bận rộn để tiếp tục chỉ bảo những cầu thủ trẻ này. Tiền vệ cánh phải Patrick Glöckner là người duy nhất trong số các cậu bé của Kloppo góp mặt ở Bundesliga sau này (mười bốn trận cho Eintracht Frankfurt và Stuttgarter Kickers ở mùa giải 1997-98).

Tình bạn giữa Müller và Klopp vẫn được duy trì tốt đẹp sau quãng thời gian một năm ở đội hình hai của Frankfurt. Müller, một chuyên viên tổ chức sự kiện và PR, chính là người đã chuẩn bị cho lễ thành hôn bên bờ biển của Klopp với Ulla, vợ hai của anh, vào năm 2006. (Trước đó họ đã kết hôn theo thủ tục tại văn phòng đăng ký ở Mainz-Gonsenheim. Klopp diện quần jeans bạc màu, mặc chiếc áo vest kẻ sọc kèm áo sơ mi kẻ sọc không sơ-vin. Christian Heidel sắp xếp để ca sĩ Thomas Neger cùng nhóm của anh này biểu diễn bài "Im Schatten des Doms", "In the shadow of the cathedral" - bài hát cổ động của Mainz đã trở thành một phần trong danh sách phát nhạc của DJ sân vận động theo yêu cầu trực tiếp từ vị huấn luyện viên FSV.) "Jürgen đơn giản là một chàng trai tuyệt vời," Müller nói. "Vui vẻ, đáng tin và tử tế. Cậu ấy biết điều gì quan trọng trong đời, không quên mình đến từ đâu và trân quý tình bạn đẹp. Một gã hàng xóm thú vị."

Nhưng đấy là trừ khi anh tham gia vào bất kỳ một cuộc đấu bóng đá nào. Trong cuộc đấu, tất cả những sự thú vị kia dường như không còn tồn tại. Ở một kỳ nghỉ gia đình tại Thổ Nhĩ Kỳ vài năm trước, Müller góp mặt trong một đội bóng năm người cùng hai cậu con trai của Klopp, Marc và Dennis. Klopp bị chấn thương nhưng vẫn dẫn dắt đội bóng với sự máu lửa đích thực, không ngừng đưa ra những chỉ đạo chi tiết từ đường biên. "Tôi phải ra nghỉ bởi trời cực kỳ nóng còn tôi đã có tuổi rồi," Müller nhớ lại. "Tôi nghĩ chúng tôi đang dẫn với cách biệt mong manh. Kloppo, trong một phong thái khó bắt chước nổi, lại gần và vỗ nhẹ lên mặt tôi. 'Cậu sẽ ghi thêm một bàn thắng nữa, một bàn nữa!' Cậu ấy bảo vậy. Tôi trở lại sân và trên thực tế đúng là đã ghi một bàn nữa. Cậu ấy cực kỳ lì lợm mỗi khi dính đến chuyện thắng thua trong các trận đấu bóng đá. Thậm chí kể cả khi đó chỉ là một trận đấu vui trên một bãi biển nào đó. Cậu ấy không thể kìm lòng được."

Tuy nhiên, về sự nghiệp của Klopp ở Eintracht Frankfurt, chẳng có sự cứu giúp nào từ những người phụ trách. Người kế nhiệm Hubert Neu được chỉ định làm huấn luyện viên trưởng Amateure, Jürgen Sparwasser - cầu thủ ghi bàn thắng nổi tiếng ở chiến thắng 1-0 của Đông Đức trước các nhà vô địch World Cup Tây Đức vào năm 1974 - nói với Klopp vào mùa xuân năm 1988 rằng anh không có tên trong kế hoạch của ông này cho mùa giải sau. "Jürgen về cơ bản đã bị đẩy ra đường," Müller cho hay.

Dẫu vậy, Dietrich Weise vẫn cảm thấy cầu thủ trẻ người Swabia có tiềm năng. Weise lúc này đang huấn luyện Al Ahly tại Cairo, Ai Cập và đã mở trung tâm đào tạo cấp vùng đầu tiên dành cho các cầu thủ trẻ tài năng ở khu vực Frankfurt, mười năm trước khi Liên đoàn Bóng đá Đức chấp nhận bản kế hoạch của ông cho việc phát triển cầu thủ trẻ và giới thiệu những "cơ sở" này ra khắp cả nước. Weise, ngoài ra, từng làm cố vấn cho Viktoria Sindlingen, đội bóng của những cầu thủ bán thời gian chơi ở giải hạng Ba có trụ sở tuềnh toàng nằm ngay cạnh nhà máy hóa chất Hoechst ở khu ngoại ô phía tây Frankfurt. Norbert Neuhaus nhớ lại cách chào hàng của Weise. "Ông ấy tìm tôi và bảo: 'Tôi vừa mang về một cầu thủ từ Pforzheim - cậu ta không hợp lắm với Eintracht. Nhưng tôi cho là cậu ta rất tiềm năng, tôi tin cậu ta có vài thứ để thể hiện. Sẽ tốt hơn chăng nếu cậu ta đi đường vòng qua Sindlingen…'"

Cuốn sổ ghi nhớ của Neuhaus cho thấy ông đã gặp Klopp trên sân của FC Homburg vào ngày 16 tháng 4 năm 1988 để có buổi nói chuyện đầu tiên. Tới tháng 5, họ đã đạt được thỏa thuận. Sindlingen mua tiền đạo này từ Eintracht với giá 8.000 DM (4.000 euro), và anh được trả 1.200 DM (600 euro) một tháng, bằng tiền mặt - nhưng chỉ khi mùa giải diễn ra. Nhiều hơn tiền tiêu vặt một chút.

Sindlingen nằm ở khu vực xuống hạng trong phần lớn mùa giải. Đồng đội Axel Schubert cảm nhận được sự thất vọng của Klopp. "Anh ấy chẳng tạo ra chút tiến triển nào như mong đợi trên tư cách một cầu thủ. Anh ấy có thể cảm thấy khó khăn để tập trung vào bóng đá trong những ngày này, một phần bởi việc học hành ở Frankfurt và một phần bởi cô bạn gái đang mang bầu to." (Con trai anh, Marc, ra đời vào tháng 12 năm 1988.) Tuy vậy, năm đó không phải là không có vài khoảnh khắc ngọt ngào. Đến làm khách trước đội bóng cũ Eintracht Amateure, Klopp ghi bốn bàn trong chiến thắng 6-0. "Thật kinh khủng cho chúng tôi và sung sướng cho cậu ấy," Müller cho hay. "Cậu ấy đã gửi một tin nhắn thú vị cho Sparwasser trong ngày hôm đó: nhìn xem ông bỏ lỡ điều gì đi."

Neuhaus, bảy mươi mốt tuổi, tỏ ra hãnh diện khi giữ được một bài tường thuật trận thua 0-2 của Sindlingen trên sân khách trước Rot-Weiß Frankfurt từ tháng 11 năm 1988. Ông phụ trách đội bóng với tư cách huấn luyện viên tạm quyền vào ngày hôm đó, sau khi huấn luyện viên Günter Dutiné (một cựu thủ quân của Mainz 05) bị sa thải. "Tôi kể với các cháu tôi rằng mình từng huấn luyện người nổi tiếng Jürgen Klopp trong một trận đấu," ông cười vang. "Cậu ấy không phải là một Rakete (tên lửa), thành thật mà nói, nhưng lại luôn thu hút và có mặt trong mọi buổi tập."

Huấn luyện viên mới của Sindlingen, Ramon Berndroth, bắt cả đội chơi một trận đấu sau buổi tập đầu tiên của ông, để tìm hiểu những mặt mạnh và yếu của các cầu thủ. Chưa đến ba mươi phút sau, Berndroth cho dừng trận đấu và chọn ra một cầu thủ để quở mắng: Klopp. "Klopp đã nhắc lại câu chuyện đó trước mọi người trong phòng VIP tại sân của đội trẻ Dortmund, Rote Erde, khi anh phát hiện Berndroth dự khán một trận đấu ở đây nhiều năm sau đó," Neuhaus cho hay. Berndroth, người đang làm công tác huấn luyện đội trẻ trong những năm gần đây, bảo Neuhaus rằng trước nay ông chưa từng gặp một huấn luyện viên Bundesliga nào không những biết tất cả các cầu thủ trong đội trẻ của mình, đến tận những cầu thủ dự bị, mà còn về quá trình đào tạo và thông tin lý lịch của họ.

Là một cầu thủ, "Klopp tỏ ra tham vọng và biết cách giữ gìn bản thân trên sân. Anh ấy không thuộc dạng ẻo lả," Schubert thuật lại. "Anh ấy không e ngại việc góp ý với những đồng đội lớn tuổi hơn cách họ có thể cải thiện về chuyên môn. Sau trận đấu, anh ấy sẽ ngẫm nghĩ về màn trình diễn của cả đội. Tôi muốn nói là đã có những dấu hiệu nhỏ cho thấy anh ấy có thể đọc được một trận đấu."

Năng lực không chiến của Klopp giúp Berndroth phát minh ra một phương án thực hiện các tình huống cố định. Nó phát huy tác dụng ở thời điểm quyết định trong mùa giải của Sindlingen. Họ gặp FC Erbach ở trận play-off xuống hạng diễn ra một lượt trên sân trung lập, khi tỉ số đang là 2-2 và thời gian còn lại hai mươi phút, Walter Braun treo bóng từ một quả phạt góc hướng vào cột gần. Schubert đánh đầu nối đưa bóng sang cột hai, nơi Klopp bật cao dứt điểm tung lưới đối thủ. Sindlingen thắng chung cuộc 4-2.

Vào năm 2009, Neuhaus gửi đến Klopp một chiếc đĩa DVD trong đó có đoạn phim nội bộ về trận đấu nói trên. "Cậu không hề gây ấn tượng xấu," ông viết, đề cập thêm rằng ông đã trông thấy ngón đòn này được đội Mainz của Klopp bắt chước. Klopp đã gọi điện và

cảm ơn ông rối rít. Anh và Schubert gặp lại nhau trên sân ở Mainz, nhưng không phải với tư cách cầu thủ. “Khi đó tôi đang làm quản sân cho Mainz và chăm sóc mặt sân Bruchweg (khi đó được sở hữu bởi chính quyền tự trị),” Schubert nói. “Ngày đầu tôi đi làm, Mainz đang luyện tập trên sân. Klopp rất bất ngờ khi thấy tôi. Cậu ấy từ phía bên kia sân, nơi cả đội đang tập giãn cơ, chạy ngang qua và ôm chầm lấy tôi, đầy hân hoan. “Cậu làm gì ở đây thế?” và cứ thế. Chúng tôi nói chuyện một lúc lâu và buổi tập giãn cơ kéo dài hơn đôi chút… Anh ấy luôn dành thời gian cho những cựu cầu thủ và các huấn luyện viên. Trong ngày sinh nhật huấn luyện viên Helmut Jakob, đội Sindlingen đã sắp xếp cho ông ấy một buổi huấn luyện cùng Klopp tại Mainz. Anh ấy đồng ý ngay tức khắc. Jakob quay về đầy hứng khởi, cùng một tấm áp phích có hình ông ấy và Klopp đứng cạnh nhau trên sân tập.”

Tổng cộng mười bốn bàn thắng của Klopp ở mùa giải 1987-88 đã đóng góp một phần trong việc cứu Sindlingen khỏi rớt hạng nhưng câu lạc bộ “mong đợi nhiều hơn thế”, Neuhaus cho hay. “Ở trình độ của chúng tôi, mức lương đó là rất cao.” May mắn cho Klopp, một đội bóng khác, cùng sa lầy ở hạng đấu khiêm nhường này nhưng có túi tiền nặng hơn và tham vọng lớn hơn nhiều, đã thể hiện sự quan tâm: Rot Weiss Frankfurt.

“Một người bạn của tôi bảo: có một tiền vệ phải ở Sindlingen mà chắc chắn cậu sẽ thích,” Dragoslav “Stepi” Stepanović kể lại. Stepanović, cựu tuyển thủ Nam Tư, chuyển tới Đức vào cuối những năm bảy mươi, đầu quân cho Eintracht Frankfurt trước khi có một chuyến phiêu lưu ở Manchester City (1979-1981). Sau khi nghỉ hưu, ông mở một quán rượu rất có tiếng (Stepi’s Treff) ở trung tâm Frankfurt và đánh bạn với nhiều người có tầm ảnh hưởng của thành phố. Giám đốc Điều hành Bernd Hölzenbein của Eintracht Frankfurt, đồng đội cũ của ông, bổ nhiệm Stepanović làm huấn luyện viên vào năm 1991 và đội bóng trẻ trung này - với sự góp mặt của những cầu thủ trẻ tài năng như Uwe Bein, Andy Möller và Anthony Yeboah - suýt chút nữa giành Bundesliga với thứ bóng đá vô cùng tốc độ và kích thích từng được truyền thông Đức gắn cho cái tên “Fußball 2000”. Stepanović, một ông bầu bẩm sinh thích hút xì gà sở hữu bộ ria mép tướng cướp kiểu Mexico, nói giọng Serbia lai Hessen thuần thục và có một niềm yêu thích dành những bộ vest màu hồng cam, là đứa con cưng mới nổi của những đài truyền hình thương mại. Ông từng hát ca khúc “My Way” của Frank Sinatra trên một chương trình về bóng đá.

Một vài năm trước đó Stepi đã được giao phó để đưa đội bóng hàng xóm nhỏ bé hơn nhiều của Eintracht là đội bóng bán chuyên

nghiệp Rot-Weiss Frankfurt từ hạng ba lên 2. Bundesliga. RW có một chút tiền giúp đỡ từ ân nhân Wolfgang Steubing. Câu lạc bộ sâm banh, truyền thông địa phương gán mác họ. "Chúng tôi là Bayern Munich của giải Hessenliga," Stepanović cho hay.

Stepanović đến xem một trận đấu của Sindlingen để chứng thực lời mách nước. Tiền vệ phải đó là Jürgen Klopp. "Ở trận đấu đó, cậu ấy chơi như một vị thần," huấn luyện viên sáu mươi tám tuổi cho hay. "Cậu ấy vượt qua đối thủ ở bên cánh của mình một nghìn lần và tung ra những quả tạt tuyệt mỹ. Từ việc xem cậu ấy chơi bóng, tôi chẳng thể đoán nổi cậu ấy có những thiếu sót gì về chuyên môn. Tôi thích những cầu thủ tốc độ và muốn có những cầu thủ có xu hướng tấn công mạnh mẽ ở hai bên cánh." RW Frankfurt đã trả một khoản phí chuyển nhượng 8.000 DM (4.000 euro) cho Sindlingen.

Klopp "có lẽ tự cảm thấy bất ngờ" khi có được một hợp đồng với RW, Stepanović nói. Tuy nhiên, giai đoạn đầu mang đến sự vỡ mộng cho cả hai. Klopp rõ ràng không phải cầu thủ mà Stepanović nghĩ rằng mình đã chọn. "Sau ba, bốn trận ở giải bán chuyên, tôi tống cậu ấy xuống đội hình hai. Tôi gặp chút rắc rối với mọi người ở câu lạc bộ, họ hỏi tại sao tôi lại mua cậu ấy, rồi gọi cậu ấy là một thương vụ thất bại. Cậu ấy thậm chí còn ngồi dự bị ở đội hình hai. Cậu ấy đơn giản là không đủ tố chất để chen chân vào mười một cầu thủ xuất phát. Tôi nghĩ, khả năng là mình đã sai rồi?"

"Stepi bảo tôi rằng tôi là cầu thủ yêu thích của vợ và con gái ông ấy nhưng bất chấp điều đó, ông ấy không thể dùng tôi," Klopp nói trong buổi trò chuyện với tờ Ruhrnachrichten vào năm 2014. "Tôi nghĩ mình có thể mặc quần jeans ngồi dự bị trong nửa năm, ông ấy sẽ không để ý tới điều đó một chút nào."

Vị huấn luyện viên của RW quyết định trao cho tiền đạo này một cơ hội khác sau kỳ nghỉ đông. Ông đón anh trở lại đội một, và thay đổi vai trò của anh thành một "số 9". Là một tiền đạo mũi nhọn, Klopp đột nhiên bắt đầu ghi bàn số lượng lớn theo kiểu công nghiệp. "Ba, sáu, mười - cậu ấy xé lưới trong mọi buổi tập. Về không chiến, chẳng ai đọ được với cậu ấy. Cách chơi đầu của cậu ấy thật dị thường. Cậu ấy ghi được mười bốn bàn ở giai đoạn hai của mùa giải cho đội bóng, để đưa chúng tôi đến danh hiệu Hessenliga ở mùa giải 1989-90. Những bàn thắng của cậu ấy giúp chúng tôi vô địch giải đấu."

Stepanović tin rằng Klopp đã được số phận định cho một sự nghiệp bóng đá không cần những đôi giày. "Tôi luôn nghĩ, cậu

chàng này thực sự là một người nói chuyện giỏi ở độ tuổi trẻ như vậy. Cậu ấy có thể trở thành một giám đốc điều hành hoặc giám đốc thể thao một ngày nào đó. Nhưng chưa từng nghĩ cậu ấy sẽ trở thành một huấn luyện viên. Đó là một sự bất ngờ lớn với tôi. Cậu ấy luôn nói những gì mình nghĩ, không bao giờ che giấu quan điểm. Sau những thăng trầm đã trải qua, chúng tôi không hẳn quá thân, nhưng tôi thích cách cậu ấy không bao giờ bỏ cuộc."

Chuyện kể rằng huấn luyện viên của Mainz là Robert Jung chiêu mộ Klopp sau khi Rot-Weiss Frankfurt hai lần đối đầu (và thua) với Mainz ở vòng play-off 2. Bundesliga vào mùa hè năm 1990, nhưng Stepanović tiết lộ rằng tiền đạo này đã ký với FSV khi kết thúc mùa giải chính, một vài tuần trước đó. "Khi chúng tôi ăn mừng chức vô địch giải đấu, tôi thấy Jürgen ngồi trong phòng thay đồ, đang hút một điếu thuốc. Tôi là người nghiện thuốc và tôi đã phải bật cười. Tôi bảo với cậu ấy: 'Tôi mà biết cậu hút thuốc, thì tôi đã cho cậu đá nhiều hơn.' Ngày hôm đó, cậu ấy bảo chúng tôi rằng cậu ấy sẽ rời đến Mainz. Chúng tôi thấy hơi thất vọng nhưng với cậu ấy đó là một bước đi hợp lý."

Ở tuổi hai mươi ba, Jürgen Klopp cuối cùng cũng trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp thực thụ.

Ở đầu kia của đường dây điện thoại, bạn có thể nghe thấy Hermann Hummels cười khúc khích trước khi cất lời: "Với Kloppo ư, thật khó diễn tả," ông ngưng lại để tạo điểm nhấn. "Về đỡ bóng bước một hay sút khung thành?"

Jürgen Klopp, theo cách nhìn nhận của chính anh, không phải là một ảo thuật gia mặc quần đùi. Anh miêu tả bản thân là "một gã khốn hung hăng ở trên sân" (taz, năm 2004), là "một cỗ máy tinh thần và chiến đấu, cực giỏi không chiến và rất nhanh" (Der Tagesspiegel, năm 2012). Nhưng "về mặt chuyên môn", anh thừa nhận, mình "chưa đủ giỏi". "Tôi nhận thấy giới hạn của bản thân trước những người khác. Nói tóm lại là: về đầu óc, tôi là Bundesliga, còn đôi chân là Landesliga (giải hạng Tư). Thành tích ở tầm 2. Bundesliga. Tôi mau chóng chấp nhận điều đó. Buồn bã chỉ tổ phí thời gian." Anh tỏ ra rất đỗi vui thích khi nhấn vào sự thiếu hụt của mình. "Tôi chưa thể tin rằng tôi từng là một cầu thủ chuyên nghiệp," anh nói. "Tôi sẽ trả tiền để được trở lại chơi bóng ở quãng thời gian ấy!"

Trong bữa tiệc kỷ niệm hai mươi năm trên cương vị Giám đốc Thể thao tại Mainz của Christian Heidel vào năm 2012, Klopp nhắc lại chuyện có lần Heidel trông thấy một cầu thủ Homburg khống chế

bóng hỏng một cách dở tệ trong một trận đấu và hét lên: “Nhìn kìa, họ cũng có một Kloppo!”

Sự kém cỏi của anh trên tư cách một cầu thủ có thể đã được phóng đại lên chút, bởi chính anh hoặc những người khác, để tạo ấn tượng. Đồng đội cũ của anh ở Mainz 05, Guido Schäfer, giờ là một nhà báo bóng đá làm việc ở Leipzig, có một cách nhìn nhận mang nhiều sắc thái hơn. “Jürgen có nhận thức rõ về những điểm mạnh yếu của cậu ấy,” anh cho hay. “Cậu ấy không cố rê dắt, bởi cậu ấy không thể. Nhưng cậu ấy cực kỳ nhanh. Cậu ấy không có vẻ gì là nhanh đến mức đó ở một vài mét đầu tiên nhưng một khi cậu ấy vào guồng, bạn khó có thể bắt kịp cậu ấy. Thời gian chạy 100m của cậu ấy cũng rất tốt. Cậu ấy chắc chắn không hoàn toàn là một thảm họa. Bạn sẽ không được chơi tận 325 trận ở giải hạng Hai nếu bạn không sút nổi một quả bóng. Cậu ấy là một cầu thủ rất quan trọng của đội trong nhiều năm, nhờ vào những màn trình diễn và thái độ mẫu mực.”

Xuất phát ở vị trí tiền đạo trung tâm, Klopp có được con số mười bàn thắng đáng khâm phục trong mùa giải đầu tiên của anh tại sân Bruchweg (1990-91) và cán mốc tám bàn vào tháng 2 trong mùa giải thứ hai của mình, trong đó có khoảnh khắc vẻ vang nhất trong đời cầu thủ chuyên nghiệp: bốn bàn thắng trong chuyến làm khách trước RW Erfurt (Mainz thắng 5-0). “Đó là thời khắc của anh ấy,” theo lời Martin Quast, người tường thuật trận đấu cho một tờ báo địa phương. “Kloppo cưỡi lên hàng rào để ăn mừng với nhóm hai nghìn cổ động viên Mainz có mặt trên sân. Bức ảnh do tôi chụp đã được in ra hàng trăm lần từ thời điểm đó. Klopp, nhân với bốn. Mặc chiếc áo trắng với số 4 lớn sau lưng. Thật tuyệt vời.”

Ít lâu sau chiến công đó, tiền đạo mảnh khảnh nhưng cơ động này được liên hệ bởi một gã khổng lồ thực sự của Bundesliga: Hamburger SV. “Họ chết mê chết mệt cậu ấy,” Schäfer cho hay. “Nhưng họ không thể chiêu mộ cậu ấy, không hiểu vì sao. Nhiều năm sau, họ cũng lỡ luôn việc bổ nhiệm cậu ấy làm huấn luyện viên trưởng. Một đội bóng, hai sai lầm bi thảm.” Việc Klopp tỏ ra thèm muốn cú nhảy việc này là điều có thể hiểu được, đổi việc cày cuốc khó nhọc ở giải hạng Hai lấy một đãi ngộ xứng đáng hơn nhiều về mặt tài chính vào giai đoạn đỉnh cao của sự nghiệp, đương nhiên là quá tốt với cậu ấy. Nhưng theoC tịch Harald Strutz của Mainz, huấn luyện viên Robert Jung của FSV phủ quyết thương vụ này. Ông dọa từ chức nếu câu lạc bộ để sự lựa chọn số một trên hàng công của mình ra đi.

“Khi đó Klopp tỏ ra rất tức giận. Bạn không thường xuyên có được cơ hội kiểu như vậy,” Strutz cho hay. “Nhưng rồi cậu ấy chấp nhận điều đó. Cậu ấy hiểu rằng chúng tôi đang chật vật để ở lại giải đấu với những cầu thủ hiện có và không thể để bất kỳ ai ra đi. Phải nói rằng, chúng tôi rất may mắn vì mọi chuyện diễn ra theo chiều hướng đó.”

Tuy nhiên, ngay từ đầu, tác động từ vụ chuyển nhượng tỏ ra vô cùng tiêu cực. Theo sau vụ áp phe hỏng của HSV nhằm đưa anh lên miền Bắc, Klopp chỉ ghi thêm được ba bàn trong toàn bộ mười tám tháng sau đó. Anh bị dời về hàng thủ, và những bàn thắng của Mainz cạn kiệt hoàn toàn trong bối cảnh tính thanh khoản thấp tương đương của họ bắt đầu gây hậu quả. “Năm này qua năm khác, mục tiêu duy nhất của đội là trụ hạng bằng mọi cách,” theo lời Hermann Hummels, người dẫn dắt đội bóng trong nhiệm kỳ sáu tháng ở mùa giải 1994-95 sau vài năm làm trợ lý huấn luyện. “Khi tháng 4 và tháng 5 đến, các ông chủ sẽ đi thắp nến trong nhà thờ, cầu mong sự cứu giúp.”

“Chúng tôi được lên hạng vào năm 1988 sau mười hai năm chơi nghiệp dư, rồi xuống hạng và lại trở lại. Trên thực tế, chúng tôi thực sự không thuộc về giải hạng Hai một chút nào,” Christian Heidel cho hay. “Khi tôi đến vào năm 1992, chúng tôi đang ở trong khu vực rớt hạng và bước vào trận đấu cuối cùng của mùa giải, tại Darmstadt, với nhận thức rằng chúng tôi chỉ có thể được thua cách biệt một bàn. Và rồi chúng tôi thua đúng như vậy. Chúng tôi không có sân tập, không có sân vận động riêng, và không có tiền. Vào năm 1994, ngân sách của chúng tôi là 3,5 triệu DM (1,75 triệu euro). Khoản đó đã bao gồm tất cả các đội trẻ.”

Mãi cho tới năm 1998 FSV mới có cầu thủ đầu tiên, Michael Müller, nhận mức lương đến 10.000 DM (5.000 euro). Theo tháng, không phải theo tuần. Lương của Klopp ít hơn đáng kể, lẹt đẹt vài nghìn, như lương của Schäfer. “Ở mùa 1988-89, mùa giải 2. Bundesliga đầu tiên của đội, chúng tôi có ba bậc lương cơ bản,” anh kể. “1.500 DM (750 euro) một tháng cho cấp mù; 2.500 DM (1.250 euro) cho cấp chột; và 3.500 DM (1.750 euro) cho cấp sáng. Tôi ở cấp chột. Harald Strutz, ngài Chủ tịch, bảo tôi: ‘Guido, thích nhé, cậu sẽ có 2.000 DM cho mỗi chiến thắng coi như khoản thưởng ngoài lương.’ Vấn đề là: chúng tôi chưa bao giờ thắng.”

Klopp nói đùa với vợ anh Ulla rằng Heidel không cần quà cho dịp kỷ niệm năm thứ hai mươi công tác của ông tại Mainz: “Tôi đã chơi bóng miễn phí cho ông ấy tận mười năm.” Việc ký kết những hợp đồng cầu thủ tại đại lý xe BMW của Heidel, trên thực tế là văn

phòng của câu lạc bộ thời điểm đó, đã nêu bật chuyện mức lương khiêm tốn của anh trước đó. “Với số tiền ông ấy trả, tôi chẳng bao giờ có khả năng tậu được những chiếc xe ông ấy đang bán,” Klopp nói rồi cười vang.

Nhân sự duy nhất của câu lạc bộ, một nhân viên hành chính, là người làm bán thời gian, xuất hiện hai ngày một lần để sắp xếp thư trong một chiếc hòm. Xướng ngôn viên sân vận động Klaus Hafner của Mainz từng làm việc miễn phí trên tư cách CEO của câu lạc bộ. Ông bán vé cho những trận đấu vào cuối tuần, và một tình nguyện viên khác cung cấp dịch vụ ăn uống tại sân: bánh mì kẹp bơ tự làm. Quast nhớ cảnh Hafner đuổi theo các cổ động viên ở khu trung tâm thành phố với một cái hộp quyên góp vào dịp Giáng sinh, xin tiền để mua những bộ đồ thể thao cho đội U-17. Bộ cũ của họ đã sờn.

“Sản phẩm duy nhất của câu lạc bộ được bán vào năm 1995 là những chiếc khăn,” Hummels cho hay. “Tôi nghĩ họ bán được bốn cái. Tôi vẫn giữ cái của mình. Nếu ai đó nói với tôi rằng Mainz sẽ chơi ở Bundesliga trong quãng năm, bảy hay tám năm nữa, tôi sẽ cược mọi thứ tôi có để đánh ngược lại. Thậm chí tôi sẽ đi vay mượn để cược thêm. Điều đó đơn giản là không thể nhìn thấy trước được.”

Đội dự bị của Mainz (các cầu thủ U-21), mà Heidel đồng ý tiếp quản, có tình trạng tệ nhất trong toàn bộ các đội bóng chuyên nghiệp tại Đức, chơi ở hạng Kreisklasse C, cấp thấp nhất trong hệ thống giải đấu. “Họ thậm chí không có nổi một bộ áo đấu hoàn chỉnh, và đối mặt với những đội thực ra không hề biết đá bóng,” ông cười.

Việc tập luyện đối với các cầu thủ đội một, những người phải chia nhau vào những chiếc minivan hiệu VW, chỉ có thể diễn ra nếu người quản lý sân chơi công cộng đồng ý. Phòng thay đồ bên trong sân vận động là một “hệ sinh cảnh ngập nước” đầy ẩm mốc, Schäfer sởn gai ốc. “Treo khăn tắm ở đó sợ lắm. Trong đó có một cái bồn tắm lớn gỉ sét và một phòng cho bốn hoặc năm cầu thủ, ở trong đó lâu kiểu gì cũng lây nhiễm các loại bệnh tật. Để không phải rớt hạng, tại một câu lạc bộ như vậy, với những cầu thủ như thế, thực sự là một thành tựu to lớn.”

Sự tuyệt vọng dai dẳng của Mainz ngấu nghiến những huấn luyện viên. Trong mười một năm của Klopp trên tư cách cầu thủ của 05, anh được dẫn dắt bởi mười bốn người khác nhau. Sự kém ổn định ở vị trí cao nhất đã nảy sinh tình trạng hỗn loạn nhất định trong

phòng thay đồ. “Một đám cầu thủ khá ngông cuồng,” Hummels cho hay. “Cảnh sát đã được triệu tập một vài lần.”

Trong đội, tiền vệ tấn công có biệt danh “Người Brazil trắng” Ansgar Brinkmann nổi tiếng về thói tiệc tùng. Khi chơi cho Osnabrück, anh này có lần bị chặn lại khi đang lái chiếc Porsche Boxster trong tình trạng say xỉn nhưng đã tìm cách né được xe cảnh sát và chạy bộ thoát thân trước khi họ kịp kiểm tra nồng độ cồn. Anh thoát án phạt. “Heidel và Strutz ghép tôi ở cùng phòng với Kloppo trong khách sạn ở các trận đấu sân khách, để cậu ấy trông chừng tôi,” anh kể. “Cậu ấy luôn chúi mũi vào quyển sách còn tôi thì liên tục xem ti-vi. Cậu ấy tỏ thái độ: ‘Tắt thứ đó đi, chúng ta phải ra sân ngày mai đấy.’ ‘Kloppo’, tôi đáp, ‘ngày mai có một tấm biển dừng ở giữa sân dành cho cậu. Cứ chuyền trái bóng cho tôi, tôi sẽ xử lý phần còn lại. Vì cậu có biết đá đâu.’ Cậu ấy sẽ liệng cái gối hay thứ gì khác vào tôi. Một đêm nọ, tôi ném cái ti-vi ra ngoài cửa sổ từ tầng tám. Cậu ấy bật dậy vì tiếng rơi. ‘Cái ti-vi đâu rồi, Ansgar?’ ‘Tôi ném ra ngoài rồi.’ ‘Tại sao vậy?’ ‘Kết phim như thổ tả’.”

Schäfer, trông vẫn phong độ với mái tóc bờm được nhuộm màu tinh tế ở tuổi năm mươi hai, cũng là một tay bất cần chẳng kém. Đôi khi anh đến tập muộn, hoặc bỏ luôn. “Tôi đã phải đóng rất nhiều tiền phạt bởi Kloppo, cậu ấy ở trong hội đồng cầu thủ. Các huấn luyện viên thường sẽ để hội đồng quyết định mức phí, và Kloppo luôn tỏ ra không thương tiếc. Cảm ơn nhé, Kloppo. Có lần tôi đã phải đóng 500 DM (250 euro). Tôi không ngủ quên hay tá túc ở quán rượu. Tôi muộn bởi con mèo của tôi chạy đâu mất. Rõ ràng là chẳng ai tin tôi. Kloppo phá lên cười: ‘Con mèo của cậu á? Lấy lý do khác đi. 500 DM dành cho cậu.’ Ba ngày sau, chúng tôi thua một trận đấu ở Chemnitz. Hermann Hummels nói: ‘Đây là lần đầu tiên một đội bóng hạng Hai thua vì một con mèo.’ Một lần khác, họ lấy của tôi 1.000 DM (500 euro) vì tội ra ngoài quá lâu trong một đợt tập huấn.”

Trong những năm đầu tuổi hai mươi, Klopp giống như một vị thánh: một chàng trai tốt bụng, để ria rậm, khá trầm tính, một người chồng và ông bố trẻ thường cầu nguyện bên dưới một cái khăn tắm trước các trận đấu. Trên đường về từ các trận sân khách, anh và những cầu thủ khác sẽ vây quanh một Schäfer lắm chiêu ở hàng ghế cuối xe buýt và nghe dăm ba câu chuyện của anh này về những cuốc nhậu om sòm và đàn bà. Schäfer: “Cậu ấy luôn là người chiếm chỗ đầu tiên, phá lên cười ngay khi tôi vừa mở miệng, và là người cuối cùng ngừng cười. Cậu ấy dễ chọc cười lắm. Cậu ấy luôn thích lắng nghe. Hồi đó cậu ấy không phải là dạng to

mồm. Có lần cậu ấy bảo tôi rằng cậu ấy đã trau dồi được đáng kể về khả năng ứng biến nhanh và phong thái cuốn hút từ những lần ngồi ở hàng ghế cuối xe buýt."

Klopp, Schäfer nhớ lại, không ăn uống như một vận động viên hàng đầu - "xúc xích nướng và khoai tây chiên là món khoái khẩu của cậu ấy" - và anh thi thoảng còn hút thuốc dưới quạt thông gió trong phòng tắm khách sạn. Tuy nhiên ký ức của Brinkmann về những căn phòng khách sạn của Klopp "trong tình trạng nhiều khói thuốc tới mức bạn cần treo một quả cầu disco lên để thấy được thứ gì đó" thì rất có thể đã được thêm thắt chút ít. Cả hai đều đồng tình rằng Klopp hiếm khi dùng đồ uống có cồn. Schäfer: "Cậu ấy luôn về thẳng nhà ở Frankfurt sau các buổi tập, cậu ấy chẳng có cơ hội ra ngoài nhậu nhẹt với bọn tôi. Ở vài dịp mà cậu ấy thực sự uống, vào một buổi tối tập thể trong dịp tập huấn, thì môn này xem ra không hợp với cậu ấy lắm. Cậu ấy nốc được hai ly rượu pha thì nôn ra sạch. Cậu ấy không thể nào trụ đến cuối được."

Trong trận đấu, điều này ngược lại. Niềm đam mê và sự tận tụy của Klopp giúp anh rất nhiều ở giải đấu vùng ven 2. Bundesliga, có thể đôi lúc là quá nhiều. "Chưa đối thủ nào từng sỉ nhục tôi nhiều như cậu ấy, trên tư cách một đồng đội," Brinkmann cho hay. "Đấy là sự thật. Tôi đá ngay đằng trước cậu ấy. Cậu ấy liên tục hét lên với tôi: 'Ansgar, đồ ngu, về lại vị trí mau!' Hoặc: 'Không về luôn và ngay, tôi bẻ giò cậu đó, đồ con lừa! Nhanh cái chân lên!' Tôi sợ cậu ấy hơn cả sợ đối thủ. Cậu ấy luôn là người đầu tiên được chọn trong các buổi đá tập bởi chẳng ai muốn đối đầu với cậu ấy. Khi đội của cậu ấy bị dẫn, cậu ấy bắt đầu tra tấn lỗ tai của huấn luyện viên tới khi quên mất rằng trận đấu đáng ra đã kết thúc. Mọi cầu thủ ở những trận đấu đó ở lại cho tới khi Kloppo thắng. Bạn luôn muốn ở đội cậu ấy. Cậu ấy sẽ không và không thể thua."

Khát vọng chiến thắng của Klopp, Schäfer tán thành, tỏ ra thực sự kinh hãi. "Đôi lúc điều đó trở nên khó chịu. Cậu ấy tỏ ra rất bốc đồng, quá kích động. Dễ cáu gắt. Trong một trận đấu nọ, ở Saarbrücken, cậu ấy chạy ngay lại và hét vào mặt tôi trong vòng nửa phút đồng hồ. Tôi đã gây ra một quả phạt góc, tôi nghĩ vậy. Một phút sau, chuyện đó lại được bỏ qua, cậu ấy trở lại là đồng đội thân thiết. Cậu ấy không phải là mẫu người luôn cười nói và ôm ấp; cậu ấy có thể ngông cuồng và thiếu công bằng. Nhưng cậu ấy chẳng thù hằn ai bao giờ. Điều này cũng tốt."

Jürgen Kramny, một cựu cầu thủ khác của Mainz từng có vinh dự - hoặc vận xui - chơi ngay phía trước hậu vệ dễ bị kích động này, kể

một câu chuyện tương tự. “Dù tôi là một cầu thủ cừ, chẳng dễ dàng gì cho tôi khi có Kloppo ở phía sau. Cậu ấy thật to mồm. Nếu tôi không hỗ trợ đủ tốt, cậu ấy sẽ ca thán. Ôi trời, cậu ấy luôn miệng càu nhàu. Cậu ấy từng nổi khùng trên sân. Chúng tôi sẽ, nói thế nào nhỉ, trao đổi những góc nhìn thẳng thắn. Thi thoảng tôi cũng lao vào khẩu chiến. Mọi chuyện kiểu như: ‘Nếu cậu chuyền chuẩn hơn, tôi đã không phải chạy nhiều như vậy.’ Nhưng dùng ngôn từ khác.” Anh cười lớn. “Chúng tôi đều có thể kiềm chế được. Nhìn chung, chuyện đó ổn thỏa với cả hai bọn tôi.” Tiền đạo Sven Demandt, có một mối quan hệ tốt với Klopp, được trợ giúp nhờ một chút khoảng cách: “May mắn thay, cậu ấy cách xa tôi tận dưới hàng thủ, tôi không nghe được cậu ấy la hét nhiều đến vậy.”

Dù vậy, Kramny nhớ có một vụ việc trên sân tập khiến Klopp bực dọc đôi chút. “Cậu ấy ngồi bên một cái khung thành di động nhỏ, và tôi đứng đối diện cậu ấy sau một quả bóng. Tôi giả vờ tung cú sút. Cậu ấy giật mình, cái khung thành đổ nhào và cậu ấy ngã ngửa ra. Cậu ấy đứng dậy và đuổi tôi chạy quanh sân cho tới khi phải bỏ cuộc vì cơn đau trở nên trầm trọng hơn. Chắc tới giờ cậu ấy vẫn cảm nhận được.”

Ở 2. Bundesliga, một giải đấu được tạo nên từ sự bảo thủ, nợ nần và những nỗi sợ hãi, ai cũng dễ bị tổn thương. Hầu hết là vậy. Mainz, như phần đông các câu lạc bộ, tranh đấu cho một cuộc chiến trụ hạng không có hồi kết, và sự hung hăng - trên sân cũng như trên các khán đài - được coi là yếu tố tiên quyết. Trong một sự vụ điển hình không lấy gì làm dễ chịu tại sân Carl-Benz-Stadion của Waldhof Mannheim vào tháng 4 năm 1994, Klopp mắc sai lầm khi chui đầu qua lỗ hổng trên hàng rào khán đài để văng những lời đáp trả một nhóm cổ động viên Mannheim. “Cậu ấy bị vả vào mặt,” Schäfer cho hay. “Đó là lần cuối cùng cậu ấy dám chui đầu qua bất kỳ một cái hàng rào sân vận động nào khác.”

Vấn đề cốt yếu của Klopp chung quy cũng là bài toán chung của giải đấu. Anh muốn chơi thứ bóng đá hấp dẫn hơn, nhưng không làm nổi. Schäfer: “Cậu ấy thường nói rằng mình có ý tưởng tốt - rằng đường chuyền đó hoặc pha tạt bóng đó nên hướng đến đâu - nhưng đáng buồn là lại không có cách làm đúng.” “Anh ấy biết mọi thứ cần vận hành ra sao nhưng cơ thể của anh ấy không thể biến điều đó thành hiện thực,” Quast cho hay. “Có lần anh ấy bảo tôi rằng anh ấy cảm thấy như một kẻ bị cầm tù.”

Cảm giác giam hãm đó cuối cùng đã được giải phóng, khi Klopp được thúc đẩy để vượt qua những nhược điểm bên dưới viền cổ áo của anh qua việc suy nghĩ thấu đáo hơn nhiều về môn chơi này.

Ban đầu, mối quan tâm của anh với chiến thuật không nhiều bằng những khía cạnh động lực xã hội của một đội bóng, theo quan sát của Hummels. “Cậu ấy tò mò về các mối quan hệ xã hội, bên trong phòng thay đồ và câu lạc bộ. Jürgen có một cảm nhận mạnh mẽ dành cho điều đó. Cậu ấy không nói kiểu: ‘Tôi không quan tâm, tôi chỉ ở đây để làm việc.’ Cậu ấy luôn hình dung đội bóng là một nhóm người. Cậu ấy không bao giờ là một gã khốn tự cao tự đại. Không bao giờ, chẳng khi nào cả.”

“Trải nghiệm ở Mainz 05 liên quan đến động lực nhóm dưới áp lực cực độ đã để lại một dấu ấn lớn với anh ấy,” theo lời Peter Krawietz, hiện là trợ lý thứ hai của Klopp tại Liverpool. “Nói thẳng ra, Mainz liên tục ở trong tình trạng bị dồn vào chân tường. Ngôi nhà ấy bốc cháy, mọi lúc. Họ trông mong mọi người sẵn sàng cống hiến tất cả mọi thứ. Anh ấy tiếp thu được một số lượng đáng kinh ngạc những động lực thúc đẩy một đội bóng trong những năm đó, và về những cá tính khác nhau mà bạn sẽ bắt gặp trong môn chơi này. Tôi tin anh ấy đã mang theo tất cả những năm tháng trong phòng thay đồ đó, suy xét chúng và nhận ra rằng nhiều chuyện có thể được giải quyết với một chút thường thức. Anh ấy có nhận thức cho từng hoàn cảnh, về việc nói điều đúng đắn vào thời điểm thuận lợi theo cách hợp lý.”

Dù vậy, khi nhìn lại khóa Khoa học thể thao của anh ở trường Đại học Goethe tại Frankfurt - ngành mà anh gắn bó cho tới khi tốt nghiệp với trình độ tương đương Cử nhân vào năm 1995 - Klopp tin rằng việc học của anh thực sự có lợi ích. “Đó là nền tảng của mọi thứ tôi làm sau này,” anh nói vào tháng 12 năm 2013. Anh học về lý thuyết đào tạo, phục hồi chức năng và tâm thần vận động, mối liên quan giữa đặc điểm trí tuệ và chuyển động cơ thể. “Hồi đó tôi chẳng hề biết rằng, tôi đang học công việc mà tôi có thể làm tốt nhất và muốn làm nhất: nghề huấn luyện.” Klopp nói thêm rằng việc học ở đó cũng dạy anh “cách làm việc độc lập”, và tầm quan trọng của nỗ lực: “Hoặc bạn hưởng lợi ngay tức thì hoặc mọi thứ sẽ lanh tanh bành, nếu bạn không làm hết sức. Bạn chẳng thể học những thứ đó dễ dàng như vậy ở những nơi khác.”

Trong một buổi phỏng vấn với tờ Der Tagesspiegel vào năm 2012, anh thừa nhận rằng mình “không phải là một sinh viên gương mẫu. Tôi có một gia đình và phải kiếm tiền bằng việc chơi bóng.” Nhưng, anh nói thêm, “việc giao thiệp với những giảng viên, các chuyên gia tâm lý học và xã hội học, cùng hiểu biết về hệ phương pháp có lẽ đã giúp tôi tìm ra những giải pháp trên tư cách một huấn luyện viên, mà tôi không nhận ra. Việc học có thể đã giúp tôi tránh được thất bại sớm khi làm huấn luyện viên.”

Mặc dù tài chính eo hẹp và thời gian biểu thậm chí còn chật chội hơn, anh thấy thú vị khi là một sinh viên. Vấn đề duy nhất của anh gắn liền với những phần thực hành kỳ quặc của khóa học. Bơi lội không phải môn anh thích, thể dục dụng cụ cũng vậy, nhảy sào lại càng không. Nhưng tại sao một người có tư tưởng bóng đá liên quan mật thiết với việc chạy lại thực hiện bài luận văn đại học về việc đi bộ?

Theo Klopp, ban đầu anh muốn viết về Rückenschule - phương pháp phòng ngừa đau lưng. Giáo sư Klaus Bös, người kèm cặp anh, không đồng ý, vì đã có cả tá chủ đề tương tự. (Trên thực tế, sự khác biệt chính là một phần làm nên sự cuốn hút của Klopp). Thay vào đó, Bös hướng anh viết về đi bộ, một "môn thể thao xu hướng" mới từ Mỹ mà trước đây chưa ai từng nghiên cứu một cách khoa học tại Đức. "Kết hợp với một sinh viên cùng ngành, chúng tôi tiến hành một nghiên cứu riêng biệt và đối chiếu các thống kê, thật thú vị," Klopp nói.

Cấp đào tạo bóng đá của Klopp được nâng tầm bởi huấn luyện viên Wolfgang Frank của Mainz. Nhiệm kỳ đầu của ông tại sân Bruchweg (1995-1997) giống như một sự khai sáng về chiến thuật cho Klopp. Anh hiểu rằng một trận đấu có thể được nhìn nhận dưới dạng cấu trúc, như một chuỗi những sự sắp xếp mà một đội bóng được rèn luyện kỹ càng có thể gây ấn tượng mạnh mẽ với đội còn lại. Nhưng sự hứng thú của anh và Frank đều không bị thúc đẩy bởi một mối quan tâm trừu tượng dành cho cách thể hiện mang tính nghệ thuật hay còn gọi là thẩm mỹ. Chiến thuật, như giáo sư Frank dạy, là một phương tiện để đạt mục đích. "Tôi chưa bao giờ thích thú chuyện sáng tạo lại bóng đá," Klopp nói sau đó, "tất cả những gì tôi muốn là tìm ra cách để giành chiến thắng thường xuyên hơn."

Được coi là "cánh tay phải của thầy Frank" (Schäfer), Klopp không hề có sự kiên nhẫn với bất kỳ ai khác ngồi vào băng ghế huấn luyện sau đó. Quast nhớ lại một sự vụ khi huấn luyện viên quá cố Dirk Karkuth đương nhiệm, không lâu sau khi nhiệm kỳ hai của Frank tại sân Bruchweg kết thúc vào tháng 4 năm 2000. "Klopp bị thay ra ba phút trước khi hết giờ, trong tình thế Mainz đang dẫn 2-0 trước Stuttgarter Kickers. Karkuth đang dặn dò Machado - cầu thủ Brazil được cho là sẽ vào sân - trên đường biên. Klopp đi qua, đẩy Karkuth sang một bên và thay ông động viên Machado bằng cách vỗ lưng và khoa chân múa tay chỉ bảo những thứ cần làm trên sân. Sau đó Kloppo rời đi và sút tung một cái xô trong sự bực dọc."

Khi hậu vệ được tái phân bổ này trở nên già và chậm đi, lối chơi của anh - vẫn "rất khó chịu, tranh chấp mạnh mẽ, giỏi đánh đầu, và nguy hiểm trong vòng cấm đối phương," như cựu tiền vệ Sandro Schwarz của FSV nhận định - trở thành bằng chứng cho quan niệm rằng sự chuyên cần có thể ăn đứt năng lực. Những tập thể vốn tài năng hơn cho thấy việc chơi bóng một cách kiên định ở giới hạn cao nhất hoặc thậm chí cao hơn là điều có thể thực hiện được. "Anh ấy biến điều không thể thành có thể," Schwarz cho hay. Ở tuổi mười chín, tiền vệ này mới chỉ được đôn lên từ đội trẻ, và thường xuyên săn đón Klopp, khi đó ba mươi tuổi, để tìm sự ủng hộ và lời khuyên. Nhiều cầu thủ từng làm vậy. "Anh ấy chính là người bạn muốn tìm đến, cả trên tư cách cầu thủ lẫn huấn luyện viên, khi có bất kỳ câu hỏi hay khúc mắc nào," anh nói. "Anh ấy là thủ lĩnh tuyệt đối trong phòng thay đồ và cũng rất có ý thức xã hội." Khi tiền vệ tuổi thiếu niên bị rách dây chằng chéo vào năm 1998, Klopp thậm chí còn trở thành hình mẫu cá nhân với anh này. "Anh ấy dính một chấn thương tương tự (hai năm trước) và tái xuất với thời gian kỷ lục, chỉ trong ba tháng. Anh ấy thực sự đã giúp đỡ tôi vượt qua giai đoạn hồi phục, giữ cho tôi luôn lạc quan."

Các cầu thủ chuyên nghiệp thường cần ít nhất sáu tháng để chơi bóng lại sau khi bị rách dây chằng chéo. Sự gấp gáp trở lại sân đấu của Klopp nhấn mạnh sự tận tâm to lớn với đội bóng và công việc, nhưng đồng thời cũng phản ánh tình trạng tài chính bấp bênh của anh hồi đó. Các câu lạc bộ bóng đá Đức theo luật chỉ trả đầy đủ tiền lương cho các cầu thủ chấn thương trong sáu tuần đầu, sau đó bảo hiểm nhà nước sẽ chi trả 80 phần trăm. Đối với Klopp, 20 phần trăm bớt đi hằng tháng của một khoản tiền vốn đã eo hẹp là điều thực sự khó khăn. "Là một cầu thủ ở giải hạng Hai vào giữa những năm chín mươi, anh ấy lo ngại cho cuộc sống của mình," Krawietz cho hay. "Anh ấy đang nhận vài nghìn DM một tháng, có một con nhỏ ở nhà và anh ấy hiểu rằng rớt hạng có nghĩa là dấu chấm hết cho câu lạc bộ và cho cá nhân anh ấy với tư cách một cầu thủ." Ý chí chiến thắng của Klopp đã vượt xa tính ganh đua thượng võ mà anh được thừa hưởng từ cha mình. Anh muốn thắng vô cùng bởi anh buộc phải làm vậy. Cuộc sống mà anh đang trú chân hoàn toàn phụ thuộc vào điều đó.

"Chúng tôi thường xuyên ở trong tình cảnh thiếu thốn cùng cực," Schäfer cho hay. "Vài tuần trước khi kết thúc một mùa giải, chúng tôi thường không biết liệu mùa tới có còn là cầu thủ chuyên nghiệp nữa hay không. Tôi vẫn trả được tiền thuê nhà chứ? Chuyện đó là thật, những câu hỏi nghiêm túc ở trình độ của chúng tôi. Sau mười năm ở Mainz, hai năm ở giải hạng Ba và tám

năm ở giải hạng Hai, tôi kiếm được đủ tiền để mua một nửa căn hộ."

Klopp cảm thấy anh có trách nhiệm phải thi đấu hết mình, Krawietz cho hay. "Năng lực để chuyên tâm hướng về trận đấu trong cả tuần, để hoàn toàn tập trung vào cơ hội nhằm chiến thắng và sống sót, kiểu vậy, và rồi cống hiến mọi thứ trong chín mươi phút - đó là vài điều anh ấy tự mở mang cho mình tại Mainz trên tư cách một cầu thủ. Giờ đây, anh ấy truyền lại khái niệm đó cho đội bóng của mình trên tư cách một huấn luyện viên."

10
LỬA TRÊN SÔNG RHINE

Mainz 2001-2006

Chiến thắng 1-0 của Klopp trước Duisburg ở trận ra mắt trên tư cách huấn luyện viên giúp anh có được trận đấu thứ hai. "Mọi người muốn biết chúng tôi sẽ bổ nhiệm ai làm 'huấn luyện viên thực sự' sau trận đấu với Duisburg, bởi tôi đã giới thiệu anh ấy trước báo chí là một huấn luyện viên tạm quyền," Christian Heidel cho hay. "Thế nên tôi nói: 'Jürgen Klopp sẽ ngồi đây ít nhất cho tới cuối tuần'." Cuối tuần đến và mang về cho họ chiến thắng 3-1 trên sân nhà trước Chemnitz. Mainz vẫn ở trong khu vực xuống hạng (vị trí thứ mười lăm) nhưng chỉ bởi hiệu số bàn thắng thua. Klopp được bổ nhiệm làm huấn luyện viên trưởng cho đến cuối mùa. Anh dọn tủ đồ cá nhân một cách miễn cưỡng và chuyển vào một văn phòng nhỏ dành cho huấn luyện viên. "Tôi thấy thật khó khăn," anh nói với Reinhard Rehberg.

"Chúng tôi có động lực," Sandro Schwarz cho hay. "Chúng tôi cảm thấy rằng huấn luyện viên là một trong số chúng tôi, rằng chúng tôi là một cộng đồng lớn, với một người, là Kloppo, cầm lá cờ đầu. Có cảm nhận rằng mọi thứ đều đang ở trong tay chúng tôi, rằng mọi thứ đều do chúng tôi quyết định. Chúng tôi sở hữu niềm tin bất khuất, nhưng cũng có một kế hoạch ra trò hướng đến chiến thắng. Thứ này dẫn đến thứ kia."

Klopp theo dõi những buổi tập trên đỉnh một ngọn đồi nhỏ cạnh sân đấu thuộc quyền sở hữu của hội đồng thành phố mà Mainz dùng để tập luyện. "Hồi đó tôi chưa có năng lực quan sát, để rút ra một cái nhìn tổng quan rõ ràng từ sân tập," anh nói. "Đội chơi mười một đấu mười một, và khi tôi cắt còi, tất cả các cầu thủ phải đứng yên, giống như trong 'Thử thách Mannequin' rồi chờ tôi chạy xuống và chỉ cho họ chỗ mà khoảng cách giữa các tuyến trở

nên quá lớn."

"Klopp không thể chịu đựng nổi thất bại," Jürgen Kramny nhớ lại những ngày đầu. "Đó là một nhân tố quan trọng, bên cạnh những thay đổi về chiến thuật. Anh ấy thường tham gia đá sân năm người với các cầu thủ dự bị vào sau hôm diễn ra trận đấu. Bất kỳ ai cùng đội với anh ấy đều không có một ngày dễ chịu. Anh ấy được thúc đẩy bởi tham vọng. Anh ấy có thể tỏ ra vô cùng thẳng thắn với mọi người."

Schwarz nhớ lại những buổi tập với "cường độ cực đại", được thiết kế nhằm giúp đội bóng đạt thể lực tốt nhất cho trận đấu sắp tới. Mỗi cuối tuần là một trận chung kết. "Chúng tôi chẳng nghĩ gì khác ngoài việc thể hiện ở trận đấu kế tiếp đó. Chúng tôi hệt như lũ ngựa bị bịt mắt. Chúng tôi đã duy trì một chuỗi trận thành công ngoài mong đợi. Đó là một kết quả hợp lý từ cách chúng tôi đối đãi với nhau và từ những màn trình diễn của cả đội."

Mainz có thêm tám điểm từ bốn trận tiếp theo để thoát khỏi nhóm xuống hạng. Sau cú lội ngược dòng 4-2 trên sân khách trước Hannover 96 (họ bị dẫn 2-0 vào giờ nghỉ), đội bóng gần như an toàn khi giải đấu chỉ còn một tháng. "Trên đường về từ Hannover, chúng tôi dừng ở một trạm nghỉ và bố mẹ của Christof Babatz cho chúng tôi vài đồ uống để mang lên xe buýt," Schwarz nói. "Chúng tôi lái xe thẳng đến một câu lạc bộ đêm có tên Euro Palace ở ngoại ô Mainz. Kloppo là trung tâm của bữa tiệc. Anh ấy muốn ở bên chúng tôi, những học trò của anh ấy, thay vì ngồi ở nhà, trên ghế sofa. Nhưng ngày hôm sau, đúng 10 giờ sáng, tất cả mọi người lại có mặt và tiếp tục. Phân tích băng hình, xem xét những sai lầm và biện pháp cải thiện. Là huấn luyện viên của chúng tôi nhưng anh ấy luôn muốn góp mặt vào lúc chúc tụng. Điều đó thật tuyệt."

Cú thoát hiểm khó tin của Mainz được xác nhận với trận hòa 2-2 trên sân nhà trước LR Ahlen ở ngày thi đấu áp chót. "Jürgen, Jürgen, Jürgen," các cổ động viên hô vang khi anh chạy về phía họ, khoác tay cùng các cầu thủ. "Tôi thấy bứt rứt," anh nói sau đó, "tôi chẳng được thi đấu."

Không còn mục tiêu phấn đấu cho chuyến làm khách trước Waldhof Mannheim nhưng Klopp và Heidel cảm thấy một màn ăn mừng đặc biệt cùng các cổ động viên là việc nên làm. Câu lạc bộ thuê khoảng sáu mươi chiếc xe buýt cho các cổ động viên khách và sau đó mướn "con tàu lớn nhất được phép hoạt động trên sông Rhine" (Heidel) để chở họ, đội bóng và toàn bộ ban huấn luyện

ngược dòng trở lại Mainz. “Hồi đó pháo sáng vẫn hợp pháp,” Heidel cho hay. “Cả con tàu ngập trong khói lửa. Một cảnh tượng kỳ vĩ. Một thành lũy lửa, trôi ngược dòng sông trong ánh chập choạng của buổi hoàng hôn.”

Heidel và Klopp tiếp thu được một bài học quan trọng trong những tuần lễ đó. Một Mainz tầm thường chỉ có thể lớn mạnh trên phương diện một câu lạc bộ nếu có các cổ động viên sát cánh. Họ phải cảm thấy thực sự được chung tay, rằng họ là một phần quan trọng trong thành công của Mainz. “Bạn phải lôi kéo mọi người về phía mình, bằng cách luôn ở cùng một cung bậc cảm xúc với họ,” Heidel cho hay. “Chúng tôi phải là một khối thống nhất lớn mạnh. Đó là cương lĩnh và không còn cách nào khác cả. Bạn phải giải thích được những gì bạn muốn, và phải đảm bảo rằng họ góp phần vào thành công của đội bóng. Bạn chỉ có thể làm được điều đó với một người như Klopp dẫn đường. Cậu ấy có thể xông vào khu vực nhóm cổ động viên nòng cốt ở sân vận động và nói với họ: ‘Các cậu điên cả rồi.’ Họ vui vẻ thừa nhận điều đó, được nói ra từ cậu ấy. Cậu ấy luôn chú trọng việc đưa các cổ động viên cùng tham gia. Cậu ấy là một Menschenfänger (theo nghĩa đen là một người nắm bắt và được lòng quần chúng). Rõ ràng là vậy. Cậu ấy làm việc bằng cảm xúc nhưng cũng kèm theo một kế hoạch. Về điểm đó thì chúng tôi hợp nhau.”

Màn đánh cược đã mang lại kết quả. Nhiệm kỳ của Klopp trên ghế huấn luyện được chuyển thành dài hạn, anh ký hợp đồng hai năm, sau khi tham khảo lời khuyên từ huấn luyện viên đồng hương Ralf Rangnick qua điện thoại. Klopp được chính thức giới thiệu là Teamchef, người chỉ huy đội bóng, bởi anh còn thiếu chứng chỉ chuyên nghiệp để dẫn dắt một đội bóng ở Bundesliga hoặc 2. Bundesliga. (Vài năm sau đó, anh đã có thể đáp ứng được tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Liên đoàn Bóng đá Đức qua việc nâng cấp tấm bằng của mình.) “Chúng tôi nhận thấy rằng cả đội chấp thuận việc một cựu cầu thủ làm huấn luyện viên. Đấy không phải là một thay đổi lớn bởi cậu ấy đã sở hữu một địa vị đặc biệt khi là cầu thủ, cậu ấy là một thủ lĩnh có đầu óc, hoặc có lẽ tôi nên gọi cậu ấy là bộ não của đội bóng,” Strutz cho hay. “Cậu ấy nhìn sự việc rộng hơn. Bạn cần thấy rằng khi đó chúng tôi không phải câu lạc bộ đang ở đây hôm nay. Mọi người hoặc thấy thương cảm cho chúng tôi hoặc thấy nực cười về chuyện chúng tôi muốn lên hạng. Họ cười khẩy và bảo: ‘Các cậu sẽ chẳng bao giờ làm được đâu.’ Nhưng tôi chưa từng nghi ngờ rằng Klopp sẽ tìm ra cách. Không một phút nào. Không một giây nào. Số mệnh sắp đặt cậu ấy là một huấn luyện viên.”

Quast lại không cho là vậy. “Một lần Strutz nói với tôi điều tương tự. Tôi bảo ông ấy: ‘Vớ vẩn. Nếu ông thực sự không có chút nghi ngờ nào, tại sao ông không bổ nhiệm Klopp hồi mùa thu, trước khi đưa Krautzun vào?’ Khi chuyện đã rồi, thì ai nói cũng hay. Mấy tay huấn luyện viên trước cũng vậy. Họ kể với bạn Klopp gây ngạc nhiên ra sao trong những buổi tập. ‘Cậu ấy luôn có tầm nhìn,’ đại loại vậy. Kiểu ăn theo nói leo. Nhảm nhí. Sự thật là bạn cần một người nào đó gàn dở giống Kloppo để đánh một quả liều như thế: Christian Heidel. Như trò poker vậy, khi bạn chơi tất tay mà chẳng còn gì trong túi.”

Chính Klopp từng kể với Oliver Trust của tờ Frankfurter Allgemeine Zeitung vào tháng 12 năm 2001 rằng anh “sẵn sàng cho việc huấn luyện hơn bất kỳ điều gì trong đời, dù chuyện này nghe thật kỳ quặc. Tôi có nhiều sự tự tin vào khả năng của mình để làm huấn luyện viên hơn là làm một cầu thủ.” Nhiều năm sau, anh thừa nhận điều đó có lẽ không chính xác 100 phần trăm ở thời điểm đó. “Tôi có hàng nghìn câu hỏi nhưng không ai chịu giúp tôi,” anh nói. “Ban đầu tôi thậm chí còn không thể đặt những câu hỏi bởi tôi phải giả bộ mình đã biết mọi thứ.” Klopp nhận thấy anh cần một người bạn tâm giao. Một người duy nhất trong danh sách ứng viên: Zeljko Buvac, đồng đội cũ của anh tại Mainz. “Anh ấy là sự lựa chọn đầu tiên của tôi, và anh ấy cũng sẽ là sự lựa chọn thứ hai và thứ ba của tôi nữa,” Klopp nói về cựu cầu thủ kín tiếng người Serbia, người hơn anh sáu tuổi. “Anh ấy là hiện thân của một học giả bóng đá.”

Cựu cầu thủ dẫn dắt lối chơi, gắn bó với sân Brunchweg từ năm 1992 đến 1995, sở hữu năng lực “đọc trận đấu, đoán biết đối thủ định làm gì, và đưa ra phương án hợp lý, bằng trực giác,” theo Ansgar Brinkmann nhận định. “Klopp chỉ muốn mỗi anh ấy,” Heidel cho hay. “Họ dành hàng giờ nói chuyện về chiến thuật trong ba năm chơi bóng cùng nhau. Họ chung tay để tìm ra cách tốt nhất có thể giúp đội bóng vượt qua mùa giải.”

Tiền vệ người Serbia rời Mainz để đầu quân cho Borussia Neunkirchen (hạng Ba/Tư) vào năm 1995 và bắt đầu sự nghiệp huấn luyện tại đây. “Klopp và anh ấy có một giao kèo,” biên tập viên truyền hình thường trú tại Mainz - Jan Doehling - cho hay. “Họ bảo: bất kỳ ai trở thành huấn luyện viên và có được một công việc ổn định trước sẽ đưa người còn lại vào. Về lý thuyết, Buvac đã có thể là huấn luyện viên của Mainz và Klopp là trợ lý. Nhưng sự thật là thế này: nếu Klopp là một nhân viên kinh doanh, thì Buvac phù hợp ở vị trí hỗ trợ, với những tiểu tiết đằng sau. Anh ấy không bao giờ trò chuyện. Trong từng ấy năm ở Mainz, anh ấy chẳng nói

lời nào với ai đó bên ngoài câu lạc bộ. Không một lời. Tôi nhớ có một lần đứng trong phòng thay đồ cùng thủ môn người Hungary Péter Disztl, từng chơi cùng Buvac tại RW Erfurt. Chúng tôi gõ cửa. Buvac mở một cái cửa sổ gần phòng tắm và nói: 'A, là cậu à,' rồi lại đóng cửa lại. Tôi bị sốc: anh ấy thực sự đã cất lời! Đó là điều duy nhất tôi từng nghe từ anh ấy."

Chucky, biệt danh quen thuộc của Buvac với các cầu thủ, tỏ ra nhiều lời hơn trên sân tập. Thi thoảng anh nhập hội, khiến cả đội phục sát đất với kỹ thuật điêu luyện của mình. Dẫu vậy, quan trọng hơn cả, anh là cạ tranh luận của tân huấn luyện viên trưởng, "một ông anh tinh thần" (theo lời Klopp). Thuận lợi thay, Klopp đã có chứng chỉ chuyên nghiệp cần thiết để huấn luyện ở 2. Bundesliga, không như người đàn anh của mình.

"Mọi người nghĩ họ luôn yêu thương nhau nhưng không hẳn vậy: họ tranh cãi đến phát gớm," Heidel tiết lộ. "Tuy vậy, luôn luôn là về bóng đá. Buvac là người bộc lộ cảm xúc mãnh liệt. 'Hôn mông tao đây này! Khốn nạn!' Anh ấy ra khỏi phòng và đóng sầm cửa. Nhưng chỉ năm phút sau, họ lại vui vẻ khoác tay nhau."

Những buổi tập của đội luôn diễn ra công khai, nhưng chỉ có vài người chú ý đến theo dõi. Doehling và huấn luyện viên bóng đá mới nổi Kosta Runjaić là hai người thường xuyên có mặt tại sân Bruchweg, hoặc tại những khu doanh trại của cảnh sát chống bạo động cấp bang, nơi Mainz luyện tập nếu sân của đội bị ngập. Họ chứng kiến cách bố trí gồm những yếu tố khác nhau đan xen thành một bài tập lý thú. Ai cũng hoạt động, liên tục. "Đối với các cầu thủ, chẳng có gì tệ hơn là việc đứng loanh quanh chờ đợi trong khi những người khác thực hiện một bài tập," Doehling nói. "Hầu hết những bài tập đều chẳng liên quan mấy với sự vận động liên tục và những thay đổi về nhịp độ trong các trận đấu." Ý tưởng của Buvac là mô phỏng y nguyên điều đó. Anh bắt các cầu thủ Mainz thực hiện những bài chạy vượt chướng ngại vật, giúp họ hưng phấn trước khi sút khung thành. Ngoài ra còn hơn vậy. Hàng rào và những chiếc cột được dựng lên để khiến đường bật ra của trái bóng trở nên khó lường khi thủ môn cản phá, một cơ hội để tập phản xạ và dứt điểm. Tính ngẫu nhiên như những gì các cầu thủ đối mặt trên sân đấu trở thành một phần của chương trình tập luyện. Doehling: "Họ thực sự rèn luyện để biến những bước di chuyển cụ thể thành bản năng thứ hai, kiểu tự động hóa. Nhưng Buvac phải đảm bảo rằng các cầu thủ không bao giờ được biết điều gì xảy ra tiếp theo."

Sau này Klopp đã miêu tả Zeljko là "thương vụ đáng giá nhất mà

tôi từng và sẽ tạo ra." Heidel cho hay vụ chiêu mộ đó cho thấy Klopp "không chỉ nghe theo bản năng của mình; cậu ấy suy xét mọi thứ, và cân nhắc một bối cảnh lớn hơn." Vào năm 2001, tân huấn luyện viên ba mươi tư tuổi này tỏ ra khá thật thà khi thừa nhận rằng anh cần sự trợ giúp. "Đó là một trong những thế mạnh lớn nhất, ở một môn thể thao đầy rẫy cái tôi cá nhân và những kẻ tự cao tự đại: biết mình có thể và không thể làm gì," Doehling tán dương, "cùng với năng lực học hỏi và tiếp thu kiến thức mau lẹ. Đó thực sự là một ưu điểm lớn."

Cả đội ngay lập tức hưởng ứng với cách bố trí tinh tế hơn này, khi Mainz thay đổi từ đội hình 4-4-2 sang đội hình 4-3-3 linh hoạt hơn với hơi hướng tấn công. Sau vài tuần đầu ở mùa giải mới, đội ngũ rẻ bèo gồm "những cầu thủ chẳng ai cần" (Klopp) dẫn đầu bảng xếp hạng 2. Bundesliga, thể hiện một thứ bóng đá "đẳng cấp hơn về phẩm chất và chiến thuật so với đa số các đội tại giải", như tờ Süddeutsche Zeitung ghi lại. Các phóng viên của tờ báo quốc gia được cử đến sân Bruchweg để thẩm định về câu chuyện vịt hóa thiên nga này quay về cùng những lời dẫn gây sửng sốt. Klopp tuyên bố Mainz vận hành trận đấu "độc lập với đối thủ, trừ những tình huống bóng chết", và rằng "chuyện thắng thua nên là thứ có thể lý giải được, không phải vấn đề về sự trùng hợp ngẫu nhiên hoặc do một pha xoạc bóng trượt ở đâu đó." Thận trọng để không bị cho là một kẻ biết tuốt theo kiểu học gạo trong cặp kính viền thép và chịu chung số phận với Rangnick - người từng bị nhạo báng nặng nề với biệt danh "Giáo sư" sau khi buông lời tán dương những ưu điểm của hàng thủ bốn người trên sóng truyền hình quốc gia vào năm 1998 - Klopp đã gia giảm cho bài phát biểu nặng tính lý thuyết của mình bằng cách hướng đến sự thân mật trong phòng thay đồ: "Vấn đề duy nhất" của anh là "sự thiếu khoảng cách" với những người đồng đội cũ.

Kỳ chuyển nhượng năm đó ở Mainz khép lại với con số không tròn trĩnh. Sáu cầu thủ rời đi mang về lượng tiền tương đương với ngân khố: chẳng có gì. Ngân sách chơi bóng cả năm là 14 triệu DM (7 triệu euro), sân vận động vẫn là một khối gỗ và thép bong tróc, trống đến hai phần ba. Sau khi đội thoát rớt hạng trong gang tấc vào tháng 5, các cổ động viên đón chào chuỗi chiến thắng bằng sự hóm hỉnh kiểu tự giễu cợt. "Bọn ta chỉ là một Câu lạc bộ hội hè," họ hát vang trên những khán đài. Những thành tựu bí hiểm của Klopp và sự hao hao về hình thức với một tay phù thủy học việc là gợi ý để tờ tin nhanh Bild đặt cho anh biệt danh "Harry Potter của giải hạng Hai". "Người ta muốn lời lý giải cho việc tại sao chúng tôi lại ở trên đó," anh nhún vai. Từ vòng đấu thứ hai trở đi, Mainz luôn ở trong nhóm thăng hạng. Chiến thắng vẻ vang 4-1 trên sân

nhà trước kình địch Arminia Bielefeld trước 14.700 cổ động viên vào giữa tháng 4 năm 2002 mở toang cánh cửa đến Bundesliga. Mainz chỉ cần thêm ba điểm từ ba trận còn lại để tạo nên mùa giải đặc biệt nhất trong lịch sử câu lạc bộ. Thế rồi, họ hòa 1-1 trước Duisburg. Bị cầm chân 1-1 trên sân nhà bởi đối thủ kỵ giơ Greuther Fürth. Và ở ngày thi đấu cuối cùng, thất bại trước 1. FC Union Berlin đẩy họ xuống vị trí thứ tư. "Chúng ta sẽ tới Berlin, hoàn tất công việc của mình và trở về với tư cách một đội bóng hạng Nhất," Heidel trước đó đã tiên đoán.

Mainz di chuyển đến sân Alten Försterei - và lao thẳng vào một cuộc phục kích. Nhiều cổ động viên trung lập bắt đầu mến mộ đội bóng tí hon đang bay cao với thứ bóng đá mang tính giải trí của họ. Nhưng ở vùng ngoại ô phía đông của thủ đô nước Đức, bầu không khí tỏ ra nặng nề với sự hiềm khích về tư tưởng chính trị. "Một bầu không khí vô cùng hung hãn, cục súc," Heidel cho hay. "Mặc dù họ chẳng còn mục tiêu gì để phấn đấu, sự thù hận sống sượng vẫn hiện hữu. Họ tấn công xe buýt của đội, họ khạc nhổ, gọi chúng tôi là những gã Tây Đức ngạo mạn. Bên trong sân vận động, cảm giác như thể đội chủ nhà sắp thi đấu ở trận chung kết World Cup." Mainz không sẵn sàng để đương đầu với cái nồi áp suất này.

Bầu không khí bị tẩm độc thêm bởi vài câu chữ "sáng tạo" từ một phóng viên của tờ tin nhanh Kurier ở Berlin. ("Một thằng ngu," Strutz xù lông.) Dăm câu nói vô thưởng vô phạt của Klopp từ hồi tháng 12 về xu hướng ủng hộ kiểu bóng đá máu lửa của Union đã bị thêu dệt trắng trợn, thành như thể Klopp phỉ báng đội bóng rất được yêu mến đến từ Cộng hòa dân chủ Đức cũ là một "nhóm côn đồ" (Kloppertruppe). Thêm vào đó, Klopp bị mô tả là một gã khôn lỏi, một kẻ tự nhận mình là người đổi mới bóng đá kiểu Rangnick và là đứa con cưng to còi của DSF, kênh phát sóng 2. Bundesliga.

Union thi đấu với tinh thần quyết thắng và vươn lên dẫn trước ở phút năm mươi tám. Tiền đạo người Thụy Sĩ Blaise Nkufo vào sân với một chân quấn đầy băng, và ghi bàn gỡ hòa hai mươi phút trước khi hết giờ. "Chúng tôi nghĩ mình đã hoàn thành nhiệm vụ," Heidel cho hay. "Nhưng rồi chúng tôi bị thủng lưới ở phút tám mươi hai, cả đội ào lên tấn công và nhận thêm bàn thua thứ ba. Đội xếp dưới chúng tôi đã thắng. Chúng tôi đứng thứ tư. Cả sân vận động hát những ca khúc châm biếm thất bại của Klopp. Đó là trận thua tệ chưa từng thấy của cậu ấy. Cậu ấy luôn là một Sonnyboy, người mà ai cũng muốn phỏng vấn bởi những câu đùa ngây ngô, người khiến ai cũng phải phì cười. Trước nay cậu ấy chưa từng nếm trải nỗi thất vọng nào lớn như vậy."

Klopp rơi những giọt nước mắt đắng chát trong phòng thay đồ. "Mơ ước cả đời của chúng tôi đã bị hủy hoại," anh nói, khuôn mặt nhợt nhạt. Heidel cũng vậy, tỏ ra quẫn trí, biết chắc rằng Mainz sẽ chẳng bao giờ có lại cơ hội để tranh tài ở hạng đấu cao nhất: "Một vài cầu thủ giỏi chắc chắn sẽ ra đi, tôi lo cả đội sẽ tan đàn xẻ nghé. Tôi nghĩ, vậy là hết. Cảm tưởng như ngày tận thế vậy. Chúng tôi chẳng ngờ được rằng mùa sau đó còn tệ hơn thế nhiều lần."

Tại Berlin, các cầu thủ Mainz và ban huấn luyện gặm nhấm nỗi buồn mất suất lên hạng trong khách sạn "cho tới lúc mặt trời mọc", Sandro Schwarz cho hay. "Chúng tôi bảo rằng bằng cách nào đó phải đổi chiều tâm trạng, biến nỗi buồn thành một thứ gì đó phấn chấn cho mùa giải sau." Schwarz nhớ lúc tàu đến ga Mainz và anh bất ngờ khi trông thấy vài trăm cổ động viên đang ở đó, chào mừng đội bóng với cờ và những tấm băng rôn. "Bạn đã từng đi bộ trong thành phố mà chẳng ai để tâm. Chỉ khi đó chúng tôi mới nhận ra rằng các cổ động viên thực sự ở phía sau mình. Ngày hôm sau, nỗi buồn nặng trĩu biến mất, thay vào đó là một tinh thần chiến đấu thực thụ, với Klopp là người tiên phong."

Nhưng việc tăng tốc không hề dễ dàng ở lần thứ hai này. Mainz phải cải tổ. Ba cầu thủ quan trọng (tiền đạo Nkufo, trung vệ Manuel Friedrich và hậu vệ trái Markus Schuler) đều đã ra đi. Hai khán đài của sân vận động đang trùng tu dang dở để chuẩn bị cho mùa giải Bundesliga đầu tiên nhưng bất thành. (Chính quyền bang Rhineland-Palatinate chi trả 5,75 triệu euro cho việc nâng cấp, hội đồng thành phố đã tặng lại cho câu lạc bộ và dừng việc thu của họ 100.000 euro tiền thuê theo năm.) Chấn thương xảy đến với một vài nhân sự chủ chốt cũng khiến tình hình trở nên khó khăn.

Sau chiến thắng trên sân khách trước chính Union Berlin ở trận mở màn, bất ngờ thay, đội bóng của Klopp dành phần còn lại của mùa giải đứng ngay dưới ba vị trí thăng hạng. Câu lạc bộ cho đến lúc này hoàn toàn tin tưởng rằng huấn luyện viên người Swabia (lúc đó vẫn chưa có chứng chỉ chuyên nghiệp) là cái tên hoàn hảo để đưa họ tiến lên. "Cậu ấy không chỉ dẫn dắt đội bóng, cậu ấy còn hiểu và chấp thuận cơ cấu tài chính mà chúng tôi vận hành," Strutz nói, ngụ ý rằng tình thế của anh đã khác so với những huấn luyện viên trước đó.

Hợp đồng của Klopp được gia hạn thêm hai năm vào tháng 10 năm 2002, bất chấp một giai đoạn lao dốc với không một chiến thắng sân nhà nào kéo dài tới hai tháng. "Sự mong mỏi của tôi trong việc gia hạn cũng nhiều như từ phía câu lạc bộ," anh nói với

tờ Frankfurter Rundschau. “Làm việc ở đây và được phép để phát triển trên tư cách một huấn luyện viên là một vinh dự. Ngoài ra, bạn không thường xuyên có cơ may trong đời để được là chính mình ở nơi bạn đến. Điều đó tồn tại ở đây. Tôi không nghĩ mình thậm chí có đủ mẫu trang phục phù hợp để làm việc cho một câu lạc bộ khác.”

Còn ba trận trước khi mùa giải kết thúc, chiến thắng kịch tính 3-2 ở trận derby trước gã hàng xóm lớn mạnh Eintracht Frankfurt đưa FSV lên vị trí thứ ba. “Chưa có gì để reo lên ‘hu-ra’ hay ‘gần được rồi’ cả,” Klopp cảnh báo. Loạt trận còn lại cho thấy điều đó. Ahlen ở nhóm cầm đèn đỏ trên sân khách, nhược tiểu Lübeck trên sân nhà, Braunschweig ở nhóm cầm đèn đỏ trên sân khách. “Giờ chúng tôi cần thứ bóng đá điện xẹt này diễn ra liên tục,” Strutz nói.

Những tia lửa thực sự đã lóe lên ở sân Wersestadion bé xíu tại Ahlen. Mainz bị dẫn 2-0 trước khi ngược dòng thắng lại 3-2 sau chín mươi phút chính thức, nhưng rồi vẫn để thua. Hai bàn thắng của đội chủ nhà trong quãng thời gian bù giờ khiến họ rơi xuống vị trí thứ năm. Klopp và thủ môn Dimo Wache suýt lao vào tẩn nhau sau tiếng còi chung cuộc. Đến khi những tưởng rằng đã thất thế, thì họ trở lại. Chiến thắng 5-1 trước Lübeck mở đường cho một trận chung kết khác, lần này là với Braunschweig. Rốt cuộc Mainz phải ghi nhiều hơn đội xếp thứ ba Eintracht Frankfurt (tiếp Reutlingen trên sân nhà) một bàn để dập tắt khát vọng Bundesliga của đối phương. Klopp cùng các cầu thủ bước vào một đợt tập huấn ngắn giúp họ thoải mái đầu óc, và ý thức rằng thêm một thất bại nữa có thể biến đội bóng vốn có tiếng là yếu thế trở thành một tấn trò cười. Vài người quen gọi họ là “Bayer Leverkusen của 2. Bundesliga”, ám chỉ một đội bóng có thâm niên về nhì.

Ngày diễn ra trận đấu, không có bất kỳ một biểu hiện sợ sệt nào. Mainz vượt lên 2-0 sau hai mươi phút và dẫn 4-0 trước khi Braunschweig ghi một bàn an ủi vào phút tám mươi. Trận đấu được định đoạt ở Lower Saxony. Với tình thế hiện tại, Mainz sẽ lên hạng! Frankfurt chỉ đang dẫn 4-3 trước Reutlingen. Klopp vung cánh tay lên rồi hạ xuống, như thể muốn kìm nén niềm hân hoan. Bởi trận đấu ở Frankfurt vẫn… đang diễn ra. Đội chủ nhà vừa ghi bàn thứ năm để nâng tỉ số lên 5-3. Vị huấn luyện viên và các cầu thủ khoác tay nhau và tạo nên một vòng tròn xung quanh Axel Schuster, người quản lý đội, đang liên lạc qua điện thoại với một nhà báo ở Frankfurt. Còn lại chưa tới ba phút của thời gian bù giờ để chiến đấu tại Waldstadion. Sau hai phút rưỡi của sự lo lắng và

những lời cầu nguyện, điều không tưởng đã xảy ra. Eintracht ghi bàn để ấn định tỉ số 6-3 ngay trước khi hồi còi mãn cuộc cất lên. Mainz đứng thứ tư và khóc ròng năm thứ hai liên tiếp. “Chúng tôi nghĩ, đây có phải chương trình Candid Camera không vậy?” Sandro Schwarz nói. “Chúng tôi đã có cơ hội để thắng 5-0, 6-0. Tôi thấy nổi da gà khi nghĩ lại chuyện này. Tất cả chúng tôi nhìn chằm chằm vào mặt Axel Schuster. Sau đó thì hoàn toàn chết lặng, hồn xiêu phách lạc trong vài phút. Chỉ là không thể tin nổi.”

“Die Meister der Schmerzen”, nhà vô địch của niềm đau, từ Frankfurter Rundschau gọi họ với một sự tiếc nuối chân thành. Một số khác thì giễu cợt rằng Mainz nên được biết đến là “Đội bóng không thể lên hạng”. “Một trải nghiệm kinh hãi, bạn còn có thể nói gì được đây?” Strutz nhớ lại. Ông thổn thức trên sân bên cạnh Heidel. Klopp mau chóng chạy vào trong để tránh né sự chú ý của truyền thông và những màn hò reo vui sướng từ các cổ động viên chủ nhà. Strutz: “Cậu ấy châm một điếu thuốc rồi chẳng nói lời nào. Tôi hiểu, bởi tôi cũng vậy. Bạn hẳn sẽ nghĩ rằng mọi thứ chẳng thể nào tàn nhẫn hơn được nữa sau vụ Berlin.”

Klopp bật khóc khi con trai anh, Marc, mười ba tuổi, hỏi rằng liệu hôm sau có còn được đi học nữa không. Nhưng nhìn chung, anh đã giữ được sự điềm tĩnh cực giỏi. “Tôi tin rằng mọi thứ trong đời xảy ra đều có lý do hợp lý của nó. Một ngày nào đó, ta sẽ hiểu được tại sao chuyện hôm nay lại xảy đến…” - anh nói.

Ngày hôm sau, 8.000 người có mặt tại quảng trường trung tâm Gutenbergplatz ở Mainz (được đặt theo tên của Johannes Gutenberg, người phát minh ra máy in) để đón đội bóng trở về trong một tâm trạng đầy thách thức. Mainz bị “tát vào mặt hai lần”, Heidel cho hay, “nhưng Klopp đã đứng lên và phát biểu những lời đanh thép khiến mọi người dịu lại. Cậu ấy cảm hóa và truyền cảm hứng cho người khác một cách thật khó tin.”

“Chúng tôi sẽ tự nâng mình dậy,” vị huấn luyện viên nói. “Tất cả chúng tôi vẫn còn trẻ, chưa ai phải bỏ cuộc cả. Chúng tôi quyết tâm làm được nhiều thứ hơn nữa cho thành phố này và các cổ động viên. Tôi biết người ta nói ‘Mainz sẽ chẳng bao giờ làm được.’ Nhưng vấn đề là từ họ. Chúng tôi sẽ trở lại. Bất kỳ ai gạch tên chúng tôi đều đang mắc một sai lầm nghiêm trọng.”

Thông điệp đó, Schwarz giải thích, tỏ ra đáng tin bởi người truyền thông điệp có phẩm chất ấy. “Kloppo là người như vậy. Anh ấy là một chiến binh. Anh ấy thành thật cam kết với lời nói của mình. Tôi ngờ rằng ngay từ đầu anh ấy đã cảm nhận rằng mọi chuyện

đều là một phần của những thử thách và nỗi thống khổ trong cuộc đời, rằng chúng tôi có thể kiểm soát điều đó bằng cách cứ làm điều đúng đắn, tập trung vào thời điểm ngay trước mắt, và không quan tâm đến quá khứ. Điều đó, theo quan điểm của tôi, là bản chất của Kloppo. Anh ấy khiến người khác tin mình bởi anh ấy nhận thức được. Anh ấy chẳng bao giờ giả đò bất cứ điều gì trước chúng tôi. Anh ấy hỏi: 'Phương án dự phòng là gì? Chúng ta không thể giải tán đội bóng này.' Hiển nhiên là chúng tôi phải duy trì, và đối với anh ấy hiển nhiên là nỗ lực tiếp theo sẽ thành công. Tôi vẫn nhớ anh ấy từng nói: 'Chúng ta thiếu một điểm vào năm 2002. Chúng ta thiếu một bàn thắng vào năm 2003. Các cậu hiểu điều gì sẽ đến tiếp theo, phải không?' Và đó là cách mọi chuyện diễn ra."

Điều đó đã đến. Nhưng không hẳn theo cách được mong đợi. Mùa giải trọn vẹn thứ ba đương nhiệm của Klopp là năm tệ nhất mà anh có, nếu xét về mặt điểm số. Tiền đạo ngôi sao người Ukraine Andriy Voronin, với hai mươi bàn thắng, tỏ ra quá hiệu suất để chơi tại giải hạng Hai, và đã chuyển tới 1. FC Köln, để lại một khoảng trống khổng lồ trên hàng công. Những màn trình diễn phần lớn đều tỏ ra nhạt nhòa. Heidel cảnh báo rằng có quá nhiều cầu thủ đang mơ tưởng về cuộc sống ở Bundesliga thay vì tập trung vào nhiệm vụ nặng nề phía trước. Klopp biện hộ mạnh mẽ cho đội bóng của mình trước sự chỉ trích từ bên ngoài: "Tôi không thể chịu nổi khi các huấn luyện viên chiếm công trạng cho những chiến thắng nhưng lại đổ lỗi cho các cầu thủ khi thất bại." Nhưng sự thiếu nhất quán đã gây ra một cuộc khủng hoảng ghê gớm. Trong giai đoạn từ giữa tháng 12 đến giữa tháng 4, FSV chỉ thắng được hai trận. Họ đứng thứ tám, kém sáu điểm so với vị trí thứ ba khi còn năm trận nữa.

"Mùa giải tưởng như đã kết thúc với chúng tôi," Kramny cho hay. "Đã có những bàn bạc về việc cải tổ đội bóng. Sau ba thất bại, bạn chẳng thể bằng lòng với những khuôn mặt đó trong phòng thay đồ được nữa. Khá nhiều cầu thủ được thông báo có thể ra đi. Tôi đoán ý tưởng tiếp theo sẽ là nỗ lực một lần nữa với một đội ngũ mới." Mainz cũng phải cắt giảm chi phí, một cách cấp bách. Câu lạc bộ đã thâm hụt tiền sau hai mùa giải gần nhất và cần huy động vốn để bù đắp chi phí tiên liệu cho việc xây lại sân vận động.

Mùa xuân năm đó, Kramny nói thêm, Klopp có vẻ như "lần đầu tiên hơi cạn giải pháp". Vị huấn luyện viên tiến hành một cuộc khảo sát trong phòng thay đồ, yêu cầu các cầu thủ viết ra những lý giải về tình trạng bất ổn của đội bóng dưới dạng ẩn danh. Chẳng ai nêu ra được thứ gì hữu ích. Ở buổi gặp mặt đội sau đó, Klopp yêu

cầu các cầu thủ của mình ngừng ngẫm nghĩ về những thứ tiêu cực; và phải có trách nhiệm thay đổi tâm trạng để tạo ra tinh thần tươi mới. “Đó là nhiệm vụ của chúng ta cho năm trận đấu cuối cùng,” anh ra lệnh.

May mắn cho Mainz, Duisburg thể hiện sức kháng cự khá yếu ớt ở trận đấu sau đó, gục ngã 4-1 tại Bruchweg. Tại Lübeck, Mainz lại thắng 4-1. Sau đó là chiến thắng 2-0 trên sân nhà trước Unterhaching. Nhưng ở chuyến làm khách trước nhược tiểu vùng Bavaria Regensburg, đội bóng của Klopp lại thất bại trong việc ghi danh lên bảng tỉ số. Trận hòa 0-0 khiến Mainz giậm chân ở vị trí thứ tư. Họ chỉ có thể lên hạng nếu đánh bại Eintracht Trier trên sân nhà và Alemannia Aachen (xếp thứ ba) không thắng tại Karlsruher SC ở vòng cuối.

Klopp treo một tấm băng rôn trong phòng thay đồ: “Jaaaaaaaa!” - dòng chữ ghi. “Anh ấy muốn gỡ bỏ áp lực nặng nề khỏi đội bóng, bằng cách tạo nên một dự cảm,” Rehberg và Karn viết, “viễn cảnh nếm trải một thời khắc hân hoan được xem là tâm điểm, thay vì mệnh lệnh chiến thắng.” Mainz thực tế đã thắng trước sự chứng kiến của lượng khán giả đến kín sân, với tỉ số 2-0. Nhưng một lần nữa, họ cần một kết quả có lợi cho mình ở nơi khác. Trận đấu ở Karlsruhe vẫn đang diễn ra sau khi tiếng còi mãn cuộc cất lên ở Bruchweg. Aachen đang bị dẫn 1-0. Một vài phút căng thẳng trôi qua, Mainz cuối cùng đã có điều họ muốn.

Tổng cộng năm mươi tư điểm có được chỉ ra họ là đội bóng thăng hạng Bundesliga với số điểm ít nhất từng ghi nhận. Điều đó chẳng thành vấn đề. “Cả thành phố vỡ òa,” Heidel nói. “Một nơi phố thị nhiều cảm xúc. Họ yêu thích tiệc tùng và tỏ ra vô cùng hãnh diện. Tuy nhiên, những gì xảy ra vào ngày Chủ nhật đó, chưa ai từng trải qua cả.” Mainz, một thành phố chẳng có chút vị thế đáng chú ý nào về bóng đá, đã phải lòng môn thể thao này cùng đội bóng của họ sau chín mươi chín năm kể từ khi FSV được thành lập. “Một sự hỗn loạn. Đâu đâu cũng thấy người.” Xe buýt của đội mất khoảng thời gian dài như vô tận để di chuyển một đoạn ngắn từ sân vận động đến quảng trường Gutenbergplatz giữa biển người với những khuôn mặt rạng rỡ, đê mê. Các cầu thủ và ban huấn luyện leo lên ban công của Nhà hát Quốc gia để trò chuyện với đám đông, và tất nhiên Klopp là người cầm micro, ướt đẫm trong rượu sâm banh và những giọt nước mắt. Anh gào lên chỉ một từ duy nhất: “Jaaaaaaaa!”

Một màn ăn mừng là không đủ sau hai lần thất vọng, Heidel và vị huấn luyện viên quyết định một cách ngẫu hứng. “Chúng tôi

thông báo tất cả sẽ gặp lại nhau vào ngày hôm sau cho một bữa tiệc thăng hạng ở địa điểm cũ. Ba mươi nghìn người có mặt. Hôm đó thứ Hai đấy! Thành phố chật cứng. Diện mạo của tất cả những chuyện này, phải nói rằng, chính là Kloppo. Không chút nghi ngờ. Nhưng cậu ấy không khi nào, cho tới giờ vẫn thế, tỏ ra tự đắc tới mức nhận công lớn về mình. Ngay cả những người không biết chút gì về cậu ấy cũng phải nhận định cậu ấy là người thẳng thắn, chân thật. Bởi thực sự là như vậy."

Bài diễn văn của Klopp ở trung tâm thành phố "làm cho ai cũng rơm rớm nước mắt và khiến các bà mẹ bế thốc con mình dậy, hét lên rằng họ sẽ đặt tên chúng theo tên anh ấy," Doehling nói, với một chút cường điệu.

"Lên hạng ở mùa thứ ba là phép màu lớn nhất trong tất thảy," Strutz nói. Cha ông trước đây cũng là chủ tịch của câu lạc bộ. Việc Mainz có lần đầu tiên trong lịch sử tiến lên hạng đấu cao nhất là thành quả hoàn mỹ tạo nên từ công sức của hơn cả một đời người. "Thường thường, các đội bóng ở vào hoàn cảnh của chúng tôi sẽ vỡ vụn sau hai thất bại đau đớn như vậy. Ngẫm lại, việc không lên hạng sớm hơn là điều tuyệt vời nhất. Biết tại sao không? Ai ai mê bóng đá cũng thấy mừng cho chúng tôi. Bởi chúng tôi đáng mến. Bởi chúng tôi khẳng định rằng: 'Chúng ta sẽ không bỏ cuộc, chúng ta sẽ tự nâng mình dậy từ nơi tận cùng.' Trước đây chẳng ai buồn ngó ngàng đến chúng tôi. Nhưng giờ thì chúng tôi là Mainz 05." Một câu lạc bộ cỡ nhỏ không "từ chối" một câu trả lời nào, một kẻ thất bại hàng loạt hét "chấp nhận" vào khuôn mặt ngớ ngẩn của số phận. "Điều này chỉ có thể xảy đến bởi mối quan hệ đặc biệt giữa Klopp và các cầu thủ của cậu ấy. Từ đó tới giờ, chẳng ai cảm thấy không hứng thú về việc chơi cho chúng tôi nữa. Các cầu thủ muốn chơi bóng ở đây và những người từng đá ở đây mười năm trước muốn quay lại."

Lẽ hiển nhiên rằng các đội bóng có xu hướng giống với huấn luyện viên của mình sau một quãng thời gian, nhưng tại Mainz, sự giống nhau đó tỏ ra quá đỗi rõ ràng hơn bất kỳ đâu. "Họ là những cầu thủ có trình độ hạn chế, chẳng ai nổi trội, ngoại trừ trung vệ Manuel Friedrich," Quast cho hay. "Nhiều cầu thủ gợi cho tôi nhớ về Kloppo. Toni da Silva, 'người Brazil duy nhất không thể đá bóng,' Kloppo từng nói vậy. Vậy mà anh ấy biến cậu ta thành một ngôi sao. Tất cả đều là lính đánh thuê, những cầu thủ khá xoàng chẳng có cơ hội để làm điều gì đó đặc biệt ở đâu khác. Rồi một Marco Rose bước xuống xe buýt của đội và hét vào máy quay: 'Marco Rose là cầu thủ của Bundesliga. Ai phản đối không?' Cậu ta sẽ chẳng thể chơi ở một giải hạng Nhất tại bất kỳ thành phố nào

khác trên hành tinh này. Chỉ ở Mainz mà thôi. Họ đều sở hữu thứ tinh thần mà chính Kloppo có. Họ bất chấp, họ trao đi tất cả. Họ sẽ đi uống ở Ballplatzcafé cùng nhau, các cầu thủ và huấn luyện viên. Hãy chỉ cho tôi một huấn luyện viên nào khác làm được vậy đi."

Suất thăng hạng dành cho Mainz đã gấp đôi ngân sách của câu lạc bộ lên 20 triệu euro mỗi mùa và xoa dịu những mối quan ngại về tài chính liên quan đến việc xây dựng sân vận động. Những cựu binh như Sandro Schwarz và Jürgen Kramny cuối cùng cũng được đề nghị hợp đồng mới. Nhưng vẫn chẳng còn đồng nào để chiêu mộ những ngôi sao.

"Mainz sẽ cạnh tranh với SC Freiburg ở khía cạnh câu lạc bộ thú vị nhất Bundesliga," tờ Süddeutsche Zeitung viết, "nhưng đừng ai bỏ qua thực tế rằng sẽ rất khó khăn cho họ. Đây là một đội bóng làm việc chăm chỉ nhưng chẳng hề bị ngờ vực về chuyện theo đuổi tính nghệ thuật. Họ lao động quần quật trong lúc các cổ động viên hát những ca khúc lễ hội trên khán đài, và lối chơi của họ hé lộ niềm say mê của vị huấn luyện viên trưởng dành cho phong cách chơi bóng kiểu Anh."

"Bundesliga đang trông ngóng chúng tôi nhập hội," Klopp tuyên bố. "Chúng tôi đã sẵn sàng."

Hồi tháng 6 năm 2004, bóng đá Đức sa cơ lỡ vận, lạc lối và chán nản. Đội tuyển quốc gia của Rudi Völler vừa bị loại khỏi giải vô địch châu Âu sau vòng bảng mà không có một chiến thắng nào lần thứ hai liên tiếp. Họ đã tự làm khó mình với những màn trình diễn chậm chạp, tệ hại đến mức bị gọi là "bóng đá toa giường nằm" và Rumpelfußball (xuất phát từ rumpeln: giật cục và vấp váp) bởi những nhà bình luận và cánh báo chí.

Lối chơi được thể hiện bởi những tinh tú của đất nước tỏ ra lạc hậu một cách vô vọng tới mức không một huấn luyện viên lão luyện nào muốn dẫn dắt đội vào thời điểm đó, hai năm trước thềm World Cup được tổ chức ngay trên sân nhà. Không còn bất kỳ sự lựa chọn chính thống nào, Liên đoàn Bóng đá Đức miễn cưỡng giao phó nhiệm vụ cho Jürgen Klinsmann. Nhà cải cách định cư ở California này chỉ ra sự cần thiết trong việc đưa thêm tốc độ cùng cách tái định vị táo bạo, trẻ trung cho đội tuyển quốc gia. "Nước Đức luôn là một quốc gia chủ động nhưng khi đó chúng tôi đã ngừng chơi thứ bóng đá chủ động," anh nhắc lại một thập kỷ sau.

Phải chờ hai năm sau khi giải đấu khép lại, những phương pháp từng bị ngờ vực nặng nề của cựu tiền đạo này mới được bào chữa một cách chính thức. Nhưng ở Bundesliga, sự đổi thay đến nhanh hơn. Mùa 2004-05 là lúc giải vô địch quốc gia nhàm chán, nặng nề, lạc hậu về mặt chiến thuật của nước Đức có sự chuyển biến. Ba huấn luyện viên trẻ người Swabia học được ở giải hạng Hai rằng những đội bóng nhỏ có thể trở nên mạnh và hay hơn nhờ vào chiến lược tài tình và sự thể hiện tận tụy. Và công thức của họ thực sự tỏ ra hiệu quả trước những đội bóng lớn truyền thống ở giải quốc nội. "Có một biến động ở Bundesliga," tờ Frankfurter Allgemeine viết. "Thứ bóng đá liều mạng, phòng ngự từ tuyến trên, gây áp lực bằng sự tăng tốc: đó là đặc tính được cô đọng bởi những đội bóng chiếu dưới 'tội nghiệp'." Những trung vệ quét và những cầu thủ dẫn dắt lười biếng không còn chỗ đứng, mà thay vào đó, sức mạnh tập thể được khẳng định và phá vỡ nhận thức đại chúng về những cá nhân tạo nên sự khác biệt. "Họ chơi thứ bóng đá có ý tưởng, không phải kiểu dựa vào người hùng," tờ Berliner Zeitung ghi nhận về làn sóng mới của "lứa huấn luyện viên tiên tiến" đang lay chuyển hiện trạng.

Tại Schalke 04, Ralf Rangnick cấm những đường chuyền về trong các buổi tập và quy định tối đa có hai lần chạm bóng. Uwe Rapolder của Arminia Bielefeld, người dẫn dắt đội bóng đến từ phía đông Westphalia lên hạng trước Mainz, có được số trận thắng đáng kinh ngạc với một đội ngũ kém xa mức trung bình nhưng được rèn giũa hoàn hảo đã chế ngự và vượt trội những đối thủ khéo léo hơn nhiều. Và huấn luyện viên Jürgen Klopp của Mainz, cái tên thứ ba và là người ồn ào nhất của bộ ba những đạo diễn bóng đá vùng Tây nam, đã trải qua một mùa giải ra mắt đầy hân hoan. Chẳng mấy chốc anh đã làm tỉnh ngộ những kẻ giễu cợt rằng FSV sẽ tiệc tùng từ đầu cho tới lúc nhận suất rớt hạng. Năm chiến thắng và ba trận hòa trong mười trận đầu tiên cho thấy đội bóng tân binh tuy không dư dả về tài chính nhưng vẫn thắng thế ở thời điểm trọng đại.

Bất chấp nền tảng lý thuyết vững chắc trong lối chơi, Schalke, Bielefeld và Mainz được ca tụng là Spaßmannschaften, những đội bóng giải trí. Các huấn luyện viên của họ không chỉ trình diễn một lối chơi thú vị, hiện đại, mà còn nói ra những điều tương tự. Đặc biệt là Klopp, tỏa sáng trong tâm điểm của sự chú ý, tán tỉnh công chúng bằng những miêu tả tỉ mỉ về chiến lược của đội bóng và biểu dương tinh thần chiến đấu của họ. Anh nhấn mạnh rằng kế hoạch hoàn hảo nhất sẽ chẳng là gì nếu thiếu những đôi chân và đam mê để đương đầu với thử thách. Hai cuộc phỏng vấn lớn với Der Spiegel và Taz cung cấp đủ số lời dẫn thú vị để dùng cho cả

một thập kỷ. Chúng đọc lên không giống những màn hỏi đáp thông thường, mà như một bản tuyên ngôn cho một trường phái bóng đá khác, và một kiểu huấn luyện khác, dựa trên những nguyên tắc về tính nhân văn và sự kính trọng.

“Chúng tôi muốn kiểm soát trận đấu,” vị huấn luyện viên trẻ thứ hai trong lịch sử giải đấu sau Matthias Sammer nói về sách lược của anh. “Đặc biệt là khi không có bóng. Chúng tôi ép đối thủ đưa bóng vào đúng khu vực mình muốn. Đối thủ cầm bóng chính là cách chúng tôi triển khai bóng để ghi bàn. Chúng tôi muốn giành lại bóng nhanh tới mức chỉ cần thêm một đường chuyền để có thể đối mặt với thủ môn. Chúng tôi không chạy nhiều hơn những đội khác, nhưng chạy không ngừng nghỉ. Sao phải ngừng lại nhỉ? Chúng tôi luyện tập cả tuần để sung sức cho chín mươi phút. Và chúng tôi có một phương pháp rành mạch. Chúng tôi không lao vào mọi thứ trong tầm nhìn như một đàn ong bắp cày. Chúng tôi nhử đối thủ và sau đó mới tấn công anh ta.”

“Trải nghiệm,” anh nói thêm, “quan trọng hơn kết quả. Erlebnisfußball (thứ bóng đá mang đến trải nghiệm), chính xác là lối chơi mà tôi muốn chứng kiến. Chúng tôi muốn chạy không ngừng. Đó là biểu tượng của chúng tôi. Chúng tôi là tiên phong của những gã hay la cà ở quán rượu. Họ muốn chúng tôi chạy và chiến đấu. Vé vào cửa của chúng tôi được xác định rõ ràng, tuần này qua tuần khác, bằng sự đam mê, sẵn sàng, quyết tâm. Nếu một trong số khán giả rời sân và nghĩ, ‘hôm nay bọn này đáng ra phải chạy nhiều hơn và chiến đấu ác hơn’, thì là lỗi của chúng tôi. Tôi yêu môn thể thao này bởi nó liên quan tới sức mạnh, bởi nó hất tung đám bụi. Bạn chỉ có thể chạm được vào cảm xúc của trận đấu bằng tốc độ và hành động. Chỉ một chiến thắng đứng riêng lẻ thì chẳng bao giờ có cảm xúc cả. Một trận đấu hay phải khiến tóc gáy của bạn dựng đứng lên cho tới tận thứ Hai hoặc thứ Ba. Bóng đá như sân khấu vậy. Nếu không diễn một màn xuất sắc, đến cuối chỉ còn hai người ngồi lại đó thôi.”

Mức độ gắn kết cao của Mainz trên sân đấu được bảo lãnh bởi một sự cam kết đặc biệt, Klopp lý giải. Hai năm trước, anh có đưa cả đội đến một căn nhà gỗ hẻo lánh ở Rừng Đen, nơi họ phải tự túc nấu nướng và giặt giũ. Trước mùa giải đầu tiên tại Bundesliga, một chuyến hành xác cực kỳ gian khổ đến Thụy Điển mang đến bốn ngày mưa gần như không ngớt, vô vàn vết muỗi đốt, thái độ gần như nổi loạn từ các cầu thủ (“họ muốn thuê một chiếc trực thăng để rời khỏi đó ngay lập tức”) nhưng rồi sau đó, một sự khăng khít bắt đầu hình thành. Klopp yêu cầu các cầu thủ viết một bức thư cho chính họ dưới ánh lửa trại, kể chi tiết những ấn

tượng và cảm nhận của mình về chuyến đi đến miền hoang dã xứ Scandinavia. Những bức thư để trong phong bì và được Klopp tập hợp, anh bảo với các học trò rằng chúng sẽ được lưu giữ, để gợi lại trong trường hợp đội bóng trải qua một cuộc khủng hoảng trong những tháng tới. "Mỗi người trong số họ sau đó có thể đọc được những gì anh ta viết vào thời khắc ấy, khi ngồi quanh đống lửa với các đồng đội của mình, nhớ về những cảm xúc đặc biệt và đầy sinh lực đó."

Các cầu thủ Mainz cũng được cho xem một đoạn phim tài liệu về đội tuyển bóng bầu dục New Zealand All Blacks. Klopp hỏi các học trò thấy sao về việc tự gọi mình là All Reds. Liệu họ có thấy xấu hổ không? Hoặc có thể họ sẽ mặc chiếc áo của 05 vào và thề rằng sẽ nỗ lực đến tận cùng giới hạn, chừng nào còn khoác nó trên mình. Mainz chưa từng biểu diễn điệu nhảy haka trong phòng thay đồ. Nhưng những bài đồng ca của người Maori đã được bật trên loa xe buýt đội bóng khi tiến vào các sân vận động.

Vì câu lạc bộ không có đủ điều kiện để mua những cầu thủ không phù hợp với định hình về bóng đá và tâm lý, Heidel và Klopp quyết định thực hiện những buổi tuyển dụng trên diện rộng với những tân binh triển vọng. Nếu có thể, cầu thủ ấy được mời đến Mainz cùng vợ hoặc bạn gái. Klopp sẽ nói chuyện riêng với anh ta trước, trong vòng ba, bốn, năm tiếng đồng hồ, về bóng đá, trong lúc Heidel giới thiệu những nơi đẹp nhất ở Mainz cho vợ hoặc bạn gái họ. Sau đó, Heidel mới trò chuyện với cầu thủ. "Tôi muốn tìm hiểu về lý lịch và gia đình của anh ta, tôi muốn thấy dấu ấn của anh ta trên tư cách một con người," ông nói. "Và tôi kể với anh ta nhiều điều về Jürgen Klopp. Thật ngớ ngẩn khi làm điều đó mà lại ngồi cùng cậu ấy trong phòng. Tôi nói với cầu thủ ấy rằng anh ta rồi sẽ quý mến vị huấn luyện viên này thôi. Đại loại vậy."

"Có hai câu hỏi chính. 'Cậu có thích tập luyện không?' Nếu ai đó nói: 'À, không hẳn, nhưng tôi sẽ đạt phong độ cao nhất vào cuối tuần' - chào tạm biệt. Không có cơ hội. Và: 'Có thích chạy không?' Nếu ai đó nói: 'Tôi muốn làm điều đó cùng kỹ năng của mình hơn' hoặc 'Tôi chả cần' - chúng tôi không nhận họ. Tôi luôn nói với họ: 'Nếu cậu nghĩ mình sẽ ghi ba bàn vào cuối tuần mà không cần luyện tập gì nhiều thì làm ơn hãy nói với tôi ngay. Bởi cậu sẽ không bao giờ được chơi ở đây. Bất chấp tên cậu là gì.' Nhiều cầu thủ phản ứng lại với sự thẳng thắn đó. Chúng tôi không nhận nhiều cầu thủ bởi chúng tôi cảm thấy họ không thể mang tới những gì được yêu cầu. Ngoài ra nếu ai đó bảo: 'Mainz chỉ là…', húng tôi sẽ mời anh ta đi chỗ khác. Kloppo luôn nói: 'Tôi muốn có một cảm nhận rằng các cậu chỉ hình dung về việc chơi cho một

câu lạc bộ duy nhất ngay lúc này: Mainz. Nếu các cậu không có cảm giác đó, nếu các cậu nghĩ mình phải nói chuyện với các đội bóng khác trước, thì xin lỗi. Nếu các cậu không thấy hứng thú sau khi nghe tôi nói về câu lạc bộ, thì các cậu không nên đến đây. Và hãy thành thật, bởi điều đó sẽ không đi đến đâu cả.' Các cầu thủ đều ấn tượng bởi cách nói đó. Và rồi chúng tôi mời họ ra về, mà không có một đề nghị cụ thể nào. Chúng tôi nói: 'Hãy nghĩ về điều đó đi. Cậu có tưởng tượng được mình sẽ chơi bóng ở đây không?' Chúng tôi bảo anh ta rằng chúng tôi cũng sẽ cân nhắc. 'Chúng tôi sẽ thông báo nếu thấy cần cậu. Nếu chuyện này không thành bởi vấn đề tiền bạc, thì hãy chấp nhận nó.' Nhưng gần như là luôn thành công. Cầu thủ chúng tôi dẫn dụ được thì sẽ thuộc về chúng tôi. Chúng tôi khiến họ mê mệt. Khi họ ký kết xong, Kloppo và tôi đập tay nhau ăn mừng. Trơn tru như một cái máy."

Tiền đạo người Ai Cập Mohamed Zidan là một vụ tiêu biểu ở điểm này. Người đại diện của anh bác bỏ vụ chuyển nhượng đến 05 từ Werder Bremen, "Mainz ư? Anh ta muốn gì ở Mainz cơ chứ?" Heidel nhớ lại. "Nhưng sau khi nói chuyện với chúng tôi, anh ta vô cùng hào hứng, chỉ muốn đầu quân cho chúng tôi, không phải bất cứ đội nào khác." Bên cạnh hệ thống chức năng tận dụng tối đa tố chất của các cầu thủ qua đó tăng thêm tính khả mại của họ ("Bất cứ ai chơi bóng ở Mainz, đến một giai đoạn nào đó, đều có cơ hội để kiếm được những gì các cầu thủ khác đang có," Klopp dự đoán), câu lạc bộ còn mang tới một sự cân bằng công việc và cuộc sống đáng khao khát. Heidel: "Những thành phố khác đâu chắc đã tốt lành bằng? Tại đây bạn có thể sống một cuộc đời bình thường trên tư cách một cầu thủ bóng đá. Ở Cologne, bạn chẳng thể đi dạo phố được. Ở Mainz, bạn được hoàn toàn thoải mái là chính mình. Khó tìm được một cầu thủ nào đó không thích chơi cho chúng tôi. Chúng tôi chưa bao giờ phải phạt ai vì sự vô ý. Điều đó không cần thiết."

Nói như vậy không phải là những quy định thông thường không được áp dụng. Đến tập muộn bị phạt với mức phí vài trăm euro. Cũng có một biểu giá dành cho chính huấn luyện viên nếu đi trễ: 500 euro. Có một câu chuyện khi Mainz vẫn đang ở giải hạng Hai và Klopp còn đang lưu trú tại khu vực của tầng lớp dưới trung lưu Gallusviertel ở Frankfurt. Hằng ngày, Klopp thường ghé qua đón tiền đạo Michael Thurk ở gần đó, rồi xuôi theo cao tốc A66 nổi tiếng đông đúc. Nhiều hồi chuông cửa không ai trả lời. Klopp ấn tất cả các chuông cho tới khi ai đó để anh vào, rồi gõ cửa nhà Thurk. Một lúc sau cánh cửa mở ra: là Thurk, trong chiếc quần lót. "Ôi, thầy, em xin lỗi…"

“Tôi cho cậu đúng hai phút, bằng không tôi sẽ đi mà không có cậu.”

Tròn chín mươi giây sau, Thurk có mặt, với hổ lốn mấy thứ quần áo vơ vội. Chuyến đi đến Mainz tỏ ra “khá áp lực”, theo lời Quast, người đi cùng xe. “Tắc đường, các phương tiện dồn ứ. Kloppo toát mồ hôi bởi khi đó anh ấy không có nhiều tiền. Năm trăm euro là rất nhiều. Thurk cũng bắt đầu đổ mồ hôi - Klopp bắt cậu ta phải trả số tiền đó nếu họ đến muộn. Vậy mà bằng cách nào đó chúng tôi đã đến kịp mà vẫn thừa hai giây.”

Klopp luôn đối xử với các cầu thủ của anh theo cách mà trước đây anh mong muốn những huấn luyện viên đối xử với mình. Tiền vệ Fabian Gerber được nghỉ một ngày tập để mừng sinh nhật mẹ - sự kiện đáng lên mặt báo, bị tranh cãi dữ dội ở một Bundesliga vốn không khoan nhượng. “Tôi đã không thể ở bên con trai mình trong ngày đầu đi học mười năm trước và đến giờ vẫn tự hỏi tại sao tôi lại ngu dại đến mức nghe theo mệnh lệnh đó từ huấn luyện viên,” Klopp giải thích về sự nhân hậu của anh. “Tôi muốn mọi người xung quanh tôi vui vẻ. Cuộc sống là vậy. Đúng, chúng tôi chơi bóng đá, ngôn từ thì thô lỗ và đôi khi còn hơn thế. Nhưng không cần thiết phải làm ai buồn. Tôi không muốn phải mang hình phạt ra dọa nạt để bắt họ chiến đấu. Việc của tôi là chỉ cho các cầu thủ mục tiêu theo cái cách mà họ tự động muốn giành được. Đó là những gì tôi tin tưởng.”

Các tiền đạo của 05 là Benjamin Auer và Thurk từng lên tiếng biện hộ cho một lối chơi dễ chịu hơn, nhưng đều không thành công. Klopp tỏ ra kiên quyết khi nói đến tư tưởng bóng đá của mình. “Chỉ trừ một cầu thủ,” Heidel nhấn mạnh, “không hợp với Mainz một chút nào: Hanno Balitsh. Anh ta luôn bảo rằng Klopp và đội bóng cư xử như kiểu tăng động, suốt ngày cười đùa. Anh ta không thể chịu nổi điều đó, và cho rằng thật lạ khi các cầu thủ gọi huấn luyện viên là ‘Du’ - không theo cách trang trọng hơn như ‘Sie’. Hanno và tôi vẫn cười cợt về chuyện đó khi gặp nhau. Nhưng tôi thách bạn tìm được người khác - kể cả những người không được thi đấu thường xuyên - chê bai một từ về Mainz. Họ sẽ không làm vậy đâu. Tôi luôn bảo những cầu thủ triển vọng gọi và hỏi xin ý kiến các cựu cầu thủ. Họ chẳng có lý do gì để nói láo cả.”

Mainz chiếm được cảm tình của khá nhiều nhà bình luận bởi lòng quả cảm thể hiện ở trận thua 4-2 trước Bayern của Felix Magath tại sân Olympic vào cuối tháng 11. Nhưng bóng tối đang đến gần. Thêm bảy thất bại và một trận hòa không bàn thắng trước Bielefeld của Rapolder cầm chân họ ở vị trí thứ mười lăm, bốn

điểm hơn khu vực xuống hạng. Không còn những cuộc phỏng vấn sâu sắc trên những ấn phẩm học thuật dành cho vị huấn luyện viên, thay vào đó là những câu hỏi về sự đảm bảo cho chiếc ghế anh đang ngồi. Tuy nhiên, ban lãnh đạo của Mainz tuyên bố rõ ràng rằng Klopp vẫn sẽ ở lại với tư cách huấn luyện viên, kể cả trong trường hợp đội xuống hạng. Những nghi vấn lại được rút đi. "Việc tống khứ cậu ấy chưa bao giờ được đem ra bàn luận," Strutz cho hay, "chúng tôi tin vào cậu ấy trên tư cách một huấn luyện viên lẫn một con người."

Klopp hô hào các cổ động viên tại sân Bruchweg ngừng đung đưa theo những điệu nhạc lễ hội và thay vào đó hãy tán dương cho từng cú đoạt bóng thành công. Anh mất ngủ nhiều đêm và sau đó thừa nhận cảm thấy cô đơn giữa lớp lớp những kết quả tệ hại ("tôi không thể thỉnh cầu bất kỳ ai bởi các huấn luyện viên thường có xu hướng khó lòng vượt qua được tám thất bại liên tiếp") nhưng vẫn tỏ ra lạc quan trong phòng thay đồ và cố gắng thể hiện sự điềm tĩnh. "Các cầu thủ chẳng bao giờ tự nghi ngờ bản thân, đó là thành quả thực sự của cậu ấy khi làm huấn luyện viên," Rehberg và Karn viết. Một cải tiến về chiến thuật - Mainz bắt đầu sử dụng đội hình 4-3-2-1 - giúp họ tìm lại chính mình. Những chiến thắng trước Freiburg (5-0), Schalke (2-1), Hannover (2-0) và Bochum (6-2) xoa dịu nỗi lo xuống hạng. Sau vòng 32, một thất bại 4-2 trên sân nhà trước các nhà vô địch Bayern không làm thay đổi cục diện. Cả hai đội bóng cùng ăn mừng với các cổ động viên, nốc ừng ực những quại bia trên sân. Mainz kết thúc mùa giải Bundesliga đầu tiên trong lịch sử ở vị trí thứ mười một.

Klopp rất có năng lực trong việc nâng tầm bản thân, triết lý bóng đá và câu lạc bộ của mình, ngay cả vào những lúc khó khăn nhất, điều đó khiến anh khác biệt so với Wolfgang Frank, Doehling cho hay. "Frank không có cái tài đó. Ông ấy nổi điên sau mỗi thất bại, than thở rằng Mainz không chịu nỗ lực hơn, còn sân thì trống huếch trống hoác. Klopp rút kinh nghiệm từ điều đó. Anh ấy biết cách nói chuyện với mọi người. Thay vì nói: 'Rặt một lũ ngu chẳng hiểu gì về bóng đá đỉnh cao,' anh ấy sẽ nói: 'Trận này hết nấc đấy. Ai không đến xem sẽ hối tiếc vô cùng. Các bạn nên đến đi.' Anh ấy rất tài trong việc giữ vẻ tích cực. Và quan trọng nhất, chắc bạn từng nghe rồi, anh ấy thu phục được mọi người. Không nhiều người ở Đức có thể làm điều đó. Liệu bạn có thể khiến mọi người ủng hộ bạn, ủng hộ ý kiến của bạn? Chính trị chẳng khác gì nghề huấn luyện cả. Anh ấy là một chính trị gia bẩm sinh. Với công chúng, chớ có đẩy họ vào lửa. Chỉ cần bạn làm thế một lần, họ sẽ bỏ mặc bạn. Bạn phải dẫn họ vào trận đánh và đưa họ trở lại, giúp họ sống sót. Bạn giải cứu họ. Khi đó họ sẽ phục tùng bạn."

Việc đội bóng trụ hạng ở mùa 2004-05 là một "câu chuyện cổ tích bóng đá", theo lời Quast. Người dân Mainz gần như đã trở nên quen thuộc với những phép màu, điều lạ thường đã trở thành lệ thường. Quast nhớ như in cảnh các cổ động viên Bayern há hốc mồm đứng bên ngoài sân, nhìn chằm chằm vào Klopp - khi đó đang tiệc tùng với các cổ động viên Mainz trong quán rượu Haasekessel của câu lạc bộ thuộc khuôn viên sân vận động sau tiếng còi mãn cuộc. "Gượm đã, kia có phải huấn luyện viên của họ không nhỉ? - Các cổ động viên đội khách tự hỏi. Họ tiến đến gần anh ấy, chụp vài tấm hình. Klopp có mặt ở đó, lần lượt cụng ly với hai mươi lăm cổ động viên, những người đã từng chứng kiến anh ghi bốn bàn tại Erfurt. Anh ấy chẳng muốn thay đổi. Anh ấy là vậy. Và vậy mới là Mainz."

Vài tuần sau khi có suất ở lại hạng đấu cao nhất, vận mệnh của Mainz rẽ sang một hướng thậm chí còn khó tưởng tượng hơn. Câu lạc bộ nhỏ bé nhất Bundesliga thấy mình như đang trải qua một giấc mơ trong một giấc mơ, giống như Christopher Nolan trong bộ phim Inception. Nhờ vào cách cư xử đồng điệu giữa các cầu thủ, các quan chức và cổ động viên - cộng thêm cả may mắn nữa - FSV trở thành một trong hai đội bóng tại châu Âu được tham dự UEFA Cup theo bảng xếp hạng Fair Play. (Dù vậy, hình ảnh câu lạc bộ vui vẻ, dễ mến này không nhận được sự ủng hộ của tất cả. Nhiều tháng sau đó, các nhóm ultra của Hannover 96 đã trưng ra những tấm băng rôn đả kích "Phát ọe với sự dễ thương của chúng mày".)

Jürgen Klopp tỏ ra điềm nhiên. "Cảm nghĩ về UEFA Cup ư? Có giống như ợ nóng không?" Anh đáp lại những câu hỏi về cú rẽ hoàn toàn không định trước của Mainz vào giải đấu châu lục. Những lo lắng về kỳ vọng tăng cao dành cho đội ngũ tuy gắn kết nhưng non kinh nghiệm cũng được gạt qua một bên theo cách tương tự: "Tự chuốc phiền muộn vào thân làm gì. Chỉ khác cái là bớt được gặp vợ thôi mà."

Nhưng đó không phải là sự khác biệt duy nhất. Những chuyến đi đầy phiêu lưu đến Armenia (thắng 4-0 sau hai lượt trước FK Mika Ashtarak), Iceland (thắng 4-0 sau hai lượt trước Keflavik) và Tây Ban Nha (thua 0-2 sau hai lượt trước Sevilla) mang đến niềm hứng khởi to lớn nhưng đồng thời cũng khiến cả đội mệt mỏi và kiệt sức ngay ở giai đoạn đầu của mùa giải 2005-06. Mainz thua cả năm trận đầu ở Bundesliga. Có thể đó là hội chứng mùa giải thứ hai, nhiều người bảo vậy, và bữa tiệc đã kết thúc. Cuối cùng thì trọng lực đã đưa đội bóng đang bay cao trở lại vị thế quen thuộc của họ. "Không chắc tập thể vui nhộn của Mainz sẽ tiếp tục như thế này được bao lâu nữa dưới áp lực ngày càng tăng," tờ Neue

Zürcher Zeitung ái ngại.

Klopp tìm được cảm hứng trong bộ truyện tranh "Thông minh và Lém lỉnh" mà anh đọc từ thời niên thiếu. Dưới nét bút của họa sĩ người Tây Ban Nha Francisco Ibanez, câu chuyện kể về hai tay gián điệp thường xuyên phải hứng chịu những tai nạn khủng khiếp và những lần bị cắt xén cơ thể trầm trọng nhưng không hề để lại bất cứ tổn thương lâu dài nào, và xuất hiện lành lặn ở ngay tập tiếp theo. "Tôi mê những cuốn truyện đó," Klopp nói. "Thời gian các nhân vật cần để tái sinh thực là khó tin. Kể cả khi bạn có bị xe lu chèn qua hay rơi từ một vách đá cao 800 mét xuống đất - mọi thứ vẫn tiếp diễn!"

Trong truyện "Thông minh và Lém lỉnh", những định luật về vật lý và sinh học không tồn tại. Nhưng Bundesliga là một môi trường kém khoan dung hơn nhiều. Phong độ của Mainz chỉ được cải thiện sau khi họ bị loại ở UEFA Cup vào cuối tháng 9. Khi đó, họ phải đối mặt với kết quả hoàn toàn trái ngược kỳ vọng. Mùa giải trải qua mười vòng đấu, FSV rơi vào khu vực xuống hạng với vỏn vẹn bảy điểm. Trận thua 3-1 trên sân khách trước Hertha BSC là điển hình của sự thiếu liên quan khó cắt nghĩa giữa thứ bóng đá tấn công đẹp mắt và bảng tỉ số gây rầu rĩ. Klopp dẫn mọi người nhìn xa hơn các con số. "Chúng ta sẽ phân tích trận đấu này mà không dựa trên kết quả," anh nói với các phóng viên ở thủ đô nước Đức. Tờ báo khổ lớn địa phương taz có chút bất ngờ khi nhận thấy các cầu thủ Mainz vẫn giữ vững niềm tin, quyết "trung thành với hình ảnh đội-bóng-vui-vẻ của giải đấu, không ngừng chống trả can đảm, không ngừng thể hiện lối chơi tấn công, tốc độ theo một kế hoạch riêng, và trên hết, tiếp tục thể hiện bản thân để khiến những khán giả khó tính nhất cũng nhận thấy niềm đam mê với trái bóng của mình."

Bản thân Klopp vẫn yêu thích việc chơi bóng, điều này quá rõ ràng với những người gần gũi anh. Anh thường xuyên đá cho đội bóng của Kemweb, một công ty truyền thông có trụ sở gần nhà ở ngoại ô Gonsenheim. Kemweb đối đầu với các công ty khác - ở lĩnh vực ngân hàng, siêu thị, xây dựng - tại một giải đấu dành riêng cho cầu thủ nghiệp dư, và họ thường xuyên thiếu nhân sự. Một hôm, Peter Krawietz, người từng làm việc cho họ, hỏi Klopp rằng liệu anh có muốn gia nhập hay không. Anh đồng ý ngay. Cứ ba hoặc bốn tuần một lần, dù lịch thi đấu của Mainz tại Bundesliga cho phép hay không, anh vẫn chơi bóng đâu đó ở miền quê giữa những vườn nho và ruộng củ cải "với mấy gã bụng bia vượt mặt và những cầu thủ siêu tệ - toàn những nhà vô địch thế giới của 'hiệp thứ ba'," như Martin Quast nhớ lại. "Kloppo vui nhất là khi

có mặt ở đó, giữa những anh chàng đó. Anh ấy đứng trên sân và cười lăn cười bò khi có mấy ông cố sút vào khung thành nhưng thay vào đó lại trúng cột phạt góc. Sau đó, mọi người vây quanh Klopp trong một cái rạp hay một quán rượu nào đó, và anh ấy cười không ngừng cả tối. Cái điệu cười ha hả ấy. Chỉ nhìn thấy toàn răng là răng. Những con người gặp nhau hoàn toàn ngẫu nhiên bỗng trở nên thân thiết. Lúc ra về, họ nói: 'Này Klopp, bọn tôi biết cậu là huấn luyện viên, nhưng không ngờ cậu lại thú vị đến vậy. Quá ngầu luôn. Cậu vẫn có thể chơi ở giải hạng bảy ấy nhỉ?' Đó là lời khen mà anh ấy thích nhất. Bởi anh ấy chẳng bao giờ giả bộ làm ai đó không phải là mình."

Khi thời gian không còn nhiều, hàng công mạnh mẽ của Mainz 05 - gồm cầu thủ dẫn dắt da Silva, các tiền đạo Michael Thurk, Benny Ayer, Petr Ruman và Mohamed Zidan - cuối cùng cũng biết cách biến hàng loạt cơ hội ghi bàn thành kết quả hữu hình. Cho đến Giáng sinh, Mainz đã tích lũy được 16 điểm. Nguồn xung lực tích cực này không thể bị coi nhẹ. Klopp được đề nghị gia hạn hợp đồng thêm hai năm cho tới kỳ nghỉ đông năm 2008, và anh chấp nhận. Christian Heidel không phủ nhận những tin đồn về việc lương của vị huấn luyện viên được nâng lên thành 1,2 triệu euro, kém không nhiều so với những huấn luyện viên hàng đầu tại Bundesliga thời điểm đó.

"Mainz 05 là một câu lạc bộ tuyệt vời," Klopp trả lời tờ Frankfurter Rundschau trong một cuộc phỏng vấn cùng Heidel vào tháng 1 năm 2006. "Họ đã thật sự bùng nổ, nếu nhìn vào sự phát triển trong 5 năm gần đây, mà vẫn không thay đổi cá tính của câu lạc bộ. Với tôi, được làm việc ở đây vẫn là một thử thách lớn, đồng thời mang lại nhiều niềm vui. Tìm kiếm thử thách khác chưa phải là điều tôi nghĩ tới lúc này."

Klopp, chất mồi cho màn bùng nổ của Mainz, phủ nhận sự thay đổi do sự chú ý của công chúng nhưng thừa nhận rằng hồ sơ của mình đã bắt đầu mang lại tác động tiêu cực. "Bạn phải làm quen với việc bị nhận ra, cuộc sống riêng tư của bạn bị xáo trộn," anh nói. "5 năm trước, nếu ai đó tươi cười với tôi như bây giờ (năm 2005), chắc tôi phải sốc lắm. Thời đó, kể cả tôi có khỏa thân chạy quanh Mainz cũng chẳng ai biết tôi là ai."

Việc trần truồng chạy qua những con phố tao nhã của khu Gonsenheim quả nhiên là không còn phù hợp, nhưng Klopp cũng chẳng hề che giấu mình. Tên anh vẫn xuất hiện trên chuông cửa nhà. (Nó vẫn ở đó cho đến tận tháng 11 năm 2016). Bạn sẽ tìm thấy anh trên sân thượng của quán Café Raab cách đó một đoạn

ngắn, hoặc bắt gặp anh đang thuê vài chiếc đĩa DVD ở cửa hàng Video Toni vào buổi tối nào đó. Một ngày nọ, Toni, người chủ tiệm, nói với Klopp rằng anh sẽ được thuê đĩa miễn phí trọn đời nếu cửa hiệu của ông này được xuất hiện trên truyền hình. Nghe thấy vậy, Martin Quast bèn đưa Toni vào một chương trình tiêu điểm về Klopp trên kênh Sport1. Toni đã giữ lời hứa. "Giờ thì Kloppo sẽ không phải trả tiền nữa," ông nói.

Heidel thậm chí đã cảnh báo Klopp rằng anh sẽ từ "người nổi tiếng nhất Mainz" thành một ai đó được biết đến "bởi tám mươi triệu dân Đức, bao gồm mọi cụ ông và cụ bà", sau quãng thời gian cộng tác cho đài ZDF tại World Cup. Nếu ẩn ý của cuộc đàm luận trên tờ Rundschau - rằng Klopp đang dần có tiếng hơn Mainz 05 - bị bất kỳ ai coi nhẹ, thì vị huấn luyện viên đảm bảo điều đó được giải thích rõ ràng. "Sự sẵn lòng của tôi để làm huấn luyện viên tại Mainz sẽ không kéo dài mãi," anh nói. "Tôi không thể tưởng tượng nổi việc mình vẫn ở đây trong mười năm nữa. Tôi quá tò mò về mọi thứ. Tôi sẽ tự thúc đẩy mình (để có được sự chuyển biến sau này)."

Nét chất phác của Klopp có thể tạo ra sự chú ý không mong muốn cho anh, nhưng nó lại biến thành tiền mặt cho câu lạc bộ, Heidel cho hay: "Chẳng ai ghen tị cả. Ngược lại, chúng tôi tận dụng sự nổi tiếng của cậu ấy. Hiệu ứng Kloppo giúp chúng tôi giành được những khoản tài trợ và bán được vé." Câu lạc bộ bắt đầu nghĩ lớn, nghĩ xa hơn trận đấu kế tiếp và sự cần kíp để tránh xuống hạng trong lần thứ hai. Họ thực hiện một nghiên cứu về tính khả thi trong việc xây một sân vận động mới. Và sau mười lăm năm đương nhiệm, Heidel cuối cùng cũng trở thành giám đốc điều hành câu lạc bộ dưới hình thức toàn thời gian. "Chúng tôi có cơ hội để tạo dựng một cơ sở hạ tầng mà chúng tôi còn chẳng dám mơ đến vài năm trước," Klopp nói. "Tôi muốn là một phần trong thử thách đó. Khi tôi rời đi, tôi muốn câu lạc bộ được hưởng lợi từ tôi. Kế hoạch luôn là vậy. Tôi muốn để lại một dấu ấn."

"Những cuộc thương lượng với Kloppo mất có hai phút," Heidel nói. "Tôi đưa cậu ấy một mảnh giấy kèm một con số. Cậu ấy được phép điền số năm cạnh đó. Bắt tay, xong việc. Chúng tôi không bao giờ kỳ kèo. Cậu ấy luôn chấp thuận đề nghị của tôi. Bạn biết đấy, cậu ấy luôn phàn nàn về việc kiếm được quá ít thời còn là cầu thủ, nhưng cậu ấy chắc chắn là huấn luyện viên được trả lương cao nhất tại giải hạng Hai. Bỏ xa những người còn lại. Và cậu ấy cũng không phải là dạng nghèo đói gì ở giải hạng Nhất. Bởi tôi biết cậu ấy quan trọng như thế nào. Cậu ấy kiếm bằng ba, bốn cầu thủ cộng lại. Cậu ấy sẽ bảo: 'Thôi, như thế nhiều quá.' 'Không. Cậu

xứng đáng.' Đôi lúc có người gọi đến để dụ cậu ấy đi và cậu ấy cười như điên. Bởi chẳng ai hình dung được chúng tôi đang trả cậu ấy bao nhiêu. Bảy con số đấy. Nhiều huấn luyện viên tại Bundesliga cũng chưa tới mức đó. Klopp lấp đầy cả sân vận động. Cậu ấy là hình tượng đại diện quảng bá cho Mainz 05. Bạn chẳng thể đong đếm được hiệu ứng đó trên phương diện tiền bạc. Nó vượt xa công sức của cậu ấy trong việc đào tạo."

Tình trạng mất cân bằng rõ rệt nhắm vào tuyến trên của đội bóng, ở thời điểm đó, đòi hỏi một sự tư duy lại về chiến thuật. Những cầu thủ hay nhất của Mainz đều nằm ở hàng công, thế nên một biến thể của sơ đồ 4-4-2 với hàng tiền vệ hình kim cương - Thurk ở phía sau hai tiền đạo - được đưa vào để tận dụng những phẩm chất của họ. Tuy nhiên trong chuyến làm khách trước Dortmund vào tháng 2, sơ đồ mới dường như khiến tuyến giữa của đội tỏ ra quá mong manh. Ban huấn luyện đã nghĩ đến việc từ bỏ thử nghiệm này vào giờ nghỉ, khi Mainz bị dẫn 1-0 và không thể kiểm soát được thế trận. Họ bế tắc. Nhưng không hiểu vì sao, mọi thứ suôn sẻ trở lại, Thurk ghi bàn và đội khách cuối cùng còn tỏ ra kém may mắn khi không giành được trọn vẹn ba điểm. "Đó là một thời khắc rất khó khăn," Klopp nói sau đó, "một trong nhiều bài học giá trị dành cho chúng tôi." Bảy điểm sau ba trận tiếp theo đưa họ thoát khỏi nhóm xuống hạng.

Sự thừa nhận công lao to lớn của Klopp còn đến dưới một hình thái khác: trung vệ Manuel Friedrich được Jürgen Klinsmann triệu tập - cầu thủ Mainz đầu tiên trong lịch sử góp mặt ở Nationalmannschaft. "Manu là một hậu vệ đẳng cấp và là một anh chàng siêu hạng. Tôi thấy mừng cho Jürgen Klinsmann vì anh ấy được quen biết cậu ta," Klopp vui vẻ nói, lộ rõ sự hãnh diện.

Mainz chỉ thua một trong bảy trận tiếp theo, 3-0 trên sân khách trước Nürnberg, trong sơ đồ đã được điều chỉnh. Tuy vậy, thành quả từ các đối thủ khác kết hợp chống lại họ trước trận đấu trên sân nhà trước đội đầu bảng FC Bayern Munich ở vòng 31. Đội bóng bị giữ chân ở một vị trí ảm đạm. Nhưng điều đó chẳng liên quan gì đến cú trượt chân khó ngờ của họ vào khu vực rớt hạng. Theo lời mời từ Bộ trưởng Tư pháp Herbert Mertin của bang Rhineland-Palatinate, Klopp đưa đội bóng đến thăm nhà tù liên bang Rohrbach. Một tù nhân nói với vị huấn luyện viên rằng y từng ngồi cạnh anh trên chuyến xe dành cho cổ động viên đến một trận đấu tại giải hạng Hai của Mainz khi Klopp bị treo giò và di chuyển cùng họ. Huấn luyện viên của Mainz lắng nghe chăm chú chuyện đời của người tù. "Này anh bạn, hãy tu tỉnh khi được ra tù," anh khuyên y, tờ Frankfurter Rundschau thuật lại. Klopp nói với tờ

báo này rằng điều quan trọng là để các cầu thủ của anh "trải nghiệm một thế giới hoàn toàn khác, không hề có sự vui thú và xa hoa. Điều đó khiến bạn trưởng thành trên tư cách một con người lẫn một cầu thủ, kể cả khi nó hoàn toàn chẳng giúp bạn thắng được Bayern."

Tuy vậy, mục đích cao cả nhất của chuyến đi khác thường này, là cơ hội "để giúp những chàng trai tại đây có thêm vài giờ bên ngoài xà lim", anh nói thêm. Được biết rằng trong nhà tù không truyền hình trực tiếp bóng đá, Klopp thỉnh cầu Mertin lắp đặt một bộ giải mã TV để các tù nhân có thể xem trận đấu của Mainz với Bayern. Vị chính trị gia chỉ mỉm cười trước lời gợi ý thẳng thắn này nhưng cảm thấy chuyến ghé thăm của đội bóng giống như một "cú hích" cho một vài tù nhân trên con đường hoàn lương.

Trở lại sân đấu, Mainz hòa 2-2 với Bayern. "Sẽ là thảm họa nếu Mainz xuống hạng," Giám đốc Điều hành Uli Hoeness của Bayern phát biểu sau chín mươi phút bất phân thắng bại. Sau đó, chiến thắng 3-0 trong tâm trạng âu lo trên sân khách trước VfL Wolfsburg đưa câu lạc bộ vào một vị trí rất hứa hẹn. Và thêm một lần nữa sân Bruchweg mở hội ở vòng đấu áp chót. Mainz đánh bại Schalke 1-0. Họ đã trụ hạng. Klopp nghẹn ngào, nốc cạn bia và cưỡi lên hàng rào sân vận động để hát những ca khúc đầy phấn khích cùng các cổ động viên. "Anh là một ultra trong số các huấn luyện viên Bundesliga," tờ Süddeutsche Zeitung viết, và "Mainz 05 trở thành phương tiện bộc lộ cá tính của anh". Một câu lạc bộ nơi mà các cầu thủ và đám đông cùng "hòa vào sự điên cuồng" bởi một người đàn ông trên đường biên và "mười nghìn người sống cùng những cảm xúc được truyền đi bởi huấn luyện viên của họ."

Sau trận hòa 0-0 tại Duisburg ở vòng đấu cuối cùng, câu lạc bộ nghèo nhất giải (quỹ lương 13 triệu euro của họ kém hơn một nửa mức trung bình của mười bảy đội còn lại, 28 triệu euro) một lần nữa lại được xếp là đội bóng hay thứ mười một trong nước. Vài cầu thủ tự hỏi liệu có phải họ đã thể hiện dưới năng lực của bản thân hay không, nhưng Friedrich giữ nguyên quan điểm rằng câu lạc bộ biết chính xác những gì họ đã làm được. "Việc tiếp tục được chơi ở Bundesliga mùa tới là điều tuyệt vời nhất dành cho chúng tôi," anh nói. "Chúng tôi vẫn tận hưởng mỗi trận đấu như một món quà, giống những đứa trẻ với đôi mắt mở to."

Tuy vậy, như một bản violin âm thầm lạc điệu giữa dàn nhạc giao hưởng, có những bất hòa nhỏ nhặt và phiền phức ảnh hưởng không đáng kể lên những màn ăn mừng. Các cổ động viên của Mainz đã giận dữ la ó cựu tiền vệ FSV Mimoun Azaouagh trong

trận đấu với Schalke - một dấu hiệu, có lẽ vậy, rằng câu lạc bộ tự xưng là có phong cách lễ hội này đang trở nên kém đặc biệt đi đôi chút, bắt đầu giống với một đội bóng thông thường. "Đó không phải là kiểu của chúng tôi," Klopp khiển trách các cổ động viên. Hai là, những người theo dõi thường xuyên nhận thấy rằng Heidel phản kháng quyết liệt hơn mức cần thiết khi ai đó phàn nàn với ông rằng việc để mất nhạc trưởng da Silva (đến Stuttgart) và tiền đạo chủ chốt Mohamed Zidan (trở lại Werder) sẽ khó để bù đắp. "Chúng tôi đã nghe những điều đó cả mười lăm năm nay rồi," ông đáp một cách dửng dưng.

Mùa hè năm đó, một màn tháo chạy diễn ra. Ngoài da Silva và Zidan, tiền đạo Benny Auer và hậu vệ Mathias Abel cũng rời đi. Tai hại hơn cả, theo nhiều khía cạnh, là cuộc chia tay của trụ cột thứ năm, Michael Thurk. Mười hai bàn thắng của tiền đạo này ở mùa 2005-06 đóng vai trò lớn giúp Mainz trụ hạng, cũng như sáu bàn ở giai đoạn hai của mùa giải trước đó. Thurk là kiểu tiền đạo mà người Đức gọi là Schlitzohr, nghĩa đen là "gã tai sứt". Từ này có nguồn gốc cách đây vài trăm năm, khi những người thợ thủ công học việc phải chịu hình phạt xé rách tai vì dám đeo hoa tai bằng vàng. Trên sân, Thurk giống như dân anh chị, một gã lưu manh đáng mến và là mẫu tiền đạo gây hấn hàng loạt đối với các hậu vệ đối phương. Anh lớn lên ở Gallus thuộc Frankfurt, một khu công nghiệp của tầng lớp lao động nằm giữa hai tuyến đường ray xe lửa chính. Dân địa phương gọi khu này là Kamerun, do số lượng lớn dân nhập cư tại đây.

Cú đúp của Thurk ở vòng cuối mùa 2003-04 trước Eintracht Trier đưa Mainz lên Bundesliga, nhưng anh lại đóng vai một người hùng cô độc, quẫn trí giữa niềm vui sướng ngây ngất của đội nhà. Trước đó, Thurk đã đồng ý chuyển tới Energie Cottbus ở mùa giải kế tiếp, do chắc mẩm câu lạc bộ vùng Đông Đức sẽ có suất lên hạng đấu cao nhất. Nhưng thay vì thế, Mainz mới là đội lên hạng. "Như cái thổ tả. Mình có thực sự phải đến đó không nhỉ?" Thurk làu bàu trong suốt bữa tiệc diễn ra ở trung tâm thành phố, và thổn thức khôn nguôi.

Heidel hứa với tiền đạo này rằng anh sẽ được chào đón trở lại nếu việc chuyển tới Cottbus không đi đến đâu. Khi mọi chuyện không như ý, Thurk tự trả một phần phí chuyển nhượng để xúc tiến màn tái hợp của mình vào tháng 1 năm 2005. "Trong lịch sử của Mainz, chúng tôi đã đưa ra hai quyết định nhân sự vô cùng đúng đắn," Strutz nói sau này, "Một là Klopp. Việc còn lại là đưa Thurk trở lại từ Cottbus. Những gì chàng trai này thể hiện trên sân là không tưởng."

Vào tháng 7 năm 2006, Thurk nghe ngóng được sự quan tâm từ Eintracht Frankfurt. Việc chuyển về đội bóng quê nhà tỏ ra vô cùng hấp dẫn với anh, cả về mặt tình cảm lẫn tài chính. Mainz muốn anh ở lại. Thurk bèn gây ra một cuộc xung đột với Heidel, và Klopp buộc phải bán gấp anh. Cầu thủ này tỏ ra thất vọng vì vị giám đốc điều hành của Mainz không thông báo cho anh về việc Eintracht hỏi mua, sau đó công kích Klopp vì không ủng hộ anh như kỳ vọng trước cơ hội được triệu tập lên đội tuyển quốc gia. "Tôi phải cân nhắc về điều đó," vị huấn luyện viên Mainz thật thà đáp lại khi ai đó hỏi anh về triển vọng sát cánh với Klinsmann của Thurk. "Đấy không đơn thuần là một phát biểu tiêu cực," Thurk oán trách, "tôi thấy như thể ông ta đang giỡn tôi." Cầu thủ ba mươi tuổi thậm chí còn đẩy vấn đề đi xa hơn rất nhiều. Klopp, theo lời Thurk, là một "ông giáo làng lắm chiêu" mà năng lực dùng người được tâng bốc vô tội vạ. "Cái kiểu lúc nào cũng vui vẻ đó thật lố bịch. Những gì ông ta nói trong những buổi họp, cách khích lệ của ông ta, tôi chả thèm để tâm, bởi tôi đã nghe cả nghìn lần. Nhàm rồi. Nhiều điều ông ta nói, tôi không thể ngửi nổi nữa."

Không có đường lui sau phát biểu đó. Mainz đẩy anh sang đội bóng kình địch địa phương. Tuy nhiên, sự thay đổi này không giúp ích cho Thurk. Anh chỉ ghi được bốn bàn trong ba mươi sáu trận trước khi chuyển tiếp tới FC Augsburg. "Những gì Thurk nói thật khó tha thứ, thật phũ phàng," Quast cho hay. "Kloppo là Chúa ở Mainz, bạn không thể làm điều đó. Quá đụng chạm cá nhân. Sau bao nhiêu chuyến đi chung xe ngược xuôi Frankfurt, họ đã rất thân thiết, như Topf und Arsch vậy. Micha tính toán mọi thứ. Cậu ta muốn câu lạc bộ để mình đi. Biết phải xử trí với một gã như vậy thế nào đây? Trong một thời gian dài, mối quan hệ của họ rất căng thẳng. Tôi chắc chắn Kloppo sẽ cắt đứt mọi liên hệ. Nhưng rồi, ở mùa 2015-16, Augsburg đến làm khách tại Liverpool. Và ai đang ngồi ở khu VIP cạnh Ulla - vợ Klopp - kia nhỉ? Là Michael Thurk! Kloppo đã mời cậu ta đến với tư cách khách mời danh dự. Thurk từng chơi cho Augsburg, vì thế đây cũng là trận đấu của cậu ta, theo một cách nào đó. Không còn chút ác cảm, oán giận nào. Tuyệt thật. Tôi ngưỡng mộ những người có thể để chuyện quá khứ trôi vào dĩ vãng như thế."

Khởi đầu của mùa giải 2006-07 thật ngoạn mục. Liverpool của Rafael Benítez bị vùi dập 5-0 trong một trận giao hữu ở Bruchweg. Mainz đánh bại VfL Bochum 2-1 ở trận đấu mở màn mùa giải Bundesliga. Nhưng tất cả chỉ có vậy, nếu nói về những chiến thắng. Tập thể mới tạo dựng không thể vận hành nổi một hệ thống đòi hỏi khắt khe. Tám trận hòa và tám trận thua khiến họ phải đội trên đầu cả bảng xếp hạng khi mùa giải mới chỉ đi qua

nửa chặng đường.

Lời công kích của Thurk đưa tới sự lý giải thuyết phục cho những kết quả tệ hại của Mainz: Klopp không còn có thể truyền cảm hứng trong phòng thay đồ. Có thể do anh quá bận bịu trong việc mổ xẻ những trận đấu của đội tuyển quốc gia trên đài ZDF đến mức không thể tập trung vào những vấn đề tầm thường ở Bundesliga chăng, một số tờ báo đặt câu hỏi.

Strutz lại cho rằng đó không phải là vấn đề. “Trước một trận đấu nọ với Schalke 04, Klopp có một bài diễn văn khó tin trong buổi họp báo. Cậu ấy chỉ nói và nói, cho đến cuối, tôi chắc rằng chúng tôi sẽ tiến lên và giành chiến thắng. Tôi đã hỏi xin một trong những người quay phim cuộn băng ghi âm đó.” “Chúng tôi sẽ nuôi niềm tin khờ dại này,” Klopp nói, “chúng tôi không mang theo cảm giác thấp hèn tới Schalke với những cái lưng cúi rạp hay tâm trạng suy sụp. Bất cứ ai cố gắng bám trụ, không bỏ cuộc, không ngừng nỗ lực cuối cùng sẽ được tưởng thưởng. Đó là niềm tin cốt lõi của tôi. Chúng tôi sẽ tiếp tục chiến đấu cho tới khi có ai đó bảo: ‘Các cậu có thể ngừng lại được rồi, mùa giải đã kết thúc’.” Trận đó Mainz thất bại, 4-0.

Trận đấu trước kỳ nghỉ đông, tiếp FC Bayern Munich trên sân nhà, cũng với tỉ số tương tự. Một làn sóng kiểu Mexico quét qua sân Bruchweg chật kín khán giả, một phần chống đối, hai phần mỉa mai. Strutz không thích điều này. “Thà rằng họ cười nhạo lũ cầu thủ còn hơn.” Các ông chủ của câu lạc bộ đều cho rằng đội bóng, đặc biệt là những tân binh, thiếu năng lực và sự chuyên tâm. Sẽ có một vài thay đổi trong đợt nghỉ lễ, nhưng không phải trên ghế huấn luyện. Heidel tuyên bố Klopp không thể bị sa thải. “Chúng tôi sẽ nhảy cẫng lên nếu cậu ấy gia hạn hợp đồng đến sau năm 2008,” ông trả lời báo chí.

Klopp phủ nhận đội bóng của anh hoảng sợ trước màn viếng thăm của Những người Bavaria - “các cầu thủ của tôi không hề bĩnh ra quần, tôi nhìn kỹ rồi” - và luôn lạc quan một cách khắc kỷ. Quãng thời gian nghỉ ngơi sẽ mang đến cơ hội để tạo ra những thay đổi cần thiết. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, anh nói với các phóng viên, kết thúc một năm ở vị trí cuối bảng Bundesliga không phải là Giáng sinh tệ nhất anh từng có: “Hồi năm tuổi, tôi muốn có một cái xe đạp Bonanza. Khi có rồi thì bác hàng xóm Franz, người đóng vai Ông già Noel, ngồi lên nó để pha trò. Cái vành xe bị uốn cong như hình số tám vậy. Tôi không thể đi nó nữa và buồn bã vô cùng.”

“Không hẳn như cháy nhà vậy đâu,” Neven Subotić nói, trong lúc ngồi ở Tasty Pasty Company, một quán cà phê lạ mắt được trang trí bằng gạch mộc do một người Anh đang sống tại Cologne điều hành. “Mùa giải đó, không phải chỉ toàn là hỗn loạn hay vô tổ chức đâu. Vẫn có nhiệm vụ như thường. Chúng tôi tập luyện chăm chỉ và thi đấu với một kế hoạch rõ ràng vào cuối tuần, hiểu rằng giành một điểm thôi cũng là tuyệt rồi. Đó là trọng tâm của chúng tôi. Không hề có cảm giác về một sự bế tắc trầm trọng hay suy nghĩ tiêu cực rằng chúng tôi chẳng làm được gì nên hồn. Tôi nghĩ mọi người đều nhận thức được rằng chúng tôi không sở hữu phẩm chất của những đội bóng lớn hơn, rằng chúng tôi về cơ bản thuộc về khu vực bên dưới này. Tuy nhiên, là một cầu thủ trẻ, tôi cũng có đôi chút lo lắng cho bản thân mình.”

Heidel dùng tiền để chặn đà đi xuống của đội bóng. “Tiểu Pharaoh” Mohamed Zidan, một tiền đạo vô lo vô nghĩ - giống Thurk - chỉ thực sự phát huy hết tiềm năng dưới thời Klopp, được đưa trở lại từ Werder Bremen với giá 2,8 triệu euro vào tháng 1, một bản hợp đồng kỷ lục của Mainz. Tiền vệ người Đan Mạch Leon Andreasen (cũng từ Werder) đến theo hợp đồng cho mượn sáu tháng để cải thiện khu vực giữa sân; cầu thủ chạy cánh người Colombia Elkin Soto được bổ sung sau khi hết hạn hợp đồng ở CD Once Caldas. Các cổ động viên cũng tỏ ra khẩn trương. Họ khởi động một chiến dịch mang tên “Nhiệm vụ khả thi 15” để cứu Mainz khỏi xuống hạng. (Vị trí thứ mười lăm là đủ để trụ hạng.) Các nhóm ultra của Mainz tự hứa sẽ biến sân Bruchweg, nơi FSV đang có xu hướng trở nên dễ bị bắt nạt, thành một chảo lửa huyên náo một lần nữa.

Klopp, được tờ Guardian mô tả là “một người đàn ông trẻ, râu ria lồm xồm không ngừng nhảy nhót phấn khích trong một tòa lâu đài bằng hơi tưởng tượng”, đã thể hiện những gì tốt nhất khi mùa giải trở lại. Zidan, Andreasen và, ở mức thấp hơn một chút là Soto (không lâu sau đó dính chấn thương), là những nhân tố chủ chốt tạo nên năm chiến thắng trong sáu trận đầu ở Rückrunde. Mainz nhảy lên vị trí thứ mười. Lại có những bàn tán về việc dự UEFA Cup lần thứ hai. “Các đồng đội của tôi chiến đấu như thể đối thủ đang dọa cướp con của họ vậy,” Andreasen nói đầy ngưỡng mộ. Strutz tán dương đội bóng là “những nam chính kiểu Braveheart phiên bản Bundesliga”. Tuy nhiên, bất cứ sự tương đồng nào với những cuộc nổi dậy của người Scotland cũng chỉ là vẻ bề ngoài. Bên dưới những chiếc váy kilt của Mainz, chẳng có nhiều biến chuyển đến vậy.

Những sai lầm của trọng tài, những chấn thương, những cơ hội bị

bỏ lỡ, những bàn thua ngớ ngẩn, là những lời biện minh quen thuộc của các đội bóng rớt hạng. Tất cả những điều đó là có thực, là để đổ lỗi, ở một chừng mực nào đó, cho việc Mainz thua bảy trong chín trận tiếp theo. Quan trọng hơn, nửa đầu mùa bết bát khiến số điểm dự trữ phòng khi sảy chân quá ít ỏi cho một đội hình sở hữu năng lực có hạn. Chiến thắng trên sân nhà ở vòng áp chót, 3-0 trước Gladbach, là quá muộn. Mainz phải đánh bại FC Bayern 7-0 trên sân khách mới có cơ may trụ hạng. Giành được một kết quả như vậy ở trò PlayStation đã là một viễn cảnh phi thực tế, chứ đừng nói là ở Allianz Arena. Cuộc phiêu lưu ở Bundesliga kết thúc. FSV tụt hạng sau 102 trận ở giải đấu cao nhất.

Đối với Subotić, việc xuống hạng ở mùa giải đầu tiên trở thành cầu thủ chuyên nghiệp, ngạc nhiên thay, lại không tỏ ra đau đớn đến vậy. “Không khí trong phòng thay đồ vẫn khá thoải mái,” anh nói. “Chúng tôi luôn là một tập thể, chúng tôi ở bên nhau. Đó là một trải nghiệm rất quan trọng dành cho tôi. Nó giúp tôi phát triển trên phương diện một cầu thủ. Mọi thứ không trở nên quá tệ hại hay quá ồn ào. Có thể chỉ một chút, không hề nhiều.”

Sân Bruchweg tất nhiên không mất đi âm hưởng của nó. Những tràng pháo tay hòa cùng màn diễu hành tri ân sau tiếng còi mãn cuộc ở trận đấu với Gladbach. “Chúng tôi muốn thấy đội bóng” - những tiếng hô vang buộc toàn đội bước ra khỏi phòng thay đồ để đi vòng thứ hai. Họ lại hát “You’ll Never Walk Alone”. “Khăn tay của tôi ướt đẫm,” Chủ tịch Liên đoàn Bóng đá Đức Dr Theo Zwanziger thừa nhận. “Bóng đá không thể đạt được hơn những gì chúng tôi có ở đây,” Strutz nói về màn chia tay đầy cảm xúc.

Klopp cầm micro lên. Thêm lần nữa, một nhân vật hoạt hình tạo điểm nhấn cho bài nói của anh. Bằng cách diễn giải nhan đề bộ phim hoạt hình Pink Panther phiên bản tiếng Đức, anh hứa rằng “đây không phải là một sự kết thúc, chúng ta sẽ trở lại, không nghi ngờ gì cả - như triết gia màu hồng đó nói.” Klopp “có giọng điệu gần như vui tươi về chuyện xuống hạng, để thể hiện hồn cốt chân chính của Mainz,” tờ Frankfurter Allgemeine cảm nhận. Việc xuống hạng không bị coi là một thảm họa mà được chấp nhận như một hệ lụy khó tránh. “Tất cả những gì xảy ra là chuyện mà ai cũng đã tiên liệu,” tờ báo khổ lớn viết. Klopp: “Thật kinh ngạc khi chứng kiến cách mọi người ở đây đối mặt với việc rớt hạng. Đời là vậy mà. Một khi đã nỗ lực hết sức mình, bạn hoàn toàn có thể đương đầu với thất bại. Các cổ động viên và câu lạc bộ đã ứng xử bằng một thái độ mẫu mực. Ở đây, cầu thủ chẳng bao giờ là những tên xuẩn ngốc vì để thua một trận đấu cả.” Tại Munich, cầu thủ

FSV và các quan chức đội những chiếc mũ chóp cao màu đỏ trước giờ thi đấu và giơ một tấm băng rôn hướng về các cổ động viên khách. “Chúng tôi xin ngả mũ trước các bạn,” dòng chữ viết.

Klopp thú nhận về một khoảng thời gian đấu tranh nội tâm: “Tôi tự vấn mình. Nếu tôi thấy mình chịu 90 phần trăm trách nhiệm cho thảm họa này, thì tôi phải đưa ra những quyết định cần thiết.” Và anh đã cam kết bổn phận của mình với đội bóng. “Tôi không có quyền dừng lại lúc này. Tôi muốn khẳng định rằng tôi có thể trở về Mainz sinh sống sau khi nghỉ hưu hoặc bị sa thải ở đâu đó, mà không còn bất kỳ vấn đề nào chưa giải quyết.” Anh thừa nhận rằng có một vài cầu thủ muốn rời đến các câu lạc bộ Bundesliga khác, nhưng tình thế của anh khác. “Tôi mới gần bốn mươi, tôi có thể đảm nhận công việc này thêm vài năm nữa. Tôi chưa hết thời gian. Các cầu thủ có ít thời gian hơn, họ buộc phải quyết định. Đối với tôi, quan trọng là làm tròn trách nhiệm. Tôi hạnh phúc khi làm điều đó.”

11
MỘT, HAI VÀ SUÝT BA

Dortmund 2010-2013

Nuri Sahin, Mats Hummels, Marcel Schmelzer, Neven Subotić và Sven Bender nhìn nhau và bắt đầu cười khúc khích, như những cậu học trò vừa hoàn tất một màn chơi khăm công phu bậc nhất với giáo viên của họ. Khoảnh khắc đó chỉ kéo dài "hai giây", Hummels nói, "nhưng cảm giác như hai giờ". Đám đông 80.000 cổ động viên đầy phấn khích, gây náo động trên các khán đài khiến sân Signal Iduna Park rung chuyển dữ dội.

Xướng ngôn viên sân vận động Norbert Dickel đã thực sự tạo ra một cơn địa chấn khi hét lên thông báo rằng Köln đang dẫn 2-0 trên sân của Leverkusen, đối thủ còn lại duy nhất của Dortmund cho vị trí đầu bảng. BVB đang dẫn 2-0 trước 1. FC Nürnberg, chỉ còn cách chức vô địch Bundesliga hai mươi phút, trong khi vẫn còn hai trận chưa đá. "Khi đó, chúng tôi biết ông ấy đã tạo nên chiến tích này nhưng không hoàn toàn lĩnh hội được nó," Hummels nói về ký ức tuyệt vời hồi tháng 4 năm 2011. Subotić: "Chúng tôi là những đứa trẻ, đa phần thậm chí còn chưa đến hai mươi ba tuổi. Chúng tôi không hiểu chuyện gì đang diễn ra với mình. Chúng tôi chỉ biết mình có mặt ở đó, nhưng không hẳn đã hiểu làm thế nào mà mình đến được đó và những gì đang diễn ra thực sự có ý nghĩa như thế nào." Bender: "Tôi nổi da gà tợn chưa từng thấy. Đó là một khoảnh khắc vô cùng cảm xúc. Chúng tôi, một đám con nít, đã lên ngôi vô địch. Nghĩ lại hơi tiếc vì chẳng tận hưởng thêm được nữa. Điều đó thực sự quá ảo diệu và kết thúc quá nhanh để hiểu trọn vẹn." Đến cả Klopp cũng tỏ ra bất lực trong việc nhận thức đầy đủ về dịp đặc biệt này. "Tôi nghĩ như thế sẽ vui hơn, sảng khoái hơn," anh nói, gần như biện hộ. "Có lẽ áp lực đặt lên chúng tôi nặng nề hơn chút so với những gì chúng tôi được chuẩn bị để tiếp nhận."

Với những người khác, những phút, giờ và ngày sau đó là một ảo ảnh. Kevin Großkreutz, chạy quanh với cái đầu cạo dở trông như một gã mất trí (do chiếc tông-đơ điện hết pin). Thủ môn Roman Weidenfeller trả lời một phóng viên của kênh Al-Jazeera bằng kiểu pha trộn hài hước giữa tiếng Đức và tiếng Anh "we have a grandios saison gespielt (chúng tôi đã trình diễn một mùa giải tuyệt vời)." Subotić: "Các cổ động viên ôm lấy nhau, khóc cùng nhau. Năm trăm nghìn người chật kín trên những con phố ở Dortmund. Bia. Rượu champagne." "Đó là hai tuần của những quy tắc khẩn cấp," Chủ tịch BVB Reinhard Rauball nhớ lại. "Một trạng thái sung sướng đến tột cùng, không thể diễn tả bằng lời," Hummels nói. "Một thành phố phát cuồng vì bóng đá, một câu lạc bộ phát cuồng vì bóng đá, và một huấn luyện viên luôn đặt các cổ động viên vào tâm điểm theo cách vô cùng mãnh liệt. Sự kết hợp của tất cả những thứ đó tạo nên một nguồn năng lượng bất tận mà đến hôm nay người ta vẫn và sẽ không bao giờ ngừng ca tụng."

Sebastian Kehl là một trong số ít những cầu thủ ngoài ba mươi tuổi từng được giành cúp cùng Dortmund trước đó, vào năm 2002, giống Weidenfeller. Sự khốn đốn về mặt tài chính của Dortmund trong những năm giữa thập kỷ khiến chức vô địch quốc gia ở mùa 2010-11 trở nên đặc biệt hơn, anh giải thích. "Nhìn thấy niềm vui trong mắt mọi người sau một thời gian dài sống trong âu lo về tương lai của câu lạc bộ và ước ao những ngày vinh quang quay trở lại… chúng tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Cuối cùng chúng tôi đã có thể báo đáp họ sau tất cả những năm tháng khó khăn đó. Tôi nghĩ mọi người ở đây chưa bao giờ và sẽ không bao giờ quên được điều đó."

Không một ai chuẩn bị tư tưởng cho sự sắp đặt dẫn đến thành công này của đội bóng áo Vàng Đen. "Tôi không có ý hạ thấp các bậc tiền bối những năm 1950, nhưng theo quan điểm của tôi, đây là thành công rực rỡ nhất trong lịch sử câu lạc bộ," Michael Zorc cho hay. Vị giám đốc thể thao từng giành Champions League cùng Borussia trên tư cách cầu thủ vào năm 1997 cảm thấy rằng đội bóng này, những nhà vô địch trẻ tuổi bậc nhất Bundesliga, đã đạt được nhiều thứ hơn. "Chẳng ai trông mong chúng tôi có cơ hội, nói gì đến thống trị giải đấu ở mức này," ông nói. "Trong những lần lên ngôi trước đây, chúng tôi cũng luôn là đội ít được kỳ vọng nhất trong số các ứng viên." Thêm một lần dự Europa League nữa được coi là mục tiêu thực tế cho một đội bóng không có những ngôi sao đắt đỏ - duy chỉ có chân sút Robert Lewandowski đòi hỏi khoản chi tiêu đáng chú ý duy nhất - và một chiến lược gia chưa từng tiến gần một danh hiệu nào cả trên tư cách cầu thủ lẫn huấn luyện viên.

Sự chỉ đạo của Klopp là "nhân tố thiết yếu" trong hành trình giúp Borussia vĩ đại trở lại, Hans-Joachim Watzke cho hay, nhưng câu lạc bộ cũng hưởng lợi từ cách Zorc bắn đi những viên đạn thần kỳ trên thị trường chuyển nhượng trước mùa giải. "Chúng tôi gặp may với kha khá bản hợp đồng mà Zorc tạo ra, trong sự hợp tác chặt chẽ với Jürgen và tôi," CEO của Dortmund thừa nhận. Về vấn đề này, mùa hè năm 2010 có lẽ là may mắn hơn cả. Sự xuất hiện của Lewandowski, một tiền đạo vạm vỡ nhưng cũng rất cơ động, đã giảm bớt sự phụ thuộc của Klopp vào một Lucas Barrios kém tài năng hơn về mặt chuyên môn, và cung cấp thêm những sự lựa chọn về mặt chiến thuật. Chân sút vô danh người Ba Lan, một số 9 đẳng cấp thế giới trong tương lai, thường được bố trí làm tiền đạo lùi hoặc số 10 phía sau đồng đội người Argentina ở mùa giải ra mắt Bundesliga. Ở vị trí tiền vệ công, Shinji Kagawa (hai mươi mốt tuổi), được đưa về từ đội bóng hạng hai Nhật Bản Cerezo Osaka với mức giá sập sàn 350.000 euro, nhằm tăng thêm sự nhanh nhẹn và tinh quái. Ngoài ra còn có một sự bổ sung khác là cầu thủ mười tám tuổi Mario Götze, con trai của một giáo sư IT và sản phẩm của lò đào tạo trẻ Dortmund. Mario dễ dàng vượt qua các ứng viên khác để góp thêm nhiều tốc độ vào lối chơi tấn công của Borussia. Matthias Sammer, Giám đốc Thể thao của Liên đoàn Bóng đá Đức, khen ngợi "Super Mario" (Bild) là "một trong những tài năng lớn nhất chúng tôi từng có."

Những pha di chuyển đan xen của bộ ba này mang đến cho Dortmund một diện mạo khác ở khu vực 1/3 cuối sân, "họ mở rộng lối chơi của chúng tôi," Subotić cho hay. Tuy nhiên, sự đổi mới lớn nhất lại xuất phát từ tiến triển về mặt chiến thuật của đội bóng. Sau hai mùa giải trọn vẹn, Jagdfußball (thứ bóng đá săn đuổi) của Klopp đang trở thành bản năng thứ cấp, một nghi thức tập thể, được chấp nhận và thực hiện mà không có một chút do dự.

"Chúng tôi giữ nhóm nòng cốt của đội bóng, gồm đa phần là những người rất trẻ," Subotić nói. "Chúng tôi không đưa vào những cầu thủ đã đạt đỉnh về năng lực hay những người đang ở bên kia sườn dốc. Các cầu thủ của chúng tôi đều chưa phát huy hết tiềm năng, và họ mong mỏi làm bất cứ điều gì để đạt được nó. Điều đó vô cùng quan trọng, khi thực tế rằng chúng tôi sở hữu những con người hoàn toàn tin tưởng hệ thống này. Họ tin nó, sống cùng nó." Họ cũng cam kết cho nó. Trước mùa giải, Klopp yêu cầu các cầu thủ của mình ký tên vào "một biên bản hứa hẹn", gồm bảy điều. Các cầu thủ BVB đồng tình với: "sự cống hiến vô điều kiện"; "sự cam kết nhiệt thành"; "lòng quyết tâm chiến thắng, không phụ thuộc vào kết quả"; sự sẵn lòng "để hỗ trợ tất cả

mọi người"; sự sẵn lòng "để nhận sự trợ giúp"; sự sẵn lòng "để trao đi toàn bộ phẩm chất phụng sự đội bóng"; sự sẵn lòng "để gánh vác trách nhiệm cá nhân".

"Nghe có vẻ ngớ ngẩn nhưng khi mọi thứ vào guồng, bạn sẽ thấy rất vui khi thực hiện những điều này," Bender nói. "Bạn thậm chí chẳng nghĩ về nó chút nào nữa. Chúng tôi thực sự hòa hợp trong những ý định, vô cùng rõ ràng, hăm hở để giúp đỡ lẫn nhau. Như những người anh em máu mủ vậy." "Chúng tôi ngừng đặt những câu hỏi," Hummels nói thêm. "Chúng tôi biết chính xác những gì huấn luyện viên muốn chúng tôi thực hiện, và chơi theo kiểu đó thực ra là sự vui thú, thậm chí gây nghiện. Câu nói kinh điển của ông ấy là: 'Hãy chạy như không có ngày mai.' Điều đó dễ dàng ăn nhập với những người trẻ chúng tôi."

Đội bóng có thể tự thấy mình trưởng thành, theo lời Subotić: "Nhiều cầu thủ tiến bộ lên như diều. Thật vui. Có sự tự tin này, chúng tôi cảm thấy mình có thể đánh bại mọi đối thủ. Khi không thể giành chiến thắng, chúng tôi chỉ tự nhủ, 'Được rồi, coi như bài học, chúng ta sẽ đánh bại họ lần sau.' Hai năm đầu tiên là như vậy. Và ở năm thứ ba, chúng tôi thực sự đã quật ngã mọi đối thủ."

Sau thất bại 2-0 ở ngày khai mạc trên sân Signal Iduna Park trước Bayer 04 Leverkusen, mọi buồn rầu hay ức chế đều nhanh chóng tiêu tan khi Dortmund giành bảy chiến thắng liên tiếp. Chuỗi trận không thể ngăn cản này bao gồm chiến thắng 3-1 ở trận derby với Schalke, thắng lợi 2-0 kịch tính trên sân nhà trước Bayern Munich vào tháng 10 - chiến công đầu tiên của Klopp tại giải vô địch quốc gia trước Những người Bavaria - và một chiến thắng bất ngờ trước 1. FC Köln với tỉ số 2-1, cho thấy ngay cả những khiếm khuyết của đội bóng cũng có thể giúp ích cho họ. Trong giai đoạn trước mùa giải, Klopp đã tìm cách giảm thiểu sự phóng túng, giúp lối chơi của Dortmund trở nên lý trí hơn, đặc biệt là ở việc kiểm soát bóng. Nhưng "lối chơi hết tốc lực là thứ họ làm tốt nhất", Watzke bình luận sau chiến thắng trước Những chú dê , "họ không giỏi trong việc hạ nhiệt trận đấu". Thay vì bảo toàn kết quả hòa 1-1 đáng khen tại RheinEnergieStadion, Dortmund dâng cao một cách vô tổ chức vào cuối trận, thúc đẩy bởi khát khao chiến thắng choán hết nỗi sợ thất bại. "Chưa ai trong chúng tôi giành được bất kỳ danh hiệu lớn nào, tất nhiên chúng tôi như bị bỏ đói," Hummels nói. Nuri Şahin xuất hiện với một cú dứt điểm ở phút chót mang về ba điểm - và vị trí đầu bảng lần đầu tiên dưới thời Klopp. Borussia chưa từng chiếm được ngôi đầu kể từ lần giành Meisterschaft vào năm 2002.

Tại Mainz và những tháng đầu ở Dortmund, từ cửa miệng của Klopp là geil. Cả trong vai trò tính từ hay trạng từ, nó đều mang hơi hướng dân dã những năm 1980 và dịch theo nghĩa đen nghĩa là "nứng". Ngoài ra, từ này còn đề cập đến những gì truyền cảm hứng hay gây ấn tượng mạnh mẽ. "Geil là từ diễn tả chuẩn nhất sự kích động của tôi," Klopp nói với tờ Taz vào năm 2014. "Tôi quan trọng chuyện sử dụng ngôn ngữ để có thể truyền đạt tốt nhất cho các cầu thủ. Nhưng tôi không dùng geil để thể hiện rằng mình trẻ trung hay thú vị. Đơn giản là tôi không tìm được từ nào hay hơn để diễn tả một thứ mà tôi bỗng nhiên thấy thực sự thu hút."

Geil bổ ngữ cho Gier, lòng tham, trong hệ thống diễn đạt của Klopp ở mùa 2010-11. Đội bóng cần phải tỏ ra tham lam trong việc săn bóng, bao sân, và mưu cầu những thành quả, anh quy định. Những đặc điểm tính cách có phần tiêu cực - ham muốn, tham lam, ích kỷ - đã được tích cực hóa thành những phẩm chất trong bóng đá. Không có sự biệt đãi giữa làm và chơi, khó nhọc hay thỏa mãn: sự cống hiến hết mình có thể mang tới trải nghiệm cực "đã". Klopp, bằng cách đón nhận những pha ngăn chặn thành công và những cú phá bóng giải nguy một cách sôi nổi trên đường biên, là bằng chứng sống cho những thuyết giảng của anh. "Ông ấy nói những điều như 'Tôi mong đợi trận này tới từng thớ cơ' và có thể tin được là một giây sau, bạn cũng cảm thấy tương tự," Bender nói. "Chúng tôi học cách sống trọn vẹn cho từng khoảnh khắc, để chỉ nghĩ từ trận này đến trận kia." Klopp bác bỏ quan niệm rằng những mục tiêu lớn muốn hoàn thành thì phải được diễn giải một cách rõ ràng. "Bất cứ ai nói điều đó đều chẳng hiểu gì cả," vị huấn luyện viên lý giải. Anh đặt cho các học trò những mục tiêu trước mắt, trong tầm tay. Họ phải thắng trận đấu tiếp theo. "Một vận động viên trượt tuyết slalom sẽ chẳng bao giờ giơ hai tay lên trời ăn mừng sau khi qua được chướng ngại vật đầu tiên cả, phải vậy không?"

Klopp "làm gương cho các cầu thủ" bằng cách hành xử phù hợp với nhận thức của chính mình, theo lời Fritz Lünschermann, người quản lý đội của BVB. "Phong cách, tính khí… Cậu ấy thực sự là một chỉnh thể. Cậu ấy không phải là một gã 1,75m, mà là 1,93m cơ đấy. Một quả bom sát thương, một loại thuốc nổ nguyên chất. Bạn chỉ cần châm mồi thôi. Cậu ấy luôn thúc giục: 'Đá máu lên nào.' Điều đó diễn ra gần như mọi lúc. Một lợi thế quan trọng khác là tuổi tác của các cầu thủ. Đội bóng được trẻ hóa một cách tương đối nhanh chóng. Neven, Mats, tất cả bọn họ. Tất cả đều là những cậu bé và phục tùng cậu ấy giống như các tông đồ của Jesus vậy. Họ có mối quan hệ rất bền chặt."

Sự đoàn kết của các cầu thủ không bị giới hạn ở các phạm trù về bóng đá. “Chúng tôi từng tụ tập với nhau, tầm mười người, và chơi online, hàng giờ liền,” Subotić kể. “Chúng tôi biết rằng điều đó sẽ chẳng kéo dài được mãi - rồi bạn sẽ phải trưởng thành hơn, có những mối quan tâm khác - nhưng vào thời điểm ấy, đó là một công cụ vô cùng quan trọng đưa chúng tôi xích lại gần nhau.” Nghĩ về những ngày đó, Hummels cho rằng, “đấy là một trường hợp độc nhất: một nhóm cá thể tài năng, với những cầu thủ ở đẳng cấp thế giới, vui vẻ chơi với nhau như một bang hội. Sự kết hợp đặc biệt đó khiến mọi thứ đều có thể xảy ra.” Dickel: “Có một ngạn ngữ trong bóng đá: ‘Mười một người bạn làm nên đội bóng.’ Nhưng cũng không nhất thiết. Có tám bằng hữu trong đội thôi cũng đã là khá ổn rồi.”

Một tập thể hòa hợp, được tạo nên bằng hình tượng của Klopp, mang tới một chuỗi những thắng lợi vẻ vang, và không còn phải giải quyết bất kỳ sự chống đối nào về chiến thuật. Kể cả nếu ai đó ấp ủ trong lòng những ngờ vực cá nhân, thì cường độ tập luyện đã được nâng cao tới mức sự chọn lọc tự nhiên sẽ đào thải bất kỳ sự lệch pha nào ra khỏi tiến trình. Chỉ có những cá thể sung sức, tận tụy nhất mới có thể trụ lại ở môi trường khắc nghiệt như thế.

“Năm đầu tiên là kiểu chơi bóng khá thông thường, với một chút chiến thuật kiểu Klopp,” Subotić nói. “Năm thứ hai, có vẻ hấp dẫn hơn. Năm thứ ba: bùm! Chúng tôi đạt đến một đẳng cấp mới, bởi tất cả hai mươi lăm cầu thủ đều đã thấm nhuần. Những buổi tập cảm giác như đi đánh trận. Đội mười một cầu thủ đá chính đấu với đội dự bị. Đến giữa tuần là đã có thể đoán được đội hình ra sân rồi. Bạn không tưởng tượng được những trận đấu đó cam go thế nào đâu. Bạn đã quen có một chút khoảng trống và không gian để hít thở, nhưng mọi thứ bỗng biến mất. Tất cả cùng cướp bóng, cùng phòng ngự, cùng áp sát. Những trận đấu đó khắc nghiệt như đá thật vậy, thậm chí có khi còn hơn.”

Tuần tập luyện tuân theo một lịch trình cố định. Thứ Hai là ngày nghỉ. Thứ Ba: các phiên tập gym, chạy nước rút, các trận bóng đá bốn người, theo kiểu loại trực tiếp, đội thắng ở lại. Subotić: “Bắt đầu tuần mới theo cách đó thật vui nhưng cũng vô cùng thách thức. Thường là chạy hùng hục không ngừng nghỉ, và tranh cướp bóng liên tục. Đó là một buổi tập, nhưng bạn không thấy vậy đâu.” Thứ Tư: đá mười một người. Hai hiệp trong mười phút. Trước đó là một phần khởi động tập chuyền bóng. Thứ Năm: sút khung thành. Dành cho tất cả các cầu thủ, kể cả những hậu vệ. “Sau hai ngày cực kỳ gian khổ, bạn cần giải trí một chút. Đôi khi chúng tôi điều chỉnh bài tập này thành khai thác một điểm yếu cá biệt của

đối thủ, để treo bóng vào theo một cách nào đó, ví dụ vậy. Nhưng bạn có thể sút khung thành mà không bị ngăn cản. Tôi nghĩ sẽ có ối người thèm chơi trò này như chúng tôi."

Ngày thứ Sáu dành cho các tình huống bóng chết. Những quả đá phạt trực tiếp, nhưng hầu hết là phạt góc. Hai đội hình đã nói ở trên liên tục đối đầu nhau, đá bóng sống - có cả phản công và chống phản công trên một mặt sân rất nhỏ, dài 30 mét, với những tấm bảng được đặt dọc đường biên để giữ bóng luôn trong cuộc. Subotić: "Đơn giản vậy thôi nhưng khó vô cùng. Tốc độ hai trăm dặm một giờ trong vài phút. Tỉ số được duy trì trong cả mùa. Động lực lên rất cao, vì chẳng ai muốn thua cả. Không hề nhân nhượng. Đó như là cơ hội cuối cùng để bạn cho huấn luyện viên thấy rằng: 'Tôi đây, tôi đã sẵn sàng.' Một tác động ngắn gọn, sắc nét vào phút chót." Thứ Bảy là ngày thi đấu. Những ngày Chủ nhật được dùng để hồi phục và thực hiện các bài tập thả lỏng. Song song với những hoạt động thể chất, còn có những buổi phân tích băng hình ngắn gọn và súc tích. Sau phần giới thiệu nhanh gọn từ Klopp, Krawietz tiếp quản và cho toàn đội xem những đoạn băng hình về đối thủ tiếp theo, cách họ triển khai các pha bóng cố định, cách tổ chức phòng thủ và tấn công, khu vực nào họ gặp vấn đề hoặc lộ ra những khoảng trống.

Toàn bộ lịch trình này tỏ ra "khắc nghiệt đến mức không có chút thời gian nào để nghĩ ngợi," Subotić nhớ lại. Điều này nằm trong tính toán, bởi Klopp yêu cầu các học trò của mình chỉ tập trung vào hiện tại và đừng bao giờ cố gắng tiên liệu những vấn đề xa hơn trận đấu tiếp theo. Từng mét một, từng cú tắc bóng một, từng bàn thắng một, Dortmund hoàn toàn áp đảo giải đấu với hết chiến thắng này đến chiến thắng khác; trong khi nhà vô địch Bayern mắc kẹt một cách nhu nhược ở giữa bảng xếp hạng và dần dần hủy hoại chính mình dưới sự cai trị độc đoán của Louis van Gaal. Bayer Leverkusen có phong độ tốt hơn nhiều, nhưng Leverkusen vẫn vậy, nổi danh là "Vua về nhì". Mùa giải đi qua ba tháng, Klopp và các học trò nhận thấy rằng họ có thể tiến một mạch về đích.

Để loại bỏ áp lực cho đội bóng, bất kỳ bàn tán nào về chức vô địch cũng bị cấm tuyệt đối. "Chúng tôi không nói về Meisterschaft, tôi không quan tâm đến bảng xếp hạng," Klopp liên tục nhấn mạnh. "Hứng thú của tôi về bảng xếp hạng là 0,0 phần trăm. Bất kỳ ai nói về chuyện vô địch giờ này đều không hiểu gì về bóng đá cả," Zorc cho hay. Watzke, tương tự, cũng rao giảng về sự im lặng. "Thật vô cùng phi thực tế khi nói về chức vô địch. Chúng tôi không sẵn lòng chất thứ rác rưởi đó lên bảy, tám cầu thủ chưa đầy hai mươi ba tuổi của mình. Hệ lụy chắc chắn sẽ đến."

Vài tuần sau, người ta thấy Klopp đang phải đối mặt với những câu hỏi không lấy gì làm dễ chịu trong một cuộc phỏng vấn trên truyền hình. “Tại sao đội của anh chơi tệ vậy trước Hannover?” Arnd Zeigler của kênh WDR dò hỏi. “Chúng tôi đang gặp vấn đề, rất nhiều vấn đề,” Klopp nói, đưa tay dụi mắt dưới cặp kính. “Các cầu thủ không nghe theo chỉ đạo, tôi chả truyền đạt được gì cả. Tôi không chắc mình có còn là người phù hợp nữa không. Cả tuần nay chúng tôi phải nghiêm túc phân tích tình hình. Có thể các cầu thủ muốn dứt khỏi tôi. Nói thật, lúc này tôi hơi mông lung.” Huấn luyện viên của BVB cũng than thở rằng chẳng có phương án dự phòng nào trong khung gỗ cho thủ thành hai mươi chín tuổi Roman Weidenfeller. “Giờ thì cậu ta ổn rồi nhưng hồi sáng, lúc mới ngủ dậy, trông mới thật gớm ghiếc. Chúng tôi chẳng còn cách nào khác ngoài việc ngồi nhậu cho đến khi nào thấy cậu ta vừa mắt là được.” Tất cả là một trò đùa vui nhộn, đương nhiên là vậy, ở số đặc biệt dành cho show truyền hình về tấu hài bóng đá của Zeigler. Trên thực tế, Dortmund thắng 4-0 tại Hannover. Tuy vậy, vở hài kịch này gửi gắm một thông điệp nghiêm túc, cũng giống như nhiều câu nói vui khác của Klopp. Phẩm chất hài hước nơi anh giúp giải tỏa sự căng thẳng trong phòng thay đồ và đảm bảo rằng các cầu thủ lắng nghe một cách chăm chú. “Câu chốt của cậu ấy thật hoàn hảo,” Watzke cho hay. “Jürgen không bao giờ tỏ ra một màu hay dễ đoán. Điều đó lôi kéo sự tập trung của mọi người.”

Cho tới tháng 1, BVB đã nới rộng khoảng cách với các đội xếp sau lên mười hai điểm. Mario Götze chơi quá hay ở chiến thắng 3-1 trước Leverkusen tới mức Klopp bị ép phải để anh này ngồi dự bị, hòng tránh xa sự thổi phồng của truyền thông và nguy cơ trả đũa từ những đối thủ bị hạ nhục. Cầu thủ này thể hiện phong độ thăng hoa khi mọi pha lừa bóng đều trót lọt. “Cảm giác ‘phiêu’ này thích thú hơn cả thắng trận,” Subotić cười. “Hệ thống này mang đến cho chúng tôi thuận lợi hơn hẳn những đội khác. Giống như đi câu với thứ mồi tốt nhất thế giới. Hoặc với một khẩu súng bắn cá.” Trung thành với phương châm “không ngừng tham lam” của Klopp, năng suất về thể chất của đội bóng chưa bao giờ suy giảm. Họ sắp bỏ xa những gì nhà vô địch thế giới Takeru Kobayashi từng làm với những cái hotdog: dồn ép cho tới khi đối thủ xanh xao mặt mày và đổ gục vì những cơn chuột rút. Subotić: “Chúng tôi khiến đối thủ kiệt sức, họ hoàn toàn choáng váng.” Lối chơi pressing của họ trở nên tinh tế tới mức có thể điều hướng một cách có hệ thống các pha tấn công của đội còn lại vào những khu vực chật chội nhất hoặc thậm chí là ngõ cụt. “Là một hậu vệ, bạn không được đứng quá gần tiền đạo đối phương khi hàng thủ và

tuyến giữa của họ không phải chịu nhiều sức ép," Subotić lý giải. "Họ có thể chỉ cần phất một đường bóng dài lên trên, và cầu thủ tấn công đó có thể vượt qua bạn. Nhưng bằng cách gây sức ép lên việc triển khai bóng, bạn buộc họ phải đưa bóng đi sớm hơn trong sự gượng ép. Hiểu được điều đó, bạn có thể dự đoán nơi trái bóng sẽ đến để kịp thời theo kèm và sẵn sàng để cản phá trước khi đường chuyền được tạo ra." "Gegenpressing là chân kiến tạo hay nhất thế giới," Klopp sau đó nói về thiên hướng của đội trong việc cướp bóng khi đối thủ đang hoàn toàn rối loạn, ở những khu vực trên sân mà chỉ cần thêm một hoặc hai pha di chuyển khôn ngoan là có thể mở ra cơ hội ghi bàn. Şahin là cầu thủ hoàn hảo cho những pha bóng sát thương như vậy. "Đôi khi có cảm giác như thể cậu ấy là 90 phần trăm của đội bóng," Subotić nói. "Như kiểu: chuyền bóng cho Nuri đi, còn lại để cậu ấy lo. Khi nhìn cậu ấy cởi trần, hẳn bạn sẽ nghĩ, 'Gì cơ, gã gầy còm này á?' Nhưng bạn không thể lấy được bóng từ chân cậu ấy. Cậu ấy là bộ não và thủ lĩnh của đội."

Cũng chính Şahin là người đổi chiều trận đấu với Bayern ở vòng 24 bằng một cú đá phạt mẫu mực, bàn thắng thứ hai của Dortmund trong buổi tối hôm đó. Borussia chưa từng thắng tại thủ phủ của vùng Bavaria trong mười chín năm qua, "lúc đó hầu hết các cầu thủ của của tôi vẫn còn đang bú mớm," Klopp đùa cợt. Trước trận đấu, Giám đốc Điều hành của Bayern Uli Hoeness đã dự đoán "một chiến thắng với hai bàn hoặc hơn", và không quên lưu ý rằng "so về từng cá nhân", các nhà vô địch sở hữu đội hình vượt trội. Tuy nhiên, xét theo tập thể, sự so sánh này là vô nghĩa. "Bayern như thanh gỗ trôi nổi giữa một biển áo Vàng Đen," tờ Süddeutsche Zeitung viết về sự bất lực của đội chủ nhà trước cuộc công kích đầy toan tính của Dortmund. Bất cứ vị trí nào ngôi sao chạy cánh Arjen Robben di chuyển đến, cũng có hai cầu thủ BVB ở đó sẵn sàng gây khó dễ cho anh. Thắng lợi 3-1 của đội khách hùng hồn, thuyết phục và có tính biểu tượng lớn đến mức các quan chức Bayern phải đứng xếp hàng để chúc mừng họ lên ngôi vô địch.

Klopp đi tong cặp kính và mất chút máu do quá khích khi ôm ấp các cầu thủ của mình sau tiếng còi mãn cuộc. Nhưng cái giá phải trả đó chẳng đáng là bao dành cho thành quả đá bay Bayern ra khỏi cuộc đua vô địch và gần như chắc chắn mang lại Meisterschaft cho Dortmund. Họ bỏ xa đội xếp sau mười hai điểm khi còn mười vòng đấu phía trước. "Đã đến lúc có thể nói: chúng tôi có khả năng và muốn trở thành những nhà vô địch," Watzke tuyên bố, bất chấp sự phản đối của Klopp. "Tôi chẳng thèm quan tâm đến chức vô địch, chỉ là hôm nay tôi quá vui với cách chúng

tôi chơi bóng," vị huấn luyện viên nhấn mạnh.

Gần bảy năm sau, Watzke nhớ lại lúc ngồi trên xe buýt của đội bên ngoài sân Allianz Arena sau trận đấu. "Tôi ngồi cạnh Michael Zorc. Tôi hỏi cậu ấy: 'Vô địch chưa?' Cậu ấy nói: 'Chưa, nhưng sẽ.' Tôi sẽ chẳng bao giờ quên được khoảnh khắc đó. Vài năm trước chúng tôi như bị quên lãng. Và giờ chúng tôi ở đây, sắp chạm tay vào chiếc cúp vô địch. Thật không thể tin nổi."

Sau khi đội bóng dính một cú sảy chân nhẹ, với một thất bại tại Hoffenheim và một trận hòa trước Mainz, Bayern một lần nữa thi triển đòn tâm lý. "Tôi mà mặc phải một cái quần lót vàng đen, chắc tôi không ngủ ngon được," Hoeness phát biểu trước thềm trận đấu trên sân nhà của Dortmund với Hannover. Nhưng câu lạc bộ giàu thành tích nhất nước Đức nhận thấy họ không còn là kẻ giỏi nhất về khả năng chém gió. "Tôi tự hỏi quần lót của Hoeness trông như thế nào trước khi ông ấy lên giường," Klopp đáp trả. Borussia thắng 4-1 ở trận này. Bảy điểm hơn Leverkusen khi còn năm trận trong tay, họ gần như đã là nhà vô địch.

Watzke có lẽ là kẻ bi quan cuối cùng còn sót lại. "Tôi là người hoài nghi bẩm sinh. Điều này giúp tạo nên sự phối hợp ăn ý với Klopp, bởi thói hoài nghi là thứ xa lạ với cậu ấy. Cậu ấy từng nói với tôi: 'Tôi không nghĩ về những thất bại.' Đó là sự thật, cậu ấy chẳng bao giờ dành một phút nào để tự hỏi điều gì có thể xảy ra nếu thua một trận đấu. Tôi thì hoàn toàn ngược lại. Và tôi cũng không thể tin nổi chúng tôi có thể vô địch giải đấu với tập thể này. Một tuần trước khi chúng tôi lên ngôi, tôi vẫn ngờ vực mọi thứ. Chúng tôi thua 1-0 tại Gladbach." Nhưng Dortmund không thể bị phủ nhận. Họ tỏ ra không thể bị ngăn cản.

"Cứ mỗi trận đi qua, những buổi nói chuyện với đội của Klopp lại trở nên rành mạch, kịch liệt và xác đáng hơn," Bender cho hay. "Ông ấy giải thích rằng chúng tôi đang trong thế định đoạt, tất cả phụ thuộc vào chúng tôi. Chúng tôi gần như chẳng cần thêm bất kỳ sự thúc đẩy nào nhưng những bài nói của ông ấy bồi thêm sự hưng phấn. Chúng tôi ra sân và chạy thậm chí còn hăng máu hơn."

Đội bóng tỏ ra ám ảnh với đòi hỏi phải thể hiện nỗ lực cao nhất ở mỗi lần ra sân đến mức tự căm ghét bản thân vì trận thua nhu nhược với tỉ số 2-0 tại Werder Bremen một tuần sau màn ăn mừng chức vô địch. Trận đó, có thể do ảnh hưởng bởi những tàn dư của bữa tiệc, Dortmund như cái bóng của chính họ. "Tất cả chúng tôi ngồi im như tờ trên xe buýt, cảm thấy hổ thẹn," Bender cho hay.

“Nhưng ba mươi phút sau, chúng tôi nhìn nhau và nghĩ: ‘Bọn mình mất trí rồi sao? Điên hết rồi ư?’ Chúng ta là đội vô địch Đức! Ai thèm quan tâm về trận thua đó chứ! Quẩy thôi!” Họ hát hò trong cả quãng đường trở lại Dortmund.

Hoạt động chuyển nhượng thiếu khôn ngoan và sự gián đoạn trên ghế chỉ đạo của Bayern từng tạo cơ hội cho những kẻ phá bĩnh, việc VfB Stuttgart (2007) và VfL Wolfsburg (2009) lên ngôi cũng từng được xem là những cú sốc. Tuy nhiên, lần này khác, một cú sốc lớn hơn nhiều. Danh hiệu Meisterschaft của Dortmund dưới thời Klopp mở mang góc nhìn của mọi người về sức mạnh của tập thể. Với chiến thuật tài tình được thực thi một cách chính xác, hoàn toàn có thể nâng tầm một đội bóng gồm toàn cầu thủ trẻ, một số ít cựu binh sót lại và một vài ngoại binh lạ lẫm. Thành công dựa trên sự đổi mới đột phá này tỏ ra đặc biệt thích hợp với Bundesliga - giải đấu đang dần mất vị thế trên trường quốc tế vì sự tiết chế tài chính và văn hóa đào tạo thụ động. Dortmund của Klopp đã chỉ ra một phương cách để tăng năng suất với nguồn tài nguyên hoàn toàn tự nhiên và có thể tái tạo: tinh thần lao động, tính khiêm tốn và sự lanh lợi.

Bên ngoài nước Đức, các nhà chuyên môn cũng đã ghi lại mọi thứ. Ba tháng trước khi đội bóng lên ngôi vô địch, bộ phận chuyên môn của đội tuyển quốc gia Italia, do Cesare Prandelli huấn luyện, đã đến xem Dortmund tập luyện. Cách di chuyển của đội bóng khiến họ nhớ về Milan của Sacchi, Klopp hết sức tự hào khi được chia sẻ như vậy sau đó. Watzke tỏ ra khá khiêm tốn: “Thứ bóng đá chúng tôi trình diễn là lợi điểm duy nhất của chúng tôi thời điểm đó. Đừng quên rằng Bayern khi đó không có phong độ cao, họ chưa sở hữu năng lực cũng như chưa tiêu nhiều tiền như hiện tại. Điều đó khiến mọi thứ dễ dàng hơn đôi chút, tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng chúng tôi đang ở trong một hành trình khó tin. Bạn có thể cảm nhận được rằng đội bóng mới chỉ đang ở giai đoạn đầu của sự phát triển.”

Thành công mang tới vận hội. Một nửa đội bóng nhận được những lời đề nghị màu mỡ. Tuy nhiên trong số những trụ cột, chỉ có Şahin quyết định thay đổi. Real Madrid của José Mourinho kích hoạt điều khoản giải phóng trị giá 12 triệu euro để đưa tiền vệ này về sân Bernabéu.

Người kế nhiệm Şahin là cầu thủ hai mươi tuổi İlkay Gündoğan, từ 1. FC Nürnberg. Sáu năm sau, ngồi trong một nhà hàng Tây Ban Nha ở trung tâm thành phố Manchester, chàng trai sinh thành tại Gelsenkirchen, con của những người nhập cư Thổ Nhĩ Kỳ, nhớ về

buổi gặp mặt Zorc và Klopp trong một khách sạn tại sân bay Düsseldorf vào mùa xuân năm 2011. “Lúc đó tôi chơi cho Nürnberg và mùa giải vẫn đang diễn ra, mọi thứ rất bí mật,” anh nói. “Phải nói rằng lúc đầu tôi hơi ngợp. Ông ấy thật cao lớn. Chúng tôi nói chuyện riêng trong vòng nửa tiếng và hiển nhiên là sau đó tôi muốn tới Dortmund. Ông ấy có biệt tài quyến rũ người khác, khiến bạn lóa mắt và cảm thấy thực sự hứng khởi. Tôi chưa từng gặp bất kỳ huấn luyện viên nào như vậy. Ông ấy hỏi tôi: ‘Mục tiêu của cậu là gì nếu đến được với chúng tôi?’ Tôi trả lời: ‘Được thi đấu thường xuyên và thể hiện tốt nhất có thể.’ ‘Đấy, chưa gì đã mắc sai lầm rồi,’ ông ấy đáp. ‘Vấn đề không phải là được ra sân thường xuyên mà là tận dụng hiệu quả nhất thời gian ở trên sân. Tôi không dám hứa cậu sẽ được thi đấu thường xuyên. Điều đó không khả thi. Nhưng tôi đảm bảo cậu sẽ học hỏi được rất nhiều, và chúng ta sẽ cực kỳ thành công nếu cậu thể hiện được tất cả những tiềm năng của mình.’ Tôi còn nhớ rõ như vậy. Lần đầu tiên có người chẳng hứa hẹn gì hấp dẫn cả nhưng lại cởi mở và thành thật với tôi. Tôi thấy điều đó thật thú vị.”

Gündoğan nhận thấy bước khởi đầu thật khó khăn, ngay chế độ rèn thể lực trước mùa. Các cầu thủ phải bước vào bài tập trứ danh “chạy kiểu Chucky” được tạo ra bởi trợ lý huấn luyện viên Zeljko Buvac. Mười một vòng chạy tới và lui, có bóng lẫn không bóng, theo kiểu vượt chướng ngại vật dọc theo chiều dài sân tập. Sau vòng chạy thứ mười một, các cầu thủ phải sút trúng xà ngang từ vạch giữa sân. Ai đá hỏng phải chạy vòng thứ mười hai. “Thứ khó nhất tôi từng làm. Bệnh hoạn thật,” Gündoğan thở dài, hồi tưởng sự kinh hãi trong tâm trí. “Nhưng điều quan trọng là: vượt qua được bài tập này giúp chúng tôi có nhiều thứ để bàn luận, nó mang đội bóng lại gần nhau hơn. Bạn thấy đồng cảm với những đồng đội chung cảnh ngộ. Mats Hummels phàn nàn liên tục. Nhưng anh ấy vẫn chạy.”

Những vấn đề của Gündoğan kéo sang cả nửa đầu mùa giải. Khá nhút nhát và non nớt, anh tự thừa nhận, và dành nhiều thời gian cho gia đình và bạn bè, chơi bóng với tâm lý cầu toàn, sợ mắc sai lầm. “Klopp nhận ra điều đó,” anh nói. “Và tôi hơi sợ ông ấy, nói thật. Thi thoảng tôi không thể hiểu ngay điều ông ấy muốn tôi thực hiện là gì. Mất một lúc cho tới khi tôi chợt nhận ra.”

Về mặt chuyên môn và nhận thức, cách chơi bóng đặc trưng của Dortmund thật khó để hòa hợp, huống chi là với những đồng đội có đẳng cấp nhỉnh hơn anh. Gündoğan: “Chúng tôi luyện Gegenpressing rất nhiều. Klopp bảo một, hai giây đầu tiên sau khi mất bóng là khoảng thời gian quyết định. Chúng tôi không nên

buồn về chuyện để mất bóng mà nên mừng vì có năng lực để giành nó lại. Kế hoạch tiếp theo là cướp bóng ngay lập tức, để gây bất ngờ cho đối thủ."

Sự vật lộn của tân binh này ở nửa đầu mùa giải diễn ra cùng lúc với thất bại của Dortmund trong việc ghi dấu ấn tại Champions League. Lịch sử lặp lại ở đấu trường quốc tế. Mùa trước đó, họ bị đá bay khỏi vòng bảng Europa League, khi Paris Saint-Germain, Sevilla và Karpaty Lviv tỏ ra quá mạnh còn Dortmund quá hăm hở. Mùa này, các học trò của Klopp lại về đích cuối cùng trong bảng đấu gồm Arsenal, Marseille và Olympiacos. "Chúng tôi quá thiếu kinh nghiệm," Watzke nói. "Cả đội bóng lẫn huấn luyện viên đều chưa từng dự Champions League trước đó. Chúng tôi đến London, Marseille, Athens và chơi theo cách chúng tôi vẫn chơi ở Bundesliga, nhưng đẳng cấp thì chẳng bì được. Ở Champions League, mỗi sai lầm nhỏ đều bị trừng phạt. Chúng tôi dâng lên áp sát rất cao mà chẳng hiệu quả. Trận nào cũng vậy. Chúng tôi là đội chơi hay hơn, tạo được nhiều cơ hội ngon ăn nhưng không thể ghi bàn, rồi thua 2-0 hoặc 3-0. Năm sau đó, chúng tôi đã thay đổi lối chơi, để rồi dù phải đối mặt với Real Madrid và Manchester City ở vòng bảng, chúng tôi vẫn có thể đi tiếp."

Đó là một quá trình học hỏi của cả đội bóng, Gündoğan cho hay. "Chúng tôi đều khá trẻ dại và ngây thơ, còn những đội bóng châu Âu đó tỏ ra quá ranh mãnh. Nhưng chúng tôi không ngừng tiếp thu những bài học, giống như cách tôi đã làm với chính mình." Một giai đoạn ngồi dự bị ngoài mong đợi đã kéo theo cuộc đấu tranh nội tâm dữ dội. "Một ngày nọ, Klopp kéo tôi sang một bên và nói: 'Tôi biết chuyện này không dễ chấp nhận, nhưng cậu sẽ không có tên trong danh sách thi đấu cuối tuần này.' Không có lời giải thích nào cả. Ông ấy chẳng bao giờ chỉ trích, mắng mỏ 'cậu đá đấm dở vậy', hoặc vài điều tương tự. Ông ấy là người khéo léo. Ông ấy có lý do khi loại tôi khỏi danh sách. Nó như một câu đố buộc tôi phải tự mình tìm lời giải. Tôi nên làm gì? Tôi đang làm gì ở đây? Có cả nghìn câu hỏi xuất hiện trong đầu nhưng sau một lúc tôi đã hiểu ra. Tôi đã tìm được mật mã."

Gündoğan vào sân lúc trận đấu với Hannover vào tháng 2 năm 2012 mới diễn ra được chín phút, sau khi Sven Bender dính một trong số khá nhiều chấn thương của cầu thủ này. Anh bấy giờ mới thực sự là một phát hiện. "Mọi thứ bắt đầu thuận lợi. Gông cùm được tháo bỏ. Tôi trở thành mảnh ghép của đội một và mọi thứ cứ thế diễn ra, suôn sẻ một cách tự nhiên. Việc chơi bóng của tôi, mối quan hệ của tôi với các đồng đội và với Jürgen."

Một sự vụ khó xử diễn ra trong lúc tập luyện giúp mối quan hệ của họ trở nên bền chặt. Gündoğan theo kế hoạch sẽ chơi cho đội một đấu với đội dự bị trong buổi tập quan trọng vào ngày thứ Tư, mô phỏng trận đấu vào cuối tuần. Thức dậy vào buổi sáng hôm đó, anh cảm thấy căng tức ở phần gân khoeo. Theo quy định, những cầu thủ có quan ngại về chấn thương phải có mặt sớm trước chín mươi phút đến hai tiếng để được nhóm trị liệu kiểm tra và nhờ ban huấn luyện tìm người thay từ đội nghiệp dư hoặc đội U-19 nếu cần. Ban đầu Gündoğan nghĩ anh vẫn tập luyện được nhưng rồi sau đó anh quyết định tìm đến chuyên gia trị liệu ba mươi phút trước khi buổi tập diễn ra. "Vị chuyên gia xem xét và bảo: 'Tôi phải báo với huấn luyện viên trưởng, cậu có nguy cơ dính chấn thương.' Tôi nói: 'Được, nhưng hãy bảo ông ấy tôi vẫn có thể thi đấu.' Vài phút sau, cửa mở và Jürgen bước vào. Vóc dáng cao lớn ấy nhìn tôi đầy giận dữ. 'Cậu đang diễn trò quái gì vậy?' Ông ấy quát. 'Ổn mà, thưa thầy, tôi có thể đá, tôi chỉ muốn chắc chắn thôi…' Ông ấy nhắc tôi về việc đến sớm trước một tiếng rưỡi. Thái độ khá là khó chịu. 'Cậu muốn làm gì thì làm,' ông ấy nói và bỏ đi. Tôi nghĩ: 'Chết rồi. Phải làm sao bây giờ?'" Sau đó, Gündoğan là người đầu tiên có mặt trên sân. Klopp gọi anh lại. "Ông ấy đi dạo với tôi một chút, tách khỏi hội cầu thủ, và nói: 'Anh bạn, cậu hiểu ý tôi, phải không?' 'Vâng, tôi hiểu. Tôi chỉ muốn…' 'Không phải. Cậu chẳng hiểu. Lần sau, nếu có bất kỳ vấn đề gì, kể cả chỉ là vết đau nhỏ, hay bất kỳ chuyện gì, hãy gọi bác sĩ, hoặc chuyên gia trị liệu. Thậm chí có thể gọi tôi lúc vừa mới dậy. Hãy nói ra.' 'Vâng, thưa thầy.' 'Cậu được tham gia khởi động, nhưng trước khi trận đấu bắt đầu thì ra ngoài.' 'Nhưng tôi muốn tập.' 'Yên nào! Cậu được nghỉ hôm nay.' Rồi ông ấy phá lên cười và ôm tôi. Tôi hỏi lại một lần nữa hay là tôi không nên ở lại tập, nhưng ông ấy vẫn cho phép tôi ở lại và tặng thêm một cái ôm nữa. Sau chuyện đó ông ấy đối với tôi còn hơn cả một huấn luyện viên. Chúng tôi có một sự kết giao đặc biệt, và rất thành công."

Những phiền muộn của Dortmund tại đấu trường châu Âu không gây ra ảnh hưởng tiêu cực lên phong độ của họ ở giải vô địch quốc gia. Ngược lại, từ tháng 10 năm 2011 trở đi, họ trút cơn thịnh nộ của mình vào giải quốc nội với hai mươi tám trận không thua. Thêm lần nữa, một chiến thắng trước Bayern - thắng lợi thứ tư liên tiếp của Dortmund trước Những người Bavaria - quyết định cuộc đua vô địch. Cách bố trí tuyến giữa hoàn hảo của đội chủ nhà tạo nên một "vùng chết chóc" gần vạch giữa sân, nơi hầu hết các đợt tấn công của Bayern bị hóa giải trong hiệp một. Bayern chơi hay hơn một chút sau giờ nghỉ khi đội bóng áo Vàng Đen đã thấm mệt, nhưng Arjen Robben bỏ lỡ một quả penalty và pha lập công

của Lewandowski mang về trọn vẹn ba điểm trên sân Signal Iduna Park chật kín người. Dortmund tạo ra khoảng cách sáu điểm với đội xếp sau và vững vàng ở ngôi đầu khi còn bốn vòng đấu. “Chúng tôi khó mà đá hay hơn được,” Klopp hét lên. Người đàn ông bốn mươi tư tuổi miễn cưỡng thừa nhận tầm quan trọng thực sự của chiến thắng này trong cuộc đua vô địch. “Nhiều thứ vẫn có thể xảy ra trước khi mùa giải kết thúc,” anh thận trọng. “Nhưng chúng tôi sẽ có ba ngày để ăn mừng và tận hưởng chiến tích đặc biệt của buổi tối ngày hôm nay.”

Một vài cầu thủ có lẽ đã thực hiện tuyên bố đó một cách quá nghiêm chỉnh. Gündoğan: “Thứ Tư đó sau trận đấu với Bayern, năm người trong số chúng tôi ra ngoài tiệc tùng. Chúng tôi không say xỉn nhưng ở lại trong quán đến hai hoặc ba giờ sáng.” Vấn đề là: họ có trận đấu với Schalke vào thứ Bảy. Một trận derby. Schalke dẫn trước 1-0 nhưng Dortmund vẫn thắng chung cuộc 2-1. Các cầu thủ lại đi ăn mừng. Buổi sáng hôm sau, Klopp nói với toàn đội trên sân tập: ‘Tôi nghe nói vài người trong số các cậu ăn chơi cả tuần vừa rồi… Tôi không biết đấy là ai, và cũng không muốn biết. Nhưng để tôi nói các cậu nghe: mấy tên đó nên mừng vì hôm qua đội thắng. Bằng không các cậu sẽ được thấy hình phạt nặng nhất trong lịch sử ở một câu lạc bộ bóng đá.’ Các cầu thủ nhìn nhau và thở phào: may mà thắng! Hồi đó chúng tôi đi chơi khá thường xuyên, mỗi nhóm tám đến mười người, vì trong đội có rất nhiều cầu thủ độc thân. Thi thoảng, tàn dư của những cuộc chơi xuất hiện trong buổi tập sáng Chủ nhật. Nhưng tôi không cho là chúng tôi từng quá trớn. Điều đó giúp chúng tôi gắn kết hơn, tôi tin là vậy.”

Tham vọng thắng mọi trận đấu của Klopp không hề giảm bớt sau khi Dortmund một lần nữa trở thành nhà vô địch. Đội bóng của anh tiến lên đúng như kỳ vọng, và thiết lập một kỷ lục mới về điểm số ở Bundesliga: tám mươi mốt. “Nói chung, tất cả các trận đấu của chúng tôi trong năm đó đều tuyệt hay,” Gündoğan mỉm cười. “Chúng tôi áp đảo đối phương, đúng theo phong cách Klopp. Họ không biết mình đụng phải thứ gì. Về cơ bản, chúng tôi trấn lột họ, khiến họ không thể cưỡng lại. Điều đó giúp chúng tôi có được trạng thái tâm lý cực tốt. Chúng tôi không phải tranh giành điểm số, khi biết rằng đối thủ chẳng bao giờ có cơ hội. Ở một trận đấu nọ, trước Köln, chúng tôi bị dẫn 1-0 vào giờ nghỉ, chẳng hiểu tại sao. Thế mà chung cuộc lại thắng 6-1. Chúng tôi hay đến nỗi kể cả đối thủ có dẫn trước thì cũng chẳng sao.”

“Trong những năm đó, chúng tôi chơi một thứ bóng đá mới ở Đức,” Kehl nói thêm. “Đơn giản là chúng tôi kiểm soát hoặc áp đảo

các đội bóng khác. Đối phương tỏ ra hoàn toàn bất lực."

Tuy nhiên, khát vọng của Borussia vẫn chưa được thỏa mãn. Bốn tuần sau khi lên ngôi vô địch, họ có cơ hội giành được cú đúp danh hiệu đầu tiên trong lịch sử của câu lạc bộ. Bayern của Jupp Heynckes ngăn cản họ làm điều đó ở trận chung kết tại Berlin. Trận đấu này, như Watzke nói, sẽ biến thành "cuộc chiến của những giá trị căn bản đại diện cho cả hai câu lạc bộ".

Suốt hành trình đấu cúp thành công đầu tiên trên tư cách huấn luyện viên, Klopp thường cho đội bóng xem những đoạn băng ghi lại tình huống chính của những trận thắng trước đó, đi kèm nhạc nền đầy kịch tính. Buổi tối trước trận chung kết, các cầu thủ được xem một đoạn phim về những chiến tích lịch sử vĩ đại như sự kiện con người đặt chân lên Mặt trăng, chức vô địch của Boris Becker tại Wimbledon năm 1985, và trận so găng được mệnh danh là "Cuộc thư hùng trong rừng già" (Rumble in the Jungle) của Muhammad Ali, giúp truyền động lực và tăng nhiệt lượng cảm xúc. "Chúng tôi nói với các cầu thủ: bộ phim về chính chúng ta chưa xong đâu," Klopp trả lời một cuộc phỏng vấn với tờ RedaktionsNetzwerk Deutschland. "Bạn phải đợi chờ khoảnh khắc chín muồi cho những thứ như thế này, rồi chúng sẽ trở nên vĩ đại."

Hai mươi ba năm đã trôi qua kể từ lần vô địch Cúp Quốc gia gần nhất của Dortmund. Trận đấu diễn ra chưa được ba phút, Dortmund vươn lên dẫn 1-0 nhờ công của Shinji Kagawa. Robben gỡ hòa trên chấm phạt đền, nhưng không lâu sau đó Hummels cũng thực hiện thành công quả penalty của mình. Lewandowski mang về bàn thứ ba cho BVB đúng vào lúc nghỉ giữa hiệp. Việc dẫn trước 3-1 tạo điều kiện cho đội bóng áo Vàng Đen triển khai thế trận phòng ngự phản công trong hiệp hai, với những cái bẫy khiến đội bóng đến từ Bavaria mắc kẹt như một bầy gấu vụng về. "Dortmund chơi thiên về phòng ngự, kín kẽ hơn, có tính toán hơn," tờ Süddeutsche Zeitung viết, đong đầy cảm xúc tự hào. "Họ không chỉ là những nhà vô địch Đức mà còn là quán quân trong việc buộc đối phương mắc sai lầm."

Bayern hùng mạnh bị vùi dập, hạ nhục trong khi các chàng trai của Klopp ngạo nghễ tiến đến thắng lợi trên sân Olympic. Lewandowski ấn định trận thắng 5-2 bằng một cú hat-trick cho riêng mình. "Đây không phải là một sự trùng hợp," CEO Karl-Heinz Rummenigge của Bayern thừa nhận trước các nhà tài trợ và những vị khách VIP ở buổi tiệc diễn ra lúc nửa đêm. "Đây là một sự xấu hổ. Mỗi bàn thua như một cái tát vào mặt chúng tôi." Trên

sân, Watzke và Zorc lặng lẽ rơi những giọt nước mắt hạnh phúc, tại "khoảnh khắc huy hoàng nhất trong lịch sử của Borussia", như Klopp công nhận. Anh "nhảy nhót trong phòng thay đồ với một cốc bia trên tay, giống như mỗi cầu thủ chúng tôi," Gündoğan nhớ lại. Vị huấn luyện viên kể với các phóng viên rằng Norbert Dickel, người ghi bàn trong trận chung kết năm 1989, đã tặng anh chiếc giày bên phải của ông như một vật cầu may vào buổi tối trước ngày diễn ra trận đấu. "Nó ở trong kho nhà ông ấy suốt hơn hai mươi năm và đã hơi bốc mùi," anh phá lên cười. Tuy vậy, theo các nhà chuyên môn trung lập, những năng lực siêu nhiên hay vận may không tác động đến trận đấu này. Việc Dortmund đánh bại Bayern năm lần liên tiếp là một chiến tích không gì sánh nổi và hoàn toàn xứng đáng. Hệ thống lối chơi, cách triển khai và chính sách chuyển nhượng đẳng cấp của Dortmund đã phủ nhận đội ngũ gồm toàn những ngôi sao theo chủ nghĩa cá nhân cùng ưu thế về tài chính vượt trội của gã khổng lồ xứ Bavaria. Đó là "một sự hoán đổi quyền lực", tờ Die Welt xác nhận. "Dortmund đã phế truất Bayern khỏi vị trí cao nhất của hệ sinh thái bóng đá Đức."

"Hệ thống mà Jürgen, Zeljko và Pete vận hành đã thống trị bóng đá Đức trong hai năm liền," Dickel cho hay. "Không ai có một chút ý tưởng nào về việc làm sao để đối chọi lại với lối chơi pressing hung hãn của chúng tôi cũng như kiểu kèm đôi, hoặc kèm ba đầy biến ảo. Kể cả Bayern cũng không hiểu chuyện gì đang diễn ra. Đó là một khoảng thời gian tuyệt vời, đáng xem hơn cả những chiến thắng trong những năm 1990. Chúng tôi bị cuốn theo con sóng ấy, bước vào mỗi trận đấu với nhận thức sẽ hủy diệt đội còn lại. Chúng tôi say trong sự thăng hoa, tất cả phát điên theo kiểu BVB. Đó thực sự là một cuộc dạo chơi."

Tối hôm đó tại Berlin, Klopp trong vai thủ lĩnh, một tay buôn vận đồ thể thao, phân phát một loại chất kích thích khó cưỡng tới hàng triệu tín đồ trung thành của Borussia. Chất gây nghiện của anh có tên là Tình yêu. "Tôi thích sự tăng động tuyệt đối, khi những pha va chạm diễn ra khắp nơi," anh nói với tờ Die Zeit vài tháng sau đó, "giai đoạn 'được ăn cả, ngã về không' đó, thật khiến người ta nghẹt thở."

Martin Quast mặc một chiếc áo đấu cũ in tên Jürgen Kohler ngồi trên sân xem trận chung kết Cúp Quốc gia. Anh thấy Klopp và đội bóng hát hò trong một khu rạp nhỏ mà đài truyền hình ZDF dựng lên phía sau Cổng Marathon. Sau khi chương trình truyền hình trực tiếp kết thúc, lúc Klopp đang ôm chiếc cúp vàng và chiếc đĩa bạc cho danh hiệu vô địch quốc gia (gọi một cách dân dã là Chiếc đĩa salad), Quast hô "Gude" - kiểu chào hỏi truyền thống ở Mainz -

với bạn mình rồi bảo rằng dây giày của anh bị tuột. “Anh ấy cười phá lên, đưa cho tôi đĩa và cúp rồi nói: ‘Cầm hộ tôi xíu.’ Anh ấy cúi xuống buộc lại dây giày. Sau một cú đập tay vội, anh ấy nói: ‘Tiếc quá, nhưng tôi phải đi đây,’ và lại cầm theo chiếc cúp và chiếc đĩa. Thật thú vị phải không? Đáng ra phải là một chai rượu và một dải xúc xích, nhưng trong một phút chốc anh ấy chẳng nghĩ về mấy thứ đó. Ôm chiếc cúp, danh hiệu vô địch - thì đã sao nào? Anh ấy là vậy. Người bình thường nào mà lại làm những điều như thế chứ?”

Alex Ferguson cũng là một khán giả theo dõi trận đấu tại Berlin. Huấn luyện viên của Manchester United lặn lội đến Đức để tận mắt đánh giá Kagawa và Lewandowski. “Ông ấy ngồi cách tôi bốn ghế về bên trái,” Watzke nói. “Tôi bảo ông ấy có thể lấy một người - Kagawa - nhưng tuyệt đối không phải người còn lại. Ông ấy nhìn tôi hơi sửng sốt.” Tiền vệ người Nhật Bản chuyển đến Premier League cuối mùa giải năm đó. Barrios, người đã không còn cần thiết với đội, bị bán cho Guangzhou Evergrande. Ngoài ra, tất cả những trụ cột khác đều ở lại, dù nhận được rất nhiều lời đề nghị hấp dẫn.

Tuy nhiên, Watzke không mường tượng được độ lớn của thử thách đang chờ đợi ông và Zorc. Để chế của Những người Bavaria đã sẵn sàng để tung đòn phản công. “Chúng tôi say sưa. Buổi tối hôm đó lịch sử sang trang với toàn đội. Đó cũng là ngày tuyệt vời nhất của tôi trong sự nghiệp. Tôi nhớ mình đã thao thức trên giường đến 4 giờ sáng, cứ thế nằm ngắm Cổng thành Brandenburg trong niềm sung sướng hân hoan. Biết rằng trước mắt còn rất nhiều khó khăn, rằng sẽ có một cuộc phản đòn, vì chắc chắn Bayern sẽ lên kế hoạch để trả hận và bắt đầu nhắm đến những cầu thủ của chúng tôi. Trước đó, họ từng dự bốn mươi trận chung kết, tôi đoán vậy, nhưng chưa bao giờ thủng lưới tới năm bàn. Họ cảm thấy bị sỉ nhục. Đó là lúc họ thay đổi chính sách một cách triệt để. Họ chơi tất tay, đầu tư tiền bạc vào đội hình theo cách chưa từng thấy. Và điều đó mang đến hiệu quả.” Điều khiến Dortmund trở nên mạnh hơn nhiều so với sự tổng hòa của từng cá nhân đơn lẻ - một kỳ công của thuật giả kim bóng đá được phù phép bởi phù thủy gạo cội Klopp - ít nhất ở một mức độ nào đó, cũng phải nhờ vào sự suy yếu của đội bóng mạnh nhất để tối đa hóa tiềm năng.

Bayern phá vỡ kỷ lục chuyển nhượng của chính họ để chiêu mộ tiền vệ phòng ngự Javi Martinez từ Athletic Bilbao (40 triệu euro), Mario Mandžukić (11 triệu euro, VfL Wolfsburg), cầu thủ chạy cánh Xherdan Shaqiri (11,8 triệu euro, FC Basel) và hậu vệ Danté

(4,7 triệu euro, Borussia Mönchengladbach). Sự gia tăng về chất lượng, đặc biệt ở hàng thủ, tạo ra một phản ứng dây chuyền rất tự nhiên về mặt chiến thuật, cựu Giám đốc Thể thao Matthias Sammer của Bayern giải thích: "Thêm sự ổn định ở hàng thủ giúp hàng tiền vệ và hàng công có thể dâng cao hơn. Lối chơi của Bayern trở nên linh hoạt, năng động hơn."

Klopp không phải là người duy nhất nhận thấy hướng đi mới của Những người Bavaria quen thuộc một cách kỳ lạ. "Họ chống lại chúng tôi như cách người Trung Quốc làm công nghiệp vậy," anh phàn nàn. "Họ nhìn người khác làm, sao chép, và rồi làm theo y hệt theo kiểu lắm tiền hơn các đối thủ còn lại."

"Bayern đã tiếp nhận những yếu tố trong lối chơi của Dortmund và trở nên giống Dortmund hơn cả chính Dortmund," Ralf Rangnick quan sát. Bắt chước có thể là một sự tâng bốc chân thành nhất nhưng đó không thể là lời an ủi dành cho Klopp, khi công trình đầy tâm huyết mà anh cất công gầy dựng suốt bốn năm trời bị che khuất bởi một tòa nhà chọc trời đắt đỏ, sáng lóa ngay cạnh, mà lại sử dụng một phần bản thiết kế của chính anh.

Sự nhún nhường lạ lẫm của Bayern khi không có bóng, cùng cường độ lối chơi và nhận thức chiến thuật được cải thiện rõ rệt tạo nên một sự kết hợp hủy diệt. Các cầu thủ của Heynckes vô địch Bundesliga với kỷ lục mới về điểm số (chín mươi mốt), hơn Dortmund mùa giải trước tới mười điểm, trước khi bổ sung danh hiệu Cúp Quốc gia vào phòng truyền thống.

Sau hai mùa giải "kéo Bayern xuống cùng trình độ với chúng tôi" (Klopp), sự ưu tú của Borussia vô tình đã nâng tầm lối chơi của đội bóng áo đỏ. Sự tác động lên phần còn lại của giải đấu cũng diễn ra tương tự. Được truyền cảm hứng từ đội giành cú đúp, ngày càng nhiều đội bóng bắt đầu đưa pressing và Gegenpressing vào chiến thuật, để lấy lửa chọi với lửa. "Đột nhiên, ai cũng chơi theo kiểu đó. Đó là lúc chúng tôi nhận ra đối chọi với một đội bóng có lối chơi như vậy khó khăn đến nhường nào," Subotić cho hay.

Các đối thủ cũng tìm ra một biện pháp khác nữa để đối phó. Hiểu được lối chơi của Dortmund được xây dựng dựa trên những khoảnh khắc chuyển dịch mau lẹ sau khi giành được bóng, các đội sẵn lòng nhường lại bóng và không gian, buộc BVB phải thi triển một lối đá kiểm soát bóng chậm rãi hơn. Chiếc xe đua của Klopp giờ thường xuyên gặp phải cảnh tắc đường. "Cách chơi của chúng tôi đã khuyến khích tất cả các đội bóng yếu hơn," Gündoğan cho hay. "Họ nghĩ: ta có thể hạ những đội bóng có thực lực hay hơn ta

bằng cách dùng chiến thuật này và triển khai đúng cách."

Dortmund giành được ít hơn mười lăm điểm so với mùa giải trước đó, tuy nhiên vị trí thứ hai không đến nỗi là một thất bại. Nhưng họ cần lớn mạnh lên trên tư cách một câu lạc bộ, và suất dự Champions League tỏ ra quan trọng hơn việc bảo vệ ngôi vương.

Bước lùi không đáng kể ở giải quốc nội được đền bù thỏa đáng bởi một chuyến phiêu lưu ly kỳ tại đấu trường quốc tế. Các học trò của Klopp, được tạp chí FourFourTwo đặt biệt danh "Tập thể hấp dẫn nhất châu Âu". Họ vượt trội so với các đội bóng chưa sẵn sàng để đón nhận cách tiếp cận kiểu kết liễu thần tốc và tàn bạo được mài giũa nhuần nhuyễn của họ. Một dấu hiệu ban đầu cho thấy sự trưởng thành ở mức cao hơn của Borussia trong những cuộc đối đầu với các ông lớn tại châu lục được thể hiện rõ ở lượt trận thứ hai tại vòng bảng, trên sân khách trước Manchester City.

Đội khách, được ủng hộ bởi nhóm cổ động viên đồng hành cuồng nhiệt, khiến tập thể đắt giá bậc nhất thế giới phải lao đao ngay trên sân Etihad. "Họ giành quyền kiểm soát gần như toàn bộ trận đấu, tràn lên trong những đợt sóng màu vàng đen, tựa như đám taxi ở New York lao đến lấy tiền trợ cấp ở Phố Wall," tờ Daily Telegraph mô tả. Dortmund vươn lên dẫn trước nhờ công của Marco Reus và có đủ cơ hội để ghi ba bàn nữa. Tuy nhiên, một quả penalty ở phút chót được chuyển hóa thành công bởi tiền đạo vào thay người Mario Balotelli bên phía Manchester City, khiến thế trận vượt trội của Dortmund không còn mấy nghĩa lý. "Tối nay họ ở một đẳng cấp khác, từ các cổ động viên," thủ môn Joe Hart của Manchester City thừa nhận. Dù sao, sự thể hiện của đội ở trận hòa 1-1 này khiến Klopp "thỏa mãn, gần như hãnh diện". Vị huấn luyện viên của BVB tỏ ra bực mình với những câu hỏi về quyết định thổi penalty nhiều hơn là chuyện đội nhà đánh rơi hai điểm. "Một trận đấu hay như vậy, mà câu hỏi đầu tiên lại là về quả penalty đó ư?" Anh càu nhàu. Kết quả tệ hại ở những mùa giải trước rõ ràng khiến anh phiền muộn, nhưng giờ thì "nước cờ quan trọng để trình diện một Borussia Dortmund hoàn toàn khác ở Champions League" đã được tạo ra. "Đó là một trong những trận đấu hay nhất tôi từng xem," Klopp trả lời FourFourTwo vài tuần sau đó, "hôm đó thực tình chúng tôi cũng thấy kinh ngạc về chuyện làm sao mà kế hoạch của chúng tôi lại diễn tiến hoàn hảo đến vậy." "Có thể một ngày nào đó, buổi tối này sẽ được nhớ đến là sự chào đời của đội bóng tại đấu trường châu Âu," tờ Die Welt dự đoán. Thứ bóng đá của Klopp cuối cùng cũng được chứng minh là có thể đem ra thi thố bên ngoài biên giới nước Đức.

“Nói thật, Manchester City năm đó không quá mạnh,” Watzke nhún vai. “Đội bóng của họ chậm chạp, thừa cân, tôi không rõ lắm.” Tiếp theo, Dortmund giành bốn điểm qua hai cuộc đối đầu với Real Madrid và lọt vào vòng 1/8 với tư cách đầu bảng. Họ thực sự đã đạt tới tầm đó. “Chúng tôi hơi bất ngờ vì những người khác tỏ ra bất ngờ vì điều đó,” Zorc nói, với một chút phẫn nộ.

Subotić lại coi sự tiến triển ở mùa 2012-13 nằm ở cấp độ cao hơn của mối liên kết tập thể qua trực giác. “Bạn có thể luyện tập để luôn trong tâm thế sẵn sàng chơi phản pressing và giành lại bóng, đó là một dạng tư duy. Nhưng bạn không thể tập luyện một pha di chuyển cụ thể bởi bạn không biết mình sẽ mất bóng ở chỗ nào trên sân. Tất cả đều có năng lực lẫn trách nhiệm để đóng vai ngòi nổ, tất cả phải cùng tham gia. Cần mất một vài năm để đạt được sự nhuần nhuyễn. Sau đó sẽ trở thành một phản ứng tự nhiên, một phản xạ.”

Dortmund không gặp nhiều khó khăn trong việc kết liễu một Shakhtar Donetsk uể oải ở vòng tiếp theo - “giai đoạn đó gặp mấy người Nga hay Ukraine là thích nhất, vì họ vẫn đang trong kỳ nghỉ đông,” Watzke nói - nhưng Málaga ở vòng tứ kết là một câu chuyện khác. Borussia bị dẫn 2-1 sau chín mươi phút ở trận lượt về trên sân nhà. Những gì xảy ra tiếp theo đó được coi là “phép màu của Dortmund” (Klopp): đội bóng áo Vàng Đen ghi hai bàn trong thời gian bù giờ, trong đó bàn thứ hai đến từ một tình huống việt vị, để thắng sát nút 3-2 trước những người Tây Ban Nha. Sân Signal Iduna Park nổ tung, tuôn trào hạnh phúc như dung nham nóng chảy. “Tôi chạy vào sân, ôm chầm lấy Marco Reus và chẳng muốn buông cậu ấy ra,” Gündoğan nhớ lại. “Đó chắc chắn là khoảnh khắc điên rồ nhất trong sự nghiệp chơi bóng của tôi,” Subotić nói. “Chuyện đó cứ như nhảy bổ ra từ màn ảnh Hollywood vậy. Chúng tôi tin mình có thể ghi được một bàn, rồi cứ thế dồn lên và trông đợi may mắn. Ngày hôm đó, vận may đã đồng hành cùng chúng tôi.” “Điên rồ, thực sự điên rồ với những gì đã xảy ra tại sân đấu này,” Klopp lắc đầu, hoang mang bởi cú lội ngược dòng ngoạn mục, trước khi ôm lấy Marcel Schmelzer ở khu hỗn hợp. “Thật hiếm có một đội bóng nào đoàn kết và say mê chính mình như thế,” tờ Süddeutsche Zeitung viết. Dortmund có mặt ở vòng bán kết Champions League. “Thật phi thường - mọi người ở đây vui như thể họ có thêm lỗ hậu vậy,” Klopp ví von.

Sự điên rồ của chiến tích Málaga, một khoảnh khắc khó quên mang tính thần thoại, là “một trong những câu chuyện vẫn sẽ được kể trong quãng hai mươi năm tới”, Klopp chia sẻ với tác giả Christoph Biermann vài tháng sau đó trong cuốn sách của ông

mang tựa đề Wenn wir vom Fußball träumen. “Động lực của tôi (khi làm một huấn luyện viên) là thu lượm những điều diệu kỳ như vậy, để người ta kể đi và kể lại. Đó là những gì làm nên câu lạc bộ này. Cột trụ quan trọng nhất của đội bóng được xây dựng bằng những câu chuyện từ buổi khởi lập. Đó cũng là lý do vì sao tôi thích trải nghiệm quãng thời gian này đến vậy: nó mang đến cho chúng tôi cơ hội để viết nên lịch sử.” Bóng đá, anh nói thêm, là sự tập hợp và chia sẻ của những câu chuyện, của lịch sử và sự đồng nhất. “Có thắng và có thua, nhưng bạn được ở bên những người bạn yêu quý. Bạn đang ở nhà, nơi bạn thuộc về. Đó là tất cả những gì chúng ta mong muốn. Có đến mười triệu người muốn thuộc về nơi này.”

Vòng đấu tiếp theo đưa đội bóng áo Vàng Đen đối đầu với Real Madrid của José Mourinho. Hai ngày trước trận lượt đi, vào lúc nửa đêm, Gündoğan đang lướt điện thoại thì trông thấy một tiêu đề khó hiểu. “Tôi có thói quen đọc báo mạng Bild trước khi đi ngủ,” anh nói. “Những tin bài của ngày kế tiếp thường được đưa lên sau 12 giờ đêm. Một dòng tít mới xuất hiện, bằng những con chữ to, in đậm: Götze đang trên đường đến Bayern!” Tôi nhắn tin cho Marco Reus, vì cậu ấy và Mario là bạn thân và họ có chung người đại diện. ‘Có thật thế không?’ ‘Đúng đấy, tôi biết từ hôm qua rồi.’ Tôi khó mà tin được điều này.”

Götze, hai mươi tuổi, được coi là thần đồng bóng đá Đức, là “nhân tài thế kỷ” (theo lời Sammer). Anh gắn bó với BVB từ năm lên tám, một biểu tượng của sự phục hưng dưới thời Klopp cũng như triển vọng về một tương lai thậm chí còn vĩ đại hơn. Dortmund đã quen với việc mỗi năm mất một cầu thủ giỏi, nhưng không phải một người Dortmund thực thụ. Không phải Mario. Mọi người đều sốc. “Vài cầu thủ không ngủ nổi,” Klopp nói với tờ Guardian. “Như một cơn đau tim vậy. Tôi không thể mở miệng. Tối hôm đó tôi chẳng còn tâm trạng nào để đi chơi với vợ.”

Bayern đã kích hoạt điều khoản giải phóng hợp đồng trị giá tới 37 triệu euro, tờ Bild đưa tin, để biến Götze trở thành thương vụ số má đầu tiên dưới triều đại Pep Guardiola, giai đoạn bắt đầu sau đó ít lâu. Nhưng ai đã để lộ thông tin và tại sao lại vào một thời điểm nhạy cảm như vậy, bốn mươi tám giờ trước cuộc đối đầu với đội ngũ toàn những siêu sao đến từ Tây Ban Nha?

Những nghi ngờ mau chóng đổ dồn vào ban lãnh đạo của Bayern. Vụ chiêu mộ Götze là màn phô diễn quyền lực kinh điển của Bayern. Sao họ phải bận tâm khi biết chắc tin tức về vụ chuyển nhượng sẽ khiến kình địch của mình trở nên bất an trước một

trận đấu cực kỳ quan trọng? “Bayern cố hủy hoại chúng tôi,” Watzke xác nhận sau đó. Tuy nhiên, việc Những người Bavaria có thực sự là kẻ thủ ác hay không đến nay vẫn còn là điều bỏ ngỏ. Dortmund biết về quyết định của Götze mười hai ngày trước, và rất có thể do một bên thứ ba - ví dụ một người đại diện thay mặt cầu thủ đàm phán việc gia nhập Bayern mùa tới, hoặc một câu lạc bộ bị vượt mặt khi cũng thể hiện sự quan tâm đến Götze - vô tình để lộ thông tin. Bayern đáng ra đã có thể đương đầu với trận bán kết của riêng họ, trước Barcelona, mà không vướng phải lùm xùm. Điều khoản giải phóng của cầu thủ tấn công này, trong bất kỳ trường hợp nào, phải được kích hoạt trước ngày 30 tháng 4.

Dù thế nào chăng nữa, Klopp cũng bị rơi vào tình trạng “kiệt quệ về mặt cảm xúc” bởi màn đào tẩu xuống phía nam của thần đồng này, Watzke cho hay. “Cậu ấy cảm thấy khó chấp nhận việc Mario muốn ra đi để kết hợp với Guardiola. Quyết định này biến thành sai lầm thế kỷ, và Klopp đã lường trước. Cậu ấy biết, tin chắc 100 phần trăm, rằng anh ta sẽ mắc sai lầm. Cậu ấy đau lòng. Chàng trai mà cậu ấy dìu dắt đã bỏ đi. Cậu ấy đã nói với Mario rằng đó là một sai lầm, khi chỉ có hai người họ. Chúng tôi gặp cậu ta và cả người đại diện nữa. Klopp nhắc lại: ‘Cậu đang lầm rồi đấy.’ Nhưng quyết định đã được đưa ra. Chuyện này xâm chiếm tâm trí Klopp. Nhưng theo chiều hướng lo lắng cho Mario, không phải cho đội bóng.”

Gündoğan nhớ có một vài ultra xuất hiện ở sân tập bày tỏ sự bất mãn. Klopp tỏ ra điềm tĩnh. “Ông ấy bảo thấy tiếc cho quyết định của Mario, nhưng đó là chuyện bình thường trong bóng đá, và mọi chuyện sẽ ổn, cuộc chơi vẫn phải tiếp tục. Mario vẫn là cầu thủ của chúng tôi cho tới cuối mùa và cậu ấy chắc chắn sẽ chơi hết sức. Thế là mọi chuyện lại êm xuôi.”

“Tôi giải thích với Mario rằng mọi người ở đây chắc chắn sẽ không quên được chuyện cậu ấy chuyển tới Bayern Munich,” Klopp nói sau tiếng còi mãn cuộc. “Nhưng tối nay họ sẽ bận rộn với nhiều chuyện khác, bởi câu lạc bộ là điều quan trọng nhất. May mắn thay, đúng là như vậy. Bầu không khí của trận đấu đã làm lu mờ mọi cảm xúc tồi tệ mà tôi phải chịu đựng trước đó.”

Gần bốn năm miệt mài gieo niềm đam mê, buổi tối hôm đó Klopp thực sự đã gặt hái được thành quả. Madrid bị chôn vùi trong một cơn đại hồng thủy của những tiếng gào thét và những cuộc công kích, gần như không thể thoát thân sau thất bại nặng nề với tỉ số 4-1. Cả Götze và các đồng đội của anh đều không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi câu chuyện của Bild. Dortmund hoàn tất cú đúp vô

cùng ấn tượng của Bundesliga trước La Liga, bởi Bayern cũng hạ Barcelona 4-0 ở trận lượt đi. Cuộc tranh tài quyết định - trận chung kết tại bắc London vẫy gọi hai đối thủ đầy duyên nợ. Sự thù địch càng gia tăng khi Robert Lewandowski, tác giả của cả bốn bàn thắng vào lưới đội bóng Tây Ban Nha, cũng đã đạt thỏa thuận với Bayern để sánh bước cùng Götze đến sân Allianz Arena, một mẩu tin trên tờ Der Spiegel buông lời luận điệu ngay trước giờ khai trận. Tiền đạo gốc Ba Lan và người đại diện của anh không có bất kỳ động thái nào để chế ngự lời đồn. "Chúng tôi tính đổi câu lạc bộ vào hè này," người đại diện Maik Barthel được cho là đã từng nói vậy. Hợp đồng của Lewandowski tại Dortmund đáo hạn vào mùa hè năm 2014.

Klopp cố xoa dịu tình hình bằng kiểu hài hước tự ti, nhắc nhở các phóng viên tại Signal Iduna Park rằng anh cũng từng ghi bốn bàn trong một trận đấu "ở Erfurt đó." Nhưng trong thâm tâm, anh bất an hơn nhiều so với những gì đang cố thể hiện, Watzke tiết lộ. "Robert Lewandowski là vấn đề khiến cậu ấy khó chịu, phải nói là lên đến cực điểm. Trước đây chúng tôi đã không thể đồng thuận: nên bán anh ta vào năm 2013 hay để anh ta ra đi tự do vào năm 2014? Jürgen nghiêng theo hướng bán. Robert là người chuyên nghiệp, có rất ít cầu thủ được như vậy. Cậu ta không phải dạng ủy mị, không bao giờ hôn phù hiệu, nhưng có cậu ta trong đội quả là một sự ban tặng. Cậu ta như một cỗ máy. Tuy nhiên, Klopp khá bực với cách mà mọi thứ đổ vỡ. Chúng tôi giận và buồn vì để mất những cầu thủ ấy nhiều hơn những gì chúng tôi biểu lộ. Bởi một khi bạn thú nhận điều đó, người ta ngay lập tức gán cho bạn cái mác than vãn."

Không còn thì giờ cho mấy chuyện ngoài lề vào tháng 5 năm 2013. Lịch sử vẫy gọi. Dortmund đối đầu Bayern, trận derby Bundesliga trên thánh địa Wembley. "Bóng đá Đức lên ngôi ở hiện tại sau khi học hỏi từ quá khứ," tờ Süddeutsche Zeitung ca ngợi, diễn giải cách mà sự tinh tế trong chiến thuật của cả hai đội, được truyền cảm hứng từ những tập thể vĩ đại trong lịch sử (Ajax, AC Milan, Barcelona) đã đưa họ đến với trận chung kết toàn Đức đầu tiên tại Champions League. Luồng sinh lực từ Klopp nói riêng, tờ Frankfurter Rundschau nhận định, mang đến "một trường phái bóng đá mới, của người Đức. Anh đã cải tiến lối chơi lạc hậu, cơ bắp của các đội bóng Đức, thứ vừa gây kinh sợ lại vừa bị xem thường, rồi kết hợp với sự tinh vi trong sách lược và sự chín muồi về chuyên môn."

Còn một câu chuyện thú vị khác nữa. Trận chung kết này, Klopp lý giải với những tín đồ túc cầu trên toàn thế giới qua cuộc phỏng

vấn của anh với tờ Guardian, là đưa "công trình bóng đá thú vị nhất thế giới, một câu chuyện mới mẻ, đặc biệt" đọ sức với một Bayern cư xử "giống một kẻ phản diện trong phim James Bond". Dortmund ở chiếu dưới về khía cạnh tài chính, giống như những nghệ sĩ bóng đá chiến đấu chống lại những kẻ trọc phú mang dòng dõi quý tộc không chỉ muốn thắng họ mà còn muốn bóc lột họ đến tận cùng. Klopp, một con mọt phim thể thao - "tôi lớn lên cùng với những bộ phim như Major League" - tin chắc rằng đội cửa dưới có thể giành chiến thắng. "Chúng tôi không phải là đội bóng hay nhất thế giới nhưng chúng tôi có thể đánh bại đội bóng hay nhất thế giới," anh tiên đoán.

Dortmund suýt làm được điều đó tại Wembley. Một Borussia với lối chơi hết tốc lực đặc trưng săn đuổi và dọa nạt Bayern, chiếm thế chủ động và tạo ra nhiều cơ hội ghi bàn rõ rệt. "Tôi nhớ chúng tôi đáng ra phải dẫn 2-0 hoặc 3-0 sau ba mươi phút," Gündoğan cho hay. Nhưng khi Bayern vượt qua cơn sóng gió ban đầu, thế trận lại dần tuột khỏi tay Dortmund. "Tôi thấy việc giữ được tốc độ nhanh đó sau bốn mươi lăm phút đầu tiên là điều bất khả, bởi nó đã được đẩy lên vô cùng cao," Bender nói. Một bàn thắng nhờ công Mario Mandžukić giúp đội bóng của Jupp Heynckes vươn lên dẫn 1-0 khi thời gian chạm mốc một giờ đồng hồ.

Tám phút sau, Gündoğan gỡ hòa trên chấm phạt đền. Dortmund trở lại cuộc chơi nhưng có phần kém vui. Hậu vệ Danté của Bayern, người đã phải nhận một thẻ vàng, không bị truất quyền thi đấu dù phạm lỗi với Marco Reus trong vòng cấm. Gündoğan: "Trọng tài Nicola Rizzoli bảo: 'Cậu muốn gì nữa? Các cậu được một quả phạt đền rồi đấy còn gì?'" Bayern, không hề tỏ ra bối rối, tỏ ra vượt trội về năng lượng và đẳng cấp khi màn đấu trí căng thẳng trôi về những phút cuối. Và rồi, Arjen Robben lạnh lùng ghi bàn ấn định chiến thắng vào phút thứ tám mươi chín.

Klopp và các học trò được tán thưởng nhiệt thành bởi những cổ động viên Dortmund. Họ là những kẻ thất bại hào hoa. "Chúng tôi phải tôn trọng chiến thắng của Bayern," vị huấn luyện viên trả lời điềm tĩnh. "Chúng ta không nên quên rằng có rất nhiều đội bóng muốn lọt vào trận chung kết, và Bayern đã hạ gục một nửa châu Âu trên đường tới đây." Bayern "hay hơn chúng tôi một chút xíu vào năm đó," Watzke thừa nhận. Tuy nhiên sự khoan dung của Rizzoli vẫn giày vò ông. "Đó là một quyết định tệ hại kinh khủng. Một trăm trọng tài thì chín mươi chín người có lẽ sẽ đuổi cậu ta. Nếu vậy thì chẳng biết trận đấu sẽ diễn ra như thế nào..."

Ngay sau trận đấu, Klopp trút cơn giận của mình trong đường

hầm với Pierluigi Collina, Trưởng ban Trọng tài của UEFA. “Có một hoặc hai tình huống chắc chắn có thể thổi theo hướng khác,” đó là tất cả những gì anh nói trong buổi họp báo về chuyện đó, và bổ sung rằng niềm tự hào mà anh dành cho đội bóng của mình sẽ sớm xâm chiếm lại tâm trí. Trong phòng thay đồ, anh an ủi các cầu thủ đang đầm đìa nước mắt bằng cách hướng họ đến một tầm nhìn lớn hơn. “Bạn biết rằng trong một ngày khác, với một ông trọng tài khác, bạn sẽ đánh bại họ. Nhưng Klopp không quá kịch tính hóa chuyện đó,” Subotić cho hay. “Ông ấy bảo: ‘Hãy nhớ rằng chúng ta ở đâu hồi đầu mùa, chúng ta đã tiến xa đến chừng nào. Có ai nghĩ chúng ta lọt vào tới trận chung kết Champions League không? Sẽ ổn cả thôi, các cậu. Tối nay cứ vui đi.’ Ông ấy là người sắp đặt tâm trạng. Cho câu lạc bộ, cho đội bóng, cho tất cả mọi người. Đặc biệt là vào những thời khắc thử thách, khi ai cũng mong có một chút chỉ dẫn.” Quan điểm thông thái của Klopp đã mang đến “một bữa tiệc vui nổ trời” tại Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên, Josef Schneck cho hay. “Trong phút chốc, chẳng ai nghĩ đến thất bại đó nữa. Về khoản tiệc tùng thì chúng tôi luôn hết mình.”

Ngẫm lại, Kehl tự hỏi nếu Dortmund lên ngôi tại Wembley thì có phải là “quá nhiều cho một câu chuyện cổ tích” hay không. “Sẽ chẳng có ai muốn xem bộ phim đó đâu, bởi nó quá phi thực tế,” Klopp nói với Biermann. Tuy nhiên, không lâu sau đó, trong một bài phỏng vấn của UEFA.com, có vẻ như anh đã nghĩ khác. “Sẽ thật là điên rồ nếu chúng tôi vô địch Champions League mùa trước,” anh nói. “Tôi nghĩ chúng tôi sẽ mất trí hết cả, đó hẳn sẽ là một câu chuyện khó tin - nhưng nếu câu chuyện đó lên phim, tôi rất muốn xem nó. Một câu chuyện đại loại như, nếu trong Major League có đội bóng chày Cleveland Indians, thì giờ ta sẽ có đội bóng đá Dortmund Indians. Quả thực sẽ rất điên rồ. Đó là lý do tại sao mọi thứ đều ổn, và vẫn rất đặc biệt. Chúng tôi còn nhiều thời gian để giành thêm nhiều chiến thắng hơn nữa.”

12
HỖN MANG VÀ LÝ THUYẾT

Liverpool 2016-17

Tour du đấu tại Mỹ trước mùa giải năm 2016 mang đến cho Lữ đoàn đỏ một cơ hội đã bị trì hoãn lâu nay để cải thiện những mặt cơ bản. Trong lịch trình đều đặn hai phiên tập một ngày, sẽ có ít nhất một buổi luyện chiến thuật chi tiết. Các thành viên của nhóm báo chí LFC rất ấn tượng với độ phức tạp của một vài bài tập di chuyển diễn ra trên sân của trường Đại học Stanford - tới mức họ đã đặt vấn đề liệu có nên công khai tập luyện như hiện tại hay không. Cánh nhà báo vốn quen với việc các huấn luyện viên tại Premier League giấu kín bí mật chuyên môn của họ phía sau những bức tường cao ba mét, do e ngại những tên gián điệp được các đối thủ cử đến.

Ngược lại, Jürgen Klopp không hề có mối lo âu đó. Khi nghe được những quan ngại của nhóm phóng viên, huấn luyện viên người Đức trưng ra một khuôn mặt chất lừ mang phong cách hài kịch ngụ ý "tôi đếch hiểu ông đang nói gì". "Chuyện đó ư? Vặt vãnh thôi mà," anh nói với một nhân viên của LFC, phẩy tay đuổi một con ruồi tưởng tượng. "Tôi không mảy may cho rằng Arsène Wenger sẽ bất ngờ với bất kỳ chiêu nào trong số này." Đội bóng của huấn luyện viên người Pháp, Arsenal, là đối thủ của Liverpool trong ngày khai màn mùa giải sau đó, trận đấu mà LFC thắng 4-3.

Một đánh giá phản biện về giai đoạn tám tháng đầu của Klopp tại Merseyside đã chỉ ra ba mảng cần nâng cấp. Vấn đề đầu tiên - yêu cầu hiển nhiên hướng đến phương án triển khai kỹ lưỡng và có hệ thống hơn nữa ý đồ cốt lõi về mặt lối chơi của ban huấn luyện - cuối cùng cũng đã được giải quyết dưới ánh nắng vàng ruộm ở California. Việc vắng bóng ở đấu trường châu Âu trong mùa tới sẽ mang đến nhiều thời gian chuẩn bị hơn.

Vấn đề thứ hai là về đội ngũ nhân sự, một mớ hỗn độn gồm những tài năng sáng giá, các cựu binh trung thành, và vài thương vụ đầu tư võ đoán không mang lại hiệu quả. Tình hình càng trở nên lộn xộn với cuộc đổ bộ của các trung vệ Bundesliga Joël Matip và Ragnar Klavan, thủ môn Loris Karius từ Mainz 05, tiền vệ đa năng Georginio Wijnaldum từ Newcastle United và Sadio Mané từ Southampton. Hai mùa giải trước, chân sút người Senegal từng được tiến cử cho LFC với mức phí chỉ bằng một phần ba của mức phí hiện tại (37 triệu bảng), nhưng hồi đó anh lại không được xếp hạng đủ cao theo mô hình định giá của ban chuyên môn.

Vấn đề thứ ba, Klopp cùng các cộng sự nhận thấy rằng để đảm bảo thể lực cho giải đấu khắc nghiệt như Premier League, câu lạc bộ cần nâng cao điều kiện chăm sóc đối với các cầu thủ. Andreas Kornmayer, phiên bản thu nhỏ của Klopp với bộ râu lởm chởm và cặp kính cận, ("Họ trông y như nhau mới hay chứ," Adam Lallana cười lớn) được bổ nhiệm làm Trưởng bộ phận Thể lực và Mona Nemmer được đưa về làm chuyên gia dinh dưỡng. Theo Lallana, vai trò của hai cựu nhân viên Bayern Munich đã tạo ra ảnh hưởng tích cực trông thấy ở mùa giải 2016-17: "Có Mona ở đây thật là tuyệt vời. Cô ấy đến và nâng chế độ ăn uống của chúng tôi lên một tầm cao mới. Còn Andreas, vị huấn luyện viên thể lực, cũng giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong giai đoạn chuẩn bị trước mùa giải. Nhờ có anh ấy, chúng tôi luôn cảm thấy sung sức để tuân theo cách chơi bóng mà huấn luyện viên muốn chúng tôi thể hiện."

Chuyến đi đến Wembley vào đầu tháng 4 mang tới một cái nhìn thoáng qua về viễn cảnh háo hức phía trước. Gã khổng lồ châu Âu Barcelona, mệt mỏi và thiếu hụt so với đối thủ đến từ Anh, nhận thất bại 4-0 trước Lữ đoàn đỏ trong khuôn khổ International Champions Cup, một giải đấu không nhiều tính cạnh tranh. Trong trận đấu đó, Mané là tâm điểm của sự chú ý. Tuy nhiên, thật tréo ngoe, chỉ hai mươi tư giờ sau, đội hình với nhiều sự thay đổi của Klopp lại thua đậm 4-0 trong một trận giao hữu tại Mainz. Tại Opel Arena, hàng nghìn cổ động viên đã đến sân từ sớm để chào mừng người anh hùng thuở xưa với những tràng pháo tay không ngớt. Sau tiếng còi mãn cuộc, họ lại đứng dậy vỗ tay tiễn anh ra về. Vị huấn luyện viên của LFC thừa nhận anh thấy rất vui vì có đội bóng hộ tống mình ở màn diễu hành tri ân. "Đi một mình thì xấu hổ lắm," anh cười lớn. "Đi cả đội thì đỡ bối rối hơn. Các cầu thủ của tôi cho thấy cách hành xử chuyên nghiệp, ngay cả khi không chơi bóng. Họ thể hiện sự cảm kích với bầu không khí lạ thường này."

Sau hai kết quả 4-0 tương phản, lại thêm một cặp trận đấu trái

ngược nữa - chiến thắng kịch tính 4-3 tại Arsenal và thất bại 2-0 đáng hổ thẹn trước đội mới lên hạng Burnley - tạo nên tinh thần chung cho cả mùa giải của Liverpool. Đó là một hành trình mê hoặc nhưng đầy mệt mỏi, kết thúc trong sự nhẹ nhõm hơn là hưng phấn, như một chuyến tàu lượn siêu tốc kéo dài thái quá. Liverpool có khuynh hướng tạo ra những màn trình diễn xuất sắc trước một số đội bóng hay nhất nhưng cũng dễ dàng hứng chịu những thất bại đáng xấu hổ dưới tay những đối thủ yếu hơn rõ rệt. Phong độ kém ổn định đó đã ngăn cản Liverpool cán đích cao hơn vị trí thứ tư khi mùa giải khép lại. Tuy nhiên, ít nhất trong khoảng thời gian trước Giáng sinh, niềm hy vọng đã được thổi bùng lên rực rỡ tại Merseyside sau hơn một phần tư thế kỷ không thể chạm tới danh hiệu vô địch quốc gia.

Sau thất bại trước Burnley, Lữ đoàn đỏ lần lượt giành chiến thắng 4-1 trước nhà đương kim vô địch Leicester, thắng 2-1 trước đội vô địch mùa đó Chelsea ngay tại Stamford Bridge, và mười đối thủ khác để làm nên chuỗi mười lăm trận bất bại. Thành tích này nhanh chóng đưa câu lạc bộ lên đỉnh bảng và "giúp các cổ động viên được tận hưởng việc trở thành cổ động viên Liverpool một lần nữa", tờ Liverpool Echo viết. "Các cổ động viên thích thú dõi theo đội bóng. Họ háo hức góp mặt ở Anfield, khán đài Main Stand được nâng cấp mang tới cảm giác về một tầm cao mới và cho phép sân đấu này tìm lại được thứ âm lượng nhất quán đã tắt lụm trong suốt bốn thập kỷ qua." Sự nín lặng cam chịu, sự thờ ơ bao trùm sân vận động kể từ thất bại năm 2014 trên đường đua vô địch nay đã biến mất. "Chúng tôi san bằng các đối thủ," Lallana nói. Như đã hứa, thứ bóng đá kiểu rock nặng đã cập bến.

"Với khán giả thì Klopp là huấn luyện viên hay nhất thế giới. Đội bóng của anh ấy gây hại cho hàng thủ bốn người," huấn luyện viên Pep Guardiola của Manchester City cho hay. Cả huấn luyện viên người Catalan lẫn các đồng nghiệp xuất chúng của anh như José Mourinho (Manchester United), Arsène Wenger (Arsenal), Antonio Conte (Chelsea) và Mauricio Pochettino (Tottenham Hotspur) đều không thể khiến Liverpool nếm mùi thất bại ở mùa giải năm đó.

Sự góp mặt của Mané giúp hàng công đội bóng nâng tầm về tốc độ lẫn sự linh hoạt. Cựu cầu thủ chạy cánh của Southampton và Red Bull Salzburg cùng hai đồng đội người Brazil là Philippe Coutinho và Roberto Firmino liên tục hoán đổi vị trí theo những cách được lập trình sẵn để tìm đường vào khung thành, thậm chí trước cả "những đội bóng lùi sâu tới mức tuyến cuối hàng thủ của họ ở ngay cạnh khán đài", Trưởng bộ phận Tuyển trạch của Klopp

Peter Krawietz mô tả.

Một lần xuất hiện rất được mong đợi trong chương trình Monday Night Football trên kênh Sky Sports vào tháng 9, vị huấn luyện viên của Liverpool nhắc lại câu thần chú Gegenpressing của anh chính là "người dẫn dắt xuất sắc nhất". Nhưng tại Melwood, điểm nhấn của lối chơi này âm thầm chuyển từ việc cướp bóng sang cầm bóng. Liverpool, như các huấn luyện viên nhận thấy, cần những giải pháp hiệu quả hơn cho những trận đấu mà họ là đội áp đảo.

"Sau mùa đầu tiên làm quen, mùa thứ hai là sự chú trọng dành cho lối chơi kiểm soát bóng," Krawietz nhớ lại. "Ý tưởng là kiểm soát tốc độ khi có bóng, và sử dụng quãng thời gian giữa các trận đấu để thông qua một ý đồ chơi bóng mà - lý tưởng là - có thể được tái tạo linh hoạt dưới áp lực." Với mục tiêu đó, ban huấn luyện đã dành nhiều giờ luyện tập để ép đội bóng tuân thủ những mảng miếng di chuyển nhất định. Dù bài tập này không gồm những bước di chuyển cụ thể, được định sẵn, nhưng nó đã bao hàm "những quy trình đã được nhất trí" (Krawietz) trong việc tạo ra các khoảng trống ở những khu vực riêng biệt, nơi đối phương bị cho là dễ tổn thương nhất. Một quy trình kiểu như vậy, lấy ví dụ, đòi hỏi có hai cầu thủ lôi kéo đối phương ra khỏi khu vực trung tâm bằng những pha chạy chỗ giả, qua đó mở đường cho cầu thủ thứ ba đột nhập vòng cấm mà không bị ngăn cản. Một cách di chuyển khá đơn giản, nhưng sẽ rất hiệu quả nếu được thực hiện với tính đồng bộ hoàn hảo.

Krawietz: "Bản thân hệ thống đó không thực sự quan trọng trong bóng đá. Mục đích của việc huấn luyện là nỗ lực biến bóng đá, một trò chơi dựa trên những sự kiện ngẫu nhiên, trở nên ít ngẫu nhiên hơn, và biến may mắn trở thành một năng lực. Lukas Podolski có một câu nói mà tôi rất thích: 'Bóng đá như trò đánh cờ, mà không có xúc xắc.' Tôi muốn thay đổi thành: 'Bóng đá như trò đánh cờ, mà có xúc xắc.' Ý tôi là: mỗi huấn luyện viên cần dành rất nhiều thì giờ để cân nhắc về tất cả những yếu tố khác nhau, về đối thủ, thời tiết, vài thứ nữa, khi nhận thức được rằng việc hoàn toàn kiểm soát trái bóng là điều không thể. Tất cả những gì bạn có thể làm sau đó là tìm ra một mệnh lệnh chung, một hệ thống mang tính định hướng bằng cách tận dụng những gì tốt nhất từ đội ngũ nhân sự sẵn có. Một màn phối hợp thành công trong bóng đá là nhờ vào hai người có cùng ý tưởng tại cùng một thời điểm. Một người có bóng, người kia bắt đầu di chuyển. Nhiệm vụ của huấn luyện viên là rèn giũa những chuỗi hành động này để giúp cầu thủ thấm nhuần và hiểu ý lẫn nhau. Cần tạo ra hoạt cảnh và lặp đi

lặp lại để nâng cao khả năng thành công dưới những điều kiện diễn biến thực tế, khi có áp lực và đối phương can thiệp. Một cách khác là dựa vào năng lực tổng hòa từng cá nhân, thường là những người có trình độ cao. Nhưng đó không phải là cách tiếp cận của chúng tôi. Chúng tôi không đủ khả năng, chưa bao giờ đủ khả năng mua những cầu thủ đó ở bất kỳ câu lạc bộ nào chúng tôi làm việc. Đó là lý do vì sao chúng tôi luôn ưu tiên ý tưởng còn lại."

Mùa thu năm đó, sự cô đọng trong ý đồ chơi bóng của Klopp đe dọa nuốt chửng mọi đối thủ, khiến hầu hết trong số đó đều gặp khó trong việc thi triển tối đa tiềm năng của các cầu thủ. Trong khi màn đua tranh chức vô địch gần nhất của Liverpool, dưới thời Brendan Rodgers ở mùa 2013-14, có phần lớn động lực từ tiền đạo ngôi sao Luis Suárez, thì đây là một tập thể thực thụ, di chuyển và trình diễn như thể được kết nối bởi những dây thần kinh vô hình.

Theo dòng chảy của những màn thể hiện ấn tượng, một số cầu thủ bị bỏ quên từ lâu bỗng nhiên tỏa sáng. James Milner, một trong những thủ lĩnh quan trọng bậc nhất trong phòng thay đồ, được làm mới ở vị trí hậu vệ trái. "Thật thú vị khi chứng kiến những cầu thủ đã chơi hàng trăm trận ở Premier League vẫn sẵn lòng để thử nghiệm một phong cách khác, để thích nghi với nó," Krawietz nói.

Một cái tên khác là trung vệ Dejan Lovren đã làm bẽ mặt những kẻ chỉ trích. "Khi chúng tôi đến Liverpool, ai cũng bêu riếu những vấn đề của cậu ấy, về những thứ cậu ấy làm không nổi. Nhưng chúng tôi kiên quyết xem xét cậu ấy, cũng như những người còn lại bằng góc nhìn khác," Krawietz cho hay. "Chúng tôi có một cầu thủ ở đây, và sự tiến triển của anh ta quả là đáng ngưỡng mộ. Tôi nghĩ một tân huấn luyện viên dám thử nghiệm những điều mới mẻ với những cầu thủ khác nhau, dám nhận trách nhiệm cho bất kỳ một thất bại nào, thì sẽ được các cầu thủ tôn trọng. Đó đồng thời cũng là cơ hội cho các cầu thủ cải thiện vị thế của mình. Nhiều người trong số đó đã biết nắm lấy cơ hội này." Adam Lallana và Roberto Firmino, những cầu thủ dễ dàng thích nghi với chiến thuật mới do từng đầu quân cho những đại diện của trường phái pressing lần lượt là Southampton và TSG Hoffenheim, nổi lên là những trụ cột thực sự của đội bóng, tương tự như tiền vệ kỳ cựu Lucas Leiva. Kinh nghiệm, tư duy chơi bóng, kỹ năng giao tiếp và khả năng học hỏi giúp cầu thủ người Brazil trở thành mảnh ghép quan trọng trong cách sắp xếp mới.

Klopp đã nhấn mạnh trong ngày đầu tiên của mình tại Anfield rằng Liverpool chẳng hề kém cỏi như đông đảo các đơn vị truyền

thông và những cổ động viên của họ lo sợ. Có lẽ chính đội bóng cũng bắt đầu cảm nhận theo cách đó. "Đôi lúc ông ấy trở nên bực bội khi chúng tôi không tin tưởng vào chính mình," Lallana cho hay. Vị huấn luyện viên và các cộng sự cũng cảm thấy rằng công chúng ở Anh có vẻ quá vội vàng khi phán xét cầu thủ và quá ì trệ để thay đổi quan điểm khi có bằng chứng về điều ngược lại. Krawietz: "Một khi họ thuyết phục được bản thân, lấy ví dụ, rằng gã thủ môn kia là đồ bỏ đi, anh ta vĩnh viễn được cho là như vậy. Họ sẵn sàng đợi bao lâu cũng được cho tới khi anh ta mắc sai lầm để rồi nói: 'Thấy chưa, tôi đã bảo mà.' Đó là một dạng tiên tri tự ứng nghiệm, theo cách tiêu cực. Nó khá thịnh hành ở đây."

Một sai lầm lúc cuối trận của Loris Karius trong thất bại 4-3 trước Bournemouth vào đầu tháng 12 đặt dấu chấm hết cho chuỗi trận bất bại của Liverpool và khiến thủ môn trẻ người Đức mất vị trí vào tay Simon Mignolet trong phần còn lại của mùa giải. Trận đấu đó, Lữ đoàn đỏ đã dẫn 3-1 khi trận đấu chỉ còn mười lăm phút - một kết quả thật khó nuốt trôi. Tuy nhiên, Klopp tỏ ra bình thản. Theo lịch, đội bóng sẽ bay đến Tây Ban Nha cho một bữa tiệc Giáng sinh. "Khi chúng tôi chuẩn bị đáp xuống Barcelona, âm nhạc bỗng nổi lên và ông ấy cầm micro," Lallana nhớ lại với một nụ cười tươi rói. "Ông ấy nói: 'Nghe đây, các cậu. Nếu thắng mà ăn mừng, thì thua cũng ăn mừng được.' Thế là mọi người xuống máy bay và nghĩ: 'Thầy nói đúng, đến lúc ăn mừng rồi. Tiệc tùng thôi. Nhậu nhẹt thôi.' Chuyện này chỉ ra rằng: cuộc sống có nhiều điều hơn so với bóng đá. Phải, chúng tôi đã làm hết sức mình, nhưng chúng tôi thua. Và phải, thua thì cảm giác thật tệ, nhưng có những thứ còn hơn thế. Càng trưởng thành, nỗi đau sẽ càng lớn, nhưng vượt qua cũng nhanh hơn." Klopp, người sống ngay đối diện nhà cũ của Lallana ở Formby, một thị trấn ven biển duyên dáng, "thực sự là một ông thầy thú vị," anh nói thêm. "Bạn thường trông thấy ông ấy với một điếu thuốc trên tay." Trước khi tiền vệ của đội tuyển Anh chuyển đến Cheshire, cậu con trai Arthur bé bỏng của anh hay đứng từ bên kia đường vẫy tay sang với người hàng xóm cao lớn, hét lên "Klopp, Klopp!", và bắt chước hành động đấm tay ăn mừng trên đường biên của vị huấn luyện viên. Klopp chẳng khi nào quên nở nụ cười thân thiện và vẫy tay lại với cậu bé đang tỏ ra vô cùng phấn khích.

Tuy nhiên, nụ cười và những màn đấm tay ăn mừng xuất hiện ít dần sau thời điểm chuyển giao năm mới. Một chuỗi trận tệ hại với chỉ hai chiến thắng trong mười hai trận vào tháng 1 và tháng 2 khiến đội bóng bật khỏi cả hai giải đấu cúp quốc nội. Các cổ động viên bừng tỉnh khỏi giấc mơ danh hiệu và thậm chí còn lo sợ mất luôn cả suất dự Champions League.

Việc lựa chọn đội hình dự bị cho Cúp Liên đoàn và FA Cup là "cách duy nhất để đối phó với những chuỗi trận kiểu vậy," Krawietz nhấn mạnh. Việc thích nghi với lịch thi đấu không có giai đoạn nghỉ vào dịp Giáng sinh là một trong những thách thức lớn nhất dành cho những người Đức. "Khác biệt khổng lồ đấy. Chưa tự trải nghiệm thì chưa mường tượng được. Thực sự không hề vui chút nào."

Xấu hổ và thất vọng khi phải dừng bước trước Southampton và đội bóng hạng nhất Wolverhampton Wanderers, câu lạc bộ được đề xuất một chuyến tập huấn trong điều kiện khí hậu ấm áp tại La Manga vào giữa tháng 2. Sau khi trải nghiệm mùa giải đầu tiên không có kỳ nghỉ đông, ban huấn luyện toàn người Đức đã có cảm nhận rõ ràng về yêu cầu thể lực gần như phi lý và sự nặng nề về tinh thần của thứ bóng đá không ngừng nghỉ ở xứ sở sương mù. Các ông chủ FSG của LFC đồng ý với Klopp rằng mỗi năm đội bóng nên có một tuần bên nhau dưới nắng ấm để nạp lại năng lượng.

Tuy nhiên, chuyến đi đến Tây Ban Nha không mang đến tác dụng như mong muốn, ít ra là trong ngắn hạn. Liverpool hứng chịu thất bại 3-1 trên sân khách trước Leicester trong ngày trở lại nhiệm vụ quốc nội, với một trong những màn trình diễn kém cỏi nhất mùa giải. Lallana: "Trận đấu với Leicester tối thứ Hai hôm đó, chúng tôi thua 3-1. Một khoảnh khắc tệ hại. Một kết quả tồi tệ. Tôi không lường trước được kết cục này. Trận đấu đó, bạn nhận thấy mình khiến ông ấy thất vọng. Bạn biết đấy, bạn đã nỗ lực hết sức, nhưng nỗ lực ấy chưa đạt mức có thể chấp nhận được. Phải, trận chung kết Europa League gặp Sevilla thật chán ngán, nhưng… họ là một đội giỏi, họ đã vô địch ba năm liên tiếp. Tôi sẽ chẳng bao giờ vượt qua nổi chuyện đó, nhưng tôi có thể hiểu lý do tại sao họ đánh bại được chúng tôi. Còn với Leicester thì đơn giản là chúng tôi thực sự kém cỏi."

Klopp, người từng trải trong việc vượt qua khủng hoảng, buông lời biện hộ cho tình cảnh ở những tuần lễ khó khăn này: "Chúng ta phải tin tưởng vào công cuộc dài hơi. Chẳng ai muốn nghe điều này cả nhưng thất bại là một phần của bóng đá," anh nói. "Tôi không quan tâm mọi bàn tán về chuyện phong độ chạm đáy. Tôi thích lái xe đến sân tập vào buổi sáng và làm việc cùng các cầu thủ, kể cả khi mọi thứ đang khó khăn đi chăng nữa. Bạn không thể bỏ cuộc vì thất bại. Bạn phải cố gắng làm lại ở trận đấu kế tiếp." Ở một chừng mực nào đó, anh và đội bóng trở thành nạn nhân của chính thành công mà họ có được hồi mùa thu. Chuỗi chiến thắng của Liverpool, khi sở hữu đội hình mạnh nhất, đã tạo ra sự kỳ vọng quá lớn. Nhưng rồi, với sự vắng mặt do chấn thương của

Coutinho, và Mané phải về làm nghĩa vụ cho quê hương tại Giải vô địch các Quốc gia châu Phi, thực trạng thiếu chiều sâu trên hàng công đã bị vạch trần một cách tàn bạo.

Bầu không khí u ám của thuyết định mệnh bao trùm Merseyside như màn sương mù trứ danh thời Victoria không giúp ích được gì cho động cơ của đội bóng. Liverpool, trên tư cách một câu lạc bộ, "phải tự giải thoát khỏi quan điểm rằng những thất bại kiểu đó là một phần DNA của đội bóng," Klopp nói trên kênh lfc.tv sau mùa giải năm ấy. Một trong những mục tiêu chính trong những năm tiếp mà anh đặt ra là phải thay đổi lối tư duy thủ bại đó thành một thái độ tự tin hơn. Anh muốn một kết quả kém vui sẽ được coi nhẹ như một sự cố, thay vì bị xem là điềm báo của một màn sụp đổ khó tránh khỏi. "Câu lạc bộ này và có lẽ thành phố này phải học cách tiếp nhận hoàn cảnh như nó vốn vậy. Đừng khiến chúng trở nên nghiêm trọng hơn. Trong cuộc sống, bạn không thể tránh khỏi những chuyện tiêu cực xảy đến. Nếu bạn có thể thay đổi chúng, hãy thay đổi; còn nếu không, cứ mặc kệ đi. Là vậy đó. Quan trọng là cách phản ứng thôi. Trong bóng đá, và cả trong cuộc sống nữa. Nếu sáng ra bạn thức dậy và việc đầu tiên đã bung bét, vậy nghĩa là quay lại giường ngủ tiếp chăng? Không, nghĩa là hãy thử một việc khác."

Sau khi chạm cơn bĩ cực ở sân King Power, phong độ của Liverpool hồi phục ấn tượng để củng cố vị trí thứ tư. Trận đấu với Middlesbrough ở vòng cuối trên sân Anfield khởi đầu một cách tẻ nhạt nhưng lại thăng hoa ở những phút cuối với các bàn thắng đến dồn dập.

Giám đốc của Liverpool Mike Gordon miêu tả trận thắng 3-0 này là "một trong những khoảnh khắc hạnh phúc nhất" trong nhiệm kỳ của ông. "Về đích trong nhóm bốn đội dẫn đầu, cùng một tập thể đã làm việc vô cùng chăm chỉ, với các cộng sự John W. Henry và Tom Werner ở trên khán đài, được ăn mừng với Jürgen và người của cậu ấy… bạn cảm nhận được nỗi vui sướng này, tới tận xương tủy. Thực sự tuyệt vời."

Nhưng ngẫm lại, liệu có chút nuối tiếc nào cho một thời cơ lớn đã lỡ? Ngoại trừ Chelsea và Tottenham, tất cả những đội bóng lớn đều không đạt kỳ vọng theo cách này hay cách khác. Liệu Liverpool có thể chạm tay vào danh hiệu vô địch với một hoặc hai thương vụ hữu ích ở kỳ chuyển nhượng hồi tháng 1?

"Tôi sẽ tiếc nếu chúng tôi không nỗ lực để mang về thêm cầu thủ," Gordon nói, sau khi đã suy nghĩ rất kỹ càng. "Nhưng rõ ràng là

chúng tôi đã thực sự cố gắng. Số lượng cầu thủ sẵn sàng để giao dịch vào kỳ chuyển nhượng tháng 1 giảm đi không ngừng, thật khó có thể làm được điều gì đó lúc bấy giờ. Tôi không rõ phần còn lại của mùa giải sẽ ra sao nếu chúng tôi tìm được giải pháp đúng đắn. Liệu chúng tôi có mạnh lên không? Chẳng ai biết. Nhưng thể hiện tính kỷ luật trên thị trường chuyển nhượng và bám sát các nguyên tắc là điều thực sự quan trọng, và đó là một trong những lý do chúng tôi không bổ sung cầu thủ. Chúng tôi đã cố gắng. Kỳ chuyển nhượng nào cũng vậy. Chúng tôi luôn tìm kiếm bất cứ lợi thế và thời cơ nào để giúp mình mạnh lên."

Krawietz cho hay ban huấn luyện cũng không nhìn lại mọi chuyện theo hướng tức tối. "Chúng tôi có suy sụp về việc không thể hiện tốt hơn không ư? Không. Bóng đá là một sự học hỏi, một trò chơi tạo nên bởi sự phát triển không ngừng nghỉ. Chúng tôi muốn trao cho các cầu thủ trẻ của mình một cơ hội, một cách nhìn nhận. Về mặt tài chính, tôi không rõ việc đưa về những sự bổ sung vào tháng 1 có khả thi không. Chi ra những khoản lớn chưa hẳn đã hay. Chúng tôi có những chàng trai tuyệt vời để trông đợi. Trent Alexander-Arnold, Ben Woodburn, Ovie Ejaria… Chúng tôi muốn họ có cơ hội được tập luyện với đội một, qua đó đánh giá tiềm năng thực sự của họ. Năm nay, chúng tôi không tham dự đấu trường quốc tế. Chúng tôi có nửa đầu mùa tuyệt vời với nhiều trận đấu hay. Vào tháng 1, chúng tôi bị mất phong độ, một chút thôi. Hơi kém may mắn với những quyết định của trọng tài, và một vài chấn thương đáng tiếc. Bạn phải tính đến cả những điều đó nhưng chúng tôi, tất nhiên, cố né tránh nhiều nhất có thể. Chúng tôi đã tạo ra bước tiến vượt trội xét về khía cạnh phát triển thể chất cầu thủ, và quán triệt tất cả những phương án phòng ngừa chấn thương. Dẫu sao, may mắn và đen đủi vẫn luôn là những nhân tố song hành. Chúng tôi có muốn giành chức vô địch không ư? Hiển nhiên là có. Đó là những gì chúng tôi tranh đấu. Nhưng chúng tôi không loanh quanh chỉ trích những quyết định đã rồi và than vãn về những thời cơ đã lỡ. Chúng tôi tiếp nhận và đưa nó vào hành trang kinh nghiệm. Và rồi tất cả những điều đó sẽ trở thành một phần trong những suy tính cho tương lai."

Mùa 2017-18, một lần nữa Liverpool sẽ lại chơi hai trận một tuần, xoay xở với những đòi hỏi từ Premier League và đấu trường châu Âu. Các cầu thủ, ban huấn luyện và ban lãnh đạo câu lạc bộ cùng đồng tình rằng việc tăng cường về chất lượng, mở rộng về số lượng là điều thực sự cần thiết. "Chúng tôi hiểu tầm quan trọng của chiều sâu đội hình," Gordon nói. "Không phải chỉ là vấn đề chọn lựa một đội hình ra sân tốt nhất. Đó là một mùa giải rất dài ở một môn thể thao vô cùng thử thách, và khá nhiều cầu thủ còn

phải thi đấu cho đội tuyển quốc gia ngoài việc chơi cho câu lạc bộ. Chúng tôi cần tăng viện. Bài học đó trở nên vô cùng cấp bách và trực quan sau một mùa giải rưỡi vừa qua."

Lallana cũng có cách nhìn nhận thẳng thắn tương tự. "Tôi nghĩ chúng tôi cần thêm ba, bốn cầu thủ hàng đầu. Tôi hoàn toàn không có ý coi thường lứa trẻ của đội. Nhưng nếu bạn nhìn vào danh sách dự bị của chúng tôi trong ba tháng qua, có quá nhiều gương mặt trẻ. Trong khi ở Chelsea, vị trí đó có thể là Cesc Fàbregas, hay Willian. Chỉ cần thấy mấy cái tên này trên băng ghế dự bị thôi là đủ để các cầu thủ được ra sân chính thức dè chừng, theo tiềm thức là vậy. Nếu có thêm ba, bốn cầu thủ tên tuổi, tất cả sẽ phải nỗ lực hơn để cạnh tranh suất đá chính, qua đó chất lượng chung sẽ được nâng lên. Mùa tới chúng tôi sẽ góp mặt ở cúp châu Âu, nên chắc chắn cần một đội hình dày hơn. Đó là chưa kể chúng tôi đang gặp khá nhiều chấn thương. Không thể tránh né thực tế rằng cần bổ sung thêm bốn hoặc năm cầu thủ giỏi. Huấn luyện viên cũng thừa hiểu điều đó. Ông ấy xoay vòng cầu thủ liên tục hồi ở Dortmund, cho những trận đấu lớn. Nếu ông ấy có một đội ngũ đủ tốt và có niềm tin vào các cầu thủ, ông ấy sẽ xoay vòng. Tôi không hề nghi ngờ điều đó."

Krawietz đồng tình. "Luân phiên cầu thủ với một đội ngũ đủ tầm là cách tiến lên duy nhất, đó chính là giải pháp. Chúng tôi cần ở trong tâm thế cạnh tranh tại tất cả các đấu trường và xoay vòng trong một điều kiện chất lượng ở mức cao."

Một lý luận thú vị được dẫn ra bởi báo chí Anh rằng trong giai đoạn tháng 1 và tháng 2 đen tối đó, Liverpool đáng ra có thể sử dụng mẫu chân sút truyền thống hơn để hoạt động như một tiền đạo cắm, một chuyên gia gỡ rối khi lối chơi trở nên bế tắc. Một người mà bạn có thể nhồi bóng đến khi đôi chân và tâm trí bạn không thể tự tạo ra chuyển biến trên sân nữa.

Krawietz lại không thấy thuyết phục. "Tôi không phủ nhận đó có thể là một phương án hữu dụng. Tôi cũng không muốn nói những thứ ngây thơ. Nhưng trung thành với lý tưởng của chính mình là điều quan trọng. Bạn phải thích nghi, tất nhiên, nhưng vẫn phải nỗ lực để thành công với những gì mình đang theo đuổi. Bạn không thể nói: 'Nghe đây, các cậu, từ trước tới nay chúng ta chơi theo kiểu này, nhưng giờ là tháng 1, thời tiết xấu, gió to, nên các cậu hãy tạm quên mấy thứ đó đi. Cứ thử đá xấu đi xem được đến đâu!' Không. Không thể làm ăn như vậy. Có nhiều cách để giành chiến thắng trong một trận đấu. Đôi khi bạn phải phòng ngự cả trận, chỉ để một người ở phía trên và thắng 1-0 với một pha phản

công nhanh. Có thể lắm chứ. Nhưng chúng tôi không coi đó là một chiến lược khi bước vào một trận đấu. Chúng tôi không muốn bẻ cong những quy tắc của riêng mình. Chúng tôi có những nguyên tắc chơi bóng riêng, và sẽ không từ bỏ. Chúng tôi luôn bám sát kế hoạch đã đề ra."

Nhưng tại sao kế hoạch đó lại hiệu quả hơn nhiều trước những đội bóng mạnh so với những đội nằm giữa hoặc cuối bảng xếp hạng Premier League? Liverpool chắc sẽ vô địch nếu có một giải đấu nhỏ gồm sáu đội đầu bảng (năm trận thắng, năm trận hòa), nhưng họ lại thua Burnley, Bournemouth, Hull City, Swansea và Crystal Palace, rồi hòa trước Sunderland và Bournemouth. Liệu có tranh cãi nào đó cho rằng ở những cuộc đối đầu với các đối thủ kém danh tiếng hơn, phong cách chơi bóng của Klopp cần tiết chế và gia giảm tốc độ?

Lallana, thú vị thay, cho rằng điều ngược lại mới là xác đáng. Anh coi vướng mắc của LFC ở những trận đấu dễ thở hơn trên danh nghĩa là do một dạng niềm tin tiềm thức rằng chỉ cần 80 hoặc 90 phần trăm nỗ lực là đủ để thắng. "Đó là câu chuyện về tâm lý. Khi tâm lý của bạn ổn định, việc thi triển chiến thuật sẽ mượt mà hơn. Huấn luyện viên hiểu điều đó, và đấy không phải là thứ bạn có thể thay đổi ngày một ngày hai. Nhưng ông ấy nhấn mạnh rằng chúng tôi cần hiểu đúng vấn đề. Ngay khi chúng tôi có được tâm thế tốt cho những trận đấu đó, tôi cảm giác chúng tôi có thể tiến lên và giành được thứ gì đó thực sự đặc biệt."

"Nếu Adam hiểu được như thế, thì chúng tôi sắp được khai sáng rồi," Krawietz tỏ ra mãn nguyện khi những suy nghĩ của tiền vệ này đến tai mình. "Đó là những suy nghĩ rất 'con người'. Kể cả mấy ông nhà báo, tôi đoán thế. Đến trận Aston Villa - Burnley, họ nghĩ, 'ừ, cứ coi thử xem sao'. Nhưng với trận Chelsea - Spurs, ngòi bút phải được vót nhọn. Tuy nhiên, với tư cách là một cầu thủ thì điều đó tuyệt đối cấm. Chúng tôi phản đối kịch liệt. Chúng tôi nhắc đi nhắc lại rằng, trước bất kỳ đối thủ nào, cùng một lượng điểm số có nguy cơ bị lấy đi. Chúng tôi muốn cả đội duy trì nguồn sinh lực lớn từ đầu đến cuối. Cầm bóng và chi phối nhịp độ trận đấu với cường độ nhất định. Chỉ như vậy thôi. Dù cho đá xong chín mươi phút là hết hơi và kiệt sức. Nhưng điều đó sẽ không thay đổi."

Cựu cầu thủ Liverpool và giờ là chuyên gia bóng đá của kênh Sky Jamie Carragher lại có một góc nhìn khác. "Tôi không nghĩ Liverpool có vấn đề về thái độ. Đừng bao giờ chỉ trích một đội bóng của Jürgen Klopp về mặt thái độ. Mọi đội bóng đều có thể hứng chịu một ngày tệ hại lúc này hay lúc khác, tất nhiên, nhưng

tôi nghĩ vấn đề là ở chiến thuật. Lối chơi của Liverpool phù hợp để đối chọi với những đội hay triển khai lối chơi từ hàng thủ, thường đẩy cao các hậu vệ biên và để lộ ra những khoảng trống giúp họ ra đòn bằng cách phản công. Nếu thông số kiểm soát bóng là 50-50, điều đó có nghĩa là Liverpool có ít cơ hội chơi phản công hơn. Đó dường như là điều thường xảy ra ở những trận đấu nhỏ. Hai cách hiệu quả nhất để các đội bóng yếu hơn ghi được bàn thắng là từ các pha bóng chết và phản công nhanh. Và đó lại không phải thế mạnh của Liverpool. Bạn phải thừa nhận điều đó, phải thay đổi. Liverpool cần chiêu mộ một vài cầu thủ cao lớn hơn. Kể cả cho những vị trí tấn công, tôi nghĩ thế. Bạn cũng có thể chỉ định các hậu vệ biên lùi về nhiều hơn để hỗ trợ khi bị phản công. Thậm chí, đôi khi để những đội yếu hơn cầm bóng cũng là cách hay, bởi họ không được sắp đặt để vận hành kiểu vậy."

Các cộng sự của Klopp nhận thức rất rõ rằng các tình huống cố định là gót chân Achilles của đội. Đặc biệt, Krawietz tỏ ra đầy thán phục với những cách xử lý bóng chết đẳng cấp cao mà anh bắt gặp ở Anh. "Đó là một truyền thống," anh nói. "Nhìn một lượt xuống đến giải hạng tư, bạn sẽ thấy có những vũ điệu thực sự, và nhiều ý tưởng rất hay. Mỗi đội bóng đều có ít nhất một gã chuyền được những đường bóng thực sự khiếp đảm và năm, sáu gã to con lao vào cướp bóng không một chút sợ sệt, với tốc độ và năng lượng kinh ngạc. Premier League toàn những cầu thủ như thế. Họ có thể không phải là dạng sao số gì nhưng phẩm chất cá nhân của họ thật khó tin. Thêm nữa, thủ môn ở đây không được bảo vệ nhiều như ở Bundesliga. Tại Bundesliga, bạn chỉ cần kéo áo của anh ta thôi, một lỗi tức thì. Tại đây, đó là một phần của màn khởi động. Và rồi mọi điều kinh hãi nhất đều diễn ra trong vòng cấm. Chúng tôi ý thức được điều đó. Chúng tôi hiểu tầm quan trọng của việc phòng ngự bóng chết. Ngoài ra, ngay từ đầu chúng tôi đã đầu tư nhiều thời gian để tư duy ra cách tránh phải nhận những tình huống cố định."

Khả năng đưa những yếu tố hỗn loạn vào trận đấu bằng những biện pháp đơn giản mà vô cùng hiệu quả của các đội bóng nhỏ cũng có thể lý giải vì sao Liverpool của Klopp lại thấy dễ đá hơn, ngược đời thay, khi đối đầu với những đội bóng lớn. Lối chơi của những đội này tuân theo những mảng miếng dễ nhận diện hơn, một dạng mật mã mà ban huấn luyện có khả năng hóa giải và phá vỡ. Những phương án chơi bóng của họ có thể can thiệp được, bởi chúng được lập trình sẵn. Mặt khác, cách thức vận hành tùy tiện hơn của những đội bóng nằm dưới nhóm dự Champions League lại đòi hỏi cách ứng phó linh hoạt và cơ bắp hơn nhiều, thứ mà Liverpool không thường xuyên trình diễn.

“Như tôi đã nói: chúng tôi đang trong giai đoạn học hỏi. Mọi lúc. Đó là một quá trình,” Krawietz nhấn mạnh. “Bạn có thể thấy như mình đang kiểm soát trận đấu nhưng rồi trọng tài thổi một quả đá phạt vào phút tám mươi chín, các khán đài nổi lửa còn sân đấu như một cái phòng xông hơi. Bạn không thể phớt lờ những thứ đó. Đó là một thử thách lớn nhưng chúng tôi sẵn lòng để đương đầu, sẵn lòng để chuẩn bị tư tưởng, sẵn lòng để điều chỉnh. Nếu không, chắc chắn chúng tôi sẽ không ngóc đầu dậy được.”

13

THÀNH TỰU TRÊN MÀN ẢNH NHỎ

Trong những năm sau chức vô địch của đội tuyển Đức tại World Cup 1990, truyền hình thương mại bắt đầu dành nhiều sự quan tâm hơn đến môn thể thao ưa thích của đất nước này. Kênh SAT1 cách mạng hóa việc phát sóng diễn biến chính của Bundesliga vào tối thứ Bảy bằng việc dành thời lượng cho cả những diễn biến quanh sân - bạn gái các cầu thủ ở khu ghế VIP, những ông bầu giận dữ, những vùng nách ướt đẫm mồ hôi của các huấn luyện viên - nhiều như cho chính các trận đấu.

Chương trình mang phong cách truyền hình thực tế của SAT1, với tên gọi ran, đã đạt tới mọi cung bậc cảm xúc, đưa đến những câu chuyện và tính giải trí tách biệt với sự kiện bóng đá đang được quan tâm đặc biệt. Điểm nhấn của ran vào những yếu tố trong giới giải trí vô tình tác động lên bóng đá, thậm chí còn hơn vậy, lên cả cách bàn luận và tư duy bóng đá ở Đức. Người thắng thắng vì họ khát khao hơn, kẻ thua thua vì... những gì họ thường làm, phải không? Những cầu thủ và huấn luyện viên nào không nạt nộ những chiếc micro của SAT1 bằng các phát biểu đao to búa lớn, đậm chất kích thích sau tiếng còi mãn cuộc được cho là yếu đuối và bất hạnh. Họ rõ ràng thiếu đi sự tự tin và dũng khí cần thiết để vươn mình trong thế giới đàn ông alpha.

Màn lột xác ngoạn mục từ vị thế một trò tiêu khiển quê mùa của tầng lớp vô sản trở thành môn thể thao được yêu chuộng khắp cả nước khiến cho người ta sẵn sàng bơm hàng triệu Mác Đức vào đó, dù cho từ trước đến giờ chưa từng sinh lời. Tuy nhiên, việc đơn giản hóa có tính toán trong cách thể hiện của chương trình này bộc lộ rõ nhược điểm: phiên bản Bundesliga của ran có nội dung quá giả tạo. Đó là thứ bóng đá phản bóng đá, chẳng đề cập đến

phương pháp, chỉ quan tâm đến thành tựu. Thiếu hụt đáng trách trong việc đưa ra những mổ xẻ công khai và nghiêm túc đã góp phần khiến các câu lạc bộ và đội tuyển quốc gia thụt lùi một cách vô vọng suốt cả một thập kỷ sau đó. Chương trình này thậm chí còn thiếu vốn từ và khung chuyên môn dành cho việc tự nhận thức.

“Tôi tự hỏi liệu có ai đó thực sự muốn tìm hiểu những thông tin đích thực về bóng đá ở Đức không,” Klopp nói với tờ Der Spiegel vào tháng 11 năm 2004. “Có ai đó muốn nghe những thứ như, ‘họ không nên chạy nhiều hơn, mà nên chạy thông minh hơn’? Tôi nghi ngờ điều đó. May ra chỉ có trên vài kênh chuyên đề, trong chương trình về bóng đá ngoại lai.” Đó là thời điểm thực sự chín muồi cho một thay đổi. Trong vòng mười tám tháng, vị huấn luyện viên của Mainz nổi lên với tư cách người hưởng lợi từ lỗ hổng lý luận của nền bóng đá Đức và được coi là chất xúc tác cho một sự chuyển biến lớn. Anh giành được những giải thưởng cho công tác bình luận và vinh dự nhận được lời tán dương từ Franz Beckenbauer. Tuy nhiên, đa phần mọi người không biết rằng, thành công chóng vánh của anh trên truyền hình là thành quả của một thời gian dài học hỏi và tích lũy.

SAT1, đài truyền hình tư nhân đầu tiên ở Đức, bắt đầu lên sóng vào năm 1985. Văn phòng chi nhánh của họ ở bang Rhineland-Palatinate được đặt tại thủ phủ, Mainz, và CEO của SAT1 - Jürgen Doetz - có một vị trí trong ban lãnh đạo của FSV. Khi câu lạc bộ một lần nữa gặp khó khăn trong việc chi trả các hóa đơn trước mùa giải 1990-91, ông đã giúp sức bằng cách biến SAT1 trở thành nhà tài trợ áo đấu của Mainz.

Không lâu sau đó, một trong những cầu thủ của câu lạc bộ bắt đầu giai đoạn thực tập tại ban thể thao trong nước của đài: Klopp. “Anh ấy là gã to mồm nhất đội, một nhà vô địch thế giới về khoản ăn nói,” Martin Quast cho hay. “Doetz bảo anh ấy: ‘Kloppo, nếu công việc bóng đá này không hợp với cậu, tôi sẽ đôn cậu lên làm phụ trách truyền thông ở SAT1. Không vấn đề gì đâu’.” Doetz hoàn toàn nghiêm túc. Vào thời điểm đó SAT1 vẫn còn là một kênh nhỏ trong giai đoạn khởi nghiệp. Chỉ một số ít người có kết nối cáp mới có thể xem được những chương trình của họ. Phòng thể thao trong nước bé xíu được dựng lên bằng vài thùng container thép gắn vào một tòa nhà văn phòng ở Rhineland-Palatinate. Nhân sự đến từ một nhóm những người làm việc tự do theo hợp đồng xác định thời hạn, và một vài nhân viên thời vụ là những sinh viên và học sinh mới tốt nghiệp muốn học nghề. Klopp, người luôn lo âu rằng công việc đãi ngộ vốn đã thấp của anh có thể đi tong nếu

Mainz bị rớt xuống giải hạng Ba, nhanh chóng nắm bắt lấy cơ hội để thử sức mình ở một môi trường mới sau các buổi tập và giữa những tiết Khoa học thể thao ở Đại học Goethe.

Một ngày nọ, người dẫn chương trình của mục thể thao tối thứ Năm "Wir im Südwesten" giới thiệu tới khán giả một chuyên đề về bộ đôi trượt tuyết thành công bậc nhất xuất thân từ vùng Hesse - hai chị em nhà Röschinger đến từ Bad Vilbel - "được thực hiện bởi Jürgen Klopp". Nhiệm vụ của anh là phỏng vấn, xử lý phần lồng tiếng, và hiệu chỉnh sản phẩm. Quast nhớ tác phẩm có chất lượng khá tốt, đầy những tình tiết hay ho và những chuyện bên lề thú vị. "Anh ấy thật tài năng, và có cả sự vui nhộn nữa. Sau đó anh ấy bảo: 'Nếu không hợp với bóng đá, biết đâu sau này tôi sẽ làm một phóng viên thể thao'."

Ngày 15 tháng 5 năm 1992, sở trường của Klopp trong việc đưa mình vào và thoát khỏi những tình huống khó được khẳng định, khi anh có một hành động vô cùng táo bạo. Một trong những cuộc đua vô địch nghẹt thở nhất trong lịch sử Bundesliga chứng kiến đội dẫn đầu Eintracht Frankfurt ngang bằng về mặt điểm số với VfB Stuttgart và Borussia Dortmund trước vòng cuối mùa giải 1991-92. Đội hình "Fußball 2000" đáng ngưỡng mộ của Frankfurt gồm Andy Möller, Uwe Bein và Anthony Yeboah sở hữu hiệu số bàn thắng vượt trội so với các đối thủ. Một chiến thắng trên sân của Hansa Rostock đã chắc chắn xuống hạng sẽ mang đến chức vô địch quốc gia đầu tiên kể từ năm 1959.

Huấn luyện viên của Eintracht Dragoslav "Stepi" Stepanović ra lệnh phong tỏa truyền thông trong ngày Frankfurt cất cánh di chuyển đến vùng đông nam. Trước đoạn kết kịch tính của mùa giải, ai cũng nỗ lực để kết nối với người đàn ông Serbia vốn nổi tiếng về tài ăn nói này, nhưng Stepanović từ chối trả lời phỏng vấn. SAT1 cử đến vũ khí bí mật của họ - thực tập sinh Klopp - chàng trai luôn hoàn thành nhiệm vụ bằng cách này hay cách khác. Anh từng chơi dưới thời Stepanović tại Rot-Weiß Frankfurt vài năm trước, ngoài ra còn một đầu mối chủ chốt nữa là mẹ Hendrik Weiß - đồng đội của anh tại Mainz 05 - làm phát ngôn viên báo chí cho sân bay Frankfurt. Bà cho phép Klopp đi qua khu an ninh và tiến thẳng đến cửa máy bay, nơi anh đón đầu Stepanović và có được bài phỏng vấn trước trận duy nhất trên toàn nước Đức. "Đó là thành tựu báo chí xuất sắc của anh ấy," Quast nói. Tuy nhiên, với Eintracht, kết quả lại kém vui hơn rất nhiều. Ngày hôm sau họ để thua 2-1 tại Rostock vì một tình huống gây tranh cãi, giúp VfB Stuttgart có màn lên ngôi bất ngờ.

Cuộc sống hằng ngày bên trong khu tổ hợp container của SAT1 không phải lúc nào cũng háo hức như vậy. Là thành viên ít tuổi nhất của nhóm biên tập, nhiệm vụ chính của Klopp bao gồm cả việc tìm nhà cung cấp loại kẹo dẻo hình chai cola từ một tổng kho bán buôn gần đó. "Anh ấy thấy vui khi làm điều đó, nhưng bảo rằng chúng tôi nên biến nó thành một trò chơi. Với Kloppo mọi thứ đều là thi thố," Quast, một trong những biên tập viên thể thao trong kênh, cho hay. "Chúng tôi ngồi đó và ném những chiếc kẹo hình chai cola vào mồm nhau từ khoảng cách ba, bốn mét, xa nhất là mười mét. Người thua phải đi mua cho những người còn lại một vại bia. Tôi chợt nhớ đến những cảnh tượng ấy khi thấy anh ấy lúc này, đang là huấn luyện viên của Liverpool."

Sau khi giai đoạn thực tập kéo dài ba tháng kết thúc, Klopp thường xuyên quay lại khu nhà container để làm vài chuyên đề lặt vặt, hoặc đơn giản là tụ tập với đồng nghiệp cũ nay đã trở thành những người bạn thân thiết. Một trong số họ là Martin Schwalb, một cầu thủ bóng ném trẻ tuổi, người sau này vô địch giải Champions League bóng ném vào năm 2013 dưới tư cách huấn luyện viên của HSV Hamburg.

Những câu nói dí dỏm của Klopp trong "những cuộc phỏng vấn chớp nhoáng" ngay sau tiếng còi mãn cuộc khi còn là cầu thủ kiêm huấn luyện viên tại Mainz khiến anh trở thành một nhân vật được yêu thích của các phóng viên đến từ DSF, kênh truyền hình thương mại phát sóng 2. Bundesliga ở Đức. Vào tháng 9 năm 2001, Klopp và Ralf Rangnick - những người lần lượt đang xếp đầu và nhì bảng với Mainz và Hannover 96 tại giải hạng Hai - được mời đến talkshow mang tên Viererkette của kênh này để thảo luận về cuộc khủng hoảng bóng đá Đức với nhà vô địch World Cup 1974 Paul Breitner, một trong những bình luận viên nổi tiếng bậc nhất. Tiếp nối kỳ Euro 2000 tệ hại, đội tuyển quốc gia đang đứng trước nguy cơ lớn lỡ hẹn World Cup 2002 sau trận hòa 0-0 ở lượt đi trận play-off với Ukraine.

Ban đầu Breitner không sẵn lòng đàm thoại cùng Klopp và Rangnick, đạo diễn Jörg Krause của Viererkette cho hay. Họ là những huấn luyện viên hạng hai. Họ thì biết gì về những vấn đề của đội tuyển quốc gia? Sau đó, cựu tiền vệ Bayern Munich và Real Madrid cuối cùng cũng chấp thuận ngồi xuống cùng hai "kẻ vô danh" này. Được gợi mở bởi người dẫn chương trình Rudi Brückner, Breitner xổ ra một loạt những lý do hơi mâu thuẫn về sự tuột dốc của đội tuyển Đức, bao gồm quá nhiều áp lực từ Liên đoàn Bóng đá Đức, thiếu kế hoạch dài hạn từ các nhà chức trách, và tinh thần yếu kém của đội ngũ Nationalmannschaft. Rangnick

- người từng bị chỉ trích thậm tệ sau lần xuất hiện đầy tai tiếng trên kênh ZDF Sportstudio ba năm trước, khi phán về những công dụng của lối chơi phòng ngự khu vực và nhận về sự khinh bỉ từ các đồng nghiệp Bundesliga và các tờ tin nhanh - tỏ ra thận trọng để không phủ quyết quá công khai một Breitner lịch lãm đầy quyền lực. Klopp, ba mươi tư tuổi, râu ria nhẵn nhụi, trong trang phục sinh viên gồm áo phông polo nâu, quần kaki và giày thể thao, vóc dáng lòng không khó vừa vặn với chiếc ghế bành da sang trọng. Anh bắt đầu với vẻ cung kính, thậm chí hơi sợ sệt. Giọng anh, pha chút phương ngữ Swabia, để lộ một cảm giác bất an trong những trao đổi đầu tiên.

Rangnick và Klopp dần dần lấy lại sự tự tin khi chương trình trôi đi. Họ điểm đạm chỉ ra hai lý do hệ trọng nhất về vấn đề của bóng đá Đức: sự yếu kém trong công tác phát triển cầu thủ trẻ và việc không nhận thức được bóng đá là một môn chơi tập thể. "Những cầu thủ trẻ có mười tiếng một tuần để luyện tập, và việc họ có được vào sân tập những lúc nghỉ học hay không là do câu lạc bộ quyết định," Rangnick cho hay. "Cần phải bắt họ tập ba mươi, bốn mươi tiếng mỗi tuần." Anh tiếp tục giải thích rằng những cầu thủ trẻ chuyên nghiệp, tương tự như vậy, được kỳ vọng học hỏi không ngừng, các huấn luyện viên nên hướng dẫn họ bằng cách "áp dụng những bài tập riêng biệt, đối xử tôn trọng, chỉ ra những sai sót và hướng đến mục tiêu giúp họ tiến xa hơn."

Breitner phản đối rằng những cầu thủ chuyên nghiệp tại Bundesliga, về bản chất, giỏi tới mức chẳng cần ai dạy dỗ về mấy thứ ngóc ngách của môn này - nhất là từ mấy kẻ tự nhận là người đổi mới mà chính mình chưa bao giờ chơi bóng ở đẳng cấp cao nhất. "Tôi không muốn hạ thấp bất kỳ ai ở đây cả," ông nói, giả vờ ngoại giao, "nhưng phẩm chất cá nhân của những cầu thủ hàng đầu cao đến mức nhiều huấn luyện viên còn không thể theo kịp. Ở tầm này, bạn chỉ có thể học hỏi bằng cách nhìn vào các đồng đội, như tôi học hỏi bằng cách nhìn vào Franz Beckenbauer và Gerd Müller trong các buổi tập ở Bayern. Bạn chẳng cần đến một ông huấn luyện viên để giải thích tại sao bạn lại sút chạm mép ngoài cột dọc từ khoảng cách hai mươi mét thay vì mép trong, hoặc chỉ ra một lỗi chuyên môn nhỏ nhặt."

Ngay lúc ấy, Klopp bị dồn vào thế phải đáp trả kịch liệt. Tuy nhiên, quãng nghỉ dành cho quảng cáo đã tránh cho Breitner khỏi ê mặt trước sự phản bác trực tiếp trên truyền hình bởi vị huấn luyện viên trẻ tuổi đeo kính cận, tóc mai dài rậm đến từ Mainz 05. Khi trường quay hoạt động trở lại, Klopp mỉm cười vui vẻ và đùa rằng kỹ năng sút bóng ở 2. Bundesliga không "tệ đến vậy". "Trong bất

kỳ trường hợp nào," anh nói thêm, "điều thú vị hơn nhiều chính là việc nâng tầm toàn bộ đội bóng, chăm chút cho từng cầu thủ để sự kết hợp của tất cả bọn họ mang lại kết quả tốt." Klopp chẳng hề do dự thừa nhận rằng anh không phải là cầu thủ giỏi, giống một con chiến mã hạng hai hơn. Nhưng không có nghĩa là điều đó khiến anh không đủ tư cách làm một huấn luyện viên. "Phải, tôi dạy họ nhiều hơn những gì tôi từng biết," anh vui vẻ đồng tình với Brückner.

Việc đưa được Mainz lên Bundesliga và vươn tới vị trí giữa bảng xếp hạng với một đội ngũ không được đầu tư đáng kể và một tập thể gần như không có kinh nghiệm chơi bóng ở giải đấu cao nhất đã chứng minh cho luận điểm của Klopp vài năm sau đó. Anh hoàn toàn cởi mở trong việc bàn luận công khai những ý tưởng và phương pháp của mình. "Hầu hết những điều tôi học được đều là do một người nào đó cho tôi một lời khuyên đúng đắn vào một thời điểm hợp lý, mà chẳng cần tôi phải hỏi," anh nói với tờ Sunday Times sau đó. "Tôi là một gã may mắn. Ngay từ đầu tôi đã gặp được người tốt: những giáo viên, những huấn luyện viên. Tất nhiên cả ba mẹ tôi và tất cả những người họ. Tôi nghĩ cuộc sống nên như vậy: bạn tạo nên những trải nghiệm của riêng mình và dù có tệ hại hay thú vị đi chăng nữa thì hãy chia sẻ chúng - để ai đó có thể tránh được những sai lầm tương tự. Tôi nghĩ bóng đá cũng nên vận hành theo cách đó."

Không như một vài huấn luyện viên trẻ tuổi đương thời, có tư tưởng bài truyền thống, Klopp giảm nhẹ sứ mệnh của mình bằng kiểu hài hước tự trào, thận trọng hạ thấp tầm quan trọng của bản thân và nhấn mạnh vào những người đồng hành trên hành trình hướng đến một thứ bóng đá nhanh hơn, có tổ chức hơn. Cách truyền bá nhiệt tình của Klopp về học thuyết mới chưa bao giờ vượt giới hạn trở thành thói vị kỷ hay sự bất kính công khai đến tổ chức.

Dieter Gruschwitz, cựu biên tập viên thể thao của đài quốc gia ZDF, rất thích trò chuyện về bóng đá với Klopp trong một quán rượu không xa nhà của vị huấn luyện viên FSV ở ngoại ô Gonsenheim. "Chúng tôi gặp nhau liên tục và trở nên thân quen," Gruschwitz cho hay. "Klopp có kiểu nói chuyện rất lôi cuốn và hấp dẫn. Tôi bắt đầu suy nghĩ..."

ZDF sở hữu bản quyền của giải Confederations Cup 2005 sắp diễn ra, được tổ chức tại Đức như một màn chạy thử trước thềm World Cup 2006. Đối thủ quen thuộc của họ, ARD sở hữu bộ đôi dẫn chương trình từng được vinh danh: Gerhard Delling và Günter

Netzer. Cựu tiền vệ đội tuyển Đức Netzer, nay là chuyên gia bóng đá với phong cách pha trò sắc sảo và kiểu thẳng thắn đôi lúc sống sượng, đã mang tới một liệu pháp giải tỏa cho những màn thể hiện bế tắc và tẻ nhạt của đội tuyển quốc gia trong và sau thời điểm chuyển giao thiên niên kỷ. Từ một kẻ nổi loạn thời trai trẻ trở thành một chuyên gia uy tín mang phong cách quý tộc - nếu sống ở Anh, có lẽ ông đã trở thành Lord Netzer hay chí ít là Sir Günter từ lâu.

Về phía ZDF, con bài chủ chốt của họ cho hai giải đấu lớn ở Đức là Franz Beckenbauer. Nhưng với tư cách là trưởng ban tổ chức giải, ông chỉ có thể góp mặt trong một vài buổi lên hình quan trọng. Gruschwitz: "Ngoài Beckenbauer, chúng tôi không còn ai ở đẳng cấp của Netzer. Và chúng tôi cũng không thể làm ra vẻ là mình có. Cách duy nhất là làm những thứ thực sự khác biệt. Chúng tôi đã chọn trọng tài Urs Meier phụ trách chuyên môn; và Jürgen Klopp làm chuyên gia phân tích, trên một công cụ mới: một màn hình cảm ứng vừa có thể trình chiếu video vừa có thể vẽ đè lên những thước phim. Và thực hiện mọi thứ trước sự chứng kiến trực tiếp của khán giả tại Berlin."

Klopp không cần cân nhắc quá nhiều về lời đề nghị: "Gruschwitz qua nhà tôi chơi và hỏi liệu tôi có muốn làm chuyên gia phân tích không. Tất cả những gì tôi nghĩ lúc đó là 'mình được xem World Cup rồi!' Rồi tôi hỏi liệu hai cậu con trai tôi có vé miễn phí không. Ông ấy bảo có. Điều đó khiến quyết định trở nên dễ dàng."

Tuy nhiên, người điều hành ZDF còn một quan ngại lớn: "Tôi biết cậu ấy có thể phân tích trận đấu, tôi không hề nghi ngờ năng lực của cậu ấy. Nhưng liệu khán giả truyền hình có tin vào một gã huấn luyện viên hạng hai bàn luận về giải đấu cấp cao nhất cho các đội tuyển quốc gia? Khoảng cách giữa Mainz và đội tuyển Brazil không quá lớn chứ?"

Beckenbauer dường như cũng nghĩ vậy. Ban đầu Der Kaiser có vẻ hơi ngờ vực và hoang mang bởi sự rón rén khi lên hình của Klopp. "Đến lần thứ hai và thứ ba, ông ấy bảo: 'Ồ, được đấy, cách cậu ta giảng giải trận đấu ấy'," Gruschwitz kể. "Sau một vài trận ở Confed Cup, Beckenbauer hoàn toàn nể phục Jürgen." "Sự phê chuẩn từ Beckenbauer như giúp Klopp được phong tước. Nếu Hoàng đế cho là anh chàng này giỏi giang - thì chứng tỏ anh ấy thực sự tài năng," Jan Doehling, biên tập viên của chương trình, cho hay.

Không hề có buổi tập dượt nào. "Jürgen cứ đến và lên hình thôi. Cậu ấy là một gã bẩm sinh," Gruschwitz nói. "Ngay lập tức chẳng

còn ai lo lắng về việc liệu cậu ấy có kết nối được với khán giả không. Cậu ấy có thể nói với bạn hàng giờ về bóng đá mà không hề tỏ ra luân lý, hay gây hấn, hay quá uyên bác. Thậm chí một bà cụ cũng có thể hiểu những gì cậu ấy nói. Ở một kỳ World Cup, bạn không chỉ hướng đến những cổ động viên bóng đá, bởi đó là lúc cả gia đình ngồi trước màn hình ti-vi, trong đó có nhiều người thường ngày chẳng hề quan tâm đến bóng đá. Cậu ấy cũng rất giỏi trong việc truyền đạt những khía cạnh phức tạp của trò này đến những con người đó, theo cách bổ ích và lý thú. Đó là con người cậu ấy. Một năng khiếu, một tài năng lớn."

Phong cách ăn mặc thoải mái mà vẫn chỉn chu của Klopp ăn nhập với việc lựa chọn từ ngữ của anh. Những phát hiện nhỏ thú vị - một tay hậu vệ trái lùi quá sâu, một gã tiền vệ bỏ vị trí - được trình bày bằng thứ ngôn ngữ chẳng chút cầu kỳ, khác hẳn văn phong thường thấy trên truyền hình. Người nghe không hề cảm thấy giả tạo hay kẻ cả, bởi những gì Klopp thể hiện giống như một gã ham mê, hiểu biết về bóng đá đang bàn luận với lũ bạn trong quán rượu. Hai mươi lăm triệu người đang theo dõi, nhưng bạn chẳng nhận thấy điều đó từ thái độ của Klopp. Gruschwitz: "Sự vui tươi, tự tin và chân thật của cậu ấy ngay lập tức chiếm được tình cảm từ mọi người - trong đó có cả Pelé, khách mời đặc biệt cho những chương trình World Cup. Ông ấy rất thích Klopp."

Thứ gây ấn tượng mạnh mẽ nhất, Gruschwitz nói thêm, chính là niềm đam mê của vị huấn luyện viên trẻ dành cho các trận đấu. Kết hợp những màn múa may trên đường biên tại Mainz với sự hứng khởi khi nói về đội hình của Costa Rica, khán giả dễ dàng nhận thấy "đây chính là người thực sự sống vì môn thể thao này".

Phong cách bình luận tưng tửng mà vẫn nghiêm túc của Klopp "thay đổi hoàn toàn cách nhìn nhận về bóng đá tại ZDF", vị sếp cũ của nhà đài tiết lộ. Doehling đồng tình: "Anh ấy dạy chúng tôi cách phân tích. Điều đầu tiên và quan trọng nhất tôi học được từ anh ấy là không tồn tại một chân lý tuyệt đối. Bạn không nên nhìn vào cả một đoạn băng mà chỉ thấy một thứ. Nó phụ thuộc vào cách diễn giải. Anh ấy bảo phải xem một trận đấu từ hai đến ba lần, vì bạn thực sự không thể nhìn sáng tỏ mọi thứ ngay trong lần đầu tiên. Thoạt tiên, bạn có thể nhận thấy điều gì đó không ổn, nhưng sẽ không thể hiểu ngay đó là gì. Lời khuyên của anh giúp tôi vượt qua nỗi sợ của bản thân. Bạn có thể cảm nhận theo cách của riêng mình. Trở nên lành nghề hơn. Tạo nên một thói quen, phát triển bản thân. Đó là một quá trình, một kỹ năng. Không phải vấn đề 'làm được hay không làm được'. Đó là những gì tôi nói với các đồng nghiệp hiện tại: phân tích băng hình không phải là

một thứ gì đó ma thuật. Bạn sẽ không thể quen ngay tức khắc. Nhưng học thì sẽ làm được."

Chương trình thú vị của ZDF là sự bổ sung hoàn hảo cho hành trình hứng khởi bất ngờ của đội tuyển Đức, đưa họ đi đến trận bán kết. Trong điều kiện thời tiết thuận lợi và bầu không khí lễ hội rộn ràng khắp cả nước, khán giả truyền hình đã học được cách nhìn nhận khác. Hàng thập kỷ qua, nếp nghĩ xa rời thực tế đã kéo theo những nhận định mơ hồ về sự yếu kém của đội này, sức mạnh của đội kia, và xu hướng quá đề cao những cầu thủ hàng đầu. Giờ đây tất cả đã bị gạt sang bên nhường chỗ cho màn phô diễn thực tế của những điều nhỏ bé, hữu hình, dễ nhận diện nhưng có thể tạo ra sự khác biệt lớn lao. "Klopp tiếp tục mang đến làn gió mới trong lần ra mắt tại Confederations Cup: anh ấy chỉ toàn nói về những thứ diễn ra trên sân," dẫn lời Christoph Biermann, một trong những nhà báo bóng đá Đức đầu tiên viết chuyên sâu về mảng chiến thuật, trên tờ Süddeutsche Zeitung. Trọng tâm của Klopp hướng vào những toan tính của một trận đấu, qua đó phản ánh sâu sắc kiến thức bóng đá anh học được dưới thời Wolfgang Frank. "Đội nào cũng từng chơi phòng ngự kèm người, nhưng câu hỏi Klopp đặt ra là: 'Liệu pha bóng này có thể ăn bàn không nếu cầu thủ kia không thua trong tình huống một đánh một?' tỏ ra thật xác đáng. Ngày nay, phòng ngự khu vực không còn xa lạ, nhưng thời đó thì vẫn còn rất nhiều nghi vấn xung quanh nó. Chúng ta nên bớt nói về các cầu thủ, hãy nói nhiều hơn về trận đấu."

Các khán giả cảm thấy được giải phóng. Họ được trao những công cụ để tư duy về bóng đá theo cách bớt trừu tượng hơn nhiều. Bằng việc đẩy mạnh nhận thức thông qua vị thế và kinh nghiệm, chương trình của ZDF đã dân chủ hóa công luận về môn thể thao này. Nếu một huấn luyện viên hạng hai có thể khiến Beckenbauer để ý đến, thì có lẽ ai cũng có thể làm được điều đó.

Nhưng câu chuyện còn đi xa hơn thế nhiều. Thành công của Klopp trong vai trò mới đã thay đổi nhận thức lâu nay về những yêu cầu cơ bản của việc huấn luyện, Doehling tin là vậy. "Nếu bạn chơi ở giải hạng Nhất, bạn sẽ là một huấn luyện viên hạng nhất. Chơi ở giải hạng Hai, là huấn luyện viên hạng hai. Trước đây là vậy. Nhưng những gì Klopp làm đã khẳng định - trước hàng triệu người - rằng kiến thức có thể được thu thập, rằng huấn luyện là một nghề có thể học được. Bạn học việc, rồi tốt nghiệp, lên một trình độ mới, bước vào một kỳ sát hạch khác. Bạn phát triển, từng bước một, cho tới khi trở thành một huấn luyện viên, nhờ những gì bạn thể hiện trên đường biên, không phải trên sân đấu. Điều đó đã truyền cảm hứng cho cả một thế hệ huấn luyện viên trẻ tuổi

chưa từng đạt đến đẳng cấp cao nhất khi còn là cầu thủ.

Thành quả của Klopp với Mainz cũng như trên tư cách một Fernseh-Bundestrainer - huấn luyện viên trên truyền hình (Gruschwitz) - là động lực cho rất nhiều huấn luyện viên còn vô danh hơn tại Bundesliga. Những người như Thomas Tuchel và Julian Nagelsmann nhận ra rằng kỹ năng thực tế có hạn của họ không hẳn là rào cản trong việc vươn lên. Các câu lạc bộ, tương tự vậy, được động viên để bớt xét nét kinh nghiệm chơi bóng của người thuyền trưởng.

Nhìn chung, World Cup đã đưa bóng đá Đức thoát khỏi sự ảm đạm và thúc đẩy cải cách. Trong nhiều tuần lễ, những phương pháp gây tranh cãi nhất của Jürgen Klinsmann bắt đầu được chấp thuận ở giải đấu cao nhất: Các thủ môn chơi chủ động hơn giúp đẩy cao tuyến phòng ngự, các bài tập ổn định cơ thể với những huấn luyện viên thể lực người Mỹ, và nhấn mạnh vào sự phát triển tính cách với sự trợ giúp từ những chuyên gia tâm lý thể thao.

Với Klopp, công việc ở ZDF mang lại cho anh cơ hội để nghiên cứu kỹ lưỡng lối chơi của các đội tuyển quốc gia hiếm khi xuất hiện trên truyền hình Đức. Ngoài ra, quãng thời gian này còn giúp anh rút ra nhiều bài học giá trị. Thứ nhất, anh nhận thấy tiềm năng của công nghệ màn hình cảm ứng và mau chóng áp dụng phương tiện hỗ trợ trực quan mới mẻ này vào chính công việc của mình tại Mainz. “Câu hỏi thứ hai của anh ấy hồi năm 2005 là: ‘Tôi dùng cái đó trên máy xách tay ở phòng thay đồ được không?’” Doehling cho hay. “Còn câu đầu tiên là: ‘Nhà vệ sinh ở đâu nhỉ?’ Klopp lanh lợi vậy đó. Anh ấy suy xét mọi thứ. Anh ấy không phải dạng huấn luyện viên muốn trục lợi càng nhiều càng tốt trong thời gian ngắn. Anh ấy quan tâm đến thành công và việc tận dụng tối đa thành quả. Vui hết cỡ, hiệu quả cực đại. Anh ấy khao khát học hỏi. Không ai thực sự hiểu về tiềm năng của hệ thống ấy vào thời điểm đó, không một ai vận hành thứ gì đó tương tự tại Bundesliga. Chúng tôi giúp anh ấy làm được điều đó, chúng tôi phấn khởi vì anh ấy sử dụng nó suốt cả mùa, bởi nó giúp anh ấy trở nên thông thái hơn khi thao tác trên truyền hình trong dịp World Cup. Peter Krawietz có nhiệm vụ ghép những đoạn băng hình để sử dụng vào giờ nghỉ giữa hiệp hoặc trong những buổi chỉ đạo trước trận ở Mainz.”

Nhận thức thứ hai liên quan đến sức mạnh của đám đông trong việc thúc đẩy một đội bóng chạm đến giới hạn và hơn thế. Như nhiều nhà chuyên môn khác, Klopp hoài nghi về cơ hội của

Nationalmannschaft ở cả hai giải đấu, Doehling cho hay. “Ai cũng biết rằng Klinsmann không phải là chiến lược gia tài giỏi nhất thế giới, và chúng ta đều đánh giá thấp tầm ảnh hưởng của trợ lý Löw. Thành công của đội tuyển Đức là một bất ngờ. Tôi e là Klopp sẽ bàn đến sự khác biệt mà động lực tạo ra. Động lực giúp đội bóng vượt qua sự xa lạ về mặt chiến thuật và sự thiếu hụt về mặt chiến lược. Klopp luôn chơi bóng với sự ủng hộ của đám đông, nhưng tại World Cup anh ấy đã được tận mắt chứng kiến đám đông có thể dẫn dắt trận đấu ra sao. Trận gặp Ba Lan cho thấy điều đó. Cầu thủ vào thay người David Odonkor lướt đi trong cơn phấn khích, tung ra một cú tạt bóng để đời và định đoạt trận đấu. Một tinh thần không lẫn vào đâu được. Bạn có thể thấy điều tương tự khi Klopp khuấy động đám đông ở trận đấu của Liverpool trước Borussia Dortmund. Buổi tối hôm đó, chính đám đông tại Anfield đã đưa đội yếu hơn đi tiếp. Họ thậm chí đã giúp đội bóng ghi bàn thắng quyết định.”

Gruschwitz như chực khóc khi hồi tưởng về những mùa hè đồng hành cùng Klopp. “Cậu ấy là một người làm việc nhóm xuất sắc,” ông nói. “Cậu ấy không chỉ có mặt ngay trước khi chúng tôi lên hình mà còn sẵn sàng tham gia đóng góp ý kiến hàng giờ trước đó. Có những buổi thảo luận buộc phải kéo dài để quyết định việc phát sóng cái gì, và cậu ấy lường được trước mọi rủi ro. Vào những ngày nghỉ, chúng tôi thường đi ăn cùng nhau. Cậu ấy muốn trở thành một phần thực sự của nhóm. Cậu ấy đích thực là người của chúng tôi.”

Nói vậy không phải là không có đôi lần nóng nảy, cáu bẳn. Trước hôm World Cup khởi tranh, Klopp trong cơn bực bội đã đá thủng một trong những bức tường giấy dán ở quầy đón tiếp tại trường quay và lớn tiếng quát tháo mọi người vì hệ thống gặp lỗi. “Mọi chuyện ổn cả, không vấn đề gì hết,” Doehling cho hay. “Anh ấy xử sự như vậy chỉ vì luôn muốn mọi thứ diễn ra suôn sẻ. Anh ấy luôn bảo: ‘Khớp vài thứ để mai chạy cho ngon nghẻ nào.’ Anh ấy vô cùng hứng thú, không phải là việc xấu đẹp ra sao khi lên hình, mà là chất lượng như thế nào. Lúc anh ấy mất bình tĩnh, mọi người phải vội vã hơn chút, rồi đến khi êm xuôi, tất cả lại vui vẻ. Lúc lên hình, Klopp không quên nhắc tên những người làm công tác hậu trường, để khiến họ cảm thấy mình được góp sức. ‘Mike, cho chạy băng đi,’ anh ấy ra lệnh. Các sếp bảo anh ấy rằng cách nói đó không thích hợp trên truyền hình. Nhưng Klopp mặc kệ.”

Trong những ngày tháng đó, sự nổi tiếng của Klopp tiệm cận mức đội tuyển quốc gia và những huấn luyện viên của họ. Người ta dừng lại để chụp ảnh chung và xin chữ ký của anh bên ngoài sân

vận động ở Berlin. Chủ tịch Liên đoàn Bóng đá Đức Dr Theo Zwanziger nói đùa tại một buổi họp mặt các huấn luyện viên vùng Bavaria rằng bà dì ông yêu cầu ông phải bổ nhiệm Klopp - khách mời danh dự ở sự kiện trên - làm Bundestrainer tiếp theo.

Ở trận giao hữu đầu tiên của Mainz trong giai đoạn nghỉ sau mùa giải, xướng ngôn viên trên sân Bad Göging giới thiệu Klopp là "anh chàng nổi tiếng đến từ đài truyền hình" và hỏi liệu anh có tiếp tục làm chương trình về bóng đá không. Vị huấn luyện viên của Mainz thận trọng thừa nhận rằng người ta cần "mồm miệng" để đại diện và tượng trưng cho câu lạc bộ, nhưng lại phản đối việc trở thành tâm điểm của sự chú ý. Những nhân chứng tại trận đấu kể lại rằng có rất nhiều cổ động viên muốn có chữ ký của Klopp. Nhưng chẳng ai hỏi xin chữ ký của bất kỳ cầu thủ Mainz nào.

Chương trình về World Cup của đài ZDF giành giải thưởng truyền hình Đức cho hạng mục Chương trình Thể thao hay nhất vào tháng 11 năm 2006. Hợp đồng của Klopp với kênh được gia hạn đến Euro 2008. Hai năm sau, anh lại nhận được giải thưởng truyền hình Đức cho công tác bình luận tại World Cup 2010 với đài RTL. Và những danh hiệu đáng khao khát hơn nữa sẽ theo chân anh không lâu sau đó.

14
60.000 GIỌT NƯỚC MẮT

Mainz 2007-08

Quay lại mốc thời gian tháng 5 năm 2007, vài tuần sau lần rớt hạng đầu tiên của Jürgen Klopp trên tư cách cầu thủ lẫn huấn luyện viên. Khi đó, anh đang điều hành một nhà nghỉ bình dân ở vùng nông thôn Thuringia, nơi trước đây là "đường băng tử thần" của biên giới nội Đức. Một công việc tạm thời. Bốn năm trước, Klopp từng đưa toàn đội Mainz 05 đến một căn nhà gỗ kém tiện nghi tương tự cho một chương trình sinh hoạt tập thể, trong lần về nhì để giành quyền lên hạng ở mùa 2003-04. Chuyến trở về hoang dã cùng lứa cầu thủ 2007-08 này được kỳ vọng sẽ tạo ra tác động và kết quả tích cực như lần trước.

Ba mươi chàng trai ngủ trên những chiếc giường tầng trong một căn phòng. Ngày mới bắt đầu từ sáu giờ sáng, khi vị huấn luyện viên của họ bật oang oang ca khúc bất hủ của dòng nhạc Schlager Đức "Guten Morgen, Sonnenschein" trên một chiếc cát-xét cầm tay. "Tôi sẽ chẳng bao giờ quên được điều đó," Neven Subotić cho hay, dù anh thậm chí chẳng nhớ đó là bản gốc theo phong cách acoustic của nữ ca sĩ Hy Lạp Nana Mouskouri hay là bản cover năm 1989 của Ireen Sheer. "Sáng nào chúng tôi cũng mệt rũ người. Nhưng vẫn phải dậy, tự làm bữa sáng, chuẩn bị bữa trưa và bữa tối. Gọt cà rốt, mấy việc đại loại như vậy. Đợt đó, tiền vệ Milorad Peković bị chấn thương. Cậu ấy không thể tham gia các buổi tập - những trò chơi trong rừng yêu cầu chúng tôi phải hợp tác để hoàn thành mục tiêu chung - thế nên cậu ấy là 'bảo mẫu' của cả nhóm: nấu một nồi xúp thật to cho tới khi mọi người về ăn trưa."

Cách không xa khu tá túc đơn sơ, là một dãy hàng rào dây thép gai, một chòi canh và một viện bảo tàng nhắc nhở khách quan về

sự chia rẽ của nước Đức. “Các cầu thủ, dù dễ tổn thương vì những liên tưởng kiểu này, cũng có thể hiểu được sự lựa chọn nơi đóng quân của đội bóng là một điều mang tính biểu tượng: Mainz 05 mong mỏi bước qua một lần ranh mà chỉ mới đây thôi họ đã đi ngược lại bởi chiếc vé xuống hạng,” tờ Die Welt viết. Về khía cạnh thể chất, Klopp đùa cợt, họ đã “vượt giới hạn” trong quá trình tập huấn.

Người đàn ông bốn mươi tuổi nhìn nhận bước lùi này là thời cơ để mài sắc những chiến lược của anh. “Ở giải hạng Hai, lối chơi - công việc của ban huấn luyện - có tác động đến thành công và thất bại lớn hơn nhiều so với ở Bundesliga, nơi mà phẩm chất của từng cá nhân bên phía đối thủ có thể hủy hoại một kế hoạch tinh vi nhất,” anh nói. Một chặng đường thành công, tờ Die Welt hoài nghi, “có lẽ đủ khả năng giúp Klopp vượt qua giới hạn của cá nhân anh, để đến một câu lạc bộ mới sau này.”

Người Mainz giữ vững niềm tin. Toàn bộ 15.000 vé mùa được bán hết, công ty tín dụng Coface có trụ sở tại địa phương đồng ý mua quyền đặt tên cho sân bóng hiện đại mà hội đồng thành phố đang có kế hoạch xây (chi phí 60 triệu euro, sức chứa 35.000 chỗ) trên một lô đất thương mại, cách ngoại ô thành phố năm phút lái xe, không xa nơi ở của Klopp tại Gonsenheim.

Ba trong số những cầu thủ hay nhất mùa trước - Manuel Friedrich, Leon Andreasen, Mohamed Zidan - không theo Mainz xuống hạng. Một hàng tiền vệ gần như mới với Miroslav Karhan - chiến binh mạnh mẽ người Slovakia từ VfL Wolfsburg; Tim Hoogland (Schalke); Daniel Gunkel (Energie Cottbus); và một trung vệ thiếu niên đã thể hiện được sự điềm tĩnh, chững chạc để nhanh chóng biến mình trở thành bất khả xâm phạm: Subotić. Sau trải nghiệm ra sân cho đội một ở trận đấu chia tay Bundesliga gặp Bayern, cầu thủ người Serbia đã trưởng thành mau lẹ để chơi ba mươi ba trong tổng số ba mươi tư trận ở giải hạng Hai, và mắc rất ít sai sót. Anh cho rằng mình có được phong độ cao là nhờ cách dạy dỗ chu đáo mà không phải lúc nào cũng hòa nhã của Klopp.

“Klopp có quãng tâm trạng rất rộng,” anh nói. “Ông ấy đôi khi có thể rất phũ. ‘Ồ, ông ấy đang quát mình. Bớt nóng đi, thầy ơi.’ Nhưng ngẫm lại, có lẽ lúc ấy tôi cần điều đó. Ông ấy ở vị trí thích hợp hơn để phán xét. Cái tính đó của ông ấy là kiểu ngày xưa: khắc nghiệt. Nhưng cũng có những lúc ông ấy chủ động đến gặp tôi và hỏi han: ‘Ổn cả chứ? Cần gì thì cứ cho chúng tôi biết nhé. Chúng tôi muốn giúp đỡ. Chúng tôi ở đây vì cậu. Chúng tôi muốn cậu chơi tốt.’ Những lúc như thế ông ấy giống một đồng nghiệp,

không phải cấp trên. Tôi cảm thấy mình có thể tiếp xúc với ông ấy. Điều đó giúp tôi giải tỏa nhiều bất an. Khi đó, tôi là chỉ là cậu thiếu niên, một thân một mình trên một mảnh đất xa lạ, ở nhà tập thể, được trả tiền để chơi bóng. Lố bịch, thực sự. Đấy là một tình cảnh vô cùng lạ lẫm. Còn thiếu mỗi nước huấn luyện viên bảo bạn là: 'Cậu phải thể hiện đi, không là năm sau mất chỗ đấy.' Tôi được trao thời gian để trưởng thành."

Đôi khi, trên sân tập, cường độ thanh âm có thể cao vọt lên, nhưng cách khiển trách của Klopp luôn được hướng vào khía cạnh cầu thủ, chứ không phải con người, Subotić lý giải. "Với tôi việc bị la mắng giống như nghe phải chuông báo động vậy. Nó giúp tôi biết là mình mắc lỗi; rằng tôi đáng ra có thể làm tốt hơn. Cách góp ý luôn tôn trọng, không bao giờ là kiểu lăng mạ như đôi lúc bạn nghe thấy từ mấy huấn luyện viên ở 2. Bundesliga. Mấy thứ đó làm bạn són ra quần mất."

Quan sát nhiều buổi tập trên đường biên, Doehling không để ý thấy bất kỳ điều gì khác thường trong cách Klopp giao tiếp với các cầu thủ. "Nhưng nếu bạn thấy cách họ tương tác với anh ấy trong trận đấu, bạn sẽ ngay lập tức nhận ra rằng anh ấy đã tìm được một cách giao tiếp hiệu quả trong phòng thay đồ. Bạn không thể đối xử với tất cả mọi người theo cùng một cách. Đó là trí thông minh xã hội: bạn phải phán đoán ra cách để nói chuyện với ai đó. Chắc chắn cũng có đôi lúc anh ấy mắc sai lầm, nhưng phần lớn đều chuẩn xác. Mấy thứ bạn nghe được về vài huấn luyện viên hàng đầu khác - họ không nói chuyện với các cầu thủ trong nhiều tuần lễ hoặc sỉ nhục cầu thủ trước tập thể - chẳng bao giờ xuất hiện ở Kloppo. Anh ấy không làm mấy trò đó."

"Với Klopp, mọi thứ đều rất nhân văn," Subotić xác nhận. "Những điều này được coi là căn cứ, động lực, là phương tiện để vươn tới đỉnh cao. Ở Klopp có sự dung hòa của cả hai: sự thô bạo và dịu dàng."

Năm đó, Mainz của anh trình diễn hai bộ mặt khác nhau. 05 khởi đầu mùa giải thuận lợi bằng chiến thắng Koblenz 4-1. Tuy nhiên, trong bảy trận tiếp theo thì có đến ba trận thua không bàn thắng trước những đội bóng mạnh hơn: 3-0 trước đối thủ kỵ giơ Greuther Fürth; 2-0 trước Kickers Offenbach dẫn dắt bởi người thầy cũ của Klopp Wolfgang Frank; và 1-0 trước TSG Hoffenheim, tập thể đắt giá dưới sự chỉ đạo chuyên môn của Ralf Rangnick. Nguy cơ đổ vỡ dần dần được manh nha. Họ bước vào kỳ nghỉ đông ở vị trí nhì bảng với ba mươi mốt điểm, nhỉnh hơn Köln, Freiburg (cùng có ba mươi điểm), Fürth (hai mươi chín điểm) và 1860 (hai

mươi tám điểm).

Vào ngày 9 tháng 1 năm 2008, điện thoại di động của Klopp đổ chuông. Số lạ. Heidel, đang ngồi cạnh anh trong khách sạn nơi đội bóng tập huấn mùa đông ở Costa Ballena, Tây Ban Nha, ngay lập tức nhận ra chuyện hệ trọng: "Klopp đứng bật dậy, gật gù 'vâng, vâng' như một cậu bé ngoan ngoãn." Giám đốc Điều hành Uli Hoeness của Bayern ở bên kia đầu dây. Người đàn ông quyền lực bậc nhất bóng đá Đức đang gọi cho Mainz 05, cho Klopp. Đội bóng giữ kỷ lục về số lần vô địch quốc gia đang tìm một huấn luyện viên mới để kế nhiệm một Ottmar Hitzfeld kỳ cựu ở mùa giải tới. Hoeness: "Chúng tôi đang cân nhắc giữa một ứng viên ngoại, có tên tuổi, và một ứng viên nội, ít tên tuổi hơn. Anh là phương án thứ hai. Anh có thể qua đây để nói chuyện được không?" "Ta có thể bàn về chuyện đó," Klopp từ tốn đáp.

"Tôi khuyên cậu ấy làm tới đi," Heidel nói. "Tôi bảo: nếu không làm thì cậu đúng là đồ điên." Mối quan hệ giữa họ vô cùng khăng khít, ông nói thêm, đến mức Klopp luôn giãi bày với ông về những cuộc tiếp xúc của các câu lạc bộ khác. Màn theo đuổi của Bayern quả thật vô cùng cám dỗ. Nhưng Klopp cũng ý thức được anh chỉ là sự lựa chọn thứ yếu tại Allianz Arena, một phương án dự phòng nếu những cuộc thương lượng phức tạp, tuyệt mật của Những người Bavaria với ứng viên ngoại nặng ký kia thất bại. Tuy vậy, suy nghĩ đó dẫu sao cũng chẳng giúp xoa dịu nỗi thất vọng của anh khi hai ngày sau Hoeness gọi lại báo tin xấu. "Chúng tôi đã chọn Jürgen kia rồi," vị lãnh đạo của Bayern nói. "Jürgen kia là ai vậy?" Klopp hỏi, chết lặng đi một hồi. Anh nghĩ đội bóng lớn nhất nước Đức sẽ đưa về một huấn luyện viên ngoại quốc. Nhưng "ứng viên ngoại, có tên tuổi", giờ lộ ra, là người đang định cư tại California - Jürgen Klinsmann, cựu huấn luyện viên trưởng đội tuyển Đức. Heidel: "Hoeness nói thêm rằng sự lựa chọn của Bayern 'khá giống với anh, Klopp ạ'. Cậu ấy không thực sự thú nhận nhưng tôi có thể thấy rằng chuyện đó với cậu ấy là một cú sốc. Cậu ấy có chút tổn thương." Phóng viên Reinhard Rehberg của Mainz sau này nhớ lại Klopp đã điều hành buổi tập hôm đó trong một tâm trạng tệ hại. "Nhưng cậu ấy mau chóng trở lại bình thường," Heidel cho hay. "Klopp rất giỏi trong việc vượt qua nghịch cảnh."

Mặc dù vị huấn luyện viên của Mainz có đôi chút phiền lòng vì thua thiệt trước người đồng hương Swabia cùng tên, nhưng thất bại này chẳng mấy chốc đã biến thành chiến thắng. Hoeness công khai thừa nhận rằng Klopp, huấn luyện viên giải hạng Hai hứng chịu cảnh rớt hạng bảy tháng trước đó, từng là phương án rất

nghiêm túc cho công việc hấp dẫn bậc nhất ở nền bóng đá cấp câu lạc bộ tại Đức. Câu nói này "chẳng khác gì một sự ban phước dành cho anh," tờ Frankfurter Rundschau viết. "Klopp từng bị hạ thấp một cách lệch lạc thành một diễn giả, với năng lực PR được mài giũa trong vai trò chuyên gia truyền hình. Việc được lựa chọn làm ứng viên kế nhiệm Hitzfeld, đã tự nó hướng sự chú ý đến những phẩm chất khác của anh." "Được Bayern cân nhắc là một vinh hạnh," Klopp khiêm nhường nói.

Theo quan điểm của Heidel, "Bayern không có gan" để chọn một huấn luyện viên chưa có trải nghiệm bóng đá đỉnh cao, phớt lờ sự thật rằng Klopp còn dày dạn kinh nghiệm hơn nhiều so với Klinsmann vào thời điểm đó. "Tôi bị gạ gẫm thử liều với Klinsmann," một Hoeness rầu rĩ thừa nhận sau đó, "chúng tôi chiêu mộ nhầm Jürgen. Tất cả chúng tôi đều hiểu rằng đó là một sai lầm lớn." Nghị trình cải cách của Klinsmann, dù "thuyết phục trên giấy tờ" (Hoeness), nhưng không chinh phục được đội bóng và câu lạc bộ vì sự thiếu hụt trầm trọng về mặt tiểu tiết chiến thuật. Cựu tiền đạo VfB Stuttgart bị sa thải khi mùa giải đầu tiên của anh trôi qua được mười tháng, trong bối cảnh Bayern có nguy cơ lỡ hẹn với Champions League.

Ở giai đoạn hai của mùa giải, thành tích của Mainz tiếp tục ở mức chấp nhận được, tuy không tạo dựng thêm bất kỳ động lực thực sự nào. Các chàng trai của Klopp dễ dàng trở thành tập thể chơi bóng hay nhất sau Borussia Mönchengladbach và Hoffenheim, kiên nhẫn khi cầm bóng và già dặn về mặt chuyên môn hơn nhiều so với đại đa số các đối thủ. Sự vượt trội đó, thật không may, lại chuyển hóa thành một chút tự mãn. Những trận đáng thắng lại hòa. Những trận đáng hòa thì lại thua.

Tuy nhiên, Mainz không khi nào rời xa những vị trí thăng hạng. Và tính thương mại của Klopp cũng không bị ảnh hưởng bởi chuỗi trận kém ấn tượng của đội bóng. Ngược lại: được cổ vũ bởi màn dạm hỏi của Bayern trước đó, một số câu lạc bộ Bundesliga cho rằng viễn cảnh bất an của FSV có thể khiến mọi thứ dễ dàng hơn cho họ nhằm tách Klopp khỏi tổ ấm của anh tại sân Bruchweg. 1. FC Köln, được dẫn dắt bởi một Christoph Daum dị biệt - người lỡ màn bổ nhiệm vào vị trí huấn luyện viên trưởng đội tuyển Đức sau khi trượt bài kiểm tra chất kích thích vào tháng 10 năm 2000 - đưa ra lời đề nghị. Heidel: "Mọi thứ luôn cởi mở và rõ ràng giữa chúng tôi. Kloppo bảo: 'Tôi sẽ đi gặp Giám đốc Thể thao của Köln - Michael Meier. Thực ra tôi chả định đến đâu nhưng tôi muốn xem họ sẽ nói gì. Tôi muốn nói để ông biết.' Tôi đáp, 'Không thành vấn đề. Đi đi, nghe xem ông ta nói gì. Cậu sẽ chỉ nghiệm ra là ở Mainz

cậu sung sướng thế nào thôi. Mà làm ơn đừng để ai phát hiện ra'." Y như Heidel dự đoán, cuộc gặp gỡ bí mật tại nhà một trong những người họ hàng của Meier ở Frankfurt không đi đến đâu. Klopp rời cuộc hẹn với tâm trạng thờ ơ cùng cực. (Köln, một đối thủ tranh suất lên hạng, sau đó phàn nàn một cách trơ trẽn rằng Mainz đang cố gieo mối bất hòa bằng cáo buộc vô căn cứ chuyện Meier liên hệ với Klopp, điều này khiến Heidel phải công khai cuộc tiếp xúc bất thành nói trên.)

Tháng 2 năm đó, một đoàn đại biểu cấp cao đến từ Hamburger SV - gồm Giám đốc Thể thao Dietmar "Didi" Beiersdorfer, CEO Bernd Hoffmann cùng Giám đốc Marketing và Truyền thông Katja Kraus - cũng tới thăm gia đình Klopp tại Gonsenheim. Bên bàn ăn với pizza, bánh ngọt và cà phê, những người phương Bắc thăm dò thiện ý và tính phù hợp của Klopp trong việc tiếp quản một trong những đội bóng giàu ảnh hưởng của giải đấu ở mùa tới. Hoffmann và Kraus chắc chắn rằng họ đã tìm được đúng người, một huấn luyện viên trẻ trung, nhiệt huyết sẽ đưa một tập thể thiện chiến trở thành ứng viên vô địch một lần nữa. Nhưng Beiersdorfer lại không chắc như vậy. Liệu một câu lạc bộ ở tầm như HSV có thể bổ nhiệm một huấn luyện viên với biệt danh Kloppo không, cựu hậu vệ này tự hỏi. "Các ông có Giám đốc Thể thao là Didi, đúng không nhỉ?", vị huấn luyện viên của Mainz đáp trả kèm một nụ cười.

Các tuyển trạch viên được chỉ dẫn để theo dõi một cách kín đáo đối với Klopp (và các ứng viên khác cho vị trí này như Bruno Labbadia, Fred Rutten, Martin Jol) trong lúc làm việc. Kết quả được tập hợp thành một hồ sơ và trình bày ở buổi họp ban lãnh đạo. Phong cách huấn luyện cùng thương hiệu bóng đá của Klopp được đánh giá cao nhưng các gián điệp của HSV cũng nhận xét thấy rằng anh không hay cạo râu, đến tập muộn, mặc quần jeans rách và ăn nói thô lỗ với các phóng viên địa phương.

"Đúng kiểu chuyện của Hamburg," Heidel vừa nói vừa lắc đầu. "Quần của cậu ấy bị thủng, họ bảo vậy. Lại đồn cả chuyện cậu ấy đến tập muộn ư? Jürgen Klopp không bao giờ đến tập muộn, không một lần nào trong những năm đó. Và họ còn bảo cậu ấy xấc xược với cánh nhà báo. Ừ, đúng đấy. Cậu ấy quen biết mấy tay đó cả mười lăm năm nay rồi, bọn họ toàn gọi nhau bằng tên cúng cơm. Họ như bạn bè vậy thôi. Khi cậu ấy bảo bọn họ 'các ông mất trí mẹ nó rồi' trong một buổi họp báo, lúc không có camera nào chạy, họ vui vẻ tiếp nhận nó. Nhưng mấy bố từ Hamburg lại làm ra vẻ: 'Ôi trời ạ, gã này không thể đến Hamburg được. Không thể nào'."

Klopp tỏ ra không hài lòng khi những tìm hiểu của các tuyển trạch viên đến tai anh. “Những ai đã làm bóng đá thì nên hiểu cách tôi làm việc thế nào, bộ dạng của tôi ra sao. Không cần phải cử do thám làm gì cả. Đấy là kiểu nghiệp dư,” anh nói với tờ Bild am Sonnta vào năm 2011. “Tôi cảm thấy bị xúc phạm khi nghe bảo là mình không đúng giờ. Có lẽ chẳng có ai đúng giờ hơn tôi được đâu. Không cạo râu - chỉ có điều này là đúng. Tôi gọi cho ông Beiersdorfer và bảo: ‘Trong trường hợp các ông vẫn quan tâm đến tôi - thì tôi từ chối. Xin đừng gọi lại’.”

Thất bại của Hamburger SV trong việc chiêu mộ Klopp, huấn luyện viên triển vọng bậc nhất ở thế hệ của anh, đã trở thành một phần của bóng đá dân gian Đức, phiên bản Bundesliga của sự kiện giám đốc hãng thu âm Decca Records Dick Rowe từ chối nhóm The Beatles. Tuy nhiên, liệu cách ứng xử tùy tiện của Klopp có thực sự khiến anh phải chịu thiệt hay không là điều không chắc chắn. Một cựu quan chức HSV từng trực tiếp tham gia vào quá trình tìm kiếm khẳng định rằng Jol - người đưa Tottenham Hotspur đến vị trí thứ năm ở mùa 2006-07 và khi đó đang thất nghiệp - được cho là sự lựa chọn khả dĩ nhất bởi đa số thành viên trong ban lãnh đạo, bởi họ không vừa mắt với cách ăn mặc của Klopp. Thế nhưng, sau thành công ban đầu dưới thời Jol là lọt vào bán kết UEFA Cup và Cúp Quốc gia Đức ở mùa 2008-09, HSV sớm thấy nuối tiếc cho quyết định của họ. “Chúng tôi có thể không lọt được vào chung kết Champions League với Klopp nhưng tôi chắc chắn giờ câu lạc bộ sẽ có một vị thế tốt hơn,” một Hoffmann buồn rầu chia sẻ với tờ Sport-Bild vào năm 2014. Beiersdorfer, tương tự vậy, thừa nhận đã có “một vài đêm mất ngủ” vì để tuột mất Klopp. Cho tới thời điểm anh rời Dortmund vào năm 2015, Hamburger SV đã bổ nhiệm tổng cộng mười hai huấn luyện viên khác nhau (trong đó Labbadia có hai nhiệm kỳ), đánh đổi những trang sử tại đấu trường châu Âu lấy những cuộc chiến chống xuống hạng như cơm bữa và trở thành một điển hình cho nỗi bất lực triền miên.

Trở lại thời điểm tháng 4 năm 2008, dư luận truyền thông về tương lai còn bỏ ngỏ của Klopp - anh hết hợp đồng vào tháng 6 - dâng lên đến đỉnh điểm. Nhóm ultra của Mainz lo ngại về khả năng chia tay tới mức làm trái với thỏa thuận trước mùa - là không được gọi huấn luyện viên ra chỗ mình trong phần hát hò mang tên “Humba” theo thông lệ sau tiếng còi mãn cuộc. (Klopp luôn muốn các cầu thủ, chứ không phải mình, trở thành tâm điểm trong màn tán dương của đám đông.) Sau chiến thắng 3-0 ở trận derby trước SV Wehen Wiesbaden ở vòng 27, tiếng hô “Jürgen ra hàng rào” vang lên, lặp đi lặp lại, cho đến khi vị huấn luyện viên rốt cuộc cũng mủi lòng. Màn thể hiện mang tính nịnh

nọt từ các khán đài là nỗ lực rõ ràng nhằm lay chuyển quyết định của Klopp. “Tôi hiểu động cơ của họ, đó là lý do vì sao tôi đồng ý hát cùng họ,” anh nói, nhấn mạnh rằng mình nhận thức rõ về sức mạnh của cảm xúc trên sân đấu.

Vài ngày sau, Klopp nói với các phóng viên rằng anh đã đưa ra quyết định. Anh sẽ ký một hợp đồng mới với câu lạc bộ - nếu họ được thăng hạng trở lại Bundesliga mùa tới. “Chúng tôi có nhiều buổi thảo luận đầy cảm xúc và đi đến nhất trí rằng nếu đội bóng mất suất lên hạng thì đó sẽ là lúc thích hợp để chia tay,” anh nói. Báo chí ghi lại tuyên bố của Klopp là “một kiểu ‘Jein’ (nước đôi) rành rành” - vừa “Ja” (có) lại vừa “Nein” (không). Sau phát biểu đó, mối quan hệ của anh với Mainz vẫn vui vẻ bình thường. Trước ba vòng đấu còn lại, FSV xếp nhì bảng, hơn Hoffenheim hai điểm.

Klopp yêu cầu các cổ động viên tại Bruchweg phải hò hét thật lực ở trận đấu trên sân nhà trước Alemannia Aachen. Vị thuyền trưởng mang phong cách “nhà tuyên truyền” (Süddeutsche Zeitung) của Mainz được đáp ứng mong muốn. Dưới ánh đèn cao áp sáng choang, bầu không khí trên sân vận động rộn ràng, “ồn ào hơn thường lệ”, Rehberg và Karn viết. Nhưng trên sân cỏ thì vẫn là cục diện thường thấy của đội. 05 tạo ra vô số cơ hội nhưng không thể tận dụng, để rồi mười lăm phút trước khi hết giờ, một pha phản công của Aachen tìm được mành lưới. Mainz rơi xuống vị trí thứ tư. Ba ngày sau đó, với đội hình chắp vá bởi chấn thương, Mainz hoàn toàn sụp đổ sau thất bại 2-0 trên sân của 1. FC Köln. Họ giậm chân tại chỗ. Vẫn còn cơ hội, dù rất mong manh: đội xếp thứ ba Hoffenheim phải thua hoặc hòa trước Greuther Fürth, còn Mainz phải đánh bại St Pauli. Trận đấu cuối cùng của Klopp trên tư cách huấn luyện viên FSV kết thúc với chiến thắng 5-1 trước đội bóng sở hữu phong cách lập dị đến từ Hamburg. Tuy vậy, Hoffenheim cũng dễ dàng hạ Fürth 5-0, đồng nghĩa với việc họ tiến lên Bundesliga, còn Mainz ở lại. Mười tám năm của Jürgen Klopp tại sân Bruchweg - gần mười một năm là cầu thủ và hơn bảy năm làm huấn luyện viên - kết thúc trong tuyệt vọng. Trong bóng đá, chẳng có gì tồi tệ hơn cảm giác hoàn toàn bất lực. Anh hay đội bóng chẳng thể làm được gì hơn trong ngày hôm đó để đưa Mainz lên Bundesliga và kéo dài mối lương duyên giữa họ.

Hai mươi nghìn cổ động viên trên sân vận động đứng cả dậy để an ủi vị huấn luyện viên đang thổn thức với ca khúc “You’ll Never Walk Alone”. Klopp chỉ hoàn thành được hai phần ba màn diễu hành tri ân trước khi bật khóc nức nở. Anh bỏ trốn vào phòng thay đồ, chạy ngang qua sân, bỏ lại phía sau sự buồn thảm. “Với Mainz, đó là sự khởi đầu của một chân trời mới mà chúng tôi chưa

từng mong muốn," Heidel cho hay. "Nếu được quyết định, tôi muốn tiếp tục làm việc cùng cậu ấy trong mười năm nữa."

Ba mươi nghìn người tụ tập ở quảng trường Gutenbergplatz vào tối thứ Sáu sau đó để dành cho Klopp màn chia tay thứ hai, hân hoan hơn. Cũng trong ngày hôm đó, anh có buổi ra mắt với tư cách tân huấn luyện viên của Dortmund. Trở lại nơi bắt đầu sự nghiệp huấn luyện, giọng Klopp oằn xuống dưới sức nặng của những giọt nước mắt. "Mọi thứ tôi có, mọi điều tôi làm, các bạn đã giúp tôi hoàn thành chúng - mọi thứ," anh ngập ngừng trên sân khấu.

"Mọi người đều khóc," Subotić cho hay. "Người lớn, phụ nữ, trẻ em. Mấy đứa nhóc chập chững chẳng hiểu gì cũng mếu máo, vì thấy ai cũng khóc. Cuộc chia ly đó thực sự chứng tỏ ông ấy đã khuấy động nhiều thứ cảm xúc như thế nào, và mang mọi người lại gần nhau ra sao. Trước đó tôi từng chứng kiến ông ấy ăn mừng, cũng từng thấy ông ấy trầm ngâm. Nhưng đây là một con người khác của ông ấy. Đó không phải là sự phiền não, mà là sự quả quyết. Cống hiến suốt nhiều năm của ông ấy đã được thừa nhận. Ông ấy là ngôi sao của đội bóng, là vai chính trong một câu chuyện phi thường. Tối hôm đó, bạn có thể thấy ông ấy có ý nghĩa như thế nào với cả thành phố. Rất xúc động, khó mà quên được."

"Buổi chia tay Klopp xứng đáng hạng nhất thế giới," Heidel nói đầy tự hào. "Tôi không biết đã có huấn luyện viên nào được tiễn đi kiểu vậy chưa, với một sân khấu ở trung tâm thành phố, và 30.000 người, tất cả những điều đó dành cho một người duy nhất. Thường thì, đoạn kết của các huấn luyện viên là bị sa thải. Hoặc họ chủ động ra đi, theo cách này hay cách khác, kèm một bó hoa trên tay. Tại Mainz, đó là một tấm băng rôn khổng lồ giữa biển người: 'Cảm ơn, Kloppo'. Đấy là màn chia tay cảm xúc nhất có thể tưởng tượng ra. Không phải vì tôi là người tổ chức nên tôi nói vậy đâu."

Klopp quả quyết với những tín đồ của 05 rằng anh sẽ không bao giờ quên họ và sẽ ăn mừng rôm rả màn thăng hạng của Mainz tại quảng trường thành phố - từ một vị thế khác - ở mùa giải tới. Anh cảm ơn Christian Heidel và Harald Strutz vì đã "trao cho tôi cơ hội để lựa chọn công việc mình hằng mơ ước", rồi khiển trách một tờ báo địa phương giấu tên vì đã đăng những bình luận chê bai nhắm đến người kế nhiệm anh, Norwegian Jørn Andersen, và đe dọa rằng "họ sẽ không có thêm bất kỳ buổi phỏng vấn nào nữa". Nghe có vẻ hơi gay gắt, nhưng vị huấn luyện viên bốn mươi tuổi chỉ muốn nhắc lại một vấn đề mà anh đã nhấn mạnh đi nhấn

mạnh lại với các phóng viên trong quá khứ. Một câu lạc bộ ở tầm vóc và điều kiện như Mainz, anh thuyết giảng trên sân khấu, chỉ có thể thành công "khi tất cả mọi người cùng nhìn về một hướng, khi ai cũng có cho mình bầu nhiệt huyết lớn lao mỗi khi bước vào sân vận động hay kể cả khi theo dõi trận đấu tại nhà. Đó chính là khích lệ lớn lao để chúng tôi cháy hết mình. Nếu chúng ta không tiếp thu được bài học đó sau mười tám năm đồng hành, thì tôi chẳng còn biết nói gì nữa."

Subotić nhớ rõ về buổi tối hôm đó còn vì một lý do nữa, mang tính cá nhân hơn. Giữa buổi tri ân, Klopp gọi anh này ra một góc, để bước đầu rủ rê hậu vệ này về Dortmund cùng anh. "Ông ấy có hàng triệu thứ phải nghĩ đến tối hôm đó, nên tôi tự nhủ điều thiết thực nhất mà tôi nên làm là đến chúc mừng cho màn chia tay đẹp đẽ và hỏi thăm: 'Ông ổn không, cảm giác thế nào?' Nhưng ông ấy chỉ ghé sát tai tôi nói nhỏ: 'Lúc nào mà cậu muốn chuyển đi đâu đó, thì gọi cho tôi trước nhé.' Có 30.000 người ở đó, gia đình, bạn bè, các cầu thủ và cả các cụ bà đáng kính nữa, nhưng ông ấy vẫn dành vài phút để trò chuyện với riêng tôi. Cảm giác thật tuyệt. Tôi sẽ không bao giờ quên được khoảnh khắc đó, đặc biệt là trong hoàn cảnh như vậy. Ông ấy đã uống một chút. Ông ấy xứng đáng với tất cả. Đó không phải là một buổi lễ kỷ niệm mà là một bữa tiệc mừng. Và nó thay đổi cuộc đời tôi mãi mãi."

15
KHI NGUỒN SÁNG LAY LẮT

Dortmund 2013-15

Borussia Dortmund đã chơi vô cùng ngang ngửa với đội bóng mạnh nhất châu Âu ở trận chung kết Champions League 2013 tại Wembley. Tuy nhiên, việc họ bị Bayern bỏ xa hai mươi điểm khi chiến dịch Bundesliga kết thúc dấy lên một câu hỏi không lấy gì làm dễ chịu. Tại sao Dortmund lại thua thiệt nhiều đến vậy ở đấu trường quốc nội? Hai kết quả hòa 1-1 tại giải vô địch quốc gia trước đội bóng giành cú ăn ba cho thấy sự bất lực trong việc đánh bại những đội bóng yếu hơn chính là vấn đề hệ trọng nhất. Klopp và đội ngũ cộng sự của anh tin rằng câu trả lời không phải là thay đổi, mà là tiếp tục một cách tốt hơn và nhanh hơn. "Chúng tôi muốn xây dựng một cỗ máy pressing mới," anh tuyên bố, trước khi bước vào giai đoạn nghỉ hè.

Mario Götze đã đầu quân cho Pep Guardiola, còn Robert Lewandowski chỉ là chưa đến lúc. Việc Bayern miễn cưỡng đưa ra một lời đề nghị hợp lý để chiêu mộ tiền đạo người Ba Lan trước khi hợp đồng của cầu thủ này ở sân Signal Iduna Park đáo hạn vào năm 2014 đã đẩy mối quan hệ giữa hai câu lạc bộ xuống dưới cả mức lạnh nhạt. Matthias Sammer, cựu danh thủ Dortmund trở thành Giám đốc Thể thao Bayern, phải hứng chịu sự sỉ nhục hiếm thấy. "Nếu tôi là hắn ta, tôi sẽ cảm ơn Chúa vì ai đó có ý tưởng mướn tôi mỗi lần thấy tôi bước vào sân tập của Bayern," Klopp nói. "Không có Sammer thì không biết Bayern có mất đi điểm nào không."

"Jürgen có khả năng miêu tả chính xác mọi thứ," CEO của Dortmund Hans-Joachim Watzke cho hay. "Khi cậu ấy nói điều đó về Sammer, có đến 200 người bảo tôi: 'Rốt cuộc cũng có người dám nói ra điều đó.' Mà không sợ bất kỳ lời buộc tội nào. Cậu ấy

không bận tâm, cậu ấy chẳng hề e ngại trong những lúc như vậy. Cậu ấy chẳng quan tâm người khác nói gì. Đôi khi cậu ấy đi hơi xa, nhưng điều đó thậm chí khiến cậu ấy đáng yêu hơn trong mắt tôi."

Tuy nhiên, trạng thái dùng dằng của Lewandowski thực sự đã "tàn phá một chút sinh lực của chúng tôi năm đó," Watzke thừa nhận, dù chính cầu thủ này chẳng hề bị ảnh hưởng bởi trò giành giật khó coi giữa đôi bên. Anh có được hai mươi bàn ở mùa năm đó, lần đầu giành Torjägerkanone, danh hiệu dành cho tay săn bàn hàng đầu. Một chiến thắng thuyết phục (4-2), tạo nên bởi lối chơi phản công được dàn dựng nhuần nhuyễn trước một Bayern hùng mạnh của tân huấn luyện viên Pep Guardiola trong trận tranh Siêu cúp Đức tiếp tục nuôi hy vọng cho một mùa giải kịch tính nữa. Và bộ máy pressing 2.0 của Klopp, với những sự bổ sung sáng giá là Pierre-Emerick Aubameyang và Henrikh Mkhitaryan, ngay lập tức tạo ra những chiến thắng ở Bundesliga. Dortmund chỉ kém Những người Bavaria ở vị trí đầu bảng một điểm sau mười một vòng đấu.

Sau đó tinh thần của họ xuống dần. Một thất bại trước Wolfsburg hướng sự chú ý đến danh sách chấn thương ngày một dài. Liệu Klopp có phải chịu trách nhiệm cho việc này, bởi lối chơi cường độ cao và đòi hỏi quá nhiều thể lực, một nhà báo dò hỏi trong buổi họp báo trước chuyến viếng thăm vùng Westphalia của Bayern. "Một câu hỏi mạt hạng," vị huấn luyện viên buông lời khinh bỉ trên bàn họp báo, với cơn thịnh nộ khó kìm nén, "chúng tôi luôn chơi hết mình, các ông đều đã tâng bốc phẩm chất ấy vô số lần rồi đấy." Klopp hướng vào một lịch thi đấu lắt léo hơn - nửa tá trong số các cầu thủ của anh đã trở thành tuyển thủ Đức - cũng như áp lực tăng cao là lý do gây nên những tổn thương về thể chất. "Bayern cũng có cầu thủ chấn thương, nhưng họ có thể thay thế ngon ơ," anh nói thêm. Tông giọng gay gắt trong cách trả lời để lại chút ngờ vực rằng anh bị công kích cá nhân bởi lời nhận định đó. Điều này cũng là hiểm họa, đe dọa tinh thần của đội bóng, anh nhấn mạnh: "Khi mà những bài viết của các ông cướp đi khát khao vận động của các cầu thủ, chúng tôi tự khắc sẽ đối mặt với khó khăn."

Và khoảng thời gian khó khăn đang đến. Bayern giành thắng lợi 3-0 ngay trên sân Signal Iduna Park. Đặc biệt, trận đấu được khai thông thế bế tắc bởi cầu thủ vào thay người Mario Götze - cái tên quen thuộc chẳng hề được mong đợi. Thất bại này kéo theo một loạt những kết quả tệ hại. Dortmund kết thúc "giai đoạn một phần ba cuối năm rác rưởi" (Klopp) ở vị trí thứ tư đầy thất vọng, kém

mười hai điểm so với Bayern, trong khi đội đầu bảng vẫn còn một trận chưa đấu.

Dortmund đã bỏ lỡ quá nhiều cơ hội và gặp vấn đề trong việc tạo ra thời cơ ăn bàn trước những đội bóng sẵn lòng chơi lùi sâu. Mọi thứ trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết khi với tư cách những người tiên phong về mặt chiến thuật, họ đang hứng chịu cảnh "gậy ông đập lưng ông": ngay cả những đội bóng mới lên hạng không có cùng sự ăn ý ở từng cá nhân cũng đã học theo những biện pháp đối phó ranh mãnh. "Bạn lên một đường bóng giống mùa trước, nhưng đối thủ đã ở sẵn đó. Bạn triển khai lại. Và họ lại ở đó," Subotić kể. "Luôn khắc nghiệt hơn khi bạn buộc phải tìm cách xuyên phá đối thủ thay vì chuyên tâm vào việc chuyển trạng thái," Hummels cho hay. "Chúng tôi thấy rất khó đá."

Một Klopp càng trở nên cộc cằn và bực dọc từ chối cho rằng vấn đề là "thiếu một phương án B", như vô số giới quan sát truyền thông nhận định. Hậu quả này, anh nhấn mạnh, xuất phát từ cách áp dụng, không phải chiến lược. Còn những chấn thương? Đơn giản là kém may. Hoặc có thể không? Một vài người tự hỏi phải chăng tình hình bắt đầu xấu đi vì sự ra đi của huấn luyện viên thể lực Oliver Bartlett vào năm 2012. Nhưng cách lý giải đó không được chứng thực bởi bất kỳ cầu thủ hay quan chức nào của BVB đóng góp cho cuốn sách này.

Chẳng hề bất ngờ, "mọi thứ trở nên hơi rối bời trong các buổi tập", Hermann Hummels cho hay. "Không phải lúc nào cũng vui vẻ. Nhưng điều đó là bình thường. Sát cánh với một huấn luyện viên trong một khoảng thời gian dài giống như ở trong một mối quan hệ vậy. Căng thẳng luôn có. Chẳng tránh được."

Cũng có cả những tranh cãi về chiến thuật. Một vài cầu thủ kỳ cựu bắt đầu cảm thấy khẩu hiệu "chạy, chạy" trở nên khó tiếp thu hơn so với trước đây. Subotić: "Khi bạn đạt được chút thành tựu, có chút trải nghiệm, bạn đột nhiên không muốn chấp hành mọi thứ nữa. Tôi đoán đó là bản năng tự nhiên. Khi cần, Klopp trở nên to tiếng. Ông ấy làm chúng tôi hơi sợ, để khiến chúng tôi thức tỉnh. Không phải bằng cách nói: 'Các cậu phải thể hiện thứ gì đó khác, sẽ khó khăn đấy.' Không, ông ấy tiến đến một cầu thủ và cho một cái bạt tai. Nghe có vẻ thô bạo. Nhưng ông ấy không làm vậy để xả cơn tức mà là để tăng tính mạnh mẽ của các cầu thủ. Chúng tôi hiểu. Và sự gây hấn luôn được kìm nén. Đừng bao giờ để bùng phát, điều đó sẽ không mang lại hiệu quả."

"Có những lần đối đầu, và đôi khi trở thành hiềm khích cá nhân.

Nhưng chẳng sao cả," Gündoğan cho hay. "Điều quan trọng sau đó là đồng thuận được một hướng đi chung, để không còn sự trách móc nào vương lại nữa. Với Kloppo, đến cuối cùng không bao giờ còn những câu hỏi chưa được giải đáp. Chúng tôi luôn tìm được cách hoàn tất mọi thứ."

Có một quan niệm sai lầm phổ biến ở thời điểm đó, rằng vị huấn luyện viên của Borussia là bạn thân của các cầu thủ, Watzke lý giải. "Với mọi người ở đây, Jürgen còn hơn cả một huấn luyện viên. Nhưng không phải là một người anh em. Cũng không phải là một đồng nghiệp lớn tuổi chu đáo. Cậu ấy sở hữu một uy quyền cực lớn. Cậu ấy có thể đổi giọng rất nhanh chóng. Khó lường lắm. Klopp có thể đột nhiên nổi cơn thịnh nộ, đập phá mọi thứ thành từng mảnh. Nhưng bằng cách nào đó cậu ấy luôn chế ngự được mọi chuyện."

Dortmund, như mọi gia đình tuyệt vời nhất, giữ kín những cuộc cãi vã. Những bất đồng không bao giờ vượt ra ngoài phòng thay đồ, và chẳng hề có giận hờn. Chuyện yêu thương phù phiếm kiểu thiếu thời giữa Klopp và các cầu thủ trong những năm qua đã tiến triển thành một mối quan hệ đúng mực hơn, với những thăng trầm thường thấy, nhưng điều cốt lõi là niềm cảm mến và tôn trọng lẫn nhau vẫn luôn hiện hữu. Klopp đối xử với các cầu thủ như một ông bố khó tính, tạo ra môi trường khắc nghiệt để giúp họ bộc phát những gì tốt nhất, không bao giờ đổ trách nhiệm hay trút lên họ sự thất vọng của mình. Anh chưa từng tố cáo cầu thủ trước truyền thông. "Luôn là về bóng đá. Và mọi người biết chính xác họ đang đứng đâu với ông ấy," Subotić cho hay.

Mối liên hệ sâu sắc, mang tính cá nhân của vị huấn luyện viên với các cổ động viên cũng được duy trì bền chặt. Khi ultra của BVB Jan-Henrik Gruszecki đến gặp Klopp với yêu cầu được đấu giá một trong những chiếc mũ lưỡi trai của anh để ủng hộ cho một bộ phim gọi vốn cộng đồng về người sáng lập của Borussia Franz Jacobi, anh đã thẳng thừng từ chối. "Nhưng ngay sau đó ông ấy bảo: 'Chúng ta có thể làm tốt hơn thế nhiều. Tôi sẽ cho cậu hẳn một ngày'," Gruszecki kể lại. "Chúng tôi 'bán' ông ấy cho những giới chủ lớn nhất của Dortmund đổi lấy một buổi ký kết và thu về 20.000 euro, trang trải được một phần mười chi phí."

Watzke: "Một trong những lý do chúng tôi được hưởng lợi nhiều đến vậy từ các cầu thủ chính là nhờ sự kết nối đặc biệt giữa các cầu thủ với câu lạc bộ, và giữa huấn luyện viên với các cầu thủ. Nghe có vẻ sáo rỗng nhưng chúng tôi là một tập thể có mối liên hệ vô cùng mật thiết. Tất cả những cầu thủ quay lại với chúng tôi là

bằng chứng cho điều đó. Họ không cảm nhận được sự kết hợp giữa niềm vui và sự thân thuộc ấy, sự ủng hộ và tính công bằng ấy ở bất kỳ đâu khác. Şahin và Kagawa đều trở lại chơi cho Klopp tại BVB sau những khoảng thời gian kém thành công ở nước ngoài, và Götze thậm chí còn ký lại với Borussia vào năm 2016, sau khi suýt tái hợp với Klopp ở Liverpool. "Cậu ấy đôi lúc dữ dằn nhưng cũng rất tâm lý và thấu hiểu các cầu thủ. Ai cũng thấy rõ điều đó."

Buvac, người chịu trách nhiệm cho những tiểu tiết về chiến thuật, cũng nhận được sự ủng hộ to lớn. Cánh tay phải của Klopp buộc phải dẫn dắt đội bóng ở hai trận đấu tại vòng bảng Champions League khi cấp trên của anh nhận án cấm chỉ đạo từ UEFA. Klopp nổi điên quát thẳng vào mặt vị trọng tài thứ tư, suýt trật quai hàm vì giận dữ: "Các ông còn muốn mắc thêm bao nhiêu lỗi nữa? Thêm một lần nữa là mười lăm lỗi cho trận này rồi đấy!" Bị trục xuất khỏi khu chỉ đạo, anh theo dõi phần còn lại của trận đấu qua ti-vi ở văn phòng của người chăm sóc mặt sân. "Bộ dạng của tôi xứng đáng phải nhận án cấm năm trận," anh rầu rĩ thừa nhận sau đó, "đôi khi tôi không nhận ra chính mình trên đường biên nữa." "Tất cả chúng tôi đều mừng cho Chucky ," Subotić cho hay, "ông ấy không phải là mẫu người hướng ngoại, và đối lập với kiểu tự phụ. Cái cách ông ấy nói chuyện với chúng tôi cho mỗi một sự thay đổi thật là thú vị. Chúng tôi đều học được cách yêu quý ông ấy." Bất chấp sự vắng mặt tạm thời của Klopp, Dortmund vẫn giành quyền đi tiếp ở Champions League với vị trí dẫn đầu một bảng đấu không dễ dàng (gồm Arsenal, Napoli, Marseille).

Trong giai đoạn nghỉ đông, Dortmund suýt chút nữa tạo nên một câu chuyện thậm chí còn đáng kinh ngạc hơn. Tận dụng mối quan hệ với Chủ tịch Florentino Pérez của Real Madrid, Watzke suýt phá ngang được vụ chuyển nhượng của Lewandowski đến Bayern, thay vào đó khuyến khích Los Merengues chiêu mộ cầu thủ này. Lewandowski đã dao động nhưng cuối cùng vẫn quyết định tôn trọng thỏa ước với Bayern. Vụ chuyển nhượng của anh tới sân Allianz Arena được xác nhận vào ngày 4 tháng 1 năm 2014.

Sự trở lại sau chấn thương của Hummels cho nửa sau của mùa giải (hậu vệ này bị tổn thương đầu gối tại World Cup) ngay lập tức mang lại sự ổn định cho hàng thủ. Lối chơi của Dortmund được xác định là chống trả đối thủ bằng cách phản công, do đó, năng lực giữ sạch lưới đương nhiên mang tính sống còn. Khi đối phương dẫn trước và tổ chức phòng ngự tốt, BVB sẽ gặp khó khăn để tìm ra không gian cần thiết cho lối chơi chuyển trạng thái bùng nổ của mình. Một sự cải thiện vững chắc giải quốc nội và việc lọt vào tứ kết Champions League minh chứng cho kết luận của Klopp

rằng sự thiếu hụt duy nhất ở giai đoạn trước Giáng sinh chỉ là những tiểu tiết. Đội bóng có đủ chất lượng về mặt cá nhân lẫn tập thể để cán đích ở vị trí thứ hai sau Bayern, tiến đến trận chung kết Cúp Quốc gia Đức và không hề lép vế trước Real Madrid ở Champions League. Những người Tây Ban Nha chật vật giành tấm vé đi tiếp với kết quả chung cuộc 3-2, sau khi thắng ở trận lượt đi tại Madrid với tỉ số 3-0. "Đội của anh bị loại, phải không?", người dẫn chương trình của đài ZDF Jochen Breyer hỏi Klopp sau tiếng còi mãn cuộc ở Bernabéu. "Sao người ta có thể trả tiền cho tôi để tôi đứng đây, nói rằng chúng tôi đã bị loại được?" Klopp đáp lời, lắc đầu trong sự sửng sốt.

"Bạn tôi, Florentino Pérez, vẫn còn toát mồ hôi tay khi nghĩ đến hiệp một tại Dortmund ở trận lượt về," Watzke cười. "Đó là một trận tứ kết xuất chúng. Nhìn toàn cục, chúng tôi không tệ đi, chỉ có Bayern là mạnh hơn. Có lẽ chỉ thiếu 3 hoặc 5 phần trăm thôi nhưng chẳng sao. Và tất nhiên, chúng tôi đáng ra nên giành Cúp Quốc gia. Bàn thắng đó của Hummels..."

Một Bayern kiệt quệ ra sân với đội hình năm hậu vệ tại Berlin nhằm vô hiệu hóa Dortmund. Một tháng trước đó, các chàng trai của Klopp đã hủy diệt đoàn quân của Guardiola 3-0 tại Allianz Arena, khi họ đang vào phom và có động lực. Nhưng trận đấu này thì khác. Trong lúc thế trận đang đi đến bế tắc, phút thứ sáu mươi lăm, Mats Hummels chứng kiến cú đánh đầu của mình bị Danté phá ra khi bóng đã lăn hẳn qua vạch vôi. Trọng tài từ chối bàn thắng và ra hiệu cho trận đấu tiếp tục. Sau đó, Bayern ghi hai bàn ở hiệp phụ để ra về cùng danh hiệu vô địch.

"Thật là bi kịch," Watzke cho hay. "Một sai lầm thảm họa của công tác trọng tài. Chẳng còn lời nào để nói nữa. Bóng đã lăn qua vạch vôi ba mươi lăm centimet. Tôi chẳng biết có vị huấn luyện viên nào khác từng phải hứng chịu sự đen đủi nhường này với quyết định của trọng tài ở những trận chung kết lớn hay không."

Cầu thủ, quan chức và các vị khách xuất hiện ở bữa tiệc sau trận đấu tỏ ra chán chường tới mức Klopp đã phải dùng những phát biểu kiểu "thông điệp liên bang", ra lệnh mọi người phải ăn mừng, công nhận một đội bóng đã cống hiến tất cả những gì họ có trong quãng thời gian mười tháng qua. Quan trọng hơn, họ đã giải quyết được mọi khúc mắc - bao gồm cả "cuộc khủng hoảng chấn thương tồi tệ nhất trong lịch sử bóng đá" - bằng "phong cách đáng học hỏi". "Sẽ là điên rồ nếu chúng ta đạp đổ mọi thứ," anh nói thêm, khi đề cập đến nỗi lo ngại từ truyền thông về triều đại của anh, sự kiên định của Dortmund không nên được coi là điều hiển

nhiên. “Nhiều người khác thậm chí còn không ăn mừng khi chúng tôi giành được thứ gì đó. Nhưng Borussia phải khác đi. Nếu tối nay có ai đó bảo tôi rằng ‘thật đáng xấu hổ’, tôi sẽ hất tung ly của họ mà không thèm nói một lời nào. Làm ơn hãy tận hưởng buổi tối này và đừng lo lắng: chúng ta nhất định sẽ trở lại. Đội bóng này sở hữu một nghị lực đanh thép. Họ lấy đi người nào của ta không quan trọng, ta sẽ mang về những người mới và mọi thứ rồi sẽ ổn thỏa.”

Tuy nhiên, mọi chuyện sau đó lại không hề ổn thỏa. Không một chút nào. Mùa giải 2014-15 khởi tranh được hai tháng, Dortmund thực sự không thể ngừng thua ở giải vô địch quốc gia. Năm thất bại liên tiếp trong giai đoạn cuối tháng 9 đến đầu tháng 11 kéo họ xuống vị trí thứ mười bảy - mười tám tháng sau màn đọ tài cho danh hiệu cao quý bậc nhất châu Âu ở cấp câu lạc bộ, các cầu thủ của Klopp đang hướng về 2. Bundesliga. Dortmund chưa từng có màn khởi đầu kém cỏi hơn vậy, kể cả tập thể đã phải xuống hạng ở mùa 1971-72. “Hoàn cảnh thật nghiệt ngã, tệ hại, điên rồ,” một Klopp cáu tiết phát biểu sau thất bại mới nhất, 2-1, tại Munich. Dortmund có vẻn vẹn bảy điểm, và kém Bayern tới mười bảy điểm. Mỗi kết quả tạm chấp nhận ở giải quốc nội, mỗi chiến thắng tại Champions League, lại được coi là một dấu hiệu rằng cơn ác mộng sắp chấm dứt. Nhưng nó cứ dai dẳng không thôi. Đến giữa mùa, với mười lăm điểm, Borussia vẫn đứng thứ mười bảy, trong khu vực xuống hạng. Chỉ có hiệu số bàn thắng mới tách biệt họ với đội bóng tệ nhất giải, SC Freiburg. Trong khi đó, Bayern sở hữu bốn mươi lăm điểm. “Chúng tôi trông hệt như một lũ ngớ ngẩn,” Klopp nói, “và chúng tôi đáng bị như vậy.”

Thời còn ở Mainz tại giải hạng Hai, vị huấn luyện viên trẻ tuổi, râu ria hiếm khi nhẵn nhụi từng nói với các cầu thủ của anh và công chúng Đức rằng thành công trên sân đấu phải là thứ “lý giải được, hay nói cách khác, đó phải là một kết quả có lợi mang tính khách quan, một nỗ lực có thể tái diễn”. Nhưng lý do cho sự vắng bóng thành công trong năm thứ bảy của anh tại BVB thật quá khó để làm sáng tỏ. Vì bóng đá là môn ghi ít điểm, nên thường không dễ để phân biệt giữa triệu chứng và căn bệnh, giữa xui xẻo đơn thuần và kém cỏi thực sự. Có phải họ bỏ lỡ nhiều cơ hội vì lối chơi bào mòn thể lực tới mức dường như “mắc kẹt trong tuổi xuân vĩnh hằng”, như tờ Süddeutsche Zeitung nghi ngại? Sự tương phản với Bayern của Guardiola, đội bóng đã mài giũa phiên bản riêng của lối chơi pressing tới một mức giúp họ chạy ít hơn bất kỳ đội nào khác tại Đức, là điều thực sự đau đớn. Ngay cả Watzke cũng nhận thấy phong cách chơi bóng “kém hiệu quả, nặng nề hơn” của Dortmund.

Hơn hai năm sau, các quan chức, cầu thủ và những người thân cận nhất với Klopp đưa ra khá nhiều lời lý giải cho màn sụp đổ này, một vài trong số đó tỏ ra mâu thuẫn. Tuy nhiên, tất cả đều gặp khó khăn trong việc nhận thức thấu đáo sự tàn khốc nặng nề của cuộc khủng hoảng. “Đây vẫn là một điều bí ẩn với tôi,” Watzke nói.

Sự ra đi của Robert Lewandowski có thể không phải là yếu tố quan trọng bậc nhất nhưng cũng chẳng khác gì một bước khởi động cho quá trình xuống dốc không phanh của Dortmund. Hơn bất kỳ ai trong đội, cầu thủ này có thể đảm nhiệm được những vai trò đòi hỏi cả thể lực lẫn hiệu suất trước khung thành. “Rõ ràng là chúng tôi không thể giữ được cậu ấy nữa,” Dickel cho hay. “Jürgen hiểu rõ về năng lực tài chính của câu lạc bộ, chúng tôi không thể, cũng không sẵn lòng trả 15 triệu euro cho một cầu thủ trong một mùa giải. Tôi mong Robert sẽ đến nơi nào đó khác nhưng ai cũng biết cậu ấy sẽ đi đâu. Muốn giữ cậu ấy, chắc chúng tôi phải bán tòa thị chính của thành phố đi mất.” Dortmund đã tìm được người kế tục xứng đáng cho những tên tuổi lớn ra đi trước đó, nhưng tiền đạo người Ba Lan cho thấy anh thực sự không thể thay thế. Tân binh người Italia Ciro Immobile, thương vụ 18 triệu euro từ Torino, gặp vấn đề trong việc hòa nhập với cuộc sống ở vùng Ruhr và với hệ thống của Klopp. “Cậu ấy gần như không thể quen được với sự phức tạp ở mức cao nhất,” Krawietz cho hay. “Tính tự động quen thuộc” - các pha di chuyển đồng bộ, theo bản năng - “trở nên lạc lõng.”

Tại sao thay vào đó họ không dùng Aubameyang ở vai trò tiền đạo trung tâm? Tuyển thủ người Gabon này là một mẫu tiền đạo kiểu khác, ít sức mạnh hơn nhiều so với Lewandowski, cứ cho là như vậy, nhưng đầy tốc độ và rõ ràng có thể ghi bàn, điều này được minh chứng hai mùa giải sau đó dưới thời Thomas Tuchel. Aubameyang đã trình diễn lối chơi tấn công trung lộ hết sức thuyết phục và có bảy mươi chín lần lập công trên tất cả các đấu trường cho BVB.

“Đó là nhận định sai lầm nghiêm trọng đầu tiên của chúng tôi,” Watzke nói. “Vào mùa hè năm 2014, tất cả chúng tôi - đặc biệt là Jürgen, người chịu trách nhiệm về đội hình ra sân - tin rằng Aubameyang không phải là một số 9. Nếu không thì chúng tôi đã không cần phải chiêu mộ Immobile. Mọi thứ lẽ ra có thể diễn biến khác đi, đáng ra sẽ dễ dàng hơn. Rồi thứ này nối tiếp thứ kia. Kết quả là, 2014-15 là mùa giải vứt đi.”

“Giờ thì Aubameyang đang chơi rất hay với tư cách một tiền đạo,”

Krawietz đồng tình. “Nhìn lại thời điểm đó bạn sẽ thấy rằng cậu ấy có thể mang tới những bàn thắng, rằng cậu ấy có lẽ hợp với vị trí tiền đạo trung tâm hơn là tiền đạo cánh, khi cậu ấy thường gặp vấn đề trong việc lùi về. Nhưng khu vực cánh mới là nơi chúng tôi cần cậu ấy khi đó.” Việc để mất Lewandowski lộ ra một tình thế khó xử hơn nữa mà đội bóng phải đối mặt, anh nói thêm. “Trên sân đấu, chúng tôi trưởng thành nhanh hơn nhiều so với những tiến triển trên khía cạnh tài chính. Chúng tôi có những cầu thủ trẻ và những cầu thủ được mua với giá rẻ bèo, mà vẫn thể hiện tốt cả ở trong nước lẫn tại châu Âu, như thể họ đột nhiên bước lên một đẳng cấp hoàn toàn khác. Câu lạc bộ không giữ nổi những người này, nên buộc phải bán. Hiển nhiên là những sự thay thế có chất lượng tương đương không sẵn có, vì điều kiện tài chính không cho phép. Điều đó dẫn đến một tình thế là chúng tôi chỉ có thể mãi hướng đến việc duy trì trình độ, chứ thực ra không thể cải thiện. Trong khi đó, Bayern đầu tư khôn ngoan và không ngừng mạnh lên. Kỳ vọng nhắm vào Dortmund tăng cao tới mức chúng tôi không thể đáp ứng được nữa.”

Watzke tán thành với phân tích vĩ mô đó. “Đội bóng mà chúng tôi có vào năm 2012 và 2013 đáng ra đã có thể tiếp tục trở nên lớn mạnh hơn nếu Bayern không bắt đầu công kích chúng tôi nhiều đến thế,” ông nói. “Chắc chắn là như vậy. Năm nào chúng tôi cũng đẩy tảng đá đó lên đồi, như Sisyphus ấy. Nhưng bạn chẳng thể than phiền, bạn phải sống chung với nó nếu bạn là Borussia Dortmund. Tôi cũng muốn được thoải mái về tài chính như Bayern lắm chứ. Đáng tiếc là chúng tôi không thể tăng trưởng mạnh về kinh tế trong một khoảng thời gian ngắn khi mà việc gắn kết đội bóng cũng vô cùng thiết yếu.”

Watzke và Krawietz đều cho rằng chức vô địch World Cup của đội tuyển Đức tại Brazil gây thiệt hại không nhỏ cho Borussia ở mùa giải năm đó. Việc hội quân trễ của nhóm năm tuyển thủ quốc gia - Mats Hummels, Roman Weidenfeller, Matthias Ginter, Kevin Großkreutz và Erik Durm - gây nên tình trạng chia rẽ, ban huấn luyện cảm thấy vậy. Krawietz: “Họ có ba tuần nghỉ ngơi, quá ít, và muốn được ra sân luôn, khi chưa đủ nền tảng thể lực. Sau cùng điều đó dẫn đến việc chúng tôi không có được sự tự tin như thường lệ. Trên hết, những sai sót mang tính hệ thống trở nên dễ thấy trong lối chơi phòng ngự của đội. Chúng tôi quá mong manh với những tình huống phản công. Chúng tôi luôn cầm bóng nhiều, tạo ra những cơ hội ngon ăn nhưng rồi lại để thua 1-0 hoặc 2-0 vì một vài pha phản công. Xuyên suốt mùa giải, bạn phải dựa vào những ý tưởng cơ bản đã được chuẩn bị từ trước. Chúng tôi nhận ra là: ta thực sự cần phải thay đổi vài thứ. Cần phải luyện

cách di chuyển ở cánh và tạt bóng, có thể trong hai, ba tuần. Không có thời gian. Hay như cách di chuyển ở trung lộ của các tiền đạo, để đảm bảo luôn có ai đó áp sát cột cầu môn đối phương. Tất cả những gì chúng tôi có thể làm là đề cập điều đó ở những buổi phân tích băng hình. Nhưng khi nói đến Gegenpressing, chúng tôi gần như không thể kết nối được các cầu thủ nữa."

Về mặt tâm lý, nhóm tuyển thủ quốc gia của Dortmund có vẻ như đã kiệt sức. "Ngoại trừ Hummels, bốn người còn lại không ra sân ở Brazil nhưng lại nằm ngay chính giữa màn tung hô ngút trời này," Krawietz nhớ lại. Watzke: "Nói thẳng ra, World Cup chẳng đóng một vai trò tích cực nào cả. Các cầu thủ của chúng tôi không có đóng góp nhiều ở Brazil, nhưng tất cả bọn họ thể hiện y như những nhà vô địch thế giới vậy."

Tình cảnh của Hummels còn tồi tệ hơn vậy, anh thừa nhận. "Tôi trở về trong tình trạng chấn thương và thực sự không tìm lại được phong độ ở mùa giải năm đó. Là đội trưởng, nhiệm vụ của tôi là đi tiên phong nhưng tôi lại quá bận bịu trong nỗ lực giải quyết những vấn đề cá nhân. Tôi không thể làm thủ lĩnh và dẫn dắt những người khác vì chính tôi cũng chơi thứ bóng đá chẳng ra hồn."

Sự điềm tĩnh thường thấy khi cầm bóng của trung vệ bộc trực này cùng tầm ảnh hưởng tích cực của anh lên các đồng đội đã bị lãng quên một cách tệ hại, đó cũng là một lý do nữa giải thích cho sự mong manh của Borussia. Những chấn thương, kết hợp cùng một lịch thi đấu dày đặc khiến cho việc xoay tua trên diện rộng và những điều chỉnh chi tiết về chiến thuật đều không thể ngăn cơn khủng hoảng trở nên trầm trọng. Những vấn đề của Dortmund không phải được cộng thêm, mà là tăng lên theo cấp số nhân.

"Chúng tôi tiếp tục thua theo cùng một kiểu, hết lần này đến lần khác," Krawietz cho hay. "Được một thời gian thì vấn đề này bắt đầu ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự tự tin của đội bóng. Ở Champions League chúng tôi chơi ổn, lọt vào vòng đấu loại trực tiếp, nhưng điều đó chỉ khiến chúng tôi tự hỏi rằng liệu có phải chúng tôi thiếu một thái độ đúng đắn cho giải quốc gia. Bạn như đi trong một hình xoắn ốc vậy, loanh quanh lòng vòng, và hướng xuống đất. Chúng tôi không làm sao thoát ra khỏi vòng xoáy đó."

"Tất cả chúng tôi như phát điên," Dickel nói. "Thật không thể hiểu nổi. Chúng tôi kiểm soát bóng 74 phần trăm, tung ra mười lăm cú sút khung thành, trong khi đối thủ chỉ có hai cú sút - và chúng tôi thua 1-0. Tuần này qua tuần khác. Thật khó chịu." Hummels:

“Chúng tôi cố gạt đi suy nghĩ ‘ta không tệ đến vậy’ sau mỗi trận đấu. Bạn vẫn nhắm đến vị trí thứ ba trên bảng xếp hạng và tìm cách cải thiện sự khác biệt về điểm số. Bạn nghĩ: ‘Ta không thể xuống hạng được.’ Rồi bạn đứng bét bảng sau nửa mùa và nhận ra mình đang chìm trong một đống thổ tả, ngập đến tận cổ.”

Klopp bị tác động thấy rõ từ chuỗi trận thảm họa này. Vị trí của anh không bị đe dọa - Watzke trao cho anh một sự đảm bảo bằng gang thép - nhưng cá nhân anh thấy mình phải chịu trách nhiệm. “Mọi thứ vắt kiệt ông ấy. Ông ấy đang ở nơi ghế lái, suy nghĩ mông lung về việc chúng tôi đã đi lạc hướng vì vài lý do lạ lùng. Tôi nhớ mình từng nhìn ông ấy và xót xa: ‘Ôi, thầy trông thật mệt mỏi và áp lực’,” Subotić gợi lại.

“Là người dễ cuốn theo cảm xúc, chuyện này khiến ông ấy rất khổ tâm,” Hummels cho hay. Một huấn luyện viên, như bất kỳ một nhân vật hàng đầu nào khác, phải đảm bảo được sự tự tin nội tại để truyền được điều đó cho những người khác. Nhưng sao bạn có thể giữ được niềm tin với lý tưởng của mình khi những kết quả tiếp tục đi ngược chiều?

“Đầu bạn tràn ngập những câu hỏi,” Krawietz cho hay. “Đó có phải lỗi của bạn không? Hay là lỗi của tập thể? Chúng ta nên làm gì? Đó là một tình thế cực kỳ hỗn loạn. Hơn bất kỳ điều gì mà ai đó có thể chịu nổi. Bạn thậm chí không mong khoảng thời gian như vậy dành cho kẻ thù đáng ghét nhất của mình. Mệt mỏi, chán nản không thể tưởng. Lúc đó, bạn còn không được phép thể hiện cảm xúc của mình. Ban huấn luyện phải là những người đầu tiên ra ngoài vào buổi sáng hôm sau, hô hào: ‘Nào nào, các cậu, chúng ta tiếp tục thôi. Đây là những gì chúng ta làm sai. Hai, ba vấn đề thôi và chúng ta sẽ ổn trở lại ngay.’”

Watzke đưa ra giả thuyết rằng có những thành phần trong đội bóng có lẽ không còn sẵn lòng tuân theo hệ tư tưởng của Klopp như trước. “Sự hưng phấn tổng thể, tuyệt đối, và sự say mê mà chúng tôi có ở năm đầu tiên đã không còn nữa. Sự tận tụy đó. Các cầu thủ trở nên già dặn hơn. Và giàu có hơn, thành công hơn. Có lẽ họ muốn thể hiện rằng mọi thứ hoàn toàn có thể diễn ra với một tốc độ chậm hơn. Đây không phải là cách Jürgen vận hành.”

Krawietz lại nhìn nhận việc này hơi khác. “Thật không công bằng cho các cầu thủ và phẩm chất của họ khi nói rằng họ không sẵn lòng hay không đủ khả năng để chơi Gegenpressing nữa. Tôi có thể hiểu tại sao vài người nói vậy. Nhưng mọi chuyện phức tạp hơn thế nhiều. Đừng hiểu sai ý tôi: chắc chắn chúng tôi đã không

thực hiện đúng mọi thứ, không phải mọi quyết định chúng tôi đưa ra đều đúng, và không phải tất cả mọi trách nhiệm thuộc về Jürgen. Điều đó không đơn giản như vậy."

Tuy nhiên, những kết quả tiêu cực đã thực sự gây ra sự bất đồng. Một vài cầu thủ kỳ cựu không ngại ngần nói lên những suy nghĩ của họ, những màn đối đáp diễn ra khá thường xuyên thời điểm đó. Dù vậy, mối ràng buộc còn sót lại và sự tin tưởng giữa Klopp và các cầu thủ vẫn đủ bền chặt để ngăn mọi thứ không đổ vỡ hoàn toàn, chỉ ở mức độ vừa đủ. "Bất kỳ khi nào đi hơi xa trong một cuộc tranh cãi, ông ấy đều đủ cao thượng để nhận ra và xin lỗi, với cầu thủ có liên quan hoặc trước toàn đội," Hummels cho hay. "Với ông ấy, mọi thứ luôn xuất phát từ trái tim. Điều đó giúp ông ấy có được sự tôn trọng từ chúng tôi, một cách gần như tuyệt đối. Ông ấy không chỉ nói về những vấn đề, mà còn thực sự cảm nhận được chúng. Ông ấy còn đặt mình vào vị thế của một cầu thủ. Ông ấy từng nói với tôi: 'Mats, tôi biết cậu cảm thấy sao, vì tôi cũng từng là cầu thủ. Sao tôi có thể phạt cậu vì điều đó được?' khi chúng tôi bất đồng về một điều gì đó."

Ngược lại, vị huấn luyện viên bị bủa vây bởi ngày càng nhiều khó khăn không chấp nhận những kẻ ngoài cuộc gieo nghi ngờ vào chiến thuật của mình. Anh từng mắng một tay phóng viên địa phương vì nhận định rằng các đội bóng khác có thể đã "bắt bài" và phát triển những chiến lược để phủ nhận lối chơi pressing của Borussia. "Tôi không muốn động chân động tay, nên tôi vẫn sẽ trả lời mấy câu hỏi ngu ngốc kiểu này," anh đáp trả gay gắt, trước khi đi đến xác nhận rằng tình cảnh khốn khó của Dortmund hoàn toàn là do sự sa sút của chính họ. "Nếu cậu nói chúng tôi đã bị 'bắt bài', thế cậu sẽ nói sao về công việc của những huấn luyện viên đối thủ trong vài năm qua?", anh hỏi lại. "Họ không thể nhìn ra lối chơi của chúng tôi ư?" Anh giữ vững quan điểm rằng "tốc độ là thứ không thể bị giải mã", rằng để giành chiến thắng thì vấn đề chỉ là Dortmund phải thể hiện lại được khả năng của chính họ mà thôi. Việc đề cao sự tiến bộ của một đối thủ đã mài mòn ý tưởng nguyên bản của anh - bằng cách biến nó thành một trường phái mới - là điều phản tác dụng, anh cảm thấy vậy. Thành công luôn là chuyện tái kết nối những điểm mạnh cố hữu của riêng bạn. Lời giải đúng đắn đã ở đó rồi. Chỉ cần tất cả được thực hiện chuẩn chỉnh. "Vấn đề không phải là chúng tôi có vấn đề, mà là chúng tôi cần giải pháp," anh nhấn mạnh. Việc giữ được bình tĩnh khi phải đối mặt với một dàn hợp xướng những lời chỉ trích là điều khó khăn, đặc biệt là khi anh coi hầu hết những thứ tiêu cực là không xác đáng.

“Jürgen cảm thấy mình bị ngược đãi bởi truyền thông. Đó là vấn đề của cậu ấy,” Schneck cho hay. “Cậu ấy thấy họ không đối xử công bằng với mình nên luôn mặc định: “Mấy tay đó chả biết gì cả, họ chỉ cần lấp đầy mấy trang báo bằng cách nào đó thôi.” Tôi nhớ có một trận đấu chúng tôi thua, trên sân khách trước Wolfsburg thì phải. Cậu ấy trả lời họp báo như cho xong. Tôi bảo cậu ấy: ‘Này, giọng điệu kiểu đấy không ổn đâu nhé.’ Cậu ấy đáp: ‘Thôi đi, ông chả khác đếch gì lũ nhà báo dở người đó cả.’ Cậu ấy dễ nổi giận, không khéo léo chút nào cả. Tất nhiên, ngay sau đó cậu ấy nói: ‘Xin lỗi nhé, tôi không có ý đó.’ Còn tôi thì đã quá hiểu cậu ấy nên cũng chẳng giận. Nhưng mối quan hệ của cậu ấy với truyền thông thì ngày càng rạn nứt.”

Klopp đã thay đổi, các phóng viên truyền hình và các cây viết đều nhận thấy điều đó. Sự thanh thoát và phong cách hài hước tự trào từng được dùng để gia giảm cho tính cách thẳng thắn của anh biến mất, thay thế bằng thói hung hăng tiêu cực tiềm ẩn, thái độ thường thấy của những huấn luyện viên bóng đá đang chịu áp lực ở khắp nơi trên thế giới. Tuy nhiên, trước mặt bạn bè và đồng nghiệp, những người mà Klopp cảm nhận được sự trung thành, anh vẫn thể hiện bản chất đáng tin cậy của chính mình. Ví dụ, trong tình cảnh vật lộn của Dortmund trên bảng xếp hạng, thật thuyết phục để báo hủy một buổi tọa đàm về chủ đề động lực mà người bạn lâu năm của anh Sven Müller tổ chức ở Frankfurt vào tháng 12 năm 2014. Nhưng Klopp đã hứa với Müller, nên anh vẫn có mặt.

“Được gặp ai đó đang cảm thấy tồi tệ tới mức này, ngồi đây và cười cợt, vậy là đầy động lực rồi, phải không?” Anh nói với các khán giả trong hội trường khách sạn. Thừa nhận thất bại ở Bundesliga không nằm trong suy tính của mình, anh nói thêm. “Với tôi, hoặc là tất tay, hoặc là không gì cả. Ngay lúc này, tôi chính là Borussia Dortmund. Giống như một cuộc hôn nhân vậy, có lúc thăng lúc trầm. Tại sao tôi cứ phải là người đặc biệt mọi lúc mọi nơi?” Klopp cho rằng anh đã trở thành một huấn luyện viên giỏi hơn “so với năm 2012, khi chúng tôi là những nhà vô địch. Vấn đề là: điều đó không được phản ánh trên bảng xếp hạng.”

“Tôi nghe thấy mọi người bảo rằng Klopp không còn là chính mình nữa, rồi thành công có được khiến anh ấy kiêu ngạo, v.v…, nhưng tất cả đều là vớ vẩn,” Quast cho hay. “Những ai thực sự hiểu anh ấy sẽ thấy rằng không một từ nào trong số đó là sự thật.” Quast nhớ lúc gặp Klopp ở buổi công bố mẫu xe mới tại nhà máy Opel ở Rüsselsheim, vào thời điểm nỗi lo rớt hạng của Dortmund lên đến đỉnh điểm. “Lúc đó tôi vừa nhận được vài tin rất xấu về

khối u não của mẹ tôi, tuy là u lành nhưng vượt quá khả năng chữa trị. Bác sĩ của bà cũng từng chăm sóc cho Wolfgang Frank. Klopp bảo tôi: 'Chuyện gì vậy? Trông cậu không được khỏe.' Rồi tôi kể với anh ấy toàn bộ câu chuyện." Quast ngừng lại, mắt ngấn nước, xin lỗi vì quá xúc động. "Hàng trăm nhân viên của Opel đang ở đó, ngó xuống nhìn anh ấy từ năm tầng hành lang của tòa nhà. Hàng nghìn máy quay. Đám người đó ai ai cũng muốn chạm vào Klopp. Chúng tôi đứng hơi chếch về một bên nhưng tôi biết mọi người đều đang nhìn chúng tôi chằm chằm, còn các nhiếp ảnh gia liên tục bấm máy. Klopp chẳng hề bận tâm. Anh ấy choàng tay ôm tôi thật chặt, không nói một lời. Chỉ vậy là quá đủ."

Dortmund được cứu rỗi bởi tiếng chuông dịp Giáng sinh, báo hiệu quãng thời gian nghỉ ngơi kéo dài sáu tuần lễ. "Tôi không cho là chúng tôi từng nghĩ 'xong đời rồi' nhưng thật tốt khi kỳ nghỉ đông đến," Subotić cho hay. Klopp nhấn mạnh rằng bữa tiệc Giáng sinh vẫn nên được tiến hành như kế hoạch. Có lúc làm việc thì phải có lúc vui chơi, anh nói với Lünschermann, và không có về sau, người ta không thể làm được về trước. "Cậu ấy rất giỏi trong việc rạch ròi mọi thứ," người quản lý đội của BVB cho hay. Krawietz nhớ lại cảm giác được giải tỏa sau thất bại trước Bremen, trận đấu cuối cùng của năm 2014: "Chúng tôi biết mình không thể tụt xuống sâu hơn. Chúng tôi có sáu tuần nằm yên trong khu vực xuống hạng nhưng ít nhất đó cũng là cơ hội để hồi phục và tập luyện mà không phải chịu áp lực từ những trận đấu đầy tính ganh đua. Sau kỳ nghỉ, chúng tôi đã có một nhận thức tương đối toàn diện về những thiếu sót trong lối chơi của đội: một vài phương pháp mang tính hệ thống mà chúng tôi chưa thể luyện tập. Rõ ràng với một chút thư thái cho đôi chân và trí não, chúng tôi có thể sửa chữa được những lỗi lầm, giúp đội bóng có thể hoạt động trở lại, ngay lập tức. Đó chính xác là những gì đã diễn ra."

Không hẳn. Hay ít ra là, không phải ngay lập tức. Dortmund hòa 0-0 tại Leverkusen ở trận đấu đầu tiên trong tháng 1 rồi thua 1-0 trên sân nhà trước một Augsburg chỉ còn mười người trên sân. Borussia chơi tệ hại trong thất bại thứ mười một của mùa giải, tới mức phần lớn các cổ động viên trung thành của đội, những người có mặt trên Bức tường vàng, phải la ó trong sự chán ghét. Họ đang ở vị trí thứ mười tám. Hummels và Weidenfeller cố hết sức để xoa dịu các cổ động viên đang giận dữ bằng cách dành một vài phút nói chuyện với họ qua hàng rào. "Thật khó chấp nhận nếu chúng tôi không hiểu nỗi thất vọng của họ. Chúng tôi đứng cuối bảng sau mười chín trận đấu," Hummels nói. Tính đoàn kết trứ danh của BVB bắt đầu rạn nứt dưới áp lực của nỗi lo xuống hạng.

“Đó là khoảnh khắc gay go bậc nhất của chúng tôi, là lần đầu tiên tôi thực sự bắt đầu lo ngại cho điều tồi tệ nhất,” Watzke cho hay. “Chúng tôi cảm thấy như đang ở trong một bộ phim kinh dị vậy.” Có tin đồn rằng Ottmar Hitzfeld và Lucien Favre được nhắc đến để trở thành phương án “chữa cháy” nhưng CEO của Dortmund khẳng định “chia tay với Jürgen không bao giờ là một lựa chọn. Không một ai nghĩ đến điều đó dù chỉ một giây phút.”

Như Krawietz từng thấy, đội bóng đã tìm được đường trở lại. Năm trận đấu sau đó là những chiến thắng. Họ vươn lên trên bảng xếp hạng như một màn pháo hoa muộn chào đón năm mới. “Chơi đùa, vui thích, ly kỳ: đó mới là Borussia Dortmund,” Klopp nói sau chiến thắng 3-0 ở trận derby vùng Ruhr. Câu khẩu hiệu được mượn từ một đoạn quảng cáo trứng Kinder Surprise và ám chỉ màn ăn mừng bàn thắng sửng sốt của Aubameyang và Reus: bộ đôi năng nổ của đội bóng áo Vàng Đen diện một bộ đồ như Batman và Robin trên sân. Đột nhiên, cơ hội tham dự Champions League một lần nữa trở nên khả thi.

Khẩu hiệu chính thức cho nửa sau của mùa giải là Aufholjagd (tăng tốc để bắt kịp). “Klopp luôn dùng những lời lẽ kiểu vậy. Chúng không chỉ là những câu từ suông, mà là một điểm tựa với chúng tôi. Cậu ấy thực có tài ở điểm này.” Lünschermann, người từng nghe cả trăm buổi chỉ đạo của Klopp, xác nhận rằng vị huấn luyện viên tiếp tục tìm ra những ngôn từ “lôi kéo được sự chú ý của các cầu thủ”. Cậu ấy có thể “cảm hóa, mê hoặc cầu thủ. Sau bảy năm, cậu ấy không hề mất đi khả năng phát huy những gì tốt nhất của các cầu thủ.”

“Để vực dậy và trở lại mạnh mẽ đến vậy không phải là chuyện thường,” Sven Bender cho hay. “Điều này chỉ có thể thực hiện được khi tất cả chúng tôi cùng chung tay. Huấn luyện viên phải bước qua khoảng tối đó, và đội bóng cũng vậy. Câu lạc bộ đưa ra một quyết định đáng khâm phục và đặt niềm tin ở huấn luyện viên, đó không phải là chuyện hiển nhiên trong môi trường bóng đá hiện tại. Thông thường, đến mức này thì huấn luyện viên bị sa thải từ lâu rồi.”

Bất chấp cách cư xử gai góc bên ngoài phòng thay đồ, Klopp vẫn tỏ ra có duyên trong việc vực dậy tâm trạng với kiểu “đá xoáy” đỉnh cao. “Có một chuyện này về vị bác sĩ xương khớp Heiko. Một gã đáng mến nhưng hơi vụng về,” Gündoğan cười. “Thường anh ta chẳng bao giờ ở trên sân với cả đội nhưng một ngày nọ, anh ta đã ở đó trước khi Klopp đến. Anh ta mới cắt tóc, và Kloppo nhìn anh ta rồi bảo: ‘Đến mai chắc là cắt xong nhỉ?’ Tất cả các cầu thủ lăn ra

cười. Phát ngôn quá chất. Mặc dù ở trong tâm trạng không được vui vẻ cho lắm."

Dortmund ra về với một thất bại 2-1 ở trận lượt đi trước Juventus tại Italia trong khuôn khổ Champions League. "Một kết quả gần như hoàn hảo," Klopp nói. Một màn vũ đạo hoành tráng của các cổ động viên trước trận lượt về trên sân nhà tại Signal Iduna Park gợi lại tinh thần trong quá khứ - Dortmund giành Cúp châu Âu sau khi đánh bại Bà đầm già năm 1997. Nhưng chỉ ba phút sau tiếng còi khai cuộc, Carlos Tevez của đội khách đã dội gáo nước lạnh vào tinh thần đó, khiến Dortmund hoàn toàn bất lực trong suốt 87 phút còn lại. Như thể trải qua một cái chết từ từ, chậm rãi. Họ không tạo ra được bất kỳ điều gì trên hàng công và thủng lưới thêm hai bàn nữa ở hàng thủ. "Thứ bóng đá của họ gần như vô hình," tờ Süddeutsche Zeitung nhận định sau thất bại 3-0 đầy chán nản. Một kiểu đầu hàng vô điều kiện. BVB của Klopp không chỉ bị loại khỏi giải châu Âu. Họ đã vụt tắt. "Câu lạc bộ này sẽ phải từ bỏ những thói quen cũ, thói ăn mày dĩ vãng - và những điều cấm kỵ," tờ báo khổ lớn có trụ sở tại Munich viết thêm. "Huấn luyện viên sẽ phải trình bày một tầm nhìn bóng đá mới." Nhưng, là vị huấn luyện viên này hay một vị huấn luyện viên nào khác?

Watzke, Zorc và Klopp gặp nhau trong văn phòng của Watzke không lâu sau Lễ Phục sinh. "Tất cả chúng tôi đều cảm thấy bối rối," Watzke nói. "Nói chung, chúng tôi đều hiểu rằng sẽ tốt hơn nếu kết thúc ở đây. Nhưng Michael và tôi không thể nói ra điều đó. Cuối cùng, Jürgen lên tiếng: 'Nghe này, chúng ta đang cùng nghĩ về một thứ, phải không? Tôi nói luôn: Tôi sẽ ra đi.' Chúng tôi đồng ý rằng mọi thứ đều diễn ra tự nhiên. Không phải chuyện ảnh hưởng của cậu ấy lên đội bóng đã cạn kiệt hay bất kỳ điều gì tương tự, nhưng bảy năm là một quãng thời gian dài. Chúng tôi đã cảm nhận được điều đó lâu nay. Chẳng ai dám thừa nhận cả. Và cảm giác vẫn thật tệ hại khi đưa ra quyết định đường ai nấy đi."

"Liệu chúng tôi có thể tiếp tục ở Dortmund được không?" Krawietz hỏi kiểu tu từ. "Có. Trên lý thuyết là có. Nhưng để cuộc hành trình dừng lại ở thời điểm đó là tốt nhất. Muốn đi tiếp, một vài quyết định trong phạm vi rộng liên quan đến đội bóng sẽ phải được đưa ra. Luôn có hai khả năng để tiến triển xa hơn, để cải thiện mọi thứ: hoặc huấn luyện viên ra đi, hoặc phải thay đổi đội bóng, ít nhất là những trụ cột quan trọng." Ba sếp lớn của BVB đã cân nhắc phương án hai nhưng nó được cho là không phù hợp về mặt tài chính. Hai thất bại ở giải vô địch quốc gia, trước Bayern và Borussia Mönchengladbach, khiến việc dự Champions League mùa giải tới gần như bất khả thi. Câu lạc bộ không có tiền để mời

về những người có khả năng thay đổi cuộc chơi ngay lập tức cũng như tân trang đội ngũ. Krawietz: "Cần một cuộc cách mạng, một đội bóng khác với một lối chơi khác. Nhưng chẳng phải dễ dàng hơn khi thay đổi người đứng mũi chịu sào? Đó chắc chắn là quyết định hợp lý cho tất cả, cho câu lạc bộ và cho chúng tôi nữa."

Cả đội bị sốc. "Điện thoại tôi có tin nhắn, thông báo đến từ một tạp chí, là tin nóng. Câu chuyện hệ trọng nhất năm," Subotić nói. "Klopp sắp ra đi ư? Bạn thậm chí chẳng thể tưởng tượng nổi bất kỳ ai khác làm được công việc này, mà không phải theo cách ông ấy đang làm. Lúc đầu, chẳng ai muốn nghĩ về điều đó. Ông ấy đã đưa câu lạc bộ lên tới đỉnh cao nhất, không phải bằng cách vay mượn tiền và mua những cầu thủ hay nhất thế giới. Mà bằng chiến lược, triết lý của ông ấy. Giờ nghĩ đến việc ông ấy sẽ ra đi vào cuối mùa. Điên rồ. Tất cả mọi người ở Dortmund đều sốc. Kể cả những người không ủng hộ đội bóng." Tuyên bố này như là "một đòn choáng váng," Lünschermann nói. "Thật khó nuốt trôi."

Tại buổi họp báo đột xuất vào ngày 15 tháng 4 với mục đích thông báo về sự ra đi của Klopp, Watzke đang cố ngăn những giọt nước mắt. "Những buổi nói chuyện này thật nặng nề, vì mối quan hệ đặc biệt giữa hai ta, dựa trên sự tin tưởng và tình bằng hữu," ông nói, trước khi ôm lấy Klopp. "Yên tâm là cậu luôn có được sự biết ơn của tất cả những người Borussia." Klopp thanh minh rằng anh không còn chắc mình là "huấn luyện viên lý tưởng cho một câu lạc bộ đặc biệt đến vậy" và rằng việc chia sẻ những quan ngại này với cấp trên là nghĩa vụ của anh. "Một tên to đầu cần phải bị trảm - là tôi đây," anh nói vui. Mọi thứ hơi thống thiết, nhưng nó đồng điệu với kiểu của vùng Ruhr, nơi người ta hãnh diện khi nói ra những thứ mà những người Đức khác không dám nghĩ tới. Một màn chia tay gọn nhẹ hơn sẽ chẳng tương xứng với biến động đầy xúc cảm tạo ra bởi quyết định từ chức của nhà lãnh đạo này.

Tháng 1 năm 2017, Watzke vẫn tự hào với "cuộc chia tay đẳng cấp nhất trong làng túc cầu, chưa từng có. Đó không phải là diễn, tất cả chúng tôi đều thấy thực sự khó khăn." Việc cắt đứt mối lương duyên trong bóng đá, giống y như trong cuộc sống, hiếm khi diễn ra hòa thuận. Nhưng trường hợp này, ông nhấn mạnh, cho thấy điều ngược lại. "Trong suốt bảy năm đó, chúng tôi luôn có vài sự khác biệt trong tư tưởng. Nhưng nếu không phải như thế thì đó quả là một kiểu tình bạn quái đản. Có điều chúng tôi không bao giờ để những thứ đó lọt ra ngoài. Và chẳng bao giờ có vấn đề về mặt cá nhân. Chẳng bao giờ gay gắt với nhau. Không khi nào kết thúc trong giận dữ, không có chuyện một bên đóng sầm cửa hoặc hét lên "khốn nạn!", hay đại loại thế. Điều đó chưa bao giờ xảy ra.

Chúng tôi vẫn chơi đánh bài với nhau, cả ở mùa giải cuối cùng đó. Tôi không nghĩ sau này Dortmund sẽ lại có được một huấn luyện viên như thế nữa." Tuy vậy, chuỗi ngày tệ hại khiến tất cả đều bị tổn thương. "Trước đó ba người bọn họ rất gần gũi, họ đều tỏ ra đau đớn," Dickel nói.

Klopp và Dortmund đã cùng nhau góp nhặt nhiều kỷ niệm đẹp đến mức nỗi đau cũng sớm nguôi ngoai để nhường chỗ cảm giác viên mãn, Schneck cho hay. "Nó giống như là sự kết thúc của một mối quan hệ lâu dài, khi hai bên đều hiểu rằng không còn cách nào khác, ngoài việc nhớ về những khoảng thời gian đẹp đẽ. Sau này người ta vẫn có thể nhìn vào mắt nhau. Rồi kể từ đó, mối quan hệ giữa cậu ấy và câu lạc bộ lại trở nên ấm áp."

Trong phòng thay đồ, nỗi bàng hoàng biến thành sự đồng lòng để giành cho người thủ lĩnh tinh thần của họ một cuộc chia tay hợp tình hợp lý. "Ban đầu chúng tôi không muốn tin vào điều đó," Subotić cho hay. "Nhưng chúng tôi tôn trọng ông ấy tới mức nghĩ lại là: 'Nếu ông ấy quyết định như vậy, thì đó hẳn phải là điều đúng đắn.' Không phải nhà quản lý nào cũng tạo được ra thứ năng lượng đó. Chúng tôi chỉ còn biết quyết tâm chơi hết mình cho những trận cuối cùng của ông ấy. Bởi tất cả đều biết ơn ông ấy, từ tận đáy lòng, vì toàn bộ những năm tháng bên nhau. Ông ấy trau dồi cho từng cầu thủ một, hoặc gần như từng người một. Ông ấy nâng tầm cả câu lạc bộ. Chúng tôi muốn trả ơn ông ấy vì điều đó."

Dortmund thu về mười ba điểm sau sáu trận cuối ở giải vô địch quốc gia để chen chân vào khu vực dự Europa League: vị trí thứ bảy trên bảng xếp hạng. Một nơi nằm giữa sự thất vọng nhưng vừa đủ để nể trọng, không phải một thảm họa như cảnh báo trước đó.

Klopp không tin vào bản thân để nói lời chia tay trực tiếp trước đám đông cổ động viên ở trận đấu sân nhà cuối cùng, trước Werder Bremen, vì sợ không kìm nén được cảm xúc. Trong một đoạn băng thông điệp, anh bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với việc được chấp nhận để dẫn dắt câu lạc bộ trong bảy năm qua, và với "một hành trang đầy những kỷ niệm đẹp". Anh nhận thấy một xúc cảm dâng trào khi chứng kiến mình phát biểu trong sân vận động. Màn tri ân xúc động trước Bức tường vàng bày tỏ sự hàm ơn mà các cổ động viên dành cho người anh hùng của họ. "Cảm ơn, Jürgen," tấm băng rôn lớn viết. "Mất nhiều năm để hiểu được những khoảnh khắc riêng lẻ quý giá đến nhường nào," một tấm nhỏ hơn ngay phía dưới bày tỏ.

“Tôi nghĩ cả Jürgen và các cổ động viên đều sợ thời khắc cuối cùng đó,” Dickel nói. “Bảy mươi lăm nghìn người trong sân vận động cùng khóc, đồng lòng trong sự buồn rầu, và cả chối bỏ. ‘Jürgen Klopp sẽ rời câu lạc bộ.’ Người ta không muốn nói ra điều đó bởi sợ rằng ám thị nhiều lần sẽ thành sự thật.”

Việc tiến sâu ở Cúp Quốc gia Đức mang tới cơ hội cuối cùng cho một kết thúc có hậu. Borussia khiến Bayern thời Pep Guardiola hứng chịu thất bại duy nhất trong ba mùa giải tại đấu trường Cúp Quốc gia, để tiến vào trận chung kết tại Berlin sau những loạt luân lưu. “Trận đấu ở Munich đó đem đến nhiều hứng khởi cho ông ấy và chúng tôi,” Gündoğan nói và cầm điện thoại lên. Trong một đoạn phim rung lắc quay cảnh phòng thay đồ, Klopp đang lắc hông theo một bài nhạc rap, tay cầm chai bia. Một “trận đấu siêu thú vị” sẽ đến sau đây, anh hứa hẹn.

Tuy nhiên, buổi tối đầy say mê ở nơi thủ đô nước Đức chỉ xác nhận rằng mối lương duyên đặc biệt này đã kết thúc, bất chấp nỗ lực tột cùng của một binh đoàn hoạt náo viên. Dortmund không tận dụng được lợi thế dẫn bàn sớm trước Vfl Wolfsburg và rời sân với thất bại 3-1. Họ như một cái bóng của chính mình, một cá tính hùng mạnh đầy ấn tượng. “Thua trước Wolfsburg…” Gündoğan lắc đầu chán nản. “Thật sự. Một nỗi tủi hổ. Ông ấy xứng đáng có được điều tốt đẹp hơn. Thật không công bằng.”

“Nỗi buồn lại thêm dài. Thật đau đớn, vô cùng tận,” Klopp nói sau trận đấu. “Cứ khi nào tôi ôm một cầu thủ của mình và nghĩ đó có thể là lần cuối cùng, nước mắt lại trào ra, ngay tức thì. Tôi phải đối mặt với nó, hết lần này đến lần khác. Và tôi muốn làm điều đó khi những chiếc máy quay đã tắt.” Ở bữa tiệc sau trận đấu, trong không khí lặng lẽ, anh trưng ra một vẻ mặt cứng rắn. “Hôm nay mà thắng thì hào nhoáng quá, kiểu Mỹ quá,” Klopp phát biểu trên sân khấu. Những tràng pháo tay cùng tiếng hò reo vang lên đón nhận một kiểu tự nhận thức về di sản BVB của anh: “Không quan trọng người khác nghĩ gì khi bạn đến, quan trọng là họ nghĩ gì khi bạn đi.”

Khi mọi thứ đã an bài, Klopp muốn qua thăm các ultra của Borussia lần cuối. Vài ngày sau khi trở về từ Berlin, anh dành bốn tiếng ngồi với các thành viên của nhóm Unity, cảm ơn họ vì sự ủng hộ trong những năm qua. “Một buổi tối tuyệt vời,” Jan-Henrik Gruszecki nói. “Tôi còn nhớ rõ có một người trong nhóm cổ động viên hỏi ông ấy: ‘Sao ông hay dùng Subotić thế? Cậu ta gầy như con mắm vậy.’ Klopp nhìn anh ta, nhướn mày và bảo: ‘Không gầy đâu, người hắn hơi bị ngon đấy.’ Cả hội cười ngặt nghẽo.”

Christian Heidel tin rằng Klopp bị tổn thương bởi cách kết thúc của triều đại Dortmund nhiều hơn bất kỳ điều gì anh từng chia sẻ. Không phải vì nó đã chấm dứt - "tất cả bọn họ đồng ý rằng thời khắc đã đến, bạn không thể tiếp tục làm một công việc như thế với nhiều năng lượng đến vậy. Cậu ấy đã cống hiến trong thời gian quá dài" - mà là bởi câu lạc bộ không nhìn nhận đúng đắn quy mô những thành tựu của cậu ấy. "Cậu ấy đến Dortmund và biến họ thành những nhà vô địch quốc gia, hai lần, một lần giành Cúp Quốc gia, cậu ấy đưa họ đến trận chung kết Champions League. Và để đáp lại tất cả những điều đó, họ tặng cậu ấy một bó hoa. Trong khoảnh khắc ấy, tôi chắc cậu ấy đã nghĩ đến cách Mainz tạm biệt mình, và tôi đoán là cậu ấy còn thất vọng vì Dortmund không thực sự khiến cậu ấy cảm nhận được rằng chính cậu ấy là người đã cứu rỗi đội bóng, chính cậu ấy là người biến câu lạc bộ này từ chỗ suýt phá sản trở nên giàu có, bằng tư tưởng và cá tính của mình. Họ không thể làm được điều đó mà không có cậu ấy, gần được cũng không. Cậu ấy đã lột xác câu lạc bộ này. Tất cả những điều đó dường như đã hơi bị lãng quên ở đoạn kết. Tôi không chắc cậu ấy vẫn còn quá lưu luyến với Borussia Dortmund về mặt tình cảm. Đối với những con người ở đó, thì đúng: với các cộng sự, người phụ trách trang phục, các cổ động viên, chắc chắn. Nhưng không phải với bản thân câu lạc bộ. Khi chúng tôi chơi trận derby vùng Ruhr với Schalke ở mùa giải năm nay, cậu ấy chúc tôi chiến thắng. Đấy không phải là vì Schalke hay Borussia Dortmund, mà là sự ủng hộ của cậy ấy dành cho tôi. Tôi biết rõ điều đó."

Tuy vậy, mười tám tháng sau khi Klopp rời đội bóng áo Vàng Đen, rõ ràng là họ thực sự nhớ nhung và tuyệt đối đề cao anh. "Cậu ấy còn hơn cả một huấn luyện viên, cậu ấy là người dẫn dắt cho cả câu lạc bộ này," Watzke nói, với một chút đăm chiêu. "Jürgen chính là vị đại sứ tuyệt vời nhất mà bất kỳ một câu lạc bộ nào cũng ước ao."

Dickel tán thành. Không bàn đến cách mà BVB chơi bóng dưới thời anh, người đàn ông này còn là một nhân tố lớn trong việc cải thiện hình ảnh của câu lạc bộ. "Chúng tôi trở nên nổi tiếng hơn rất nhiều trên toàn thế giới. Mọi nơi chúng tôi đến, người ta đều nói: 'Tôi nhớ rồi, đội của anh có tay huấn luyện viên điên khùng chứ gì.' Nơi nào cũng vậy. Mà không hề mang nghĩa tiêu cực chút nào đâu nhé. Kloppo và BVB sẽ mãi liên quan đến nhau, dù cậu ấy có đi đâu chăng nữa."

Cây viết Röckenhaus của tờ Süddeutsche, người từng có chút căng thẳng với Klopp trong giai đoạn cuối nhiệm kỳ của anh, tin rằng Borussia sẽ sớm đưa anh trở lại. "Hãy hỏi bất kỳ ai ở Dortmund, kể

cả gã chăm sóc mặt sân, hay những người từng bị Klopp la lối. Họ sẽ đưa anh ấy về nay mai. Anh ấy quyết định con người của chính mình. Anh ấy đơn giản là duyên dáng, theo cách rất riêng. Anh ấy có thể khiến bạn bực mình, đôi khi là vậy. Nhưng bạn có thể dễ dàng thấy mình ngồi cạnh anh ấy trên một chuyến xe buýt, đi hàng tiếng đồng hồ chỉ để xem một trận đấu dở ẹc. Hoặc nhậu nhẹt với anh ấy sau một trận thua. Đấy là chưa kể mấy vụ tiệc tùng. Tất cả đều muốn đưa anh ấy trở lại."

16
LFC VÀ SAU ĐÓ

Nhờ màn thăng hoa muộn màng vào tháng 5 năm 2017, Liverpool một lần nữa được chơi tại Champions League ở mùa 2017-18, lần thứ hai kể từ năm 2010. Sự béo bở của gói bản quyền truyền hình Premier League - 2,76 tỷ bảng Anh mỗi mùa - khiến việc được tham dự giải đấu hàng đầu của UEFA không còn là sự kiện đổi đời cho một câu lạc bộ ở tầm cỡ như Liverpool. Tuy nhiên, Chủ tịch của FSG - Mike Gordon lý giải, việc Anfield sáng đèn trở lại vào những buổi tối giữa tuần vẫn cực kỳ quan trọng, cả về mặt tài chính lẫn tính biểu tượng. "Điều này thực sự tạo nên khác biệt trên khía cạnh doanh thu. Thêm nữa, nó đưa câu lạc bộ lên một vị thế khác. Trước khi Jürgen đến, từng tồn tại những nghi ngờ phải chăng câu lạc bộ đã đánh mất đi đôi chút tiếng vang. Sự trở lại của chúng tôi sẽ dập tắt những suy nghĩ đó. Hiện giờ chúng tôi đang có một huấn luyện viên hay nhất thế giới, theo tôi là vậy, và sở hữu đội ngũ gồm những cầu thủ đẳng cấp quốc tế. Lẽ đương nhiên, họ muốn được chơi ở Champions League. Đó là tín hiệu gửi tới vũ trụ rằng chúng tôi đang trở lại. Điều đó giúp chúng tôi lôi kéo được những người giỏi nhất."

Không một tân binh hay cầu thủ hiện tại nào của đội thực sự kết nối với nhóm cổ động viên giống như cách mà Klopp đã làm kể từ tháng 10 năm 2015, Jamie Carragher cảm nhận. "Quả thật, anh ấy là ngôi sao của đội bóng," cựu hậu vệ này cho hay. "Nếu có thể, rất nhiều cổ động viên muốn có tên của anh ấy trên lưng áo. Anh ấy là bộ mặt, là danh tiếng của đội bóng. Bây giờ, khi nghĩ về Liverpool, bạn sẽ nghĩ ngay đến Jürgen Klopp. Cá tính của anh ấy là thứ dễ lan truyền. Với anh ấy, chẳng có chiêu trò, mánh khóe nào cả, anh ấy đích xác là người mà bạn muốn thấy trên truyền hình. Anh ấy vui vẻ, hay đùa, tràn đầy năng lượng. Tôi từng có mặt ở một vài bữa tiệc của đội. Một trong số đó là sau trận thua

Crystal Palace vào cuối mùa giải, mọi thứ xem ra khá tệ với vị trí thứ tư. Nhưng anh ấy vẫn đập tay với toàn bộ các cầu thủ và tất cả bọn họ ôm nhau. Mối quan hệ tốt đẹp với các cầu thủ là một phần quan trọng trong thành công của anh ấy trên tư cách một huấn luyện viên bóng đá. Tôi chưa từng có một mối quan hệ như vậy với bất kỳ một huấn luyện viên nào. Anh ấy là người hào hiệp, đầy sinh lực, và bạn thực sự muốn được chơi cho anh ấy."

Cựu cầu thủ ba mươi chín tuổi đã đạt được điều mình muốn, khi góp mặt trong danh sách các cựu cầu thủ LFC thi đấu giao hữu với Sydney FC vào cuối tháng 5. "Chúng tôi dẫn 2-0 ngay trước giờ nghỉ, trong đó đáng ra phải có một quả phạt đền. Sau chuyến bay dài, tôi nghĩ, chỉ là trận giao hữu, không cần quá căng thẳng làm gì. Ấy vậy mà vào giờ nghỉ, Jürgen căn vặn ông trọng tài ra trò vì không cho chúng tôi hưởng phạt 11 mét. Tôi nghĩ mình đã rất, rất ăn thua rồi, thế mà anh ấy còn dị hơn. Đấy là những gì bạn cần."

Có những cổ động viên nghi ngờ rằng tinh thần chiến thắng của Klopp không phải là tất cả những gì đội bóng cần nếu Liverpool muốn bắt kịp với Manchester United, Arsenal, hay những đối thủ được đầu tư bằng đồng đô la sặc mùi dầu mỏ như Chelsea và Manchester City. Họ tin rằng, đội bóng cần một dòng tiền lớn đến từ những nhà đầu tư mới có hầu bao rủng rỉnh hơn so với một Fenway Sports Group đang tỏ ra hơi thận trọng, có thế thì mới có thể tái thiết Liverpool thành một quyền lực thống trị ở giải đấu hàng đầu nước Anh. Tháng 3 năm 2016 và một lần nữa vào tháng 8 cùng năm, tin tức về việc tập đoàn Trung Quốc SinoFortone đề nghị hàng trăm triệu bảng Anh được chào đón với sự mong đợi đầy háo hức tại Merseyside. Nhưng FSG không bán. Klopp giữ quan điểm cẩn trọng về sự thay đổi vị trí chủ sở hữu. Khi sự liên hệ với Trung Quốc tràn ngập các mặt báo, Klopp đã tuyên bố một cách dứt khoát với những ông chủ người Mỹ rằng chính họ mới là người mà anh tin tưởng.

"Chúng tôi chọn Jürgen làm huấn luyện viên trưởng, nhưng thực tế rằng đây là một quyết định mang tính qua lại, rằng cậu ấy cũng chọn chúng tôi," Gordon nói. "Tôi không muốn dùnmg từ 'hợp thức', nhưng quyết định của cậu ấy phê chuẩn mọi thứ mà những người làm bóng đá ở đây săn đuổi để có được. Cậu ấy thay đổi bầu không khí xung quanh câu lạc bộ, hoàn cảnh, đặc tính của nơi này và dự án đang ở vị thế tích cực hơn nhiều. Điều đó mang đến hy vọng cho các cổ động viên. Tôi không có ý kịch tính hóa lên, nhưng điều này rất thật. Họ thấy được điều mà tất cả chúng tôi muốn vươn tới trên tư cách một câu lạc bộ bóng đá. Tôi nghĩ chúng tôi đã và đang xây dựng theo hướng đó trước khi cậu ấy

đến, và bây giờ, có cậu ấy ở đây, chúng tôi chắc chắn sẽ thực hiện được. Hy vọng đó ngấm vào các cổ động viên, hòa lẫn vào bầu không khí trong suốt các trận đấu, và len lỏi vào mọi khía cạnh của câu lạc bộ. Thế thì thử hỏi tôi có khoái cậu ấy không?" Gordon nói thêm rằng có "một xu hướng luôn chực chờ để choán hết thời gian của cậu ấy, lôi kéo cậu ấy dính dáng và ràng buộc với những thứ vượt ra khỏi trách nhiệm chính là huấn luyện viên của cậu ấy," và rằng Liverpool phải tích cực "chống lại sự cám dỗ" trong việc tìm kiếm sự trợ giúp từ anh, vì sợ anh ôm đồm quá nhiều.

Ở Đức, bạn bè và đồng nghiệp cũ chẳng có chút bất ngờ nào về việc tầm ảnh hưởng của Klopp bắt đầu phát huy tác dụng ở vùng lãnh thổ phía bên kia kênh đào. "Tôi bảo với Jürgen khi cậu ấy rời đi rằng Liverpool là câu lạc bộ duy nhất phù hợp với cậu ấy, về cả khía cạnh lịch sử lẫn cảm xúc," người quản lý Fritz Lünschermann của Borussia Dortmund cho hay. "Giống như Dortmund, họ là đội bóng của giai cấp công nhân từng thành công trong quá khứ và kém thành công hơn trong những năm gần đây. Jürgen sẽ đưa họ trở lại đỉnh cao, tôi chắc chắn. Họ cũng cuồng nhiệt với bóng đá y như chúng tôi. Cậu ấy sẽ đánh thức đam mê của họ." Ansgar Brinkmann, cũng vậy, dự đoán nhiệt độ tại Merseyside sẽ tăng cao: "Jürgen có khả năng thổi lửa cho cả một thành phố."

Có lẽ cho cả một đất nước nữa chứ? Klopp bảo Martin Quast rằng anh sẽ "cực kỳ vui" nếu chỉ dẫn dắt ba câu lạc bộ trong sự nghiệp - Mainz, Dortmund và Liverpool. Điều này cho thấy việc tiếp quản đội tuyển Đức sẽ là cú nhảy việc tiếp theo và có thể là cuối cùng của anh - trong bóng đá, dù gì đi chăng nữa. Quast: "Anh ấy là một gã mua vui bẩm sinh và có thể khiến mọi người vây quanh mình. Sau vụ Donald Trump, tôi tin hơn bao giờ hết: nếu muốn ứng tuyển làm Tổng thống Đức, anh ấy sẽ được bầu. Anh ấy có thể gắn kết mọi người, dẫn đường chỉ lối, và khiến họ hài lòng. Dẫu sao, anh ấy không phải là chính khách, ít ra là chưa đến lúc. Nhưng những người trẻ sẽ ủng hộ anh ấy, 100 phần trăm. Ngoại trừ cổ động viên của Schalke, có lẽ vậy." (Tại Đức, Tổng thống được bầu bởi thành viên của nghị viện và đại diện của các tiểu bang. Vị trí này phần nhiều mang tính chất biểu trưng.)

Đông đảo người dân ở thành phố cần lao đầy kiêu hãnh Liverpool hẳn sẽ hài lòng khi biết rằng những đức tin của vị huấn luyện viên người Swabia lặp lại suy nghĩ của chính họ. "Tôi không cho là mình hứng thú chuyện chính trị nhưng tôi là người bên tả, tất nhiên rồi. Thiên về tả hơn là trung lập," Klopp nói với tờ taz vào năm 2009. "Tôi tin vào mô hình nhà nước phúc lợi, tôi không ngại

chi tiền cho bảo hiểm sức khỏe. Tôi không dùng bảo hiểm cá nhân, tôi sẽ không bao giờ bỏ phiếu cho một bên nào đó chỉ vì họ hứa giảm mức thuế cao nhất. Quan niệm về chính trị của tôi là thế này: nếu tôi sống ổn, tôi muốn những người khác cũng vậy. Bỏ phiếu cho bên hữu là điều tôi sẽ không bao giờ làm trong đời."

Niềm tin tôn giáo của Klopp chỉ lối để anh thấy rằng quãng đời của một người là cơ hội - và bổn phận - để giúp đỡ những người khác. "Tôi muốn nói rằng nhiệm vụ của chúng ta là biến địa hạt nhỏ bé của riêng mình trở nên xinh đẹp hơn một chút," anh nói với tờ Westdeutsche Zeitung vào năm 2007. Trong cuộc phỏng vấn với tờ Stern một năm sau đó, anh bộc bạch cuộc sống "là rời bỏ những nơi yên ấm. Là đừng quá nghiêm túc. Là cống hiến hết mình. Là yêu và được yêu."

Tuy nhiên, thời gian này The Kop đang quá thiếu những thứ hào nhoáng để bằng lòng với sự lãng mạn thuần túy. Tình yêu sâu sắc và lâu bền sẽ chỉ được củng cố ở Merseyside nếu Jürgen Klopp có thể thỏa mãn nhiều hơn những khát khao về vật chất. "Sẽ rất khó để vô địch giải quốc gia, tính cạnh tranh giờ đây cao hơn nhiều so với thời tôi còn chơi bóng. Nhưng anh ấy ở đây để làm điều đó, anh ấy được trả tiền để làm điều đó," Jamie Carragher nói. "Tôi sẽ chẳng bao giờ gọi anh ấy là một kẻ thất bại kể cả khi anh ấy không làm được - Rafael Benítez và Gérard Houllier rõ ràng không phải là những người thất bại. Họ mang về những danh hiệu. Nhưng nếu vô địch được giải quốc gia, anh ấy sẽ qua mặt họ. Anh ấy sẽ thực sự là một vị thánh. Một vị thánh tuyệt đối. Người ta sẽ tạo nên những đạo luật của anh ấy."

Dù chưa phải là một người hùng, nhưng anh đã thực sự ở trong lòng những người dân thành phố cảng, Carragher nói thêm. "Họ thấy anh ấy dẫn chó đi dạo ở Formby và dùng bữa ở một quán địa phương, anh ấy khiến họ nhớ về chính mình. Liverpool rất chân tình. Bạn chỉ cần nhớ mình là ai, mình đến từ đâu. Anh ấy không khoe khoang, hòa hợp với công việc, đam mê trái bóng. Tôi biết anh ấy đến từ vùng Rừng Đen. Nhưng với tôi, anh ấy là một gã Scouser điển hình."

GÃ KHỔNG LỒ TỈNH GIẤC

Liverpool 2018-19

Nối tiếp thành công của mùa 2017-18 với danh hiệu á quân Champions League, Liverpool tiếp tục đầu tư mạnh tay trên thị trường chuyển nhượng. Kể từ mùa 2016-17, khi Jürgen Klopp cùng "bộ sậu" thực sự nhúng tay vào công tác chuyển nhượng của đội bóng, Liverpool như được lột xác bởi cách mua bán khôn ngoan, những cầu thủ đưa về đều được chọn lọc và cân nhắc kỹ càng, áp dụng khoa học thống kê và phân tích để đánh giá mức độ phù hợp. Lần lượt những Joël Matip, Sadio Mané, Georginio Wijnaldum (2016-17), đến Mohamed Salah, Andrew Robertson, Alex Oxlade-Chamberlain và Virgil van Dijk (2017-18) trở thành trụ cột cho một thế hệ The Kop mới đầy hứa hẹn.

Mùa hè 2018, Liverpool tìm ra 4 mảnh ghép cuối để hoàn thiện bức tranh của một siêu đội bóng. Họ sớm đạt thỏa thuận chiêu mộ Naby Keïta (RB Leipzig) từ hồi mùa đông với mức giá 52,7 triệu bảng. Chất thép của tuyến giữa được bổ sung với sự có mặt của Fabinho (Monaco) với giá 39 triệu bảng. Thủ thành Alisson Becker (AS Roma) được mua về với giá 55,5 triệu bảng, gián tiếp khiến Loris Karius - người được chính Klopp đưa về từ đội bóng cũ Mainz 05 ở mùa 2016-17, rồi mắc hai sai lầm không thể tha thứ dẫn đến trận thua ấm ức của The Kop trước Real Madrid ở trận chung kết Champions League 2017-18 - phải ra đi. Ở mặt trận tấn công, cầu thủ nhỏ con Xherdan Shaqiri chỉ tốn của Liverpool 13,5 triệu bảng và trở thành "con bài tẩy" quan trọng của Klopp ở mùa giải năm đó.

Với hai mùa liên tiếp trước đó cán đích ở vị trí thứ 4 tại Premier League, Liverpool đặt mục tiêu vươn xa tại giải đấu số một xứ sương mù. Họ kết thúc 6 vòng đấu đầu tiên với thành tích toàn thắng, độc chiếm ngôi đầu, nhưng sau đó phải đợi thêm tới 10 vòng đấu để lại được nếm trải cảm giác ở trên đỉnh bảng. Suốt ba

tháng (từ 8/12/2018 đến 27/2/2019), thầy trò Klopp chễm chệ ở ngôi đầu, dù ở vòng 21 họ nhận thất bại 1-2 trên sân Etihad của chính đối thủ cạnh tranh Manchester City. Ngày 3/3/2019, tại vòng 29, Everton dù không thể đánh bại được Liverpool trên sân nhà Goodison Park (hòa 0-0), nhưng cũng hả hê phần nào khi kình địch số một của họ bị Manchester City đòi lại ngôi đầu, sau khi The Citizens có chiến thắng vừa đủ 1-0 trước Bournemouth trên sân khách. Thật cay đắng cho Liverpool và cũng thật đáng nể cho tinh thần của thầy trò Pep Guardiola, khi đó là chiến thắng thứ 5 liên tiếp trong chuỗi 14 trận toàn thắng kể từ vòng 25 của Manchester City, băng băng đến ngôi vô địch mà không cho Liverpool bất kỳ cơ hội lật đổ nào. Với 97 điểm giành được và chỉ 1 điểm cách biệt so với đội đầu bảng, Liverpool chính là kẻ về nhì vĩ đại nhất trong kỷ nguyên Premier League, và cũng là phiên bản đỉnh cao nhất của chính họ trong toàn bộ lịch sử của đội bóng ở giải đấu hàng đầu nước Anh.

Hai mặt trận kém quan trọng hơn trong hệ thống giải quốc nội Anh là FA Cup và Cúp Liên đoàn chứng kiến một Liverpool phập phù hơn. Ngày 27/9/2018, họ nhận thất bại 1-2 trước Chelsea ngay trên sân nhà trong khuôn khổ vòng 3 Cúp Liên đoàn, khởi đầu cho 4 trận liên tiếp không thắng (2 hòa, 2 thua) trên tất cả các đấu trường: thua Chelsea 1-2 (Cúp Liên đoàn), hòa Chelsea 1-1 (Premier League), thua Napoli 0-1 (Champions League), hòa Manchester City 0-0 (Premier League). Đây cũng là chuỗi không thắng dài nhất của Liverpool ở mùa giải năm đó. Tại FA Cup, đội bóng của Jürgen Klopp cũng sớm dừng bước từ vòng 3 sau trận thua 1-2 trước Wolverhampton vào ngày 8/1/2019, bốn ngày sau trận thua 1-2 trước Manchester City tại Etihad, lần duy nhất ở mùa năm đó Liverpool thua 2 trận liên tiếp.

Điểm nhấn lớn nhất của Liverpool ở mùa 2018-19 chắc chắn là Champions League, giải đấu mà họ cũng đặt nhiều kỳ vọng sau khi giành ngôi á quân mùa trước đó. Bị xếp vào bảng đấu tương đối khó với sự xuất hiện của hai "ông kẹ" là PSG và Napoli, Liverpool giành được chiếc vé vào vòng knock-out ở vị trí nhì bảng với thành tích 3 thắng, 3 thua. Tại vòng 1/8, Klopp gặp lại đội bóng đồng hương nhiều duyên nợ Bayern Munich. Sau trận lượt đi tại Anfield kết thúc với tỉ số hòa 0-0, Liverpool khiến cả châu Âu ngả mũ thán phục với chiến thắng 3-1 ngay trên sân Allianz Area nhờ đấu pháp hợp lý cùng sự vượt trội về trình độ. Sau đó, The Kop dễ dàng đè bẹp đại diện Bồ Đào Nha Porto ở tứ kết với tổng tỉ số sau hai lượt trận là 6-1, qua đó tiến vào bán kết gặp gã khổng lồ Barcelona.

Trận lượt đi tại Nou Camp là một buổi tối ác mộng với Liverpool khi họ nhận thất bại nặng nề 0-3, trong đó phải kể đến cú sút phạt thần sầu của Lionel Messi ở khoảng cách gần 30m, đưa bóng đi vòng qua hàng rào của The Kop và bay thẳng vào góc cao khung thành, không cho Alisson bất kỳ cơ hội cản phá nào. Bàn thắng đó sau này đã được bình chọn là pha lập công đẹp nhất Champions League mùa 2018-19. Thế nhưng, nếu trận lượt đi là ác mộng với Liverpool, thì trận lượt về lại là địa ngục với Barcelona. Đó sẽ là một trong những màn lội ngược dòng kỳ vĩ bậc nhất lịch sử Cúp châu Âu. Thiếu vắng hai trụ cột Mohamed Salah và Roberto Firmino trên hàng công, Klopp đặt niềm tin vào "kép phụ" Divock Origi và tân binh Shaqiri, sát cánh cùng Sadio Mané trên hàng tiền đạo ba người. Ngay từ phút thứ 7, Origi có mặt kịp thời để đá bồi chuẩn xác sau khi cú sút của Jordan Henderson bị cản phá. Cầm cự được đến đầu hiệp 2, Barcelona liên tiếp nhận hai "cú tát" điếng người ở các phút 54 và 56 từ cầu thủ vào sân thay người Georginio Wijnaldum. Phút 79, Origi hoàn tất cú đúp cá nhân và khoảnh khắc rực rỡ bậc nhất sự nghiệp bằng pha ra chân nhanh như chớp sau đường chuyền đầy ranh mãnh từ chấm phạt góc của Trent Alexander-Arnold, khép lại màn lội ngược dòng khó tin đưa Liverpool vào trận chung kết.

"Thần tài" Origi tiếp tục nổ súng ở trận chung kết Champions League toàn Anh đầu tiên sau 11 năm trước Tottenham Hotspur, đội cũng đã giật vé đá chung kết từ Ajax Amsterdam theo một cách khó tin không kém. Họ thắng ngược 3-2 để đi tiếp theo luật bàn thắng sân khách, sau khi bị dẫn 0-2 vào giờ nghỉ và chỉ lách qua cánh cửa hẹp với bàn ấn định tỉ số ở phút bù giờ cuối cùng của trận đấu. Salah sau khi trở lại đội hình xuất phát đã mở tỉ số cho The Kop ngay từ phút thứ 2 trên chấm phạt đền, trước khi Origi nhấn chìm toàn bộ hy vọng của Spurs ở phút 87 bằng cú sút chân trái quyết đoán trong vòng cấm, hoàn toàn đánh bại thủ môn Hugo Lloris.

Chiếc cúp Champions League 2018-19 khiến người hâm mộ đội bóng thành phố cảng thỏa lòng sau 14 năm mỏi mòn chờ đợi, đồng thời khẳng định Liverpool vẫn là "lá cờ đầu" của bóng đá Anh trên đấu trường châu lục với tổng cộng 6 lần đăng quang. Klopp từng bị gọi là "Vua về nhì" sau 3 lần giành ngôi á quân trước đó (Cúp Liên đoàn Anh mùa 2015-16, Champions League mùa 2017-18 và Europa League mùa 2015-16), nhưng giờ đây anh đã thực sự thành công khi đưa Liverpool trở lại đỉnh cao châu Âu. Vị huấn luyện viên người Swabia cho thấy mọi thứ mới chỉ là điểm khởi tạo cho một kỷ nguyên đầy ắp những điều không tưởng mang thương hiệu Kop-Klopp. Hãy chờ xem!

Dịch giả

MINH ĐỨC

LÝ LỊCH VÀ THÀNH TÍCH

Jürgen Norbert Klopp

Biệt danh: Kloppo, "Người bình thường" (The Normal One)

Ngày sinh: 16/6/1967

Nơi sinh: Stuttgart, Baden-Württemberg, Đức

Quốc tịch: Đức

Bố mẹ: Norbert Klopp (mất năm 2000), Elisabeth Klopp

Chị gái: Stefanie Klopp, Isolde Reich

Vợ: Sabine Klopp (chia tay năm 2001), Ulla Sandrock (từ năm 2005 đến hiện tại)

Các con trai: Marc Klopp (của Klopp với vợ cũ), Dennis (của Ulla với chồng cũ)

Chiều cao: 191 cm

Cân nặng: 83 kg

Vị trí chơi bóng khi là cầu thủ: Hậu vệ, tiền đạo

Số áo: 4 (tại Mainz 05, từ mùa 1994-95 đến khi giải nghệ)

SỰ NGHIỆP CẦU THỦ

Câu lạc bộ

Eintracht Frankfurt II (1987 - 1988)

Viktoria Sindlingen (1988 - 1989)

Rot-Weiss Frankfurt (1989 - 1990)

Mainz 05 (1990-2001)

Mainz 05

Ra mắt đội một: 28/7/1990 gặp VfB Oldenburg trên sân khách tại 2. Bundesliga

Bàn thắng đầu tiên: 8/8/1990 vào lưới Hannover 96 trên sân nhà tại 2. Bundesliga

Số lần ra sân cho Mainz: 340 trận - 56 bàn thắng

Số lần ra sân tại 2. Bundesliga: 325 trận - 52 bàn thắng

SỰ NGHIỆP HUẤN LUYỆN VIÊN

Câu lạc bộ

Mainz 05 (2001 - 2008)

Borussia Dortmund (2008 - 2015)

Liverpool (2015 - hiện tại)

Mainz 05

Trận ra mắt: 28/2/2001 gặp MSV Duisburg trên sân nhà (Mainz 05 thắng 1-0)

Trận ra mắt Bundesliga: 8/8/2004 gặp Stuttgart trên sân khách (Mainz 05 thua 2-4)

Chiến thắng đầu tiên tại Bundesliga: 14/8/2004 gặp Hamburger SV trên sân nhà (Mainz 05 thắng 2-1)

Tổng số trận dẫn dắt: 270 trận (thắng 109, hòa 78, thua 83, tỉ lệ thắng 40,4%)

Borussia Dortmund

Trận ra mắt: 9/8/2008 gặp Rot-Weiss Essen trên sân khách tại Cúp Quốc gia Đức (Dortmund thắng 3-1)

Chiến thắng đầu tiên tại Bundesliga: 16/8/2008 gặp Bayer Leverkusen trên sân khách (Dortmund thắng 3-2)

Tổng số trận dẫn dắt: 318 trận (thắng 179, hòa 69, thua 70, tỉ lệ thắng 56,3%)

Danh hiệu tập thể

Vô địch Bundesliga: 2010-11, 2011-12

Á quân Bundesliga: 2012-13, 2013-14

Vô địch Cúp Quốc gia Đức: 2011-12

Á quân Cúp Quốc gia Đức: 2013-14, 2014-15

Vô địch Siêu cúp Đức: 2013, 2014

Á quân Siêu cúp Đức: 2011, 2012

Á quân UEFA Champions League: 2012-13

Liverpool

Trận ra mắt: 17/10/2015 gặp Tottenham Hotspur tại Premier League (hòa 0-0)

Chiến thắng đầu tiên tại Premier League: 20/10/2015 gặp Chelsea trên sân khách (Liverpool thắng 3-1)

Tổng số trận dẫn dắt (tính đến ngày 17/9/2019): 216 trận (thắng 124, hòa 54, thua 38, tỉ lệ thắng 57,4%)

Danh hiệu tập thể

Á quân Cúp Liên đoàn Anh: 2015-16

Á quân UEFA Europa League: 2015-16

Á quân UEFA Champions League: 2017-18

Vô địch UEFA Champions League: 2018-19

Á quân Premier League: 2018-19

Á quân Siêu cúp Anh: 2019

Vô địch Siêu cúp châu Âu: 2019

Danh hiệu cá nhân

Huấn luyện viên người Đức xuất sắc nhất năm: 2011, 2012, 2019

Huấn luyện viên hay nhất tháng tại Premier League: 9/2016, 12/2018, 3/2019, 8/2019

Giải thưởng Truyền hình Đức: 2006, 2010

Giải thưởng Truyền thông Mainz: 2018

Huấn luyện viên xuất sắc nhất năm của tạp chí Onze Mondial (Onze d'Or): 2018-19

Huấn luyện viên nam xuất sắc nhất năm của FIFA: 2019